DOT HUTCHISON

ORKID dịch



VƯỜN BƯỚM ĐÊM

Mintbooks  NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ VIỆT NAM



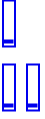
DOT HUTCHISON

ORKID *(dịch)*

VƯỜN BƯỚM ĐÊM

dựa theo bản in của

NXB Phụ nữ Việt Nam & Mintbooks



Dành tặng mẹ và Deb.

Vì hai người cứ trả lời gần xong câu hỏi mới nhận ra chúng khó chịu đến mức nào.

Và vì mọi điều khác nữa.

CHƯƠNG 1

Các kĩ thuật viên bảo ông rằng cô gái bên kia tấm gương chẳng hề nói một lời nào kể từ lúc bị đưa vào đây. Ban đầu, điều đó không làm ông ngạc nhiên, với bi kịch mà cô ta vừa trải qua thì không. Nhưng giờ đây, khi theo dõi cô ta từ đằng sau tấm gương một chiều, ông đã bắt đầu nghi ngờ nhận xét đó. Cô ta ngồi rũ ra trên chiếc ghế kim loại cứng, cằm tựa trên một bàn tay đã băng bó trong lúc bàn tay còn lại lần theo những biểu tượng trên mặt bàn thép không gỉ. Mắt cô ta nhắm hờ, những quầng thâm lớn làm tím bầm lớp da bên dưới, mái tóc đen của cô ta xỉn màu và bẩn thỉu, buộc túm thành một mớ bù rù. Rõ ràng cô ta đã kiệt sức.

Nhưng ông không cho là cô ta bị sang chấn tâm lý.

Vừa hớp một ngụm cà phê, đặc vụ FBI Victor Hanoverian vừa quan sát cô gái vừa chờ các thành viên trong đội của ông tới. Ít nhất họ cũng là cộng sự của ông. Thành viên cốt cán thứ ba trong đội còn đang ở bệnh viện với những cô gái còn lại, cố tìm hiểu thông tin về tình trạng của họ, khi nào có thể thì hỏi tên và lấy dấu vân tay của họ. Các đặc vụ và kĩ thuật viên khác còn ở ngôi nhà ấy và từ những điều ít ỏi mà họ nói, ông rất muốn gọi điện về nhà để trò chuyện với các con gái của mình và đảm bảo rằng chúng khỏe mạnh. Nhưng ông có kỹ năng thương thuyết với mọi người, đặc biệt là lũ trẻ bị khủng hoảng, nên lựa chọn hợp tình hợp lý là ông có mặt ở đây, chờ được vào trong để nói chuyện với nạn nhân cụ thể này.

Ông có thể trông thấy những vết hằn nhẹ màu hồng quanh mũi và miệng cô gái do mặt nạ dưỡng khí gây ra, những vệt bùn đất và cáu bẩn

khắp mặt cũng như bộ quần áo đi mượn. Băng cá nhân quấn quanh hai bàn tay và cẳng tay trái của cô, và ông có thể lần theo đường gồ lên của những chỗ quấn băng khác bên dưới chiếc áo thun mỏng mà ai đó ở bệnh viện đã mặc cho cô ta. Cô gái run rẩy trong chiếc quần phẫu thuật màu xanh bạc phếch, bàn chân trần rụt khỏi sàn nhà lạnh giá, nhưng không hề phàn nàn.

Thậm chí ông còn không biết tên cô.

Ông không biết tên của hầu hết những cô gái họ đã giải cứu, hay những người mà họ đã đến quá trễ và không thể cứu nổi. Cô gái này không nói chuyện với bất kì ai ngoài mấy cô gái kia, mà kể cả khi ấy thì cũng không có cái tên nào, không có thông tin nào lộ ra. Chỉ có… chà, ông không thể thực sự gọi đó là những lời an ủi. “Chết là cùng chứ gì, cứ thả lỏng để các bác sĩ còn làm việc,” không hẳn là lời an ủi, nhưng dường như các cô gái khác chấp nhận cách thức đó.

Cô ta ngồi thẳng trên ghế, hai cánh tay từ từ vươn lên quá đầu cho đến khi toàn bộ lưng cô căng ra như dây cung. Chiếc micro bắt được tiếng duỗi đau đớn của xương sống. Cô gái lắc đầu, lại gục xuống bàn, má áp vào bề mặt kim loại, hai lòng bàn tay úp trên mặt bàn. Cô ta quay khỏi tấm gương, khỏi ông và những người mà cô ta biết là có mặt ở đó, nhưng góc ấy lại làm lộ ra một mẩu thông tin thú vị khác: những nét vẽ.

Bệnh viện đã cung cấp cho ông ảnh chụp nó; ông có thể thấy một mảng màu rực rỡ ló ra trên bả vai cô gái. Phần còn lại của hình vẽ khó nhìn hơn nhưng chiếc áo lót không đủ dày để che hết nó. Ông lôi bức ảnh trong túi áo ra và đưa nó lên trên kính, nhìn qua nhìn lại giữa mảnh giấy bóng và thứ có thể nhìn được ngoài đời thực trên lưng cô gái. Chuyện cũng không có gì đáng kể ngoại trừ duy nhất một cô gái không có hình xăm. Những mảng màu khác nhau, thiết kế khác nhau, nhưng về cơ bản thì tương đồng.

“Ông nghĩ hắn làm thế với họ ư, đặc vụ?” Một kĩ thuật viên hỏi trong lúc nhìn cô gái trên màn hình. Chiếc máy quay ghi hình từ bên kia phòng thẩm vấn, phóng to khuôn mặt cô gái, mắt cô đang nhắm lại, hơi thở chậm và sâu.

“Rồi chúng ta sẽ tìm ra thôi.” Ông không thích giả định, nhất là khi họ còn biết quá ít. Đây là một trong những lần hiếm hoi suốt sự nghiệp của ông mà điều họ phát hiện ra còn tồi tệ hơn nhiều so với điều họ đã có thể mường tượng. Ông đã quá quen nghĩ tới điều tệ nhất. Khi một đứa trẻ mất tích, thì cứ cố gắng hết sức, nhưng đừng mong đợi tìm thấy nó còn sống khi mọi chuyện kết thúc. Có thể hy vọng. Nhưng không mong đợi. Ông đã thấy những thi thể còn nhỏ đến nỗi thật kinh ngạc khi có áo quan vừa với chúng, những đứa trẻ bị cưỡng bức trước cả khi chúng biết ý nghĩa của từ đó, nhưng bằng cách nào đó vụ việc lần này bất ngờ đến nỗi ông còn chưa chắc chắn mình đang bắt đầu từ đâu.

Thậm chí ông còn không biết cô gái bao nhiêu tuổi. Các bác sĩ đoán độ tuổi của cô nằm trong khoảng 16-22, nhưng việc đó không giúp ích cho ông nhiều. Nếu chỉ ở độ tuổi mười sáu, cô bé nên có một người đại diện đến từ các Cục bảo vệ trẻ em, nhưng họ vốn đã chạy le ve khắp viện và làm mọi chuyện rối thêm. Vai trò của họ là vô giá và cần thiết - nhưng điều đó không giúp họ tránh khỏi tầm mắt của ông. Ông cố nghĩ đến các con gái mình, chúng sẽ làm gì nếu bị nhốt vào một căn buồng như cô gái này, nhưng không đứa con nào của ông lại kín miệng đến thế. Điều đó có nghĩa là cô gái lớn tuổi hơn ư? Hay chỉ vì cô đã được tôi luyện biết nhiều hơn cái chiêu giả vờ không bị tác động?

“Chúng ta biết thêm gì ở chỗ Eddison hay Ramirez chưa?” Ông hỏi kĩ thuật viên, không rời mắt khỏi cô gái.

“Eddison đang trên đường đến; Ramirez vẫn còn ở bệnh viện cùng bố mẹ của cô bé nhỏ nhất,” một trong mấy người phụ nữ báo cáo. Yvonne không nhìn cô gái trong phòng, cả màn hình cũng không. Cô có một đứa con gái sơ sinh ở nhà. Victor băn khoăn mình có nên rút cô ra khỏi đội - hôm nay mới là ngày đầu tiên cô trở lại - nhưng ông quyết định rằng cô sẽ nói ra nếu không thể xử lý nổi.

“Cô bé chính là nguyên nhân kích hoạt cuộc tìm kiếm hả?”

“Mới mất tích vài ngày trước. Biến mất ở trung tâm thương mại trong khi đi chơi với bạn. Lũ trẻ nói cô bé ra khỏi phòng thay đồ để đổi size nhưng không quay lại nữa.”

Bớt một người phải đi tìm.

Ở bệnh viện, họ đã chụp ảnh tất cả các cô gái, kể cả những người đã tử vong trên đường hay lúc đến nơi, và đang cho chạy ảnh trên cơ sở dữ liệu người mất tích. Mặc dù vậy, phải mất một thời gian mới có kết quả. Khi các đặc vụ hay bác sĩ hỏi thăm mấy người khỏe khoắn hơn để biết tên họ, họ lại quay sang nhìn cô gái này, rõ ràng là thủ lĩnh trong số đó, và hầu hết đều không nói gì. Vài người có vẻ ngẫm nghĩ về chuyện ấy trước khi bật khóc nức nở làm cho các cô y tá phải cuống cả lên.

Nhưng cô gái trong phòng thẩm vấn này thì không. Khi họ hỏi cô, cô chỉ quay mặt đi. Từ những gì họ quan sát được, cô gái này là người duy nhất không muốn bị tìm thấy.

Điều đó làm vài người trong bọn họ thắc mắc liệu cô ta có phải nạn nhân thật không.

Victor thở dài và uống nốt cốc cà phê của mình, bóp nát cái cốc trước khi ném nó vào thùng rác cạnh cửa. Ông muốn chờ Ramirez hơn; sự hiện diện của một người phụ nữ khác trong phòng luôn có lợi trong những

trường hợp như thế này. Ông có thể chờ cô không? Không ai biết cô còn ở cùng cặp bố mẹ kia bao lâu nữa hay các vị phụ huynh khác có ào vào viện ngay khi những bức ảnh được đăng tải trên truyền thông đại chúng. Nếu chúng được công bố, ông chữa lại với một cái cau mày. Ông ghét phần đó - tung ảnh chụp nạn nhân lên khắp các màn hình ti-vi và mặt báo khiến họ không đời nào quên được điều gì đã xảy ra với mình. Ít nhất người ta có thể chờ đến khi có thông tin về người mất tích.

Cửa mở ra và đóng sầm lại sau lưng ông. Căn phòng này cách âm nhưng cửa kính vẫn rung lên khe khẽ và cô gái ngồi thẳng dậy ngay lập tức, nheo mắt với cái gương. Và có thể là nhìn vào những người mà cô ta hẳn phải biết đang ở đằng sau nó.

Victor không quay lại. Không ai đóng cửa như Brandon Eddison cả. “Có gì không?”

“Chúng khớp với vài báo cáo tương đối gần đây và bố mẹ họ đang trên đường đến. Cho tới giờ, tất cả vẫn nằm ở Bờ Đông.”

Victor lôi bức ảnh từ trên kính xuống và nhét nó vào túi áo. “Còn gì khác về cô gái của chúng ta không?”

“Vài người khác gọi cô ta là Maya sau khi cô ta được mang đến đây. Không có họ.”

“Tên thật à?”

Eddison khịt mũi. “Nghi lắm.” Cậu ta chật vật kéo khoá áo khoác qua chiếc áo thun Redskins của mình. Sau khi đội phản ứng tìm thấy những người sống sót, đội của Victor được gọi trong thời gian nghỉ để thụ lý vụ án. Dựa vào gu của Eddison, Victor cảm thấy rất biết ơn vì trên áo không có người phụ nữ khỏa thân nào. “Chúng tôi đã cử một đội lục soát nhà chính để xem tên khốn ấy có giữ đồ dùng cá nhân nào không.”

“Tôi nghĩ hai ta đều đồng thuận rằng hắn giữ vài thứ rất riêng tư của họ.”

Có lẽ là đang hồi tưởng thứ mình đã trông thấy ở biệt thự, Eddison không cãi. “Tại sao lại là cô này?” Cậu ta hỏi. “Ramirez bảo rằng có vài người khác cũng không bị thương nặng lắm. Sợ hãi hơn, có thể là sẵn sàng nói chuyện hơn. Cô này trông có vẻ cứng cựa đấy.”

“Các cô khác nhìn cô ta. Tôi muốn biết tại sao. Hẳn là bọn họ đều tha thiết mong được về nhà, vậy thì tại sao họ lại nhìn cô ta và lựa chọn không trả lời các câu hỏi?”

“Anh nghĩ cô ta có thể dự phần trong chuyện này?”

“Đó là điều chúng ta cần tìm hiểu.” Nhấc chai nước uống từ mặt bàn lên, Victor hít một hơi thật sâu. “Được rồi. Đi nói chuyện với Maya nào.”

Cô ta ngồi lại trên ghế khi họ vào phòng thẩm vấn, những ngón tay quấn băng đan lại với nhau trên bụng. Đó không phải một tư thế phòng vệ như ông đã trông đợi và từ cái cau mày trên mặt đồng sự của ông, rõ ràng cậu ta cũng cảm thấy ngạc nhiên. Mắt cô ta đánh sang phía họ, ghi nhận những chi tiết và che giấu ý nghĩa, mặt cô ta không có biểu cảm gì.

“Cảm ơn vì đã đi cùng chúng tôi,” ông mở lời chào cô ta, lấp liếm chuyện cô ta đã không được chọn lựa gì. “Đây là Đặc vụ Brandon Eddison, còn tôi là Đặc vụ trưởng Victor Hanoverian.”

Khoé miệng cô ta nhếch lên để chào hỏi, ông không thể thực sự gọi đó là một nụ cười. “Đặc vụ trưởng Victor Hanoverian,” cô ta nhắc lại, giọng khàn đặc vì khói. “Đọc líu cả lưỡi.”

“Cô có thích gọi là Victor không?”

“Tôi không thực sự thích thú gì, nhưng cảm ơn ông.”

Ông vặn nắp chai nước và đưa cho cô ta, dùng vài giây này để điều chỉnh chiến thuật của mình. Chắc chắn cô ta không bị khủng hoảng và cũng không e sợ. "Thường thì trong các cuộc giới thiệu sẽ còn một phần khác nữa."

"Những điều vụn vặt có ích ư?" Cô ta bảo. "Ông thích đan giỏ và bơi đường dài, còn anh Eddison thích dạo phố với giày cao gót và váy bó ngắn cũn?"

Eddison gầm gừ và dộng nắm đấm xuống bàn. "Tên cô là gì?"

"Đừng có thô lỗ."

Victor bặm môi cố nén một nụ cười. Việc đó sẽ không giúp gì cho tình huống này - chắc chắn là vô dụng với tâm trạng của bạn ông - nhưng đằng nào thì cơn buồn cười vẫn ở đó. "Cô làm ơn cho chúng tôi biết tên được không?"

"Cảm ơn ông, nhưng không. Tôi không tin là mình bận tâm đến chuyện chia sẻ nó."

"Một vài cô gái gọi cô là Maya."

"Vậy thì sao ông còn phải hỏi?"

Ông nghe tiếng Eddison hít một hơi dài, nhưng lờ đi. "Chúng tôi muốn biết cô là ai, làm thế nào cô lại đến đây. Chúng tôi muốn giúp cô về nhà."

"Nếu tôi bảo không cần các ông giúp về nhà thì sao?"

"Tôi sẽ thắc mắc tại sao cô lại không về nhà từ trước."

Có một nụ cười hờ và một cái nhướn mày rất nhanh có thể coi là sự tán đồng. Cô ta xinh đẹp, với nước da nâu vàng và cặp mắt nâu nhạt, gần như màu hổ phách, nhưng không hề mềm yếu. Một nụ cười phải tốn công

sức mới chiếm được. “Tôi nghĩ hai ta đều đã biết câu trả lời. Nhưng tôi không còn ở đó nữa, đúng chưa? Tôi có thể về nhà từ đây.”

“Thế nhà cô ở đâu?”

“Tôi không chắc liệu nó còn ở đó không nữa.”

“Đây không phải trò đùa,” Eddison quát.

Cô gái lạnh lùng nhìn cậu ta. “Không, tất nhiên là không rồi. Nhiều người đã chết, nhiều cuộc đời bị hủy hoại, và tôi chắc chắn các ông thấy rất phiền khi phải bỏ dở trận bóng của mình.”

Eddison đỏ mặt và kéo khoá lên cao hơn che áo thun.

“Cô có vẻ không lo lắng mấy nhỉ?” Victor nhận xét.

Cô ta nhún vai và uống một ngụm nước, rụt rè cầm cái chai bằng hai bàn tay băng bó. “Tôi nên thế ư?”

“Hầu hết mọi người đều như vậy khi nói chuyện với FBI.”

“Cũng chẳng khác mấy khi nói chuyện với…” Cô ta cắn môi dưới khô nẻ, nhăn mặt khi những giọt máu nhỏ bật ra qua làn da nứt toác. Cô ta uống thêm một ngụm nước.

“Với?” Ông khẽ giục.

“Hắn,” cô ta trả lời. “Thợ Làm Vườn.”

“Kẻ đã bắt giữ cô - cô đã nói chuyện với Thợ Làm Vườn của hắn à?”

Cô ta lắc đầu. “Hắn *chính là* Thợ Làm Vườn.”

Ông phải hiểu tôi đã không trao cho hắn cái tên ấy vì sợ hãi hay thù hằn, hay cảm giác đúng đắn bị bóp méo nào đó. Tôi chẳng cho hắn cái tên nào

cả. Như mọi thứ khác ở đó, nó sinh ra từ toàn bộ sự ngu ngốc của chúng tôi. Thứ chúng tôi không hề biết đã được tạo ra, thứ không được tạo ra rồi dần dà đã mất đi ý nghĩa. Nó là một dạng của chủ nghĩa thực dụng, tôi cho là vậy. Những con người ấm áp, giàu lòng nhân ái khi tha thiết mong được sự chấp thuận từ người khác thì rơi vào hội chứng Stockholm, phần còn lại trong chúng tôi thì rơi vào chủ nghĩa thực dụng. Khi đã chứng kiến cả hai mặt ấy ở những người khác, tôi chọn sự thực dụng.

Tôi đã nghe cái tên ấy trong ngày đầu tiên đến Vườn.

Tôi tỉnh dậy với cơn đau đầu như búa bổ, tệ hơn dư chấn cồn tệ nhất mà tôi từng có cả trăm lần. Thậm chí ban đầu tôi còn không mở nổi mắt. Cơn đau len lỏi trong sọ tôi với từng hơi thở chứ chưa nói đến cử động. Chắc tôi đã gây ra tiếng động vì đột nhiên có một cái khăn mát lạnh, ẩm ướt đặt lên trán tôi và một cặp mắt cùng một giọng nói xuất hiện, hứa hẹn rằng đó chỉ là nước thôi.

Tôi không chắc điều gì làm tôi sợ hơn: mối lo lắng thường xuyên của chị ta hay giọng nói đó là của chị ta. Trong hai kẻ đã bắt cóc tôi, không ai là nữ, chừng đó thì tôi biết chắc.

Một cánh tay trượt ra sau vai tôi, nhẹ nhàng kéo tôi ngồi dậy và một bàn tay ấn cái cốc thủy tinh vào môi tôi. “Chỉ là nước thôi, tôi hứa đấy,” chị ta lại nói.

Tôi uống. Việc nó “chỉ là nước” hay không không thực sự quan trọng.

“Cô nuốt viên thuốc được không?”

“Có,” tôi thì thào, ngay cả âm thanh ấy cũng đủ chọc thêm một cái đinh khác vào não tôi.

“Vậy thì há miệng ra.” Khi tôi nghe lời, chị ta đặt hai viên thuốc dẹt lên lưỡi tôi và lại đưa cốc nước lên. Tôi ngoan ngoãn nuốt trôi, rồi cố không

oẹ ra khi chị ta dịu dàng hạ người tôi xuống lớp ga giường mát lạnh và một cái đệm cứng. Chị ta không nói gì nữa một hồi lâu, mãi đến khi những ánh đèn màu thôi nhảy nhót đằng sau mí mắt tôi và tôi bắt đầu tự cử động theo ý mình được. Rồi chị ta kéo miếng khăn đang đắp mặt tôi, chắn mắt tôi khỏi ánh đèn trên trần nhà cho đến khi tôi có thể ngừng chớp.

"Vậy là chị đã làm việc này vài lần trước đây rồi," tôi khàn giọng hỏi.

Chị ta đưa tôi cốc nước.

Kể cả khi gập người ngồi trên chiếc ghế đẩu cạnh giường, dễ thấy chị ta rất cao. Cao và gân guốc với cặp chân dài và những cơ bắp dẻo dai như một chiến binh Amazon. Hay một con sư tử cái, thực vậy, bởi cái cách chị ta sụp người xuống uyển chuyển như mèo. Mái tóc màu hung nâu được búi cao trên đầu chị ta thành một đống cầu kì, để lộ gương mặt với đường nét rắn rỏi và cặp mắt nâu sậm lấm chấm đốm vàng. Chị ta mặc một chiếc váy lụa đen có dây buộc quanh cổ.

Chị ta chấp nhận lời tán dương thẳng thừng của tôi với chút gì đó nhẹ lòng. Tôi đoán như thế còn tốt hơn là la hét kích động, chuyện mà trước đó chị ta chắc hẳn đã phải chịu đựng.

"Tôi được gọi là Lyonette," chị ta nói khi tôi nhìn cốc của mình và chú ý đến thứ nước trong đó. "Không cần cho tôi biết tên cô vì tôi sẽ không thể dùng nó. Tốt nhất là quên nó đi, nếu cô có thể."

"Chúng ta đang ở đâu?"

"Vườn."

"Vườn ư?"

Chị ta nhún vai, thậm chí đó cũng là một cử chỉ uyển chuyển, có gì đó duyên dáng hơn là bất lịch sự. "Tên đó hay tên khác cũng chẳng sao mà. Cô

có muốn xem không?"

"Tôi không nghĩ chị biết đường tắt để ra khỏi đây nhỉ?"

Chị ta chỉ nhìn tôi.

Đúng rồi. Tôi quăng hai chân ra mép giường, đặt hai nắm tay lên đệm rồi nhận ra tôi có thể trông thấy từng chi tiết trên người mình. "Quần áo đâu?"

"Đây." Chị ta đưa cho tôi một mảnh lụa đen, hoá ra là một cái váy bó dài đến gối và quấn quanh cổ còn lưng lại khoét sâu. Rất sâu. Nếu tôi có lúm đồng tiền trên mông khéo chị ta cũng trông thấy. Chị ta giúp tôi thắt sợi dây vải quanh hông rồi đẩy nhẹ tôi một cái về phía cửa.

Căn phòng này sơ sài khủng khiếp, không có gì ngoại trừ một cái giường, bồn cầu và bệ rửa mặt nhỏ ở góc phòng. Ở góc khác là một thứ trông giống buồng tắm mở siêu nhỏ. Các bức tường được làm bằng kính dày, ô cửa thế chỗ cho cửa ra vào và mỗi bên vách có một đường ray.

Lyonette trông thấy tôi đang nhìn dấu vết của đường ray và cau mày. "Các bức tường kiên cố sẽ sập xuống để nhốt chúng ta trong phòng và khuất tầm mắt," chị ta giải thích.

"Thường xuyên không?"

"Thỉnh thoảng."

Ô cửa mở ra một hành lang hẹp, chạy dọc bên tay phải tôi, nhưng bên tay trái thì cụt lủn trước khi nó đụng phải góc nhà. Gần như đối diện cánh cửa là một lối đi khác với nhiều rãnh hơn - nó dẫn vào một cái hang ẩm và lạnh. Khung tò vò hở ở đầu xa của cái hang thổi hơi mát qua không gian đá tối tăm, vài tia sáng bị hút vào thác nước chảy rì rào và sủi bọt bên ngoài. Lyonette để tôi bước qua tấm màn nước vào một khu vườn xinh đẹp đến nỗi

nghẹt thở khi nhìn ngắm. Những bông hoa sặc sỡ nở rộ trên nền lá và cây um tùm, từng đàn bướm dập dờn lượn quanh. Một tảng đá nhân tạo dâng cao quá đầu chúng tôi, thêm nhiều dây leo và cây cối sống trên bề mặt phẳng của nó, và cây mọc ở hai bên rìa đá chỉ vừa chạm vào trần kính lấp ló ở độ cao kinh khủng. Tôi có thể trông thấy những bức tường đen cao qua tầng cây thấp hơn, cao đến mức không thể thấy gì ở bên kia, những cái ô hở bao quanh là dây leo. Tôi nghĩ chúng có thể là cửa dẫn vào những hành lang giống như chúng tôi vừa đi qua.

Không gian này khổng lồ, gần như gây choáng ngợp chỉ dựa vào kích thước của nó chứ chưa cần nhìn thảm màu. Thác nước đổ vào một con suối nhỏ uốn khúc dẫn ra một cái ao thả hoa súng, những lối đi rải cát trắng đánh dấu đường qua vườn cây tới những cái cửa khác.

Ánh sáng xuyên qua trần nhà xuống có màu oải hương đậm pha vài vệt hồng và xanh chàm - buổi tối. Tôi đã bị bắt vào giữa trưa nhưng vì lí do gì đó, tôi không nghĩ hôm nay vẫn là cùng ngày đó. Tôi chậm rãi xoay vòng, cố nhìn tất cả một lúc, nhưng có quá nhiều thứ. Mắt tôi không thể ngắm hết phân nửa những thứ ở đây và não tôi không phân tích nổi phân nửa chúng.

“Cái quỷ gì thế này?”

Lyonette thực sự đã cười, âm thanh khó nhọc nghẹn lại đột ngột như thể chị ta sợ ai nghe thấy. “Chúng tôi gọi hắn là Thợ Làm Vườn,” chị ta nói khô khốc. “Hợp nhỉ?”

“Nơi này là gì?”

“Chào mừng tới Vườn bướm đêm.”

Tôi quay sang để hỏi ý chị ta là gì nhưng rồi tôi trông thấy nó.

Cô ta uống một ngụm nước lớn, xoay cái chai trong hai lòng bàn tay. Khi cô ta không tỏ vẻ gì là muốn nói tiếp, Victor khẽ gõ vào bàn để nhắc nhở. “Nó?” Ông giục.

Cô ta không trả lời.

Victor lôi bức ảnh từ trong túi áo khoác ra, đặt nó lên mặt bàn giữa họ. “Nó đây?” Ông lại hỏi.

“Thấy chưa, hỏi tôi những câu mà các ông đã biết đáp án không làm tôi tin các ông được.” Nhưng vai cô ta đã thả lỏng và cô ta dựa người ra sau ghế, dáng điệu quen thuộc.

“Chúng tôi là FBI. Mọi người thường nghĩ chúng tôi là người tốt.”

“Thế Hitler có nghĩ hắn là quỷ không?”

Eddison nhổm sát mép ghế của mình. “Cô so sánh FBI với Hitler đó à?”

“Không, tôi chỉ đang tham gia một cuộc tranh luận về góc nhìn và tính tương đối của đạo đức.”

Khi họ nhận được cuộc gọi, Ramirez đã đi thẳng đến bệnh viện còn Victor tới đây để sắp xếp luồng thông tin chuẩn bị đến. Eddison thì dạo một vòng kiểm tra biệt thự. Eddison luôn phản ứng với tội ác bằng cơn giận dữ. Và với ý nghĩ ấy, Victor đánh mắt về phía cô gái ở bên kia bàn. “Có đau lắm không?”

“Muốn chết,” cô trả lời, dò theo những đường nét trên bức ảnh.

“Bệnh viện nói nó đã vài năm tuổi rồi?”

“Ông lại vờ như đang hỏi.”

“Một tuyên bố đòi hỏi sự xác nhận,” ông nói rõ, và lần này nụ cười ló

ra.

Eddison cau có với ông.

“Bệnh viện có thế nào đi nữa cũng không đến mức thiếu trình độ chuyên môn hoàn toàn.”

“Thế là thế quái nào?” Eddison quát lên.

“Đúng, nó đã vài năm tuổi rồi.”

Giờ đây, sau mấy năm hỏi han đám con gái của mình về các bài báo cáo, kiểm tra và bạn trai này nọ, ông đã nắm được công thức. Ông để sự im lặng lơ lửng trong một phút, rồi hai phút và theo dõi cô gái cẩn thận lật úp bức ảnh. Các nhà tâm lý học ở đội lớn hơn chắc sẽ có vài ba điều để nói về cử chỉ đó. “Hắn đã sai ai làm việc đó?”

“Người duy nhất trên đời hắn có thể tin cậy mà không cần do dự.”

“Người đa tài nhỉ?”

“Vic…”

Không rời mắt khỏi cô gái, Victor đá vào chân ghế của đồng sự làm cậu ta lảo đảo. Ông được thưởng một nụ cười sắp nở. Không phải cười thật, thậm chí còn không phải bóng ma của nó, nhưng cũng gần gần thế.

Cô gái ghé mắt nhìn dưới viền miếng gạc quấn quanh ngón tay mình, trông chúng giống găng tay kín hơn là găng tay hở ngón. “Đám kim tạo ra âm thanh kinh khủng nhỉ? Khi đó không phải là lựa chọn của ông? Nhưng nó đúng là lựa chọn, bởi vì có một con đường khác.”

“Cái chết,” Victor gợi ý.

“Tệ hơn.”

“Tệ hơn cả cái chết ư?”

Nhưng Eddison đã tái mặt và cô gái trông thấy. Thay vì chế nhạo cậu

ta bởi chuyện đó, cô dành cho cậu ta một cái gật đầu buồn bã. “Anh ta biết. Nhưng mà ông đã không có mặt ở đó đúng không? Đọc về nó thì không giống vậy đâu.”

“Điều gì còn tệ hơn cả cái chết, Maya?”

Cô ta đưa móng tay gãi một trong mấy cái vảy mới trên ngón tay trỏ của mình, lột cái vảy ra, làm mấy giọt máu đỏ lại thấm vào gạc. “Các ông sẽ lấy làm kinh ngạc khi biết người ta dễ dàng kiếm dụng cụ xăm mình đến mức nào.”

Trong tuần đầu tiên, thứ gì đó được tuồn vào bữa tối của tôi mỗi ngày để tôi ngoan ngoãn. Lyonette ở với tôi vào ban ngày, nhưng những cô gái khác - rõ ràng là có nhiều hơn vài người - thì tránh xa. Chuyện này là bình thường, chị bảo tôi khi tôi nhắc đến nó vào bữa trưa.

“Việc khóc lóc làm mọi người căng thẳng,” chị nói trong lúc nhồm nhoàm ăn salad. Dù ai có nói gì khác về Thợ Làm Vườn bí ẩn này, hắn cũng cung cấp những bữa ăn tuyệt vời. “Hầu hết mọi người không muốn can dự cho đến khi chúng tôi biết một cô gái sẽ hòa nhập như thế nào.”

“Chỉ trừ chị.”

“Ai đó phải làm việc này thôi. Tôi có thể chịu được nước mắt nếu phải làm.”

“Vậy thì chắc chị biết ơn lắm vì tôi đã không bắt chị chịu đựng chút nào.”

“Về chuyện đó.” Lyonette chọc một miếng gà nướng và xoay dĩa của mình. “Cô có bao giờ khóc không?”

“Làm thế có ích lợi gì không?”

“Tôi sẽ yêu cô hoặc ghét cô lắm.”

“Cứ cho tôi biết, tôi sẽ cố cư xử đúng điệu.”

Chị dành cho tôi một nụ cười toe toét, khoe nguyên hàm răng. “Cứ giữ tinh thần đó nhé nhưng đừng làm vậy với hắn.”

“Tại sao hắn lại muốn tôi ngủ mỗi tối?”

“Cẩn thận đề phòng thôi mà. Dù sao thì cũng có một gờ đá ngay ngoài kia.”

Điều này làm tôi tự hỏi đã có bao nhiêu cô gái lao mình qua bờ đá trước khi hắn thực thi những biện pháp đề phòng này. Tôi cố ước lượng chiều cao của con quái vật nhân tạo ấy. Có lẽ là bảy, tám mét? Nó có đủ cao để giết người bằng lực va đập không?

Tôi trở nên quen với việc thức giấc trong căn phòng trống trải ấy khi thuốc hết tác dụng, Lyonette ngồi sẵn trên ghế đẩu cạnh giường. Nhưng vào ngày cuối tuần đầu tiên, tôi lại tỉnh trong tư thế nằm úp trên ghế băng với những cú vỗ mạnh và mùi hăng nồng của thuốc sát trùng trong không khí. Đây là một căn phòng khác, to hơn, tường kim loại chứ không phải kính.

Và còn có ai khác trong phòng.

Đầu tiên, tôi không trông thấy gì, với lượng thuốc ngủ vẫn còn dán chặt hai mí mắt tôi lại thì không thể, nhưng tôi cảm nhận được có ai đó đang ở đây. Tôi giữ hơi thở nông và đều đặn, căng tai ra nghe, nhưng một bàn tay đặt lên bắp chân trần của tôi. “Tôi biết cô tỉnh rồi.”

Đó là giọng đàn ông trung niên và có vẻ có học thức với âm điệu vùng Trung - Đại Tây Dương. Một giọng nói dễ chịu. Bàn tay vuốt lên chân tôi, lướt qua mông và lần theo đường cong ở lưng tôi. Da gà tôi nổi lên theo

đường đi của nó, bất chấp hơi ấm trong phòng.

“Tôi mong cô nằm thật là yên, nếu không thì cả hai ta đều sẽ có lí do để hối hận đấy.” Khi tôi cố xoay đầu về phía phát ra giọng nói, bàn tay di chuyển đến phần đáy sọ tôi để giữ tôi nằm yên. “Tôi không thích phải trói cô vì việc này đâu; nó làm hỏng phương châm công việc. Nếu cô cảm thấy mình không thể nằm bất động, tôi sẽ cho cô thứ gì đó để đảm bảo việc này. Một lần nữa, tôi không thích thế. Cô có thể nằm yên không?”

“Để?” Tôi hỏi, gần như thì thào.

Hắn nhét một miếng giấy trơn trượt vào tay tôi.

Tôi cố mở mắt nhưng thuốc ngủ luôn làm chúng kèm nhèm hơn lúc bình thường vào mỗi sáng. “Nếu ông không định bắt đầu ngay bây giờ, tôi có thể ngồi dậy không?”

Bàn tay vuốt tóc tôi, những đầu ngón tay khẽ gãi trên sọ. “Cô có thể,” hắn nói, nghe có vẻ giật mình. Tuy nhiên, hắn vẫn giúp tôi ngồi dậy trên ghế băng. Tôi dụi mắt và nhìn xuống bức ảnh trong tay mình, vẫn ý thức được bàn tay hắn tiếp tục vuốt ve tóc mình như thế nào. Tôi nghĩ đến Lyonette, đến những cô gái khác tôi đã trông thấy ở xa xa và không thể nói là mình ngạc nhiên.

Sợ hãi nhưng không ngạc nhiên.

Hắn đứng sau lưng tôi, bầu không khí quanh hắn nồng mùi nước hoa sau cạo râu rất kích thích. Nói đúng hơn, có lẽ nó rất đắt tiền. Trước mặt tôi là bộ đồ nghề đầy đủ của thợ xăm, những lọ mực được xếp trên một cái khay đứng. “Hôm nay chưa phải là toàn bộ hình xăm đâu.”

“Tại sao ông lại đánh dấu chúng tôi?”

“Bởi vì vườn thì phải có bươm bướm chứ.”

“Có cách nào để chúng ta bỏ qua ẩn dụ đó không?”

Hắn ta bật cười, âm thanh tròn trịa, thoải mái. Đây là một kẻ thích cười và không tìm được nhiều lí do để cười như ý muốn, bởi vậy hắn luôn vui sướng mỗi khi có cơ hội. Theo thời gian, ông sẽ học được nhiều điều và đó là một trong những bí mật lớn nhất tôi học được từ hắn. Hắn muốn tìm ra nhiều niềm vui trong cuộc đời hơn là những gì hắn đã có. “Chẳng trách Lyonette của tôi thích cô. Cô là một linh hồn mãnh liệt, rất giống cô ấy.”

Tôi không trả lời, không có gì hợp lý để nói cả.

Hắn cẩn thận luồn mấy ngón tay qua tóc tôi, gạt ra sau hai vai tôi và cầm một cái lược lên. Hắn chải tóc cho tôi đến khi không còn một nút rối nào, thậm chí sau đó vẫn tiếp tục. Tôi nghĩ hắn thích thú với việc đó gần như hơn mọi việc khác, thực vậy. Một niềm khoái lạc giản đơn, chải tóc cho ai đó. Được phép làm thế. Dần dần, hắn gom tóc lại thành một túm đuôi ngựa và buộc bằng dây thun, rồi búi chặt và buộc bằng chun vải cùng mấy cái kẹp tăm đầu bọc cao su.

“Giờ thì vui lòng nằm úp lại nào.”

Tôi tuân lệnh và trong lúc hắn rời đi, tôi bắt gặp một thoáng quần kaki là thẳng tắp và áo sơ mi cài khuy. Hắn xoay đầu tôi sang hướng khác, để má tôi ép trên lớp da đen và đặt hai cánh tay tôi lỏng lẻo hai bên hông. Tư thế không hẳn là thoải mái, nhưng cũng không hoàn toàn khó chịu. Khi tôi gồng mình để không nhảy dựng lên hay giật thột, hắn khẽ vỗ vào mông tôi. “Thả lỏng,” hắn hướng dẫn. “Nếu cô gồng lên thì còn đau và lâu lành hơn đấy.”

Tôi hít một hơi sâu và buộc các cơ bắp của mình thả lỏng. Tôi co rồi duỗi hai nắm tay, mỗi lần duỗi tay, tôi lại thả một chút căng thẳng ra từ sau lưng. Sophia đã dạy chúng tôi điều đó, chủ yếu để ngăn Whitney khỏi

những lần suy sụp thường lệ của cô ấy và…

“Sophia? Whitney? Đó là hai trong số các cô gái à?” Eddison cắt lời.

“Họ là các cô gái, đúng vậy. À, có lẽ Sophia được tính là đàn bà.” Cô gái uống thêm một ngụm nữa, mắt nhìn chỗ nước còn lại trong chai. “Thực ra, tôi đoán cả Whitney cũng vậy. Thế nên họ là hai người đàn bà.”

“Trông họ như thế nào? Chúng tôi có thể khớp tên họ với…”

“Họ không tới từ Vườn.” Rất khó lý giải ánh mắt cô ta dành cho đặc vụ trẻ, nửa phần thương hại, buồn cười và nhạo báng. “Tôi đã có một cuộc đời trước đó, anh biết đấy. Cuộc sống không bắt nguồn từ Vườn. Hay đúng hơn là không phải Vườn này.”

Victor xoay tấm ảnh lại, cố tính toán một thứ như thế chắc hẳn đã kéo dài bao lâu. To lớn đến thế, chi tiết đến thế.

“Không phải tất cả cùng lúc đâu,” cô gái bảo ông khi nhìn theo ánh mắt ông xoáy vào mẫu hình. “Hắn bắt đầu bằng các đường viền trước. Rồi quay lại trong vòng hai tuần để thêm vào tất cả màu sắc và chi tiết. Khi đã xong xuôi thì tôi hiện ra, chỉ là một trong những cô Bướm ở Vườn của hắn. Chúa sáng tạo nên thế giới nhỏ của riêng ngài.”

“Kể cho chúng tôi nghe về Sophia và Whitney đi,” Victor nói, chấp nhận bỏ qua hình xăm vào lúc này. Ông cảm giác chuyện gì đã xảy ra khi nó được hoàn thành và ông sẵn sàng gọi mình là kẻ hèn nhát nếu điều đó có nghĩa là ông chưa phải nghe kể về nó.

“Tôi đã sống cùng họ.”

Eddison lôi cuốn Moleskine từ trong túi áo ra. “Ở đâu?”

"Trong căn hộ của chúng tôi."

"Cô cần…"

Victor ngắt lời cậu ta. "Kể cho chúng tôi về căn hộ ấy đi."

"Vic," Eddison phản đối. "Cô ta chẳng chịu nói với chúng ta điều gì cả!"

"Cô ấy sẽ nói," ông trả lời. "Khi cô ấy đã sẵn sàng."

Cô gái nhìn họ mà không nói gì thêm, chuyền chai nước từ tay này sang tay kia như một trái bóng hockey.

"Kể cho chúng tôi về căn hộ đi," ông lặp lại.

Có tám người chúng tôi cùng sống ở đó, tất cả đều làm việc ở một nhà hàng. Đó là một phòng gác xép lớn, chỉ một sàn, mấy chiếc giường và tủ chân giường xếp thành dãy như trong doanh trại. Mỗi giường lại có một mắc treo quần áo ở một bên, sào để treo rèm ở phía bên kia và chân giường. Cũng chẳng mang lại nhiều riêng tư cho lắm, nhưng đủ dùng. Trong những tình huống bình thường, tiền thuê phòng này sẽ rất kinh khủng, nhưng khu dân cư đó quá tồi tệ và có nhiều người chung phòng đến mức có thể kiếm đủ tiền phòng chỉ trong một, hai đêm và dành phần tiền của những ngày còn lại để chi tiêu.

Vài người thậm chí đã làm vậy.

Chúng tôi là một tập hợp kì lạ, sinh viên và tom boy và một cô điếm về hưu. Vài người muốn tự do trở thành bất kể ai mà họ muốn, vài người trong chúng tôi muốn tự do ở yên một mình. Điểm chung duy nhất giữa chúng tôi là làm việc ở nhà hàng đó và sống cùng nhau.

Và nói thật nhé? Ở đó giống như thiên đường vậy.

Chắc chắn chúng tôi cũng có lúc này lúc khác, cãi vã, đánh nhau và thi thoảng chơi bẩn, nhưng hầu hết những vụ ấy bị gạt qua khá nhanh. Ai đó lúc nào cũng sẵn sàng cho mượn một cái váy, một đôi giày hay một cuốn sách. Những người đi học và đi làm có lớp học và công việc, nhưng ngoài ra thì chúng tôi có tiền và cả thành phố dưới chân mình. Kể cả với tôi, người lớn lên với sự kiểm soát tối thiểu, thì kiểu tự do ấy cũng thật tuyệt vời.

Tủ lạnh chất đầy bánh vòng, rượu, nước đóng chai, trong các ngăn kéo thì luôn có bao cao su và aspirin. Đôi khi, có thể tìm thấy món ăn mua về còn dang dở trong tủ lạnh và bất kể khi nào bên dịch vụ xã hội ghé thăm Sophia xem chị ấy có tiến bộ gì không, chúng tôi lại lao đi chợ và giấu rượu với bao cao su đi. Phần lớn thời gian chúng tôi ăn ngoài hoặc gọi đồ về nhà. Vì phải làm việc với thức ăn mỗi tối, nhìn chung chúng tôi tránh khu bếp của căn hộ ấy như tránh tà.

Ồ, còn con sâu rượu nữa. Chúng tôi không bao giờ chắc chắn gã có thực sự sống trong tòa nhà hay không, nhưng chiều chiều chúng tôi lại thấy gã uống rượu trên phố và đêm nào cũng vật ra trước cửa nhà chúng tôi. Không phải cửa chung cư - cửa nhà chúng tôi. Gã cũng là một tên biến thái chết tiệt nên nếu về nhà sau khi trời tối - chuyện gần như mỗi ngày - chúng tôi leo thang bộ lên tận mái nhà rồi đi xuống một tầng lầu bằng thang thoát hiểm để chui vào qua cửa sổ. Chủ nhà để hẳn một cái khóa đặc biệt ở đó cho chúng tôi vì Sophia cảm thấy thương tên khốn say xỉn ấy và không muốn báo cảnh sát. Nghĩ đến hoàn cảnh của chị ấy - một con nghiện kiêm gái điếm về hưu đã hoàn lương và đang cố xin lại quyền nuôi con - tất cả chúng tôi đều không ép.

Mấy cô gái ấy là những người bạn đầu tiên của tôi. Tôi đoán mình đã gặp kiểu người như họ từ trước, nhưng lần này khác. Tôi có thể tránh xa mọi người và thường sẽ làm vậy. Nhưng tôi làm việc cùng các cô gái này rồi lại sống cùng họ, và việc ấy rất… khác.

Trong số họ có Sophia, người đóng vai mẹ của tất cả và đã gắng gượng cai được hẳn một năm khi tôi gặp chị ấy, sau khoảng hai năm cố gắng và tái đi tái lại. Chị có hai cô con gái xinh đẹp tuyệt vời và chúng thực sự được ở bên nhau trong cùng một gia đình bố mẹ nuôi. Thậm chí còn tốt hơn nữa, bố mẹ nuôi của chúng hoàn toàn ủng hộ mục tiêu xin nuôi chúng trở lại của Sophia. Họ để chị tới gặp các con khá nhiều mỗi lần chị muốn. Khi mọi chuyện khó khăn hơn, bất kể khi nào cơn nghiện bắt đầu gào thét trở lại, một trong số chúng tôi sẽ nhồi chị vào một chiếc taxi để tới gặp hai cô con gái và nhắc nhở chị điều mà chị đã phải cố gắng hết sức để làm được.

Ở đó có Hope và cô hề nhỏ Jessica. Hope là người đề xuất ý tưởng với tính tình hoạt bát, còn Jessica thì theo đuôi mọi thứ cô ấy nói và làm. Hope lấp đầy căn hộ bằng tiếng cười và tình dục, và nếu Jessica coi sex như một cách để cảm thấy tốt hơn về bản thân, ít nhất Hope cũng chỉ cho cô ấy làm thế nào để vui vẻ với nó một chút. Họ chỉ là những bé gái, mới mười sáu, mười bảy khi tôi chuyển vào.

Amber cũng mười bảy nhưng không như hai người kia, cô ấy còn có kế hoạch. Cô ấy đã được tuyên bố miễn quyền chịu giám hộ để không phải vào hệ thống nhận con nuôi, lấy bằng GED và đang theo học ở một trường cao đẳng cộng đồng để lấy AA cho đến khi tìm được một chuyên ngành. Ở đó có Kathryn, lớn hơn họ vài tuổi, người không bao giờ, tuyệt đối không bao giờ nhắc đến cuộc đời trước khi sống ở căn hộ. Hay là bất kì cái gì, thật

đấy. Đôi khi Kathryn có thể bị dụ dỗ đi cùng những người còn lại trong chúng tôi để làm gì đó, nhưng cô ấy không bao giờ làm bất kì điều gì một mình. Nếu ai đó xếp tất cả tám người chúng tôi đứng dựa tường và hỏi ai đang chạy trốn khỏi thứ gì hay ai đó, một người sẽ luôn chỉ vào Kathryn. Mặc dù vậy, chúng tôi không hỏi cô ấy. Một trong những quy tắc cơ bản của căn hộ là không đòi hỏi quá khứ của ai. Tất cả chúng tôi đều có gánh nặng.

Phát triển giáo dục tổng hợp - chứng chỉ tương đương bằng tốt nghiệp trung học.

Bằng liên thông - có thể chuyển tiếp lên đại học.

Whitney mà tôi từng nhắc đến, cô ấy có những lần suy sụp tinh thần theo giai đoạn. Cô ấy là cử nhân tâm lý học, nhưng lại bị căng thẳng cực độ. Không hẳn là tiêu cực, chỉ là kiểu "Tôi không chịu được stress". Giữa các học kì, cô ấy điên cuồng lắm. Trong kì học, tất cả chúng tôi lần lượt đưa cô đi xả stress. Noémie cũng là sinh viên, đang học một trong những chuyên ngành vô dụng nhất của loài người. Thật đấy, tôi nghĩ lí do duy nhất cô ấy tới trường chỉ là cô ấy có học bổng và một tấm bằng Anh ngữ cho cô ấy một cái cớ để đọc cực nhiều. Rất may là cô ấy lại hào phóng chia sẻ sách của mình.

Noémie là người nhắc về căn hộ với tôi trong tuần thứ hai tôi làm tại nhà hàng. Đó là tuần thứ ba của tôi trong thành phố và tôi vẫn phải sống trong một nhà trọ, mỗi ngày lại tha lôi toàn bộ tài sản trên đời của mình tới chỗ làm. Chúng tôi đang ở trong phòng nhân viên bé tí xíu, thay đồng phục ra. Tôi cất bộ của tôi ở chỗ làm, phòng khi đồ của mình bị đánh cắp trong lúc ngủ, để ít nhất tôi còn có thể làm việc. Mọi người khác thay ra vì bộ đồng phục đó - một chiếc váy dài và giày cao gót - không phải là thứ họ sẽ

dưỡn dẹo mặc trên đường về nhà.

"Vậy, ừm… cô cũng khá là đáng tin đấy nhỉ?" Cô ấy nói thẳng, không màu mè. "Ý tôi là cô không chặn tiền của mấy cậu bồi bàn hay chiêu đãi viên, cũng không ăn trộm đồ của ai trong phòng nhân viên. Cô không bao giờ có mùi ma túy hay bất cứ cái gì."

"Tóm lại, cô có ý gì?" Tôi mặc áo lót và cài móc đằng sau lưng, chỉnh lại bộ ngực cho vừa. Sống ở một nhà trọ khiến con người ta thiếu tính đoan trang nhất định, phòng nhân viên bé xíu và số phụ nữ phải thay quần áo ở đây cũng góp phần vào điều đó.

"Rebekah bảo cô chỉ còn một bước nữa là sống ngoài đường. Cô biết một đám chúng tôi sống cùng nhau phải không nhỉ? Chuyện là chúng tôi có một giường thừa đấy."

"Cô ấy nói nghiêm túc đấy," Whitney nói với vào, vừa tháo tung mái tóc vàng đỏ của mình khỏi búi tóc. "Nó đúng là một cái giường."

"Và một cái tủ chân giường," Hope cười khúc khích.

"Nhưng chúng tôi đã nói chuyện với nhau và tự hỏi cô có muốn chuyển vào không. Tiền thuê nhà là ba trăm một tháng, bao gồm cả điện nước."

Tôi còn chưa sống ở thành phố lâu lắm nhưng kể cả tôi cũng biết chuyện ấy là bất khả thi. "Ba trăm á? Thế quái nào mà các cô thuê có ba trăm?"

"Tổng là hai ngàn," Sophia chữa lại. "Phần hùn tiền nhà sẽ là ba trăm. Chỗ tiền thừa để trả cho điện nước."

Nghe có vẻ đúng, chỉ có điều… "Bao nhiêu người các cô sống ở đó?"

"Cả cô là tám."

Thế cũng không khác mấy so với sống trong nhà trọ, thật sự là vậy. “Tôi có thể ở cùng các cô tối nay để xem thế nào rồi mai quyết định được không?”

“Nghe hay đấy!” Hope đưa cho tôi một cái chân váy bò nhìn như chỉ vừa đủ dài để che quần lót.

“Cái đó không phải của tôi.”

“Tôi biết, nhưng tôi nghĩ cô mặc nó sẽ rất xinh.” Cô ấy đang xỏ một chân vào chiếc quần nhung quá cỡ của tôi nên thay vì tranh cãi, tôi chuồi vào chiếc váy và quyết định sẽ phải thật cẩn thận mỗi khi cúi xuống. Thân hình Hope đâu ra đấy, còn mấp mé mức mũm mĩm nên tôi có thể kéo tụt cái váy xuống dưới hông để tăng thêm chút độ dài.

Mắt ông chủ nhà hàng sáng lên khi trông thấy tôi rời đi cùng các cô gái. “Giờ cô sống cùng họ hả? Cô sẽ an toàn chứ?”

“Khách đi hết rồi mà, Guilian.”

Anh ta thả luôn âm giọng Ý và vỗ vào vai tôi. “Họ là những cô gái ngoan. Tôi mừng vì cô sẽ ở với họ.”

Ý kiến của anh ta có sức thuyết phục rất lớn đối với tôi kể cả trước khi tôi trông thấy căn hộ. Ấn tượng đầu tiên của tôi về Guilian là một người khó tính nhưng công bằng; anh đã chứng minh tôi đúng khi mời một cô gái mang theo túi đeo tréo và va-ly cùng đi phỏng vấn thử việc một tuần. Anh giả vờ làm người Ý gốc vì bằng cách nào đó, việc ấy khiến các thực khách nghĩ thức ăn ngon hơn nhưng anh là một người cao lớn với lớp tóc đỏ hoe mỏng dính và hàng ria mép đã ăn hết cả môi trên, giờ thì đang tìm cách nuốt luôn phần còn lại của khuôn mặt. Anh ta tin rằng đánh giá cách làm việc của một người tốt hơn là lời họ nói và anh cũng tuyên dương người khác như vậy. Vào cuối tuần đầu tiên của tôi, anh đơn giản chỉ đưa cho tôi

tờ lịch trình tuần tiếp theo với tên tôi in trên đó.

Chúng tôi rời đi lúc ba giờ sáng. Tôi nhớ các con phố và tuyến tàu, không thực sự hồi hộp như đáng ra phải thế khi chúng tôi đi bộ vào khu dân cư của họ. Với đôi chân nhức mỏi vì đứng trên giày cao gót nhiều giờ, chúng tôi lê bước nhiều bậc cầu thang dẫn tới tầng cao nhất rồi lên mái nhà, len lỏi qua rất nhiều đồ gỗ ngoài hiên, các chậu nướng phủ bạt và một thứ trông rất giống khu vườn anh túc tươi tốt ở một góc sân, rồi xuống một đoạn cầu thang thoát hiểm đến trước một dãy cửa sổ lớn. Sophia tra chìa khóa vào ổ trong lúc Hope vừa cười vừa giải thích về con sâu rượu biến thái ở hành lang.

Ở nhà trọ chúng tôi cũng có mấy tên tương tự.

Căn phòng là một không gian rộng lớn, thoáng và sạch, với bốn chiếc giường xếp dọc mỗi bên tường và một vài chiếc sô-pha túm tụm ở khoảng vuông chính giữa. Khu bếp có một đảo bếp để ngăn nó với phần còn lại của phòng và một cánh cửa dẫn ra nhà tắm, trong đó có một khoang tắm vòi sen khổng lồ với mười đầu vòi xoay ra các hướng khác nhau.

"Chúng tôi không hỏi han về những người từng sống ở đây khi trước," Noémie tinh ý nói trong lúc chỉ cho tôi xem. "Dù sao nó cũng chỉ là một cái vòi sen, chứ không phải ngáo ộp."

"Cô thuyết phục bên bảo trì như thế đó hả?"

"Ồ không, chúng tôi chọc họ suốt. Phân nửa niềm vui ở đó mà."

Tôi nở nụ cười bất cần. Làm việc với các cô gái này đã vui rồi, lúc nào cũng trao qua đổi lại mấy câu cợt nhả, móc máy và khen ngợi quanh bếp, cằn nhằn về khách hàng khó tính hay tán tỉnh mấy anh đầu bếp và cậu rửa bát. Trong hai tuần qua, tôi đã cười nhiều hơn bất kì lúc nào có thể nhớ được trước đây. Mọi người đều thả ví và túi xách của họ trên nóc tủ chân

giường, rất nhiều người thay sang pyjama hay thứ gì đó tạm được với họ, nhưng còn lâu giấc ngủ mới đến. Whitney lôi sách tâm lý học ra trong khi Amber kéo ra khoảng hai mươi ly ngắn rồi rót đầy tequila vào. Tôi đưa tay lấy một ly nhưng thay vào đó, Noémie lại đưa cho tôi một bình vodka.

"Tequila là để học bài."

Vì vậy, tôi ngồi xuống một trong mấy chiếc sô-pha và xem Kathryn đọc bài kiểm tra thực hành của Amber, mỗi ly là một câu hỏi. Nếu Amber trả lời sai, cô ấy phải uống một ly. Nếu trả lời đúng, cô có thể sai người khác uống. Cô đưa cho tôi ly đầu tiên và tôi cố không sặc với hỗn hợp dở như hạch gồm tequila và vodka.

Trời sáng rồi mà chúng tôi vẫn còn thức, Nóemie, Amber và Whitney đều lăn đến lớp trong lúc những người còn lại cuối cùng cũng gục.

Khi chúng tôi thức giấc vào đầu giờ chiều, tôi kí thỏa thuận mà họ đã để sẵn ở đó thay cho hợp đồng thuê phòng và trả tiền thuê tháng đầu tiên bằng tiền boa của hai đêm trước. Và thế là tôi đã không còn cảnh vô gia cư.

"Cô bảo đó là tuần thứ ba ở thành phố?" Victor hỏi và đưa ra một loạt tên các thành phố mà cô ta ám chỉ. Giọng cô ta không mang trọng âm địa phương, cũng không có tính chất vùng miền nào để có thể xác định gốc gác. Ông khá chắc rằng việc ấy là cố ý.

"Đúng vậy."

"Trước đó cô ở đâu?"

Cô ta uống nốt chai nước thay vì trả lời. Cẩn thận đặt cái chai rỗng ở một góc bàn, cô ta ngồi lại trên ghế và chậm rãi xoa hai bàn tay quấn băng

lên cánh tay.

Victor đứng lên và giũ áo khoác, đi vòng quanh bàn để choàng nó lên vai cô ta. Cô ta căng thẳng khi ông bước lại gần, nhưng ông cẩn thận không để da mình chạm vào da cô ta. Khi ông quay lại phía bàn của mình, cô ta đã thả lỏng đủ để luồn tay vào áo. Chiếc áo rất to với cô, rũ xuống lùng bùng, nhưng hai bàn tay cô ta chuồi ra khỏi ống tay áo một cách thoải mái.

Ông quyết định đó chính là thành phố New York. Các căn hộ theo kiểu nhà kho, những nhà hàng mở cực muộn. Thêm nữa, cô ta kể về tàu thay vì metro hay tàu điện ngầm - nói vậy cũng có ý nghĩa nào đó, đúng không nào? Ông thầm nhắc trong đầu chuyện liên hệ với văn phòng New York để xem họ có tìm được điều gì về cô gái hay không.

"Cô có đi học không?"

"Không. Chỉ đi làm thôi."

Một tiếng gõ trên cửa sổ làm Eddison phải ra khỏi phòng. Cô gái nhìn cậu ta đi ra với một chút thỏa mãn, rồi hướng cái nhìn trung lập về Victor.

"Điều gì đã khiến cô quyết định tới thành phố?" Ông hỏi. "Nghe có vẻ như cô không quen ai ở đó, cũng không có kế hoạch làm quen khi đến đó. Vậy tại sao phải đi?"

"Sao lại không? Nó là một điều mới mẻ, đúng không? Một điều khác biệt."

"Một điều gì đó xa xôi?"

Cô ta nhướn một bên mày.

"Tên cô là gì?"

"Thợ Làm Vườn gọi tôi là Maya."

"Trước đây cô có phải là người đó đâu."

"Đôi khi quên đi thì dễ dàng hơn, ông biết không?" Cô ta loay hoay với viền tay áo, cuộn lại rồi thả ra thật nhanh. Có lẽ cũng không khác mấy với việc lăn bộ đồ ăn bằng bạc. "Đã ở đó, không có cơ may trốn thoát, không đời nào có thể quay lại cuộc sống cũ, vậy thì sao phải bám lấy nó? Sao phải tự làm mình đau thêm bằng cách nhớ lại những gì ông không còn có được?"

"Cô đang nói rằng mình đã quên ư?"

"Tôi đang nói rằng hắn gọi tôi là Maya."

Tôi gần như bị cách ly với các cô gái khác cho đến khi hình xăm của tôi đã xong, trừ Lyonette, người vẫn tới hàng ngày để nói chuyện với tôi và bôi thuốc mỡ lên tấm lưng trần của tôi. Chị để tôi xem hình xăm của mình mà không có chút hổ thẹn hay ghê tởm gì. Giờ nó đã là một phần của chị, như hơi thở, như chính những cử động duyên dáng trong vô thức của chị. Mức độ chi tiết đáng kinh ngạc và tôi tự hỏi đến lúc phải di lại màu mực cho tươi thì rắc rối đến đâu. Tuy nhiên, một hình xăm tốt thì mấy năm mới phai màu đến mức cần chỉnh sửa; tôi không muốn nghĩ đến việc phải ở lại Vườn lâu đến thế nghĩa là gì.

Hay tệ hơn, nếu tôi không ở lại thì có nghĩa là gì.

Thuốc vẫn xuất hiện trong bữa tối của tôi, Lyonette mang vào cho tôi trên một cái khay cùng phần ăn của chị. Cứ vài ngày, tôi lại thức giấc không phải trên giường mình mà trên cái ghế băng bọc da cứng, với bàn tay Thợ Làm Vườn đang xoa trên khu vực vừa di màu trước đó để kiểm tra xem chúng đã lành đến đâu, nhạy cảm đến đâu. Hắn không bao giờ để tôi trông

thấy hắn, và không giống như phòng tôi, nơi có những tấm kính phản chiếu mờ ở khắp nơi, các bức tường kim loại mờ xỉn ở đây không cho tôi hi vọng nào dù chỉ là một cái liếc mắt.

Hắn ngâm nga trong lúc làm việc, một âm thanh mà bản thân nó có phần dễ thương nhưng lại tương phản chan chát với tiếng rung cơ khí của kim xăm. Hầu hết là những bản nhạc bất hủ: Elvis, Sinatra, Martin, Crosby, thậm chí cả Andrew Sisters. Đó là một loại đau đớn kì lạ, lựa chọn nằm nguyên ở đó dưới mũi kim của hắn và mặc hắn vẽ quyền sở hữu lên da mình. Dẫu vậy, tôi không thấy mình có nhiều lựa chọn. Lyonette nói rằng chị ở lại với từng cô gái cho đến khi cặp cánh đã xong. Tôi chưa thể khám phá Vườn, chưa thể đi tìm một lối ra. Tôi không chắc liệu Lyonette đã biết không có lối thoát nào hay chị không còn quan tâm nữa. Vì thế tôi để hắn đặt những cái cánh khốn kiếp lên mình. Tôi không bao giờ hỏi chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi đấu tranh, nếu tôi từ chối.

Suýt nữa tôi đã làm vậy, nhưng Lyonette tái mặt nên tôi đã chuyển hướng câu hỏi.

Tôi đã tưởng nó có liên quan gì đó đến việc chị không bao giờ đưa tôi đi qua các hành lang, chỉ dùng mỗi đường ra Vườn, thông qua cái hang đằng sau thác nước. Dù chị không muốn tôi trông thấy thứ gì - hay không muốn chỉ cho tôi, hai việc hoàn toàn khác nhau - tôi có thể đợi. Hèn nhát, tôi đoán vậy. Hay thực dụng.

Gần hết tuần thứ ba ở Vườn thì hắn làm xong.

Suốt buổi sáng, hắn đã căng thẳng hơn, tập trung hơn, nghỉ ít hơn và ngắn hơn. Ngày đầu tiên hắn đã xăm dọc sống lưng tôi và thiết kế đường viền cho cặp cánh cùng các mạch lẫn khối cho các hoa văn lớn. Sau đó, hắn bắt đầu ở chóp cánh và đi ngược trở lại sống lưng tôi, xoay vòng giữa bốn

góc phần tư trên lưng tôi để ngăn bất kì phần nào khỏi bị sưng tấy và không xăm được. Hắn không làm gì ngoài tỉ mẩn xăm.

Rồi tiếng ngâm nga dừng hẳn, hơi thở của hắn nông và gấp gáp hơn khi hắn lau sạch chỗ máu cùng mực thừa. Hai bàn tay hắn run rẩy trước tác phẩm của hắn dù trước đó hắn điềm tĩnh vô cùng. Thuốc mỡ lạnh buốt, nhơn nhớt ập xuống sau đó, được xoa cẩn thận lên từng phân trên da tôi. "Cô thật đặc sắc," hắn khàn giọng nói. "Tuyệt nhiên vô khuyết. Thực sự là một tác phẩm đáng giá điểm tô khu vườn của tôi. Và giờ… giờ thì cô phải có một cái tên."

Hai ngón tay cái của hắn vuốt dọc sống lưng tôi, nơi đường mực đầu tiên đã hạ xuống và lành sẹo nhất, di lên gáy tôi để luồn tay vào mái tóc buộc cao của tôi. Thứ thuốc mỡ dính dấp bám vào bàn tay hắn, khiến tóc tôi bết lại và nặng nề trong tay hắn. Không hề báo trước, hắn lôi tôi xuống khỏi ghế băng cho đến khi chân tôi chạm sàn, nửa thân trên vẫn còn trên mặt ghế da. Tôi có thể nghe thấy tiếng hắn loay hoay với thắt lưng và khóa quần, tôi nhắm chặt mắt lại.

"Maya," hắn rên rỉ, đưa hai bàn tay lên hai bên mạng sườn tôi. "Giờ cô là Maya. Của tôi."

Một tiếng gõ cửa mạnh mẽ ngăn cô ta mô tả sự việc xảy ra tiếp theo, trông cô ta vừa thảng thốt vừa biết ơn.

Victor thầm chửi thề và lăng mình khỏi ghế để đi ra cửa, giật mạnh nó ra. Eddison ra hiệu cho ông ra hành lang. "Có chuyện quái quỷ gì với cậu thế?" Ông rít lên. "Cô ta đang thực sự mở miệng kìa."

“Đội lục soát văn phòng của nghi phạm đã tìm được gì đó.” Cậu ta giơ một chiếc túi bằng chứng lớn chứa đầy bằng lái xe và chứng minh thư lên. “Có vẻ như hắn giữ tất cả chúng.”

“Tất cả của những ai có nó thôi.” Ông cầm lấy cái túi - Chúa ơi, rất nhiều thẻ - và lắc một chút để nhìn qua lớp tên và ảnh đầu tiên. “Cậu có tìm thấy cô ấy không?”

Eddison đưa cho ông một cái túi khác, nhỏ hơn và chỉ chứa một mẩu nhựa duy nhất. Đó là chứng minh thư New York và ông nhận ra cô ta ngay lập tức. Trẻ hơn, khuôn mặt mềm mại hơn kể cả khi biểu cảm không như vậy. “Inara Morrisey,” ông đọc, nhưng Eddison lắc đầu.

“Họ đã quét chỗ còn lại và đang bắt đầu cho chạy chúng, nhưng họ đưa thẻ này vào đầu tiên. Inara Morrisey không tồn tại cho đến bốn năm trước. Số An sinh Xã hội khớp với số của một đứa trẻ hai tuổi đã chết từ những năm bảy mươi. Văn phòng ở New York đã cử người tới chỗ làm việc được khai lần cuối, một nhà hàng có tên là Sao Hôm. Địa chỉ trên chứng minh thư là một tòa nhà đã bị tịch thu, nhưng chúng tôi có gọi tới nhà hàng và lấy được địa chỉ chung cư rồi. Đặc vụ mà tôi nói chuyện cùng đã huýt sáo khi đưa nó cho tôi; rõ ràng đó là một khu dân cư cộm cán.”

“Cô ta đã kể cho chúng ta chuyện đó rồi,” Victor lơ đãng nói.

“Ừ đúng, cô ta thật là đáng tin và cởi mở.”

Ông không trả lời ngay mà mải miết nghiên cứu chứng minh thư. Ông tin lời đồng sự của mình rằng nó là giả, nhưng quỷ thật, giả mà như thật. Trong những trường hợp thông thường, ông phải thừa nhận rằng mình sẽ bị nó lừa. “Cô ta bắt đầu nghỉ làm từ bao giờ?”

“Hai năm trước, theo lời ông chủ của cô ta. Báo cáo thuế cũng xác nhận.”

"Hai năm…" Ông đưa trả lại chiếc túi to hơn và gập lớp ni lông quanh chiếc chứng minh thư duy nhất cho đến khi có thể nhét nó vào túi quần sau. "Bảo họ cho chạy mấy cái này khẩn trương hết sức có thể; mượn thêm kĩ thuật viên từ các đội khác nếu có thể xoay xở được. Việc xác định các cô gái trong bệnh viện phải là ưu tiên hàng đầu. Kiếm cho chúng ta vài đôi tai nghe để các kĩ thuật viên có thể báo lại thông tin cập nhật từ văn phòng New York."

"Hiểu rồi." Cậu ta cau mày với cánh cửa đóng kín. "Cô ta thực sự đang nói à?"

"Nói chuyện không hẳn là vấn đề của cô ta." Ông cười khúc khích. "Cưới vợ đi, Eddison, hay tốt hơn là có mấy đứa con gái tuổi vị thành niên ấy. Cô gái khôn hơn hầu hết bọn chúng, nhưng khuôn mẫu thì vẫn thế. Cậu chỉ phải gạn lọc các thông tin để tìm điều quan trọng. Lắng nghe chuyện không được nói ra."

"Có một lí do khiến tôi thích nói chuyện với nghi phạm hơn là nạn nhân." Cậu ta bước vào phòng kĩ thuật mà không chờ câu đáp lại.

Đằng nào cũng đã ra khỏi phòng, có lẽ ông nên tận dụng thời gian nghỉ giải lao. Victor sải bước xuống hành lang và vào phòng làm việc chính của đội, len lỏi qua các bàn làm việc và khoang hở để tới một góc phòng được dùng làm bếp hay phòng nghỉ. Ông lôi bình đựng cà phê từ trong máy ra và hít một hơi đánh giá. Nó không còn nóng, nhưng cũng không có mùi thiu hẳn. Ông rót vào hai cái cốc trông có vẻ sạch và cho chúng vào lò vi sóng. Trong lúc chúng nóng lên, ông lục tủ lạnh tìm bất kì cái gì ăn được.

Bánh sinh nhật không phải là thứ ông đang tìm, nhưng nó cũng đạt mục đích, ông nhanh chóng chất hai lát dày lên mấy cái đĩa giấy rồi kiếm thêm vài gói đường và kem. Ông ngoắc hai ngón tay vào quai cốc và quay

lại phòng kĩ thuật.

Eddison cau có nhưng giữ mấy cái đĩa cho ông để ông có thể nhét tai nghe vào. Victor không cố giấu sợi dây cáp; cô gái quá thông minh so với chuyện đó. Khi đã nhét vào tai thoải mái, ông cầm lại hai cái đĩa và đi vào phòng.

Ông làm cô ta giật mình với cái bánh và ông thận trọng giấu nụ cười trong lúc trượt một trong hai cái đĩa cùng cốc cà phê ngang qua mặt bàn thép không gỉ. “Tôi nghĩ chắc cô đói rồi. Tôi không biết cô thích uống cà phê như thế nào.”

“Tôi không thích, nhưng cảm ơn ông.” Cô ta hớp cà phê đen, nhăn mặt, nhưng vẫn nuốt và uống thêm một ngụm to.

Ông chờ đến khi miệng cô ta chứa trọn một bông hồng kem. “Kể cho tôi nghe về Sao Hôm đi, Inara.”

Cô ta không nghẹn, không nhăn mặt, nhưng có một đoạn dừng thoảng qua nhất, một thoáng im lặng tuyệt đối trôi qua quá nhanh đến mức ông sẽ không trông thấy nếu không tìm kiếm nó. Cô ta nuốt và liếm lớp kem quanh môi, làm vương lại một vệt đỏ rực. “Đó là một nhà hàng, nhưng chuyện ấy thì ông biết rồi.”

Ông lôi chứng minh thư từ trong túi quần ra và đặt nó cùng cái túi lên bàn. Cô ta gõ một ngón tay vào tấm thẻ, che khuôn mặt mình trong từng lần gõ. “Hắn đã giữ chúng ư?” Cô ta ngạc nhiên hỏi. “Điều đó có vẻ…”

“Ngu ngốc?”

“Chắc chắn rồi.” Khuôn mặt cô ta nhăn lại thành một cái cau mày trầm ngâm và những ngón tay choãi ra che tấm thẻ nhựa khỏi tầm nhìn. “Tất cả ư?”

“Theo chỗ chúng tôi được biết.”

Cô ta lắc cà phê trong cốc, nhìn đăm đăm vào vòng xoáy nhỏ xíu.

“Nhưng Inara cũng hư cấu chẳng khác gì Maya, đúng không nào?” Ông khẽ hỏi. “Tên cô, tuổi cô, không có gì là thật cả.”

“Nó cũng đủ thật đấy chứ,” cô ta khẽ chữa lại. “Thật đến mức cần thiết.”

“Đủ thật để kiếm một công việc và một nơi để ở. Nhưng còn điều gì trước đó nữa?”

Một trong những điều hay ho về New York là không ai hỏi ai câu nào cả. Đó chỉ là một trong những nơi chốn mà con người lui tới, ông biết không? Nó là một giấc mơ, một mục tiêu, một nơi ông có thể biến mất trong hàng triệu con người khác đang làm một việc giống ông. Không ai quan tâm ông từ đâu đến hay tại sao ông bỏ đi vì cả họ cũng đang tập trung vào chính mình và điều họ muốn, nơi họ sắp tới. New York có bề dày lịch sử, nhưng tất cả mọi người sống trong nó đều chỉ muốn biết về tương lai. Thậm chí cả khi ông tới từ thành phố New York, ông vẫn có thể trốn ở đâu đó khác và họ sẽ không bao giờ tìm ra ông.

Tôi đón xe khách tới New York với mọi thứ tôi sở hữu cất trong một chiếc túi đeo tréo và một cái va-ly. Tôi tìm được một bếp ăn từ thiện không quan tâm tôi có ngủ trong phòng khám phía trên không chừng nào tôi còn giúp bưng bê đồ ăn, và một trong những người tình nguyện khác kể với tôi về một gã vừa làm giấy tờ cho vợ anh ta, vốn là dân nhập cư bất hợp pháp từ Venezuela. Tôi gọi đến số anh ta cho tôi và hôm sau đã có mặt ở một thư

viện, ngồi dưới một bức tượng sư tử và chờ một người hoàn toàn xa lạ tiếp cận mình.

Anh ta không gây ấn tượng tự tin cho lắm khi rốt cuộc cũng xuất hiện, khoảng một tiếng rưỡi sau giờ chúng tôi đã hẹn. Anh ta có chiều cao trung bình và nước da ngăm ngăm, quần áo cứng đờ vì muối và những vết ố khác mà tôi không muốn gọi tên. Mái tóc thẳng của anh ta đang trong quá trình bết thành lọn và anh ta không ngừng sụt sịt, hai mắt đảo quanh mỗi lần giơ một ống tay áo lên để cọ cái mũi đã đỏ lựng. Có lẽ anh ta là một thiên tài trong ngành làm giả giấy tờ, nhưng cũng không khó để đoán chỗ tiền ấy đã đi về đâu.

Anh ta không hỏi tên tôi, hay đúng hơn là anh ta chỉ hỏi cái tên mà tôi muốn. Ngày sinh, địa chỉ, bằng lái xe hay chứng minh thư, tôi có muốn làm một người hiến tạng không? Trong lúc nói chuyện, chúng tôi vào thư viện để có cớ im lặng và khi đến trước một tấm banner có khoảng trắng sạch, anh ta bắt tôi đứng sát vào đó và chụp ảnh tôi. Tôi đã cẩn thận chải chuốt kĩ hơn trước khi tới thư viện gặp anh ta, thậm chí còn mua chút đồ trang điểm nên tôi biết là mình có thể giả tuổi mười chín. Thực ra mọi thứ nằm ở cặp mắt. Nếu ông đã trông thấy đủ, ông sẽ có vẻ già hơn tuổi, bất kể phần còn lại trên mặt có thế nào.

Anh ta bảo tôi tới gặp ở một quầy hotdog vào tối hôm đó và anh ta đã có cái tôi cần. Khi chúng tôi gặp lại - anh ta lại trễ hẹn - anh ta giơ ra một phong bì. Thực sự chỉ là một thứ bé nhỏ dường ấy, nhưng nó lại đủ để thay đổi cả một cuộc đời. Anh ta bảo tôi nó sẽ tốn một ngàn, nhưng anh ta sẽ hạ xuống năm trăm nếu tôi ngủ với anh ta.

Tôi trả cho anh ta đủ một ngàn.

Anh ta đi một hướng còn tôi thì đi hướng khác, và khi tôi quay lại chỗ

trọ nơi tôi định qua đêm - cách xa bếp miễn phí và bất kì ai có thể nhớ đến một cô gái đã được chỉ dẫn làm giấy tờ giả - tôi mở cái phong bì ra để nhìn vào Inara Morrisey lần đầu tiên.

“Tại sao cô lại không muốn được tìm thấy?” Ông hỏi, dùng một cái bút để khuấy chỗ kem đổ vào cốc cà phê của mình.

“Tôi không lo bị tìm ra; vì nếu muốn thế thì phải có ai đó đi tìm cái đã.”

“Sao lại không có ai muốn tìm cô?”

“Tôi nhớ New York. Không ai hỏi tôi những loại câu hỏi như vậy khi ở đó cả.”

Tiếng máy lách cách trong tai ông khi một trong các kĩ thuật viên mở đường truyền. “New York nói cô ta đã thi bằng GED ba năm trước. Thi đậu với điểm số rất cao nhưng lại không bao giờ đăng kí SAT hay hỏi xin bảng điểm để chuyển tiếp sang một trường cao đẳng hay nhà tuyển dụng nào.”

“Cô đã bỏ học cấp III đấy à?” Ông hỏi. “Hay cô chỉ thi GED để không cần phải đưa ra bằng tú tài?”

“Giờ các ông đã có một cái tên rồi thì dễ bới móc cuộc sống của tôi hơn nhiều đúng không nào?” Cô ta ăn nốt bánh và đặt cái dĩa nhựa gọn ghẽ ở một góc bên trên đĩa, đầu nhọn chĩa xuống. Giấy gói nhăn lại khi cô ta xé mở một trong mấy gói đường và dốc thành một đống nhỏ trên đĩa. Liếm đầu ngón tay duy nhất không bị quấn băng gạc, cô ta ấn nó xuống đường rồi đưa vào miệng mình. “Tuy nhiên nó sẽ chỉ nói cho ông biết về New York thôi.”

“Tôi biết, nên tôi cần cô kể cho tôi nghe câu chuyện đã xảy ra trước đó.”

“Tôi thích làm Inara.”

“Nhưng đó có phải là cô đâu,” ông khẽ nói và cơn giận thoáng qua mắt cô ta. Lại biến mất nhanh như cử chỉ gần giống nụ cười hay sự ngạc nhiên lúc trước, nhưng nó cũng đã ở đó.

“Vậy ra một bông hồng mà gọi bằng bất kì cái tên nào khác thì không còn là hoa hồng?”

“Đó là ngôn ngữ, chứ không phải danh tính. Việc cô là ai không phải chỉ dựa vào một cái tên mà còn là lịch sử, tôi cần biết lịch sử của cô.”

“Tại sao? Lịch sử của tôi có nói cho ông biết gì về Thợ Làm Vườn đâu và không phải đó mới là chuyện quan trọng thực sự à? Thợ Làm Vườn và Vườn của hắn? Tất cả những cô Bướm của hắn?”

“Và nếu hắn còn sống để dự phiên toà, chúng tôi cần cung cấp cho bồi thẩm đoàn những nhân chứng đáng tin cậy. Một cô gái trẻ thậm chí không kể sự thật về cái tên của cô ta thì không nằm trong đó.”

“Chỉ là một cái tên thôi mà.”

“Không phải, nếu nó là của cô.”

Lại là một cử chỉ gần giống nụ cười thoáng hiện trên môi cô. “Bliss đã nói vậy.”

“Bliss à?”

Lyonette đã ngồi bên ngoài phòng xăm như mọi khi, mắt chị lịch sự né tránh mắt tôi cho đến khi tôi có thể mặc lại chiếc váy lụa đen nay đã thành

mảnh quần áo duy nhất của mình. “Nhắm mắt lại,” chị bảo tôi. “Hãy làm việc này từng giai đoạn một.”

Tôi nhắm mắt thật lâu trong căn phòng ấy đến nỗi ý nghĩ bị mù tự nguyện lần nữa làm da gà tôi nổi lên. Nhưng Lyonette đã đối xử tốt với tôi từ trước đến nay và rõ ràng chị cũng làm việc ấy trước đây với các cô gái khác. Tôi chọn lựa tin tưởng chị thêm một chút. Khi tôi đã nhắm mắt lại, chị nắm tay tôi và dẫn tôi xuống hành lang theo hướng ngược với đường chúng tôi thường đi. Đó là một hành lang dài và chúng tôi rẽ trái ở đoạn cuối. Tôi giữ tay phải giơ lên cọ vào tường kính, cánh tay tôi thả rơi tự do mỗi khi chúng tôi đi ngang một ngưỡng cửa mở.

Rồi chị dẫn tôi đi qua một trong mấy ngưỡng cửa ấy và chỉnh cho tôi đến chỗ chị muốn bằng hai bàn tay dịu dàng đặt trên cánh tay tôi. Tôi cảm thấy chị lùi lại. “Mở mắt ra.”

Chị đứng trước mặt tôi, hơi lệch tâm trong một căn phòng gần giống hệt phòng tôi. Nơi này mang đôi nét cá nhân vụn vặt: những hình xếp origami ở một cái giá gắn bên trên giường, có chăn ga và gối, những tấm rèm cửa màu bí ngô che chắn bồn cầu, bồn rửa mặt và một cái vòi hoa sen khỏi tầm nhìn. Gáy một cuốn sách thò ra từ dưới chiếc gối to nhất và ngăn kéo nằm thành một hàng trong khoang gầm giường.

“Ông ta cho cô tên gì?”

“Maya.” Tôi ngăn lại cơn rùng mình xuất hiện vì gọi to cái tên ấy lần đầu tiên, vì kí ức hắn nhắc đi nhắc lại nó trong khi…

“Maya,” chị nhắc lại và cho tôi thêm một âm thanh nữa để bám víu. “Hãy nhìn cô bây giờ nào, Maya.” Chị giơ một cái gương lên, xoay nó để tôi có thể dùng nó nhìn vào một cái gương khác sau lưng mình.

Phần lớn diện tích lưng tôi vẫn còn đỏ, nham nhở và sưng phồng

quanh chỗ mực mới, tôi biết nét mực bây giờ đang đậm hơn so với sau này, khi những cái vẩy bong ra. Dấu bàn tay hiện ra ở hai bên sườn tôi, chỗ lớp vải bị tóm lấy, nhưng không còn gì che lấp hình xăm. Nó xấu xí, khủng khiếp.

Và đáng yêu.

Cặp cánh trên màu nâu vàng, hung hung giống màu tóc và mắt của Lyonette, điểm chấm những vệt đen, trắng và đồng sẫm. Cặp cánh dưới có tông hồng và tím, cũng được đánh dấu bằng những họa tiết đen và trắng. Mức độ chi tiết đáng kinh ngạc, các tông màu nhạt tạo ấn tượng như những chiếc vảy cá biệt. Màu sắc phong phú, gần như bão hòa, và chúng phủ gần kín lưng tôi, từ đầu hai vai tới dưới cả đường cong bên hông. Những chiếc cánh cao và hẹp, đường viền ngoài của chúng chỉ vừa vặn lượn sang hai mạng sườn tôi.

Tính nghệ thuật của nó thật không thể phủ nhận. Dù thế nào, Thợ Làm Vườn cũng có tài.

Tôi ghét nó, nhưng nó thực sự đáng yêu.

Một cái đầu ló vào qua ngưỡng cửa, phần còn lại của một cô gái nhỏ xíu nhanh chóng lộ ra. Em không thể nào cao quá mét rưỡi dù có rướn hai vai, nhưng không ai nhìn vào những đường cong kia mà lại nghĩ em là một đứa bé được. Em có làn da trắng sứ không tì vết và cặp mắt xanh tím to, được đóng khung trong những lọn tóc xoăn đen dày tạo sóng từ việc quấn tùy hứng. Ở em là mọi sự tương phản đến choáng ngợp, với cái mũi nhỏ nhắn thiên về dễ thương hơn là xinh đẹp, nhưng giống như mọi cô gái tôi thoáng trông thấy ở Vườn, em không hề kém lộng lẫy.

Cái đẹp đánh mất ý nghĩa của nó khi ông bị vây quanh bởi quá nhiều cái đẹp.

“Thế, đây là cô gái mới hả?” Em ngồi thụp xuống giường, ôm một cái gối nhỏ lên ngực. “Tên khốn nạn đặt tên chị là gì?”

“Ông ta có thể nghe thấy em đó,” Lyonette quở trách, nhưng cô gái trên giường chỉ nhún vai.

“Mặc hắn. Hắn có bao giờ bảo chúng ta phải yêu hắn đâu. Vậy hắn gọi chị là gì?”

“Maya,” tôi đồng thanh với Lyonette, làm cho từ đó bớt khó nghe một chút. Tôi tự hỏi liệu nó có tiếp tục theo hướng ấy không, theo thời gian cái tên ấy có thôi làm tôi đau hay nó sẽ là một mũi nhọn tí hon luôn làm tôi đau, như mẩu dằm gỗ mà tôi không thể rút ra bằng nhíp.

“Hừ, thế cũng đâu có tệ quá. Thằng khốn đặt tên tôi là Bliss.” Con bé đảo mắt và khịt mũi. “Bliss! Trông tôi có giống một người vui vẻ không cơ chứ? Ồ, để xem.” Những ngón tay em làm một cử động xoay vòng và trong giây phút đó, con bé nhắc tôi nhớ đến Hope một chút. Với ý nghĩ đó, tôi từ từ quay lại để con bé thấy lưng tôi. “Không quá tệ. Mấy màu ấy hợp với chị đấy. Chúng ta sẽ phải tìm hiểu xem nó là giống nào.”

“Western Pine Elfin,” Lyonette thở dài. Chị nhún vai trước cái liếc xéo của tôi. “Cũng là một việc để làm mà. Có lẽ nó khiến cho sự việc bớt kinh khủng. Tôi là một con Lustrous Copper.”



“Còn tôi là Mexican Bluewing,” Bliss thêm vào. “Nó cũng đẹp. Kinh khủng, tất nhiên là vậy, nhưng không giống như tôi phải nhìn nó. Dù sao thì vụ đặt tên ấy. Hắn có thể gọi chúng ta là A, B hay Ba cũng chẳng sao mà. Trả lời khi bị gọi nhưng đừng giả vờ nó là tên mình bằng cách nào đó. Như thế bớt nhầm lẫn hơn.”



“Bớt nhầm lẫn á?”

“Chắc chắn rồi! Phải nhớ chị là ai rồi chỉ việc đóng một vai thôi. Nếu chị bắt đầu nghĩ về nó như là chính mình, cuộc khủng hoảng danh tính sẽ diễn ra. Khủng hoảng danh tính dẫn đến suy sụp tinh thần, rồi suy sụp tinh thần dẫn đến…”

“Bliss.”

“Sao nào? Có vẻ chị ấy xử lý được việc đó. Chị ấy còn chưa khóc, và tất cả chúng ta đều biết hắn làm gì khi việc xăm mình kết thúc mà.”

Giống Hope, nhưng thông minh hơn nhiều.

“Vậy suy sụp tinh thần dẫn đến điều gì?”

“Xem mấy hành lang ấy, chỉ có điều đừng xem sau khi ăn.”

“Cô chỉ vừa đi qua hành lang đấy thôi,” Victor nhắc nhở cô.

“Với hai mắt nhắm nghiền.”

“Vậy có gì trên hành lang?”

Cô ta lắc chỗ cà phê còn lại trong cốc của mình thay vì trả lời, dành cho ông cái nhìn gợi ý rằng đáng lẽ ông đã biết rồi mới phải.

Tiếng lạch cạch lại vang trong tai ông lần nữa. “Ramirez vừa gọi từ bệnh viện!” Eddison nói. “Cô ấy đang gửi ảnh của những người mà bác sĩ tiên lượng sẽ qua khỏi. Đội tìm kiếm người mất tích đã gặp chút may mắn. Trong số đó và những người vừa vào nhà xác, họ đã xác định được danh tính của khoảng một nửa. Và chúng ta có một vấn đề.”

“Vấn đề kiểu gì?”

Cô gái nhìn ông đau đáu.

"Một trong các cô gái mà họ xác định được là danh gia vọng tộc. Cô ta vẫn tự xưng là Ravenna, nhưng dấu vân tay của cô ta khớp với Patrice Kingsley."

"Vụ cô con gái của Thượng nghị sĩ Kingsley bị mất tích ư?"

Inara ngồi lại trên ghế, biểu cảm rành rành là đang buồn cười. Victor không chắc cô ta thấy có gì vui trong viễn cảnh rõ là phức tạp như thế này.

"Thượng nghị sĩ đã được thông báo chưa?" Ông hỏi.

"Chưa," Eddison trả lời. "Ramirez muốn báo trước cho chúng ta. Thượng nghị sĩ Kingsley đã ráo riết đi tìm con gái, Vic ạ; không đời nào bà ta không thúc đẩy cuộc điều tra đâu."

Và khi chuyện ấy xảy ra, bất kì sự riêng tư nào mà họ đã có thể dành cho các cô gái này sẽ bị ném ra ngoài cửa sổ. Khuôn mặt họ sẽ bị bêu trên mọi kênh truyền hình từ đây tới tận Bờ Tây. Còn Inara… Victor mệt mỏi dụi mắt. Nếu thượng nghị sĩ biết họ có bất kì nghi vấn nào về cô gái trẻ đang bị giữ lại này, bà ta sẽ không ngưng nghỉ cho đến khi tống đạt được các cáo buộc.

"Bảo Ramirez cố giữ thông tin lâu hết mức có thể," cuối cùng ông nói. "Chúng ta cần thời gian."

"Hiểu rồi."

"Nhắc tôi xem cô ấy bị mất tích bao lâu rồi?"

"Bốn năm rưỡi."

"Bốn năm rưỡi rồi ư?"

"Ravenna," Inara lẩm bẩm, và Victor nhìn chằm chằm vào cô. "Không ai quên được họ đã ở đó bao lâu."

“Tại sao lại không?”

“Việc đó đã thay đổi mọi chuyện, đúng không? Khi có một thượng nghị sĩ dính vào.”

“Nó cũng thay đổi tình thế của cô nữa đấy.”

“Tất nhiên là thế rồi. Làm sao có thể không chứ?”

Cô ta biết, ông nhận ra một cách khó chịu. Có thể cô ta không biết tường tận, nhưng lại biết là họ nghi ngờ cô ta có dính dáng thế nào đó. Ông đánh giá vẻ hài hước trong mắt cô ta, cái nhếch mép giễu nhại trên miệng cô ta. Cô ta có vẻ hơi quá thoải mái với thông tin mới này.

Vậy thì đã đến lúc đổi đề tài, trước khi ông mất quyền kiểm soát căn phòng. “Cô bảo mấy cô gái trong căn hộ đã là những người bạn đầu tiên của cô.”

Cô ta khẽ nhỏm người trên ghế. “Đúng vậy,” cô rụt rè trả lời.

“Tại sao lại thế?”

“Bởi vì trước đó tôi chẳng có bạn bè nào cả.”

“Inara.”

Cô ta phản ứng với giọng điệu ấy y như cách con gái ông vẫn làm - theo bản năng, bất đắc dĩ khi cô ta nhận ra nó quá trễ, và chỉ có một chút hờn dỗi. “Ông rất giỏi chuyện này. Ông có con hả?”

“Ba cô con gái.”

“Vậy mà ông vẫn xây dựng cả sự nghiệp với những đứa trẻ đã vụn vỡ.”

“Với việc cứu những đứa trẻ đã vụn vỡ,” ông chỉnh lại. “Với việc cố đòi lại công lý cho những đứa trẻ đã vụn vỡ.”

“Ông thực sự nghĩ bọn trẻ đã vụn vỡ còn quan tâm đến công lý ư?”

“Cô thì không sao?”

“Thực ra là chưa từng, không. Công lý cùng lắm cũng chỉ là thứ khiếm khuyết và nó không bao giờ thực sự sửa chữa được bất kì cái gì.”

“Cô có nói vậy không nếu từ nhỏ cô đã đòi được công lý?”

Lại là cử chỉ gần giống nụ cười, cay đắng và biến mất thật nhanh. “Và tôi cần công lý để làm gì nhỉ?”

“Đây là công việc cả đời của tôi, vậy mà cô vẫn nghĩ tôi sẽ không nhận ra một đứa trẻ đau khổ khi cô ấy ngồi ngay trước mắt tôi ư?”

Cô ta cúi đầu thừa nhận luận điểm ấy, rồi cắn môi và nhăn nhó. “Không hoàn toàn chính xác. Hãy gọi tôi là đứa trẻ trong bóng tối, bị bỏ qua thay vì vụn vỡ. Tôi là con gấu Teddy bám đầy bụi dưới gầm giường, chứ không phải chú lính chì một chân.”

Ông khẽ cười và uống vội cốc cà phê đang nguội đi rất nhanh của mình. Cô gái lại bắt đầu khiêu vũ. Dù điều Eddison khám phá ra có làm đảo lộn mọi chuyện thế nào, Victor cũng đang ở sân chơi quen thuộc của mình. “Theo cách nào kia?”

Đôi khi ông có thể nhìn vào một đám cưới và nhận ra, với cảm giác cam chịu nhất định, rằng bất kì đứa trẻ nào sinh ra từ cuộc hôn nhân ấy cũng không thể tránh khỏi tình cảnh phát điên và bị làm cho điên. Nó là một thực tế, không phải cảm giác lường trước mà đúng hơn là sự chấp nhận đau khổ rằng hai con người kia đáng lẽ không nên - dù chắc chắn sẽ - sinh nở.

Giống cha mẹ tôi vậy.

Mẹ tôi hai mươi hai tuổi khi cưới cha tôi; ông là cuộc hôn nhân thứ ba

của bà. Lần đầu là khi bà mười bảy và cưới em trai của người bấy giờ là chồng của mẹ bà. Chưa đầy một năm sau, ông ta chết vì bị trụy tim trong lúc làm tình. Ông ta để lại cho mẹ kha khá của nả nên chỉ vài tháng sau mẹ đã cưới một người đàn ông lớn hơn mình mười lăm tuổi; khi họ li dị một năm sau đó, bà thậm chí còn giàu có hơn. Rồi đến lượt cha tôi, và nếu ông không làm bà dính bầu trước thì tôi nghi là đám cưới đã không diễn ra. Ông đẹp mã nhưng không giàu và không có tương lai, ông cũng chỉ nhỉnh hơn mẹ tôi hai tuổi, với mẹ thì đó là một loạt trở ngại không thể vượt qua.

Về điểm này, chúng tôi có thể cảm ơn mẹ của bà, người có tới chín người chồng trước khi thời kỳ mãn kinh đến sớm khiến bà quyết định rằng mình đã quá khô hạn để tái hôn. Và từng người trong số họ đều đã chết, người sau nhanh hơn người trước. Cũng không có ma mãnh gì ở đây. Họ chỉ… chết thôi. Hầu hết bọn họ đều già cỗi, tất nhiên là vậy, và tất cả đều để lại một khoản tiền gọn ghẽ, nhưng mẹ tôi đã được nuôi dạy với vài kì vọng nhất định và người chồng thứ ba của mẹ không đạt được điểm nào.

Mặc dù vậy, tôi vẫn nói đỡ cho họ điều này: họ đã thử. Trong vài năm đầu, chúng tôi sống gần gia đình cha, cũng có anh em họ, cô dì chú bác và tôi gần như có thể nhớ mình đã chơi đùa với những đứa trẻ khác. Rồi họ chuyển đi và mối liên hệ không bị đầu này thì cũng bị đầu kia cắt, rốt cuộc chỉ còn tôi với cha mẹ tôi và vô số cuộc tình của họ. Lúc nào họ cũng đang thăm những tình nhân mới nhất của mình hoặc đào hố trong phòng ngủ nên tôi trở thành một đứa trẻ tự biết lo thân. Tôi học cách dùng lò vi sóng, tôi thuộc lòng tuyến xe buýt để có thể đến cửa hàng thực phẩm, tôi canh chừng những ngày trong tuần khi một trong hai vị phụ huynh của tôi nhiều khả năng có tiền mặt trong ví để tôi có thể thực sự mua vài món ở siêu thị.

Mà ông sẽ nghĩ rằng như thế thì trông lạ quá phải không? Nhưng bất

cứ khi nào có ai đó - một phụ nữ băn khoăn, một nhân viên thu ngân - ở cửa hàng hỏi, tôi sẽ nói rằng mẹ đang ở ngoài xe cùng em bé, để cho điều hòa tiếp tục chạy. Thậm chí trong mùa đông, họ cũng tin tôi và cười bảo tôi thật là một cô con gái và chị gái tuyệt vời.

Vậy là tôi không chỉ tự lo thân, tôi bắt đầu đánh giá khá thấp trí tuệ của hầu hết mọi người.

Tôi lên sáu khi họ quyết định thử tiến tới tư vấn hôn nhân. Không phải thử, mà là tiến tới. Ai đó ở văn phòng cha tôi mách ông rằng bảo hiểm sẽ trả phí tư vấn và việc xin tư vấn sẽ có lợi trong mắt thẩm phán, giúp thúc đẩy vụ li dị. Một trong những điều mà tư vấn viên bảo họ làm là tổ chức chuyến du lịch gia đình, chỉ có ba người chúng tôi, ở đâu đó vui vẻ và đặc biệt. Có lẽ là một công viên theo chủ đề.

Chúng tôi đến công viên quãng mười giờ và trong vài tiếng đầu, mọi chuyện diễn ra êm đẹp. Rồi đến trò vòng quay ngựa gỗ. Tôi ghét cay ghét đắng trò đó. Cha tôi đứng ở lối ra chờ tôi xuống, mẹ đứng ở lối vào giúp tôi lên và họ cứ đứng ở hai cửa đối diện như thế mà nhìn tôi đi vòng tròn. Tôi còn quá nhỏ để với tới rào sắt, còn con ngựa tôi đang ngồi lên thì lại quá rộng đến mức làm hông tôi nhức nhối, nhưng nó cứ đi vòng quanh mãi và tôi nhìn cha bỏ đi cùng với một cô gái Latinh xinh xắn. Thêm một vòng nữa và tôi thấy mẹ bỏ đi cùng một gã tóc hoa râm cười cợt trong bộ Utilikilt.

Một cậu bé tốt bụng, lớn hơn tôi đã giúp tôi trèo khỏi con ngựa sau khi nhấc em gái cậu xuống và nắm tay tôi khi chúng tôi ra cửa. Tôi muốn ở lại với gia đình ấy, để được làm em gái nhỏ của ai đó đi cùng vòng quay và dắt tay mình đi, ai đó mỉm cười nhìn từ trên xuống và hỏi tôi có vui không. Nhưng chúng tôi đã ra khỏi vòng quay và tôi cảm ơn cậu bé, vẫy tay với một phụ nữ không chú ý gì ngoài chiếc điện thoại di động của bà ta để cậu

ấy nghĩ tôi đã tìm được mẹ. Tôi nhìn cậu cùng em gái đi bộ trở lại chỗ cha mẹ họ, những người vui sướng khi trông thấy họ.

Tôi dành phần còn lại của ngày hôm đó tha thẩn trong công viên, cố không bị bảo vệ chú ý, nhưng hoàng hôn xuống và công viên đóng cửa, tôi vẫn không tìm thấy cả cha lẫn mẹ mình. Bảo vệ công viên phát hiện ra và lôi tôi đến Sảnh Hổ thẹn. À, họ gọi nó là Phòng lạc cha mẹ. Họ khoanh vùng một danh sách cuộc gọi qua hệ thống PA, hỏi các bố mẹ bị lạc con đến đón chúng. Ở đó còn có cả những đứa khác nữa, bị bỏ quên, đi lạc hoặc đang bỏ trốn.

Rồi tôi nghe một trong mấy người lớn nhắc đến Cục bảo vệ trẻ em. Cụ thể bà ta nhắc việc gọi bên Cục bảo vệ trẻ em đến đón đứa nào chưa được cha mẹ đón trước mười giờ. Hàng xóm nhà bên của tôi nhận nuôi trẻ và ý nghĩ phải sống cùng những người như họ thật khủng khiếp. May thay, một trong mấy đứa bé hơn tè dầm ra quần và gào thét lắm đến nỗi cả đám người lớn bắt đầu bu xung quanh nó, cố làm nó bình tĩnh, tôi đã lẻn được ra khỏi cửa và quay lại công viên.

Cần tìm kiếm một chút nhưng cuối cùng tôi đã tới được cổng chính và chui ra mà không bị ai nhìn thấy, nép mình vào sau một nhóm học sinh đã bị kẹt một lúc trên một trong mấy đoàn tàu, và đi vào bãi đỗ xe. Từ đó tôi mất một tiếng đi bộ qua tất cả các khoang đậu xe của một trạm xăng vẫn còn sáng trưng để đón tất cả những người đang trở về nhà. Tôi vẫn còn hầu hết số tiền tiêu vặt mà cha đã nhét vào túi tôi trước khi lên vòng quay ngựa gỗ và tôi gọi vào di động của họ, rồi tôi gọi vào số điện thoại nhà, rồi vì tôi không còn nghĩ ra việc gì khác để làm, tôi gọi cho hàng xóm cạnh nhà tôi.

Lúc ấy đã là mười giờ tối, nhưng ông ta vẫn nhảy lên ô tô và lái hai giờ đồng hồ đến đón tôi, thêm hai giờ nữa để về đến nhà tôi, bấy giờ nhà tôi

vẫn chưa thấy đèn đóm gì cả.

“Đó có phải là người hàng xóm nhận con nuôi không?” Victor hỏi khi cô gái dừng nói để liếm đôi môi khô nẻ. Ông với tay lấy chai nước rỗng và giơ nó về phía chiếc gương một chiều, không đặt xuống đến khi một trong các kĩ thuật viên nói rằng Eddison đang trên đường.

“Phải.”

“Nhưng ông ta đã đưa cô về nhà an toàn, vậy thì tại sao ý nghĩ sống với ông ta lại kinh khủng vậy?”

“Khi chúng tôi tấp vào trước nhà lão, lão bảo tôi rằng tôi cần cảm ơn cuốc xe ấy bằng cách liếm cục kẹo của lão.”

Cái chai nhựa phát ra tiếng rột roạt phản đối khi ông vò nó trong nắm tay. “Chúa ơi.”

“Khi lão lôi đầu tôi về phía đùi lão, tôi đã thọc một ngón tay vào cổ họng và làm mình nôn ọe khắp người lão. Còn bấm cả còi nữa, để vợ lão chạy ra.” Cô gái mở một gói đường khác và chấm mút phân nửa cái gói ấy. “Khoảng một tháng sau đó, lão bị bắt vì tội lạm dụng trẻ em, còn bà vợ thì chuyển nhà.”

Cánh cửa mở cái rầm và Eddison ném một chai nước mới vào cô gái. Quy định nói rằng đáng lẽ họ phải mở nắp chai cho người bị thẩm vấn - phòng tai nạn bị nghẹn - nhưng bàn tay kia của cậu ta còn đang bận cầm một xấp ảnh rồi thả lên bàn, cái túi đựng chứng minh thư thì đang được kẹp ở khuỷu tay. “Không kể với chúng tôi sự thật,” cậu ta gầm ghè, “là cô đang bảo vệ kẻ đã làm ra những chuyện này.”

Inara nói đúng; nhìn tận mắt rất khác với đọc mô tả trên báo cáo. Victor để lộ ra một tiếng hít vào chậm rãi, dùng nó để đẩy lùi cơn buồn nôn theo bản năng. Ông gạt tấm ảnh đầu tiên ra khỏi đống ấy, rồi đến tấm thứ hai, thứ ba, thứ tư, tất cả đều là ảnh chụp các phần khác nhau của những hành lang trong tổ hợp nhà vườn đã bị hủy hoại ấy.

Cô ta ngăn ông lại ở tấm thứ bảy, khẽ đưa bức ảnh lên một chút để có thể nhìn nó gần hơn. Khi cô ta thả lại nó lên chồng ảnh, ngón tay cô vuốt ve một đường cong màu hung ở gần chính giữa tấm hình. "Đó là Lyonette."

"Bạn cô à?"

Ngón tay băng bó của cô khẽ di theo đường viền kính trong bức ảnh. "Phải," cô thì thầm. "Đã từng."

Giống như những cái tên, ngày sinh là thứ tốt nhất nên quên đi trong Vườn. Khi tôi đã quen các cô gái khác, tôi biết tất cả họ đều còn khá trẻ, nhưng tuổi tác không phải là điều được hỏi. Việc ấy dường như là không cần thiết. Đến một lúc nào đó, chúng tôi đều sẽ chết và các hành lang ở đây hàng ngày đều nhắc việc ấy có nghĩa là gì, vậy thì sao phải phức tạp hóa thêm một bi kịch?

Cho đến khi tới lượt Lyonette.

Tôi đã ở trong Vườn sáu tháng và dù tôi đã trở nên thân thiện với hầu hết các cô gái khác, tôi vẫn thân nhất với Lyonette và Bliss. Họ giống tôi nhất, những người không thực sự cảm thấy phải khóc lóc vật vã hay rên rỉ vì số phận bi thảm không tránh khỏi của chúng tôi. Chúng tôi không rúm ró trước Thợ Làm Vườn, chúng tôi không nịnh bợ hắn như thể trở thành kẻ

được yêu thích thì bằng cách nào đó vận mệnh của mình sẽ thay đổi. Chúng tôi chịu đựng việc phải làm và làm việc của riêng mình.

Thợ Làm Vườn ngưỡng mộ chúng tôi.

Trừ các bữa ăn được phục vụ vào khung giờ cố định, không có nơi nào mà chúng tôi buộc phải có mặt, vì vậy hầu hết các cô gái đều nhảy về phòng mình để tìm chút an ủi. Nếu Thợ Làm Vườn muốn ai thì hắn chỉ cần xem camera là biết chỗ tìm. Khi Lyonette nhờ Bliss và tôi qua phòng chị ấy ngủ, tôi đã không nghĩ ngợi gì. Chúng tôi vẫn làm thế suốt. Đáng lẽ tôi nên nhận ra sự tuyệt vọng trong giọng chị, những lời nói lo lắng, nhưng Vườn làm con người ta bị chai lì. Giống như sắc đẹp, sự tuyệt vọng và nỗi sợ ở đây tầm thường như hơi thở vậy.

Chúng tôi được cung cấp quần áo mặc ban ngày - lúc nào cũng màu đen và để hở lưng sao cho mấy chiếc cánh luôn lộ ra - nhưng lại không được cho thứ gì để mặc lúc ngủ. Hầu hết chúng tôi ngủ với độc một chiếc quần lót và thêm được mặc áo ngực. Cả nhà trọ lẫn căn hộ đều rèn luyện rất tốt cho tôi; tôi thấy kém đoan trang hơn nhiều so với các cô gái khác đã tới Vườn, bớt đi một sự sỉ nhục đã có thể bẻ gãy tôi.

Ba người chúng tôi cuộn tròn với nhau trên đệm, chờ đèn tắt và dần dần chúng tôi bắt đầu để ý thấy Lyonette đang run. Không giống một cơn động kinh hay gì, chỉ là một cơn rùng mình sâu bên dưới da và làm mọi phần trên người chị đều rung động. Tôi ngồi dậy, với lấy bàn tay chị để đan ngón tay chúng tôi vào nhau. “Có chuyện gì vậy?”

Lệ đong đầy cặp mắt ánh vàng của chị, làm tôi bỗng thấy buồn nôn. Trước đó tôi chưa từng thấy Lyonette khóc; chị ấy ghét nước mắt của bất kỳ ai, đặc biệt là chính mình. “Ngày mai là sinh nhật thứ hai mươi mốt của chị,” chị thì thầm.

Bliss ré lên và vòng hai cánh tay ôm bạn của chúng tôi, vùi khuôn mặt em vào vai Lyonette. “Chết tiệt, Lyon, em rất tiếc!”

“Vậy là chúng ta có một ngày hết hạn hả?” Tôi khẽ hỏi. “Hai mươi mốt à?”

Lyonette ôm chặt Bliss và tôi với sức mạnh tuyệt vọng. “Chị… chị không thể quyết định là mình có nên chiến đấu hay không. Đằng nào thì chị cũng chết và chị cũng có ý muốn gây khó dễ cho hắn vì việc đó, nhưng lỡ như càng chống cự càng đau đớn hơn thì sao? Khỉ thật, chị cảm giác mình thật là hèn, nhưng nếu phải chết, chị không muốn bị đau!”

Chị ấy bắt đầu nức nở và tôi ước gì đây là một trong những lần mấy bức tường cứng hạ xuống quanh tường kính, để chúng tôi có thể bị nhốt trong không gian hẹp này và tiếng khóc của chị không bị tất cả mọi người cuối hành lang nghe được. Lyonette nổi tiếng là mạnh mẽ trong các cô gái và tôi không muốn họ nghĩ chị yêu đuối một khi chị đã ra đi. Nhưng trong phần lớn thời gian, bức tường chỉ hạ xuống có hai buổi sáng một tuần - mà chúng tôi đã quen gọi là cuối tuần, dù có đúng hay không - để những người làm vườn thực sự có thể tu sửa xung quanh nhà tù xinh đẹp của chúng tôi. Những người giúp việc được thuê này không bao giờ trông thấy chúng tôi và mấy lớp cửa ngăn giữa chúng tôi với họ đảm bảo họ cũng không bao giờ nghe thấy chúng tôi.

Không, chờ đã. Các bức tường cũng hạ xuống khi một cô gái mới được mang vào. Hay một cô chết đi.

Chúng tôi không thích lúc tường hạ. Ước thế thì kinh quá.

Chúng tôi ở bên Lyonette suốt cả đêm, rất lâu sau khi chị ấy đã khóc đến kiệt sức mà ngủ mất và chỉ dậy để khóc lần nữa. Quãng bốn giờ sáng, chị tỉnh táo đôi chút đủ để lảo đảo vào buồng tắm, chúng tôi giúp chị gội

đầu, chải tóc và bện cho chị ấy bím tóc kiểu vương miện. Có một chiếc váy mới trong tủ quần áo của chị, một chiếc váy lụa hoàng kim sang trọng với những đường chỉ kim tuyến sáng rực như ánh lửa đối chọi với tất cả màu đen. Màu của nó khiến cặp cánh của chị sáng lên trên lớp da nâu nhạt, màu cam của bí ngô rực rỡ điểm chấm vàng kim và vàng gần nhất với những chấm đen cùng hai dải đen viền trắng ở mãi tận rìa cánh. Cặp cánh sải rộng của một con Lustrous Copper.

Thợ Làm Vườn tới đón chị ấy ngay trước bình minh.

Hắn là một người đàn ông có phong thái lịch thiệp, hơi cao hơn mức trung bình một chút, cơ thể cường tráng. Loại người lúc nào trông cũng trẻ hơn ít nhất mười tới mười lăm tuổi so với tuổi thật. Tóc vàng sậm, lúc nào cũng được cắt tỉa gọn ghẽ và cẩn thận, cặp mắt xanh lơ như màu đại dương. Hắn đẹp mã, điều đó không thể bàn cãi, thậm chí nếu bụng dạ tôi có quặn lại khi trông thấy hắn đi nữa. Tôi chưa từng thấy hắn mặc toàn màu đen như vậy trước đây. Hắn đứng ở ngưỡng cửa, hai ngón cái móc vào túi áo và chỉ nhìn chúng tôi.

Hít một hơi thật sâu, Lyonette ôm Bliss thật chặt, thì thầm điều gì đó vào tai em ấy trước khi hôn tạm biệt. Rồi chị quay sang tôi, cánh tay siết chặt đau đớn quanh mạng sườn tôi. “Tên chị là Cassidy Lawrence,” chị ấy thì thào, khẽ đến mức tôi gần như không nghe được. “Xin đừng quên chị. Đừng để hắn là kẻ duy nhất nhớ tới chị.” Chị hôn tôi, nhắm mắt lại và để Thợ Làm Vườn dẫn mình đi.

Bliss và tôi dành phần còn lại của buổi sáng hôm ấy trong phòng Lyonette để lọc các vật dụng cá nhân vụn vặt mà chị đã cố gắng gom góp suốt năm năm qua. Chị ấy đã ở đó năm năm. Chúng tôi kéo những tấm rèm che xuống, gập chúng lại cùng chăn ga thành một chồng gọn gàng đặt ở

mép tấm đệm trần. Cuốn sách chị giữ bên dưới mấy cái gối hóa ra là Kinh Thánh, với năm năm oán hận và tuyệt vọng và hi vọng được viết tháu quanh các vần thánh thi. Có đủ con vật origami cho tất cả các cô gái trong Vườn và thừa vài con nên chúng tôi dành buổi chiều để phân phát chúng, cùng với bộ váy đen. Khi chúng tôi ngồi xuống ăn tối, không còn gì của Lyonette trong căn phòng nữa.

Đêm ấy, các bức tường hạ xuống. Bliss và tôi cuộn tròn với nhau trên giường tôi, nó đã thực sự có ga gối tử tế hơn là chỉ một tấm vải khâu vào. Chúng tôi kiếm được các vật dụng cá nhân bằng cách không gây rắc rối, không cố tự sát nên tôi đã có cả chăn và ga giường, cùng một màu hoa hồng đậm và tím như cặp cánh dưới ở lưng tôi. Bliss khóc và chửi thề khi những bức tường hạ xuống và nhốt chúng tôi trong phòng. Chúng lại được kéo lên sau vài tiếng và trước khi chúng lên được 30cm trên mặt sàn, em tóm lấy tay tôi luồn qua khe để chúng tôi có thể tìm kiếm trong hành lang.

Nhưng chúng tôi chỉ phải đi có vài mét.

Thợ Làm Vườn đã đứng đó, dựa lưng vào bức tường bên phía vườn trong lúc ngắm cô gái nơi tủ kính. Đầu chị đã gục gần sát ngực, hai cái bàn đạp nhỏ dưới hai bên nách giữ chị đứng thẳng. Nhựa trong lấp đầy phần không gian còn lại, chiếc váy bị giữ trong thứ chất lỏng ấy khiến chị như đang ở dưới nước. Chúng tôi có thể thấy gần như mọi chi tiết của cặp cánh tươi sáng trên lưng chị, gần áp sát vào kính. Mọi thứ từng là Lyonette - nụ cười mãnh liệt và cặp mắt của chị - bị che đi, để cặp cánh là tiêu điểm duy nhất.

Hắn quay sang chúng tôi và luồn một bàn tay qua mái tóc rối bù sau khi ngủ của tôi, khẽ giật những nút rối hắn chạm phải. “Em quên vấn tóc lên rồi, Maya. Tôi không trông thấy cặp cánh của em.”

Tôi bắt đầu gom tóc thành một cuộn thô kệch nhưng hắn đã tóm cổ tay tôi và lôi tôi theo sau.

Vào phòng tôi.

Bliss chửi thề và chạy xuống hành lang, nhưng không phải trước khi tôi trông thấy những giọt nước mắt của em.

Thợ Làm Vườn ngồi trên giường và chải tóc cho tôi đến khi nó sáng bóng lên như lụa, lùa ngón tay của hắn vào đó hết lần này đến lần khác. Rồi hai bàn tay hắn dời đi nơi khác, và miệng hắn, và tôi nhắm mắt lại để âm thầm tụng *The Valley of Unrest*.

“Chờ đã, cái gì cơ?” Eddison cắt ngang, gương mặt tỏ vẻ muốn bệnh.

Cô gái tránh nhìn bức ảnh, bắn cho cậu ta cái nhìn hài hước. “Thung lũng bất an,” cô ta nhắc lại. “Một bài thơ của Edgar Allan Poe. *“Họ cất bước viễn chinh, tin tưởng ánh sao dịu hiền, đêm đêm, từ tháp canh trên vòm xanh thăm thẳm, cùng canh giữ những cánh hoa…* Tôi thích Poe. Luôn có điều gì đó mới mẻ nơi một người đàn ông u sầu không hề che giấu như thế.”

“Nhưng sao…”

“Đó là điều tôi đã làm mỗi khi Thợ Làm Vườn tìm đến phòng tôi,” cô nói thẳng. “Tôi không chống cự hắn, vì tôi không muốn chết, nhưng tôi cũng không tham dự với hắn. Vì vậy tôi mặc cho hắn làm việc của mình và để giữ cho đầu óc bận rộn, tôi đọc thầm các bài thơ của Poe.”

“Ngày hắn hoàn thành hình xăm của cô, có phải là lần đầu tiên, ừm… lần đầu tiên…”

“Tôi đọc Poe ư?” Cô nói nốt hộ ông, một bên mày nhướn lên chế giễu. Victor đỏ mặt nhưng gật đầu. “Không, tạ ơn Chúa. Tôi đã tò mò về sex từ vài tháng trước đó nên Hope đã cho tôi mượn một trong mấy anh chàng của cô ấy. Kiểu vậy.”

Eddison phát ra tiếng nghẹn và Victor không thể không cảm thấy biết ơn vì vợ ông từng có những cuộc hội thoại kiểu này với các cô con gái của họ.

Nếu ở vào hoàn cảnh khác, có thể chúng tôi sẽ gọi Hope là gái điếm, chỉ có điều Sophia - người thực sự đã làm điếm cho đến khi các con gái chị bị cảnh sát đưa đi - hơi nhạy cảm với những từ như thế. Hơn nữa, Hope chỉ làm thế cho vui, không phải vì tiền. Mặc dù cô ấy đáng lẽ có thể kiếm cả mớ. Đàn ông, đàn bà, chơi cặp, chơi ba, hay thậm chí là tập thể, Hope chơi hết.

Và thực sự không có cái gọi là riêng tư trong căn hộ này. Ngoài nhà tắm, rốt cuộc tất cả đều ở trong một phòng và những bức rèm giữa mấy chiếc giường không đủ dày để che được nhiều. Dù sao cũng chẳng có màn trướng. Chắc chắn chúng cũng không cách âm. Hope và Jessica không phải là những người duy nhất mang bạn về nhà, nhưng họ làm thế với tần suất dày nhất, đôi khi là hơn một lần một ngày.

Việc tiếp xúc sớm - không định chơi chữ gì đâu - với tội phạm ấu dâm đã khiến tôi gần như không quan tâm đến sex. Chuyện ấy, cộng thêm cha mẹ tôi. Dường như đó là một việc làm khủng khiếp, mà tôi không muốn dự phần chút nào, nhưng sống với các cô gái ấy, tôi đã dần thay đổi. Khi họ không làm việc ấy, họ thường xuyên nói về nó và thậm chí nếu có cười cợt

tôi, họ vẫn trả lời những câu hỏi ngốc nghếch về nó - hay trong trường hợp của Hope, cô đã quyết định thực hành thủ dâm cho tôi xem - vậy là dần dà lòng hiếu kì đã chiến thắng sự ghê tởm, tôi quyết định thử một lần xem sao. Chà, tôi đã quyết định nghĩ đến chuyện thử làm. Đầu tiên tôi đã chùn bước trước rất nhiều cơ hội vì vẫn còn chưa chắc chắn.

Rồi một buổi chiều khi tôi không phải đi làm vào tối hôm đó, Hope về nhà với hai anh chàng: Jason làm cùng chúng tôi, một trong số ít nhân viên nam giữa dàn bồi bàn âm thịnh dương suy, và Topher bạn cậu ta, một kẻ lì lợm điển trai trong căn hộ này. Họ thường xuyên ghé qua đây dù Hope có nhà hay không; chúng tôi nghĩ chơi với họ cũng khá vui. Đôi khi họ mang theo đồ ăn. Cả ba còn chưa bước hẳn vào phòng thì Hope đã bận lột áo Jason và đến lúc họ vừa cười vừa lảo đảo ngã vào giường qua lớp rèm che thì cả hai đã hoàn toàn trần như nhộng.

Ít nhất Topher cũng đủ duyên dáng để đỏ mặt và đá đống áo quần lại gần giường hơn.

Tôi đang ngồi trên một cái sô-pha với một cuốn sách. Một trong những việc đầu tiên tôi làm ngay khi có một địa chỉ thật là đi làm thẻ thư viện, tôi đến đó đôi chuyến mỗi tuần. Đọc sách từng là một sự giải thoát khi tôi nhỏ tuổi hơn và kể cả khi tôi không còn bất cứ thứ gì cụ thể cần phải chạy trốn, nó vẫn là một việc mà tôi yêu thích. Khi quần áo đã phần nào khuất mắt, Topher rót ra hai cốc nước cam - vài ngày trước, bên dịch vụ xã hội đã ghé qua nên tủ lạnh lúc này thực sự được chất đầy - và đưa một cốc cho tôi trong lúc cậu ta nhảy lên ghế cạnh tôi.

“Sao, không tham gia với họ à?” Tôi đùa, và gương mặt cậu càng đỏ hơn.

“Không có gì bí ẩn rằng ở với Hope cũng hơi giống việc dùng luân

phiên, nhưng không phải lúc nào tôi cũng muốn chia sẻ," cậu ta lẩm bẩm, và tôi nhếch mép cười. Hope chính xác là một thứ dùng luân phiên và còn tự hào về chuyện đó.

Topher là một người mẫu, khoảng mười chín tuổi, đôi khi cậu ta giúp Guilian giao đồ ăn để kiếm thêm vài đồng. Cậu ta đẹp trai cái kiểu nhạt nhẽo của người mẫu - ông biết đấy, cái kiểu thực sự rất tầm thường bởi vì mọi thứ cứ lồ lộ trước mắt ông cùng một lúc? Mặc dù vậy, cậu ta là một chàng trai tử tế. Chúng tôi nói về buổi nhạc kịch mà cả bọn đã đi xem tuần trước, về hợp đồng biểu diễn mà cậu ta đã kiếm được là đóng vai bù nhìn sống trong vài ngày ở một triển lãm bảo tàng ngắn ngày, về một trong những người quen của chúng tôi sắp kết hôn và liệu cuộc hôn nhân có tồn tại nổi không, suốt trong lúc ấy Hope và Jason vẫn còn la hét và khúc khích.

Vậy là một buổi chiều khá bình thường.

Nhưng rốt cuộc niềm vui của họ cũng phải kết thúc. "Sắp bốn giờ rồi đấy!" Tôi la lên át tiếng rên. "Hai người phải đi làm thôi!"

"Được rồi, tớ sẽ kết liễu anh ấy!"

Và đúng thế, cô ấy làm Jason rên lên trong chưa đầy ba mươi giây, mười phút sau, cả hai đã tắm tráng qua loa dưới vòi sen và lên đường đi làm. Hầu hết các cô gái đều đi làm tối hôm đó, trừ Noémie và Amber, cả hai có lớp vào các tối thứ Tư và sẽ không về nhà trước mười giờ kém. Topher ra ngoài một lát nhưng trở lại cùng phần ăn mua từ quán Taki ở góc phố.

Tôi biết lời mời làm tình của Hope thường là hôn ai đó và thọc tay xuống quần của cô hoặc cậu ấy, nhưng tôi không phải Hope.

"Này, Topher?"

"Ừ?"

“Cậu có muốn dạy tôi làm tình không?”

Tôi là một kiểu thẳng thừng khác với Hope.

Bất kì ai khác có lẽ sẽ tái mặt, nhưng Topher là một người bạn của Hope. Hơn nữa, cậu ta đã tới đây trò chuyện vài lần rồi. Cậu ta chỉ mỉm cười và tôi cảm thấy an tâm bởi thực tế rằng đó không phải cái cười mỉa. “Chắc chắn rồi, nếu cậu nghĩ mình đã sẵn sàng.”

“Tôi nghĩ vậy. Ý tôi là chúng ta luôn có thể dừng lại.”

“Ừ, chúng ta có thể. Chỉ cần bảo tôi biết nếu cậu cảm thấy khó chịu, được không?”

“Được.”

Cậu ta dọn phần thừa của bữa tối và nhét chúng vào một cái thùng rác đã đầy phè cạnh cửa; đáng lẽ Hope phải mang nó ra ngoài khi cô ấy đi làm. Khi trở lại chỗ mấy cái sô-pha, cậu thả người xuống nệm và khẽ kéo tôi dựa vào người cậu. “Chúng mình sẽ bắt đầu chậm thôi,” cậu ta bảo. Và cậu ta hôn tôi.

Chúng tôi không thực sự làm tình vào đêm đó; cậu ta gọi nó là Mọi thứ trừ một. Mặc dù vậy nó cũng khá thoải mái, và vui, thực sự chúng tôi đã cười rất nhiều, bản thân việc ấy đã lạ lùng nếu so với một năm trước, hồi tôi mới chuyển vào. Chúng tôi giữ nguyên quần áo đến khi Noémie và Amber đi học về, nhưng cậu ta vẫn ở lại với tôi đêm đó trên chiếc giường hẹp của tôi và chúng tôi chơi thêm dưới chăn đến nỗi Noémie - ở giường bên cạnh - phải cười phá lên và bảo nếu chúng tôi không im mồm là cô ấy sẽ sang ngủ cùng. Phải vài ngày sau đó, chúng tôi mới có sự riêng tư để đi tới bến và trong lần đầu tiên, tôi thực sự không hiểu chuyện ấy có gì to tát.

Rồi chúng tôi làm lại và lần này thì tôi hiểu.

Chúng tôi trải qua vài tuần tiếp theo chơi đùa với nhau, cho đến khi cậu ta gặp một cô gái ở nhà thờ và muốn nghiêm túc hẹn hò với cô ấy, nhưng cũng dễ dàng như khi trở thành bạn tình, chúng tôi quay về mốc bạn bè mà không có bất kì sự ngượng nghịu hay cảm giác tổn thương nào. Cả hai chúng tôi đều không phải lòng người kia, cả hai chúng tôi đều không bỏ nhiều cảm xúc vào mối quan hệ này hơn đối phương. Tôi thích mỗi khi cậu ta tới căn hộ, nhưng không phải vì trông mong quan hệ sau khi cậu ta đã bắt đầu hẹn hò cô gái ở nhà thờ. Topher chỉ là một chàng trai tốt, ai đó mà tất cả chúng tôi đều thích.

Tuy nhiên, việc ấy vẫn không tài nào khiến tôi hiểu niềm đam mê sex vượt lên trên tất cả của cha mẹ mình.

Cô ta mở nắp chai và uống một ngụm nước thật lớn, xoa cổ họng đau rát trong lúc nuốt xuống. Victor cảm thấy biết ơn sự im lặng này và nghĩ cả Eddison cũng vậy, hai người đàn ông cùng nhìn chằm chằm xuống bàn. Dù có bi kịch, Victor vẫn không thể nhớ từng có lần thẩm vấn nạn nhân nào mà tình dục lại là một đề tài thẳng thừng như vậy.

Ông hắng giọng, xoay đống ảnh lại để không phải trông thấy các hành lang xếp đầy các cô gái đã chết trưng bày trong bể kính và nhựa trong. “Người hàng xóm nhà bên khi cô còn bé là một kẻ ấu dâm, cô đã nói vậy. Cô còn gặp những kẻ nào nữa?”

“Gã cắt cỏ của bà.” Cô ta dừng lời, chớp mắt và lườm chai nước, Victor không thể không nghĩ cô ta định không kể chuyện ấy. Có lẽ cơn kiệt sức đã bắt đầu can thiệp bằng một bàn tay sắt đá hơn. Ông tạm gạt ý nghĩ ấy đi, nhưng ông sẽ canh chừng các cơ hội tiếp theo.

"Cô có gặp bà thường xuyên không?"

Cô ta thở dài và cậy một cái vẩy trên một ngón tay. "Tôi sống cùng bà," cô ta miễn cưỡng trả lời.

"Khi nào?"

Cuối cùng cha mẹ tôi cũng li dị khi tôi lên tám. Toàn bộ câu hỏi về tiền, ngôi nhà, những chiếc xe và mọi thứ đều được xử lý chóng vánh trong một buổi gặp mặt. Tám tháng tiếp theo họ dành để đùn đẩy cho nhau cái trách nhiệm bị kẹt lại với tôi.

Thế có tuyệt không kia chứ? Mọi đứa trẻ nên bị buộc phải ngồi suốt tám tháng trời để lắng nghe cha mẹ chúng tích cực ruồng bỏ chúng.

Dần dần người ta quyết định rằng tôi nên được gửi đến sống cùng bà, mẹ của mẹ tôi, và cả cha lẫn mẹ tôi đều phải trả tiền cấp dưỡng nuôi con. Đến ngày rời đi, tôi ngồi trên bậc thềm nhà mình cùng ba cái va-ly, hai cái hộp và một con gấu Teddy, toàn bộ những thứ tôi sở hữu. Cha mẹ tôi đều không có nhà.

Một năm trước, chúng tôi có hàng xóm mới ở đối diện, một cặp vợ chồng trẻ mới sinh con đầu lòng. Tôi từng thích ghé qua để xem đứa bé, một cậu nhóc đẹp trai còn chưa bị hủy hoại hay làm cho phát điên. Nhờ ơn cha mẹ cậu, có thể cậu sẽ không bao giờ rơi vào tình cảnh đó. Cô ấy luôn cho tôi một đĩa bánh quy và một cốc sữa, còn chú ấy dạy tôi chơi bài xì phé và xì dách. Họ đã đưa tôi ra bến xe buýt, giúp tôi mua vé bằng số tiền mà cha mẹ đã để lại trên bàn đầu giường tôi tối hôm trước, họ đã giúp tôi chất mọi thứ dưới cốp xe và giới thiệu tôi với tài xế rồi giúp tôi tìm một chỗ

ngồi. Thậm chí cô ấy còn cho tôi bữa trưa để mang đi, đầy đủ tới cả món bánh quy yến mạch nho khô mới nướng vẫn còn âm ấm. Họ lại là một gia đình mà tôi ước gì mình có thể là thành viên trong đó, nhưng tôi không phải con gái họ. Tuy nhiên, tôi vẫn vẫy tay chào họ khi chiếc xe rời đi. Họ cũng đứng trên vỉa hè, đứa trẻ được ôm ở giữa, và vẫy tay đến khi chúng tôi không còn trông thấy nhau nữa.

Khi tới thành phố bà ngoại sống, tôi phải đón taxi từ bến xe buýt đến nhà bà. Người tài xế văng tục suốt trên đường để chửi những kẻ đáng lẽ không được có con và khi tôi hỏi vài từ có nghĩa là gì, ông ta thậm chí còn dạy tôi cách đặt câu với chúng. Bà ngoại sống trong một ngôi nhà lớn, tồi tàn giữa khu dân cư giàu có từ sáu mươi năm trước nhưng đã nhanh chóng xuống cấp. Khi tài xế taxi giúp tôi lôi mọi thứ lên cái hiên trước nhỏ xíu nhà bà, tôi đã trả tiền cho ông và chúc ông một ngày tốt lành chết tiệt.

Ông ta cười phá lên và kéo bím tóc tôi, bảo tôi giữ gìn sức khỏe.

Thời kỳ mãn kinh đã tác động kì lạ lên bà ngoại. Bà từng năm lần bảy lượt làm cô dâu - cũng là góa phụ - hồi còn trẻ, nhưng Lần Ấy đã thuyết phục bà rằng bà đã khô hạn và đi được nửa đường xuống mồ, vì vậy bà đã đào một cái hố trong nhà mình và bắt đầu chất đầy các phòng và hành lang bằng những vật chết.

Không, nói nghiêm túc đấy, toàn thứ đã chết. Thậm chí cả những thợ nhồi lông cũng nghĩ bà đáng sợ, và ông phải tồi tệ lắm thì mới thắng được cái giải ấy. Bà có những món đồ mua từ dạng tiền chế, như động vật hoang dã hoặc động vật ngoại lai, gấu hay sư tử núi đâu phải những thứ ông vẫn trông thấy trong thành phố. Bà có chim và tatu, và thứ mà cá nhân tôi căm ghét nhất, một bộ sưu tập mèo và chó nhà trong vùng đã bị giết theo nhiều cách khác nhau trong ngần ấy năm và bà đem chúng về nhồi bông. Chúng ở

khắp mọi nơi, thậm chí cả trong phòng tắm và bếp, chúng chất đầy mọi căn phòng.

Khi tôi bước vào, lôi đống đồ đằng sau mình tới tiền sảnh, tôi không thấy bà đâu cả. Mặc dù vậy, tôi có nghe tiếng bà. "Nếu mi định hãm hiếp, ta đã khô héo cả rồi, đừng hoài phí thời gian! Nếu mi tính ăn trộm, ta chả có gì đáng lấy, và nếu mi là kẻ sát nhân, đáng thẹn cho mi!"

Tôi đi theo giọng bà và cuối cùng cũng tìm được bà trong một phòng khách nhỏ với lối đi hẹp giữa từng ấy thú nhồi bông. Bà đang ngồi trên ghế dựa, mặc một bộ áo liền thân in kín họa tiết hổ và choàng áo lông thú màu nâu đậm, hút thuốc phì phèo trong lúc xem *Hãy chọn giá đúng* trên chiếc ti-vi bảy inch với hình ảnh xộc xệch và thi thoảng mất màu.

Thậm chí bà còn không ngước nhìn tôi cho đến khi quảng cáo chạy. "Ồ, cháu đến rồi à. Trên gác, cánh cửa thứ ba bên tay phải. Ngoan, mang cho ta chai whiskey trên bàn rồi hẵng lên."

Tôi lấy nó cho bà - sao lại không chứ - và kinh ngạc nhìn bà trút cả chai vào những đĩa và bát nhỏ trước mặt lũ chó mèo đã chết xếp hàng trên sô-pha mà dù nhìn thế nào cũng sợ chết khiếp.

"Uống hết đi, các bé cưng xinh đẹp của ta, chết đâu có vui thú gì, chúng mày đáng được thế."

Mùi whiskey nhanh chóng lấp đầy căn phòng, hòa cùng mùi ẩm mốc của lông thú và khói thuốc.

Trên gác, cánh cửa thứ ba bên tay phải dẫn vào một căn phòng đầy động vật chết đến mức chúng xổ cả ra ngoài khi tôi mở cửa. Tôi dành phần còn lại của ngày và cả đêm hôm đó lôi hết chúng ra ngoài và tìm chỗ nhét chúng để tôi có thể kéo đồ của mình lên. Tôi ngủ co ro trên cái va-ly to nhất vì ga giường tởm quá. Tôi dành cả hôm sau dọn căn phòng từ trên xuống

dưới, đập bụi và phân chuột - cả xác chuột nữa - ra khỏi cái đệm và trải ga giường riêng tôi đã mang từ nhà đến. Khi đã sắp xếp đâu vào đó giống hết mức có thể với ở nhà, tôi trở xuống lầu.

Dấu hiệu duy nhất cho thấy bà ngoại từng di chuyển là bộ áo liền quần của bà, giờ nó có màu tím rực rỡ và bóng loáng.

Tôi chờ đến khi quảng cáo chạy rồi hắng giọng. "Cháu đã dọn phòng rồi," tôi bảo bà. "Nếu bà còn để thêm con vật đã chết nào vào đó trong khi cháu sống ở đây, cháu sẽ đốt trụi căn nhà."

Bà cười phá lên và tát yêu tôi. "Con bé ngoan. Ta thích óc thực tế của cháu đấy."

Và đó là cách tôi chuyển đến ở với bà ngoại.

Cách sắp xếp thay đổi, nhưng cuộc sống thì không. Bà mua thực phẩm giao tận nhà mỗi tuần một lần, nhờ một cậu bé trông có vẻ sợ sệt với món tiền boa to gần bằng hóa đơn mua đồ bởi đó là cách duy nhất lôi cậu ta tới khu nhà chúng tôi. Gọi đến cửa hàng thực phẩm và thêm vài thứ vào danh sách mua đồ khá là đơn giản. Tôi được đăng kí theo học một trường tuyệt đối chẳng dạy cái gì, nơi các giáo viên thậm chí còn không điểm danh, bởi họ không muốn việc trốn tiết khiến họ phải dính lấy lũ trẻ này thêm một năm nữa. Đáng lẽ cũng có vài giáo viên thực sự tốt ở trường, nhưng con số quá ít và thưa thớt đến mức tôi chẳng bao giờ được người nào dạy. Số còn lại đã mất hết nhiệt huyết và đơn giản là không quan tâm nữa, chừng nào họ còn được nhận lương.

Chắc chắn các học sinh ở đây ủng hộ chuyện đó. Việc mua bán ma túy diễn ra trong từng lớp học, thậm chí cả ở trường tiểu học, chúng mua thay tụi anh chị lớn hơn. Khi tôi lên cấp II, cảm biến kim loại được gắn ở mọi cửa ra vào nhưng không ai buồn quan tâm hay điều tra khi chúng báo động,

một việc diễn ra khá thường xuyên. Không ai chú ý nếu ông không ở trong lớp, không ai gọi về nhà để kiểm tra học sinh đã vắng mặt nhiều ngày liên tục.

Tôi đã thử một lần, ở nhà trọn một tuần. Thậm chí tôi còn không nhận được bài tập bù khi quay lại trường. Tôi chỉ quay lại vì chán quá. Thực ra là buồn quá. Tôi bỏ mặc tất cả mọi người để rồi họ cũng bỏ mặc tôi. Tôi không ra khỏi nhà sau khi trời tối và hằng đêm tôi đi ngủ bằng lời ru của súng đạn và còi hụ. Mỗi khi người cắt cỏ của bà ghé qua hai lần mỗi tháng, tôi trốn dưới gầm giường phòng khi gã vào nhà.

Có lẽ gã đã gần ba mươi, hoặc già hơn chút đỉnh, luôn mặc chiếc quần bò quá chật và cạp quá thấp, cố trưng ra phần đẹp nhất của mặt hàng mà thậm chí ở tầm tuổi tôi, tôi cũng không nghĩ có gì ấn tượng. Gã thích gọi tôi là bé xinh và nếu gã ở nhà lúc tôi đi học về, gã sẽ cố chạm vào tôi hay sai tôi mang đồ này đồ kia cho gã. Tôi đã đá gã một lần, trúng ngay cặp bi và gã gào lên rồi đuổi bắt tôi vào tận nhà, nhưng gã vấp phải con hươu đực ở tiền sảnh và bà ngoại xé cho gã một con mới vì tội làm ồn trong giờ xem phim của bà.

Sau đó, tôi chơi ở trạm xăng cách nhà vài dãy cho đến khi trông thấy xe tải của gã lái qua.

“Và cha mẹ cô không bao giờ thắc mắc về tình hình của cô ư?” Ông biết đó là một câu hỏi ngu ngốc, nhưng nó đã vuột khỏi miệng và ông gật đầu kể cả khi khóe miệng cô ta chỉ nhếch lên.

“Cha mẹ tôi không bao giờ tới thăm tôi, không bao giờ gọi, không bao

giờ gửi thiệp hay quà hay bất kì thứ gì. Mẹ gửi séc trong ba tháng đầu tiên, bố gửi năm tháng đầu tiên, rồi cả khoản tiền đó cũng ngừng. Tôi không bao giờ gặp hay nghe gì về họ nữa sau khi tới nhà bà. Thực sự tôi thậm chí không biết họ còn sống hay không."

Họ đã làm việc này cả ngày, miếng bánh sinh nhật là thứ đầu tiên ông ăn kể từ bữa tối của hôm trước. Ông có thể thấy bụng mình đang phản đối, biết rằng ít nhất cô gái hẳn phải đang đói. Đã gần hai mươi tư giờ kể từ lúc FBI đến Vườn. Cả hai người còn thức lâu hơn thế.

"Inara, tôi sẵn sàng để cô kể chuyện theo cách của mình, nhưng tôi cần cô trả lời thẳng thắn một câu hỏi: Chúng tôi có cần mời Cục Bảo vệ Trẻ em đến đây không?"

"Không," cô ta nói ngay. "Và đó là sự thực."

"Sự thực ấy gần với một lời nói dối đến đâu?"

Lần này thì thực sự là một nụ cười, dù méo mó và châm biếm, nhưng ngay cả một nụ cười nhạt đến thế cũng làm dịu đi toàn bộ khuôn mặt cô. "Tôi đã mười tám tuổi vào ngày hôm qua. Chúc mừng sinh nhật tôi."

"Cô mới mười bốn tuổi khi tới New York ư?" Eddison hỏi

"Đúng vậy."

"Quỷ thần ơi!"

"Bà ngoại mất." Cô gái nhún vai, với tay lấy chai nước. "Tôi đi học về và bà đã chết trên ghế với những vết bỏng nơi ngón tay, chỗ cầm điếu thuốc lá cháy tới tận cùng. Tôi cũng có chút kinh ngạc khi toàn bộ căn nhà chết tiệt ấy không cháy vì rượu whiskey. Tôi nghĩ bà đã bị trụy tim hoặc gì đó."

"Cô có báo cáo chuyện ấy không?"

"Không. Gã làm cỏ hoặc cậu bé mua đồ sẽ tìm ra bà khi họ tới lấy tiền

công và tôi không muốn bất kì ai phải tranh cãi rằng cần làm gì với tôi. Có lẽ họ sẽ lần ra một trong hai vị phụ huynh của tôi và tôi sẽ bị buộc phải đi cùng họ hoặc họ chỉ việc vứt tôi vào trại nào đó. Hay có lẽ họ sẽ lần ra một trong các cô dì chú bác bên đằng nội để lại nhét tôi vào tay một người họ hàng khác không hề muốn thế. Tôi không thích những lựa chọn ấy."

"Vậy cô đã làm gì?"

"Tôi gói ghém một chiếc va-ly và một cái túi đeo tréo, rồi cuỗm chồng của bà ngoại."

Victor không chắc mình có hối hận vì câu trả lời không, nhưng ông buộc phải hỏi. "Chồng của?"

"Chồng tiền ấy. Quỹ tiết kiệm tin cậy duy nhất của bà, bất kì khi nào có một tấm séc, bà đều đổi sang tiền mặt và giấu một nửa số đó trong đít của một con chó chăn cừu Đức. Cái đuôi gắn trên một bản lề nên ông có thể thò tay xuống dưới và lôi tiền ra." Cô uống thêm một ngụm nước, rồi mím môi và ấn miệng chai vào, để nước thấm đẫm những vết nẻ. "Có tới gần mười ngàn trong ấy," cô nói tiếp khi kéo cái chai ra. "Tôi giấu nó trong va-ly và túi vải của mình, ngủ lại nhà đêm đó. Sáng hôm sau tôi thức dậy, đi bộ đến trạm xe buýt thay vì đi học và mua một vé tới New York."

"Cô ngủ cả đêm trong ngôi nhà cùng bà ngoại đã chết của mình."

"Bà ấy chưa bị nhồi bông, ngoài ra thì có khác gì với bất kì đêm nào khác nhỉ?"

Ông biết ơn vì tiếng lạch xạch trong tai. "Chúng tôi đã đặt đồ ăn cho ba người," Yvonne báo cáo từ phòng quan sát. "Chờ mấy phút nữa thôi. Và Ramirez đã gọi. Vài cô gái bắt đầu nói. Chưa nhiều lắm; dường như họ lo lắng cho những người đã chết còn nhiều hơn chính mình. Thượng nghị sĩ Kingsley đang trên đường từ Massachusetts đến."

Chà, mới đầu thì là tin tốt. Có lẽ hi vọng Thượng nghị sĩ buộc phải hạ cánh sớm tại đâu đó vì thời tiết xấu là quá nhiều.

Victor lắc đầu và ngồi ngả ra ghế. Thượng nghị sĩ còn chưa đến; họ sẽ xử lý khi nào bà ta tới vậy. "Chúng ta sắp nghỉ giải lao một chút để ăn, nhưng thêm một câu hỏi trước đó nhé."

"Chỉ một thôi à?"

"Kể cho chúng tôi nghe cô đến Vườn như thế nào."

"Đó không phải một câu hỏi."

Eddison vỗ đùi sốt ruột, nhưng Victor vẫn là người lên tiếng. "Cô đã đến Vườn như thế nào?"

"Tôi đã bị bắt cóc."

Ba đứa con gái tuổi vị thành niên và ông đã thực sự nghe thấy cụm "chứ còn gì nữa" không nói ra lời ở cuối câu. "Inara."

"Ông thực sự giỏi chuyện đó đấy."

"Làm ơn."

Cô ta thở dài và kéo đôi chân lên mép ghế, vòng hai bàn tay băng bó quanh cổ chân.

Sao Hôm là một nhà hàng khá đẹp. Chuyên nhận bàn đặt, trừ những tối vắng khách, nhưng giá đủ cao để hầu hết mọi người khó mà tỏ vẻ tạt vào quán ven đường gọi bữa tối. Vào những tối bình thường, các bồi bàn nam mặc tuxedo còn nữ thì mặc váy quây đen với cổ cồn và tay áo rời như những bộ tux. Thậm chí chúng tôi còn có cả nơ bướm màu đen khó đeo đúng chết đi được - chúng tôi không được phép đeo loại thắt sẵn.

Mặc dù vậy, Guilian biết cách phục vụ lũ nhà giàu ngốc nghếch nên thực ra ông có thể bao toàn bộ nhà hàng trong các dịp đặc biệt và cho đội phục vụ mặc đồ hóa trang. Cũng có vài quy tắc cơ bản - anh ta không chấp nhận sự khiếm nhã - nhưng trong số khá nhiều lựa chọn, ông có thể cung cấp phục trang và chúng tôi sẽ mặc chúng cho sự kiện, rồi chúng tôi được giữ chúng lại. Anh ta luôn cảnh báo trước cho chúng tôi về các loại phục trang để chúng tôi có thể đổi ca nếu cảm thấy không xử lý nổi.

Hai tuần trước sinh nhật lần thứ mười sáu của tôi - hay như các cô gái được biết, là sinh nhật thứ hai mươi mốt - nhà hàng được bao trọn bởi ai đó cần gây quỹ cho một trong các nhà hát. Buổi trình diễn đầu tiên của họ sẽ là tác phẩm Madame Butterfly, vì thế chúng tôi phải ăn mặc theo phong cách ấy. Chỉ có các cô gái được phục vụ trong ca này, theo yêu cầu của khách hàng, và tất cả chúng tôi nhận được những chiếc váy đen ngắn cũn với một cặp cánh kết từ dây thép và lụa loại lớn được gắn cố định bằng keo dán và latex - chết tiệt, đến là rắc rối - và tất cả chúng tôi phải vấn hết tóc lên.

Quý bà Bướm

Chúng tôi đều đồng ý rằng việc này còn tốt hơn là phục trang mộ đạo của nữ linh mục hay bữa tiệc tổng duyệt đám cưới phong cách thời Nội chiến làm tất cả chúng tôi bị kẹt trong những cái lồng khung váy mà cuối cùng chúng tôi phải chuyển thành đế đèn Giáng sinh khi đã chán ngấy việc chúng chiếm cả một góc căn hộ. Thậm chí kể cả khi điều này có nghĩa là chúng tôi phải đi làm sớm vài tiếng để có thể đeo cặp cánh chết tiệt ấy lên, phần còn lại cũng không lấy gì làm tồi tệ, và chúng tôi đều có thể sử dụng lại chiếc váy. Mặc dù vậy, cố phục vụ bàn với những cặp cánh lớn sau lưng đúng là khốn nạn thật đấy và đến lúc món chính được dọn ra, chúng tôi có thể rút lui vào bếp trong lúc họ giới thiệu gây quỹ thì phần lớn chúng tôi đã

không biết nên cười hay chửi thề. Vài người làm cả hai việc ấy.

Rebekah, đội trưởng đội phục vụ, thở dài và ngồi sụp xuống một chiếc ghế đẩu, gác chân lên một cái sọt. Việc mang thai rốt cuộc đã khiến giày cao gót trở nên bất khả thi và cũng tránh cho chị phải vác cặp cánh đáng hổ thẹn kia. “Thứ này cần phải xéo khỏi người tôi ngay,” chị rên lên.

Tôi nép người ra sau ghế hết mức có thể với đôi cánh rồi bắt đầu mát xa bờ vai và tấm lưng căng cứng của chị.

Hope lén nhìn ra ngoài qua khoảng hở của cánh cửa xoay. “Ngoài tớ còn ai nghĩ ông già quản lý sự kiện kia là vẫn chơi được không?”

“Ông ta có già đến thế đâu, cẩn thận cái mồm,” Whitney đốp lại. Có vài từ nhất định Guilian không mong chúng tôi sử dụng lúc làm việc, kể cả ở trong bếp, *chơi* là một trong số ấy.

“À thì, con trai ông ta trông còn già hơn tớ nên ông ta là hàng lão rồi.”

“Vậy thì đong cậu con trai ấy.”

“Không, xin cám ơn. Anh ta cũng nóng bỏng đấy, nhưng có gì đó sai sai.”

“Anh ta không nhìn cậu chứ gì?”

“Nhìn nhiều là khác, cả đống chúng ta. Anh ta chỉ sai thôi. Tớ thà chơi bằng mắt với ông già còn hơn.”

Chúng tôi ở lại trong bếp, tán gẫu và đưa chuyện về các vị khách, cho đến giờ nghỉ giải lao của buổi giới thiệu, khi chúng tôi đi vòng quanh tiếp thêm đồ ăn, rượu và khay đựng món tráng miệng. Ở bàn chủ tiệc, tôi đã trông rõ mặt ông già của Hope cùng cậu con trai. Ngay lập tức, tôi hiểu ý cô ấy khi nói về người con. Anh ta đúng là đẹp trai, cơ bắp rắn chắc và đường nét thanh tú, với cặp mắt nâu sậm và mái tóc vàng sậm của cha mình, cả hai

đều hợp với làn da rám nắng của anh ta.

Kể cả khi làn da ấy trông hơi rởm.

Mặc dù vậy, còn có điều gì sâu sắc hơn thế, một nét tàn bạo trong nụ cười có vẻ quyến rũ của anh ta, cách anh ta nhìn tất cả chúng tôi khi chúng tôi đi khắp phòng. Bên cạnh anh ta, ông bố chỉ đơn giản là hấp dẫn, với nụ cười dễ ưa hàm ý cảm ơn tất cả chúng tôi vì sự nỗ lực. Ông ta cản tôi lại bằng hai ngón tay đặt trên cổ tay, không quá suồng sã, không đe dọa. "Hình xăm đẹp đấy, cô bé."

Tôi liếc xuống đường xẻ của chân váy. Tất cả các cô gái trong căn hộ, thậm chí cả Kathryn, đã cùng nhau ra ngoài và chọn những hình xăm đồng bộ với nhau vài tháng trước đó, một việc chúng tôi vẫn còn cảm thấy ngớ ngẩn và chưa hiểu nổi tại sao, ngoại trừ lý do hầu hết chúng tôi đều đã chuếnh choáng và Hope cằn nhằn mãi đến khi chúng tôi đồng ý. Nó nằm ở mé ngoài cổ chân phải tôi, ngay phía trên xương mắt cá, và nó là một hình vẽ sang trọng từ những đường cọ đen. Hope đã chọn nó. Sophia, người thứ hai còn tỉnh táo, đã phản đối hình con bướm, bởi vì nó đã bị dùng quá nhiều lần và quá tầm thường, nhưng Hope không chịu rút lui. Cô ấy là một kẻ rầy rà ngọt ngào đáng sợ mỗi khi cô ấy muốn; cô ấy gọi đó là hình bướm bộ lạc. Thường thì chúng tôi phải giấu hình xăm bằng quần áo hay mỹ phẩm để đi làm, nhưng vì chủ đề của sự kiện này, Guilian nói chúng tôi có thể để hở nó.

"Cảm ơn ông." Tôi rót thứ rượu lấp lánh vào ly của ông ta.

"Cô có thích bướm không?"

Không hẳn, nhưng dường như nó không phải là một ý kiến khôn ngoan để nêu ra nếu xét đến chủ đề bữa tiệc của ông ta.

"Chúng rất xinh đẹp."

"Phải, nhưng như hầu hết những tạo vật xinh đẹp, rất chóng tàn." Cặp mắt xanh nhạt của ông ta lướt từ hình xăm nơi cổ chân lên người tôi cho đến tận khi có thể mỉm cười với mắt tôi. "Không phải chỉ có hình xăm của cô mới đáng yêu."

Tôi thầm nhủ phải kể cho Hope nghe rằng lão già này cũng đáng sợ y như con trai lão. "Cảm ơn ông."

"Trông cô có vẻ hơi trẻ để làm việc ở một nhà hàng như thế này."

Có một điều chưa ai từng nói với tôi, đó là tôi có vẻ quá trẻ để làm gì đó. Tôi nhìn chằm chằm vào ông ta một lúc lâu, trông thấy một tia thỏa mãn nháng qua cặp mắt nhạt màu. "Vài người trong chúng ta già dặn hơn tuổi thật của mình," cuối cùng tôi nói và nhanh chóng tự rủa mình. Điều cuối cùng tôi cần là một vị khách giàu có thuyết phục Guilian rằng tôi đang nói dối về tuổi của mình.

Lão không nói gì thêm khi tôi tới chỗ chiếc ly tiếp theo, nhưng tôi cảm thấy ánh mắt lão vẫn còn dính lấy tôi suốt quãng đường trở lại nhà bếp.

Trong phần thứ hai của buổi giới thiệu, tôi lẻn vào phòng thay đồ để moi một cái tampon ra khỏi túi, nhưng khi tôi quay sang để vào nhà tắm thì cậu con trai chủ tiệc đã đứng ở ngưỡng cửa. Gã trạc hai mươi lăm tuổi, nhưng ở một mình trong căn phòng nhỏ với gã, chắc chắn gã toát ra vẻ đáng gớm từng trải hơn nhiều. Tôi thường không tin rằng Hope quá mẫn cảm, nhưng cô ấy đã nói đúng, có điều gì đó rất sai ở gã này.

"Tôi xin lỗi, nhưng đây là khu vực dành riêng cho nhân viên."

Gã phớt lờ tôi, vẫn còn chắn lối ra vào khi đưa một tay phẩy rìa của một bên cánh. "Bố tôi có khẩu vị cực kỳ tinh tế, cô có nghĩ vậy không?"

"Thưa anh, anh cần ra ngoài. Đây không phải khu vực dành cho khách."

"Tôi biết là kiểu gì cô cũng nói thế."

"Và tôi cũng nói thế đấy." Kegs, một trong các cậu bé dọn bàn huých mạnh gã ra khỏi lối đi. "Tôi biết chủ nhà hàng sẽ rất tiếc khi phải mời anh ra khỏi đây, nhưng anh ấy sẽ làm vậy mà không hối tiếc gì nếu anh không quay lại bữa tiệc của mình."

Người lạ nhìn khắp lượt cậu ta, nhưng Kegs cao to vạm vỡ và hoàn toàn đủ khả năng lẳng người ta như những két bia thật, bởi vậy mới có cái tên ấy. Người lạ cau có gật đầu rồi bỏ đi.

Kegs nhìn gã cho đến khi gã rẽ ở khúc quanh vào phòng tiệc chính. "Cậu không sao chứ?"

"Tớ ổn, cảm ơn cậu."

Chúng tôi gọi cậu ta là chàng dọn bàn "của chúng tôi", chủ yếu vì Guilian luôn phân cho cậu ta các khu vực của chúng tôi và cậu ta cũng coi chúng tôi là những cô gái của cậu. Dù đêm hôm ấy có làm việc hay không, Kegs luôn đưa các cô gái về sau cùng tới trạm tàu điện ngầm và nhìn chúng tôi an toàn lên tàu. Cậu là người duy nhất phớt lờ các quy định về xăm mình và bấm khuyên của Guilian một cách khó hiểu. Đúng là cậu chỉ dọn bàn chứ không phải bồi bàn nên không phải tiếp xúc với khách hàng, nhưng cậu ta vẫn hiện diện trong tầm nhìn. Guilian không bao giờ bình luận về đôi tai đeo khuyên nong, lông mày, môi và lưỡi xỏ khuyên, hay những hình xăm bộ lạc đen xì nặng nề dọc cả hai bên cánh tay và gần như lồ lộ dưới chiếc áo sơ mi trắng của cậu ta. Chúng ló ra khỏi ống tay áo rồi vòng lên trên hai mu bàn tay và thập thò sau gáy khi không bị mái tóc dài che mất. Đôi khi cậu ta buộc tóc lên nên có thể trông thấy những hình xăm còn trèo cả lên nửa sọ dưới cạo nhẵn của cậu ta.

Cậu ta hôn lên má tôi và đưa tôi tới nhà tắm, đứng bên ngoài trong lúc

tôi sửa soạn, rồi lại đưa tôi trở vào bếp. “Cẩn thận với cậu chủ nhỏ nhé,” cậu ta tuyên bố với tất cả các cô gái.

“Tớ đã bảo mà,” Hope khúc khích cười.

Đêm đó Kegs hộ tống tất cả chúng tôi tới tận cửa căn hộ. Ngày hôm sau, Guilian lắng nghe chuyện gì đã xảy ra với một cái cau mày lo ngại, rồi bảo chúng tôi không phải lo lắng quá nhiều, vì hai vị khách đã quay về Maryland rồi. Hay chúng tôi đã nghĩ thế.

Khoảng hai tuần sau đó, khi Noémie và tôi rời thư viện vào một buổi chiều và vô tình chạm mặt hai bạn học của cô ấy, tôi vẫy cô đi theo họ và bảo cô rằng tôi có thể tự đi nốt đoạn đường còn lại về nhà.

Tôi đi được ba dãy nhà trước khi thứ gì đó chọc vào mình và thậm chí trước cả khi tôi có thể kêu lên, chân tôi đã xịu xuống và thế giới biến thành một màu đen.

“Giữa buổi chiều, ngay trên mặt phố ở New York ư?” Eddison hồ nghi.

“Như tôi đã nói, hầu hết những người ở New York đều không hỏi quá nhiều và cả lão bố lẫn con trai đều có thể rất quyến rũ mỗi khi họ muốn thế. Tôi chắc chắn họ đã nói gì đó để mọi người xung quanh chúng tôi cảm thấy dễ hiểu.”

“Và rồi cô tỉnh lại trong Vườn?”

“Đúng vậy.”

Cánh cửa mở ra cho thấy một nữ chuyên viên phân tích đang lấy hông chặn tay nắm cửa, hai bàn tay thì lỉnh kỉnh những đồ uống và gói đồ ăn. Cô gần như thả chúng lên bàn, cảm ơn Victor trong lúc ông giúp cô giữ thăng

bằng khay đựng đồ uống.

“Trong này là bánh mỳ hotdog, hamburger và khoai tây chiên,” Yvonne tuyên bố. “Tôi không chắc khẩu vị cô thế nào nên tôi bảo họ cho mấy gói xốt bên cạnh.”

Mất một lúc cô gái mới nhận ra người ta đang nói với mình, rồi cô chỉ thốt lên được câu cảm ơn.

“Có gì mới từ Ramirez nữa không?” Eddison hỏi.

Kĩ thuật viên nhún vai. “Không có gì quan trọng. Họ đã xác định được danh tính thêm một cô gái nữa, vài người trong số họ cũng đã cho biết tên và địa chỉ, hoặc một phần địa chỉ. Một cô gái có gia đình đã chuyển đến Paris, tội nghiệp.”

Trong lúc chia phần thức ăn, Victor nhìn Inara quan sát kĩ thuật viên. Biểu cảm của cô chất chứa những băn khoăn, nhưng ông không thể hiểu chúng là gì. Một lát sau, cô ta lắc đầu và đưa tay lấy một gói xốt cà chua.

“Thượng nghị sĩ?” Eddison hỏi.

“Vẫn đang bay; họ phải đi vòng tránh một cơn bão.”

Chà, Victor gần như đã toại nguyện. “Cảm ơn nhé, Yvonne.”

Chuyên viên phân tích gõ vào tai mình. “Có gì thú vị thì tôi sẽ báo ông ngay.” Cô gật đầu với Inara và rời khỏi phòng. Vài giây sau, chiếc gương khẽ rung lên khi cánh cửa của phòng quan sát đóng lại.

Victor nhìn Inara trong lúc bóp mù tạt và xốt vào món hotdog của mình. Ông không chắc liệu mình có nên hỏi câu ấy hay không. Ông chưa từng cảm thấy không chắc chắn về quyền năng bùng nổ trong một căn phòng, không phải với một nạn nhân, nhưng mà cô ta cũng không hẳn là một nạn nhân điển hình, phải không nhỉ? Ít nhất thì nó cũng là một nửa rắc

rối. Ông cau mày với bữa ăn của mình, không muốn cô gái nghĩ cử chỉ ấy là nhằm vào cô.

Eddison đã lo việc đó rồi.

Mặc dù vậy ông vẫn phải biết. “Cô không ngạc nhiên mấy khi nghe nói về Thượng nghị sĩ Kingsley nhỉ?”

“Tôi nên thế à?”

“Vậy là tất cả các cô đều biết tên thật của nhau.”

“Không.” Cô ta bóp xốt cà chua lên bánh và khoai tây chiên, rồi thảy một miếng khoai vào miệng.

“Vậy làm sao…”

“Vài người không thể ngừng kể về gia đình họ. Sợ là họ sẽ quên mất, tôi đoán vậy. Mặc dù vậy, không có cái tên nào. Ravenna nói rằng mẹ của cô ấy là một thượng nghị sĩ. Đó là tất cả những gì chúng tôi biết.”

“Tên thật của cô ấy là Patrice,” Eddison bảo.

Inara chỉ nhún vai. “Các ông gọi một cô Bướm nửa chừng từ Vườn ra Ngoài là gì?”

“À thì? Cô gọi họ là gì?”

“Tôi đoán điều đó phụ thuộc vào chuyện mẹ cô ấy có phải thượng nghị sĩ hay không. Sẽ có những thiệt hại ra sao nếu cô ấy bị buộc phải trở thành Patrice trước khi sẵn sàng rũ bỏ Ravenna?” Cô gái cắn một miếng hamburger to và nhai chậm rãi, nhắm mắt lại. Một âm thanh giống tiếng rên thoát ra và khuôn mặt cô dịu đi vì khoan khoái.

“Đã lâu rồi cô mới được ăn đồ ăn nhanh hả?” Eddison hỏi với một nụ cười miễn cưỡng.

Cô ta gật đầu. “Lorraine nhận được những chỉ thị triệt để về chuyện

nấu các món lành mạnh."

"Lorraine?" Eddison chộp lấy sổ của mình và lật giở vài trang. "Các nhân viên y tế đã thu nhận một người phụ nữ tên là Lorraine. Bà ta bảo mình là một nhân viên. Ý cô là bà ta cũng biết về Vườn ư?"

"Mụ sống ở đó mà."

Victor nhìn đăm đăm vào cô, mơ hồ nhận ra nước xốt đang nhỏ từ chiếc hot dog xuống lớp giấy nhôm. Inara từ tốn với chỗ thức ăn của mình và không nói tiếp nữa cho đến khi miếng khoai cuối cùng biến mất.

"Tôi tin là mình có nhắc đến chuyện vài cô gái cố nịnh hót nhỉ?"

Lorraine là một trong những kẻ thi thoảng lại xuất hiện ấy, một kẻ tuyệt vọng mong được lấy lòng Thợ Làm Vườn đến nỗi mụ ta hoàn toàn sẵn sàng giúp đỡ hắn làm bất kể việc gì hắn muốn với những người khác miễn là hắn chỉ yêu mụ. Có lẽ mụ vốn điên từ trước khi được hắn thu nhận. Thông thường, những cô gái như mụ được ban cho một dấu ấn khác, một cặp cánh khác nhưng lần này là trên mặt họ, để mọi người thấy rằng họ yêu thích việc được trở thành những cô Bướm của hắn. Nhưng Thợ Làm Vườn lại nghĩ ra một kế hoạch khác cho Lorraine và đã thực sự để mụ ta ra khỏi Vườn.

Hắn gửi mụ tới trường y tá và cả các lớp dạy nấu ăn ngoài giờ, mụ rồ dại phục tùng lợi ích của hắn, tuyệt đối yêu thương hắn, đến mức mụ không bao giờ bỏ trốn, không bao giờ kể với bất kì ai về Vườn cũng như những cô Bướm đã chết hay còn sống và có thể còn chút ít hi vọng. Mụ đi học, rồi khi quay lại Vườn, mụ nghiên cứu và thực hành. Trong ngày sinh nhật thứ hai

mươi mốt của mụ, hắn đã lấy lại hết những chiếc váy đen ngắn hở lưng và đưa cho mụ một bộ đồng phục màu xám thô kệch che phủ mụ hoàn toàn, thế là mụ ta trở thành đầu bếp kiêm y tá cho Vườn.

Hắn không bao giờ chạm vào mụ nữa, không bao giờ nói chuyện với mụ trừ khi giao việc, và rốt cuộc mụ ta cũng bắt đầu căm hận hắn.

Không đủ căm hận, tôi đoán vậy, bởi vì mụ vẫn không chịu nói.

Vào những ngày tử tế hơn - không có nhiều ngày như vậy - tôi gần như có thể thương hại mụ. Giờ mụ đã bốn mươi mấy tuổi rồi? Mụ là một trong những cô Bướm đầu tiên; mụ biết về Vườn lâu gấp đôi so với thời gian biết mọi thứ khác. Ở một thời điểm nào đó, có lẽ ông phải phát điên thôi. Ít nhất cách của mụ giữ cho mụ tránh được bể kính, dù mụ có hối hận về nó đến đâu đi chăng nữa.

Y tá - đầu bếp của chúng tôi, chúng tôi căm thù mụ. Ngay cả lũ nịnh hót cũng khinh mụ, vì bọn họ cũng sẽ bỏ trốn nếu có thể, sẽ báo cảnh sát vì những người còn lại. Hay ít nhất đó là điều mà họ đã tự nhủ với lòng mình. Mặc dù vậy, nếu có cơ hội… tôi không biết nữa. Có những câu chuyện về một cô gái đã trốn thoát.

“Đã có người thoát ra được ư?” Eddison hỏi.

Cô ta cười ranh mãnh. “Lời đồn thôi, nhưng không ai biết chắc. Trong lứa chúng tôi thì không, lứa của Lyonette cũng vậy. Dường như câu chuyện ấy là giả tạo, chỉ là một thứ mà hầu hết chúng tôi tin bởi chúng tôi cần tin rằng trốn thoát là khả thi, chứ không phải vì chúng tôi nghĩ nó là sự thật. Rất khó tin vào sự vùng thoát khi mà Lorraine lù lù ra đó, lựa chọn ở lại bất

chấp mọi thứ.”

“Nếu là cô thì cô có thử không?” Victor hỏi. “Bỏ trốn ấy?”

Cô ta dành cho ông cái nhìn đăm chiêu.

Có lẽ chúng tôi là một chủng loài con gái khác so với ba mươi năm trước đây. Bliss đặc biệt thích hành hạ Lorraine, chủ yếu vì mụ ta không thể làm bất cứ việc gì để trả đũa. Thợ Làm Vườn sẽ tức giận nếu mụ dám đụng vào thức ăn hay thuốc men của chúng tôi. Mụ không tài nào sỉ nhục chúng tôi được, bởi vì lời lẽ phải có ý nghĩa mới làm ta tổn thương.

Chúng tôi không nghĩ thợ bảo trì biết về các cô Bướm. Chúng tôi luôn luôn bị giấu đi khi họ ở trong nhà kính, không bao giờ được phép ra chỗ nào mà chúng tôi có thể bị nhìn hay nghe thấy. Các bức tường hạ xuống, cản sáng và cách âm. Chúng tôi không thể nghe thấy họ, cũng như họ không nghe thấy chúng tôi. Lorraine là người duy nhất chúng tôi biết là bà ta biết chúng tôi, nhưng không cách nào bảo mụ ta làm gì hay gửi một thông điệp cho bất kì ai. Không những mụ ta sẽ không làm việc ấy, mà còn mang nó thẳng đến chỗ Thợ Làm Vườn.

Và rồi một cô gái nữa sẽ kết thúc trong bể kính và nhựa ở hành lang.

Đôi khi Lorraine ngắm những cô gái được trưng bày ấy với niềm ghen tị rành rành đến mức nhìn thôi cũng thấy đau đớn. Tất nhiên nó thật thảm hại và đáng hận, vì Chúa, mụ ta ghen với những cô gái đã bị giết, nhưng Thợ Làm Vườn yêu những cô gái trong bể kính ấy. Hắn chào họ mỗi khi đi qua, ghé thăm chỉ để ngắm họ, hắn nhớ từng cái tên, hắn bảo họ là của hắn. Đôi khi tôi nghĩ Lorraine mong ngóng ngày nào đó được tham gia cùng họ.

Mụ ta nhớ nhung những ngày tháng Thợ Làm Vườn yêu mụ như cái cách hắn đã yêu bọn tôi.

Tôi không nghĩ mụ ta biết chuyện ấy sẽ không bao giờ xảy ra. Các cô gái trong bể kính đều đã được bảo quản ở đỉnh cao nhan sắc, những cái cánh ở lưng họ lấp lánh và sáng rực trên làn da trẻ trung không tì vết. Thợ Làm Vườn sẽ không bao giờ thèm bảo quản một mụ già ở độ tuổi bốn chục - hay tuổi nào đó vào ngày mà mụ ta chết - với vẻ đẹp đã phai mờ hàng thập kỉ trước.

Những thứ xinh đẹp thường đoản mệnh, hắn đã bảo tôi như vậy vào lần đầu chúng tôi gặp nhau. Hắn đã đảm bảo điều đó và rồi hắn cố gắng dành cho các cô Bướm của mình một dạng bất tử kì lạ.

Cả Victor lẫn Eddison đều không phản ứng gì.

Không ai yêu cầu được xử lý những tội ác với trẻ em chỉ vì họ buồn chán. Luôn luôn có một lí do. Victor lúc nào cũng đảm bảo mình biết lí do đằng sau những người làm việc cho ông. Eddison nhìn chằm chằm vào hai nắm đấm siết chặt của cậu ta trên mặt bàn, Victor biết cậu ta đang nghĩ về cô em gái đã mất tích hồi tám tuổi và không bao giờ được tìm thấy. Những vụ án bế tắc luôn tác động mạnh đến cậu ta, bất kì vụ nào mà thân nhân phải chờ đợi câu trả lời trong vô vọng.

Nhưng chính vì có lí do cá nhân, chính vì lòng nhiệt huyết nên các đặc vụ điều tra tội ác chống lại trẻ em cũng thường suy sụp và kiệt sức đầu tiên. Sau ba thập kỉ làm việc với Cục, Victor đã trông thấy điều ấy xảy ra với rất nhiều đặc vụ, cả người tốt lẫn kẻ xấu. Nó cũng đã suýt xảy ra với ông sau

một vụ đặc biệt tồi tệ, thêm nhiều cái chết nữa với những cỗ quan tài quá nhỏ dành cho bọn trẻ mà họ đã không cứu nổi. Các cô con gái đã thuyết phục ông ở lại. Chúng gọi ông là siêu anh hùng của chúng.

Cô gái này chưa bao giờ có một siêu anh hùng. Ông tự hỏi liệu có bao giờ cô ta cần một gã hay không.

Cô quan sát cả hai, khuôn mặt không hề hé lộ suy nghĩ gì và ông có cảm giác khó chịu là cô ta hiểu họ hơn nhiều so với họ hiểu cô ta.

"Khi Thợ Làm Vườn tới chỗ cô, có bao giờ hắn dẫn con trai theo không?" Ông hỏi, cố vớt vát quyền kiểm soát trong phòng thẩm vấn.

"Dẫn theo ư? Không. Nhưng Avery đến và đi gần như theo ý muốn của gã."

"Hắn có bao giờ… với cô?"

"Tôi từng đọc Poe vài lần dưới sự chú ý của gã," cô gái trả lời với một cái nhún vai. "Mặc dù vậy Avery không thích tôi. Tôi không thể cho gã thứ mà gã muốn."

"Và đó là?"

"Nỗi sợ."

Thợ Làm Vườn chỉ giết các cô gái vì ba lí do.

Đầu tiên là họ đã quá già. Thời hạn chỉ đếm ngược tới năm hai mươi mốt tuổi, còn sau đó thì, chà, sắc đẹp sẽ tàn phai và biến mất nhanh chóng, hắn phải giữ lại nó khi còn có thể.

Lí do thứ hai liên quan đến sức khỏe. Nếu họ ốm yếu quá hay bị thương nặng quá, hay *có thai* quá. À, có thai, tôi đoán thế. Nói có thai quá

thì hơi giống với chết quá; nó không thực sự là một trạng thái linh động. Hắn lúc nào cũng cáu kỉnh về chuyện thai nghén; Lorraine tiêm cho chúng tôi bốn mũi mỗi năm hòng ngăn việc thụ thai, nhưng không có biện pháp tránh thai nào là hoàn toàn triệt để cả.

Lí do thứ ba là nếu một cô gái hoàn toàn không thể ổn định cuộc sống trong Vườn. Nếu sau vài tuần đầu tiên mà cô ta vẫn không thể ngưng khóc, nếu cô ta cố tuyệt thực hay tự sát vượt quá số lần "được phép". Những cô gái chống cự quá mãnh liệt, những cô gái phát điên.

Avery giết họ cho vui, đôi khi vì lỡ tay nữa. Bất kể khi nào chuyện ấy xảy ra, cha gã sẽ cấm gã không lại gần Vườn trong một thời gian, nhưng rồi gã sẽ quay lại.

Tôi ở đó được gần hai tháng thì gã tới tìm tôi. Lyonette đang ở với một cô gái mới còn chưa được đặt tên và Bliss đang chịu đựng Thợ Làm Vườn nên tôi trèo lên mỏm đá nhỏ bên trên thác nước cùng Poe, cố học thuộc *Fairy-land* (Miền cổ tích). Hầu hết các cô gái khác không thể lên trên này mà không có mong muốn gieo mình xuống dưới nên tôi thường độc chiếm nó. Trên này rất yên bình. Im ắng, nhưng Khu vườn chỗ nào mà chẳng thế. Thậm chí khi vài cô gái đã thích ứng tốt hơn những người còn lại chơi trò gắn thẻ hay trốn tìm, họ cũng không bao giờ lớn tiếng. Mọi thứ đều bị kìm nén và không ai trong chúng tôi biết liệu đó có phải là ý muốn của Thợ Làm Vườn hay chỉ là một bản năng. Sống thành một nhóm, mọi hành vi của chúng tôi đều là học hỏi từ các cô Bướm khác, họ cũng đã học chúng từ thế hệ Bướm trước nữa, bởi vì Thợ Làm Vườn đã bắt cóc các cô gái từ hơn ba mươi năm có lẻ rồi.

Hắn không bắt cóc bọn trẻ dưới mười sáu, thường là dấn thêm vài năm nữa nếu hắn không chắc, nên vòng đời tối đa của một cô Bướm chỉ là năm

năm. Nếu không tính đến các năm gối đầu thì như thế cũng đã hơn sáu thế hệ Bướm rồi.

Khi tôi gặp Avery ở nhà hàng, gã đang mặc bộ tuxedo giống hệt cha gã. Đang ngồi dựa lựng vào một tảng đá, đặt cuốn sách nằm ngang trên đầu gối và đắm mình trong ánh sáng ấm áp qua lớp kính từ trên mái nhà rọi xuống, tôi ngước nhìn khi cái bóng của gã phủ lên mình và thấy gã mặc quần bò với áo sơ mi mở khuy. Có những vết cào trên ngực gã và một thứ trông giống dấu răng trên cổ gã.

"Bố tao muốn giữ mày cho riêng lão," gã nói. "Lão không chịu nói gì về mày, thậm chí tên cũng không. Lão không muốn tao nhớ về mày."

Tôi giở một trang và quay lại với cuốn sách.

Bàn tay gã tóm chặt tóc tôi và giật mặt tôi ngẩng lên còn tay kia tát thẳng vào mặt tôi. "Lần này không có thằng dọn bàn nào ở đây để cứu mày đâu. Lần này mày sẽ nhận được thứ mày đã đòi."

Tôi tiếp tục ôm chặt quyển sách và không nói gì.

Gã lại đánh mạnh lần nữa và máu bật ra từ miệng tôi qua vết rách trên môi, ánh sáng nhiều màu nhảy múa trước mắt tôi. Gã giật cuốn sách khỏi tay tôi và ném nó vào dòng suối; tôi nhìn nó biến mất ở rìa thác nước để không phải nhìn gã.

"Mày đi theo tao."

Gã kéo tóc tôi đi, mái tóc vừa được Bliss cuộn lên thành một búi kiểu Pháp sang trọng nhanh chóng xổ ra trong nắm tay gã. Bất kể lúc nào tôi đi không đủ nhanh, gã lại quay sang và đánh tôi lần nữa. Những cô gái khác nhìn đi nơi khác khi lướt qua chúng tôi, một cô thậm chí còn bắt đầu khóc, mặc dù những cô đi gần cô ấy nhất nhanh chóng xuỵt cô phòng khi Avery quyết định một đứa khóc lóc thì thú vị hơn.

Gã lẳng tôi vào một căn phòng mà tôi chưa từng vào, gần với phòng xăm ở ngay mặt trước Vườn. Đây là nơi bị đóng chặt và khóa lại trừ khi gã đến chơi. Một cô gái đã ở đó, hai cổ tay cô bị buộc vào tường bằng những cái vòng nặng nề. Máu đầm đìa dính chặt hai đùi và vài phần trên mặt cô, chảy xuống từ một vết cắn đặc biệt ghê tởm trên ngực, và đầu cô lủng lẳng phía trước theo một góc kì quặc. Cô không nhìn lên kể cả khi tôi đã ngã xuống sàn với một tiếng uỵch.

Cô ấy đã tắt thở.

Avery vuốt mái tóc rực lửa của cô ấy, cuộn ngón tay gã vào đó để kéo đầu cô ngửa ra. Dấu bàn tay quấn quanh cổ họng cô gái và xương lòi ra qua lớp da bên cạnh cổ. “Nó không mạnh mẽ như mày.”

Gã thình lình ào tới chỗ tôi, rõ ràng là mong chờ tôi phản kháng, nhưng tôi không. Tôi chẳng làm gì cả.

Không, không hoàn toàn đúng.

Tôi thầm đọc Poe và khi đã cạn những dòng thơ tôi nhớ được, tôi ngẫm đi ngẫm lại chúng cho đến khi gã ném tôi vào tường với một tiếng gầm ghè ghê tởm và bỏ ra khỏi phòng trong lúc vẫn mở khóa quần bò. Tôi đoán ông có thể nói rằng tôi đã thắng.

Vào lúc ấy, tôi không cảm thấy đắc thắng cho lắm.

Khi rốt cuộc căn phòng đã thôi xoay mòng mòng, tôi đứng dậy và tìm một cái chìa hay lẫy, bất kể cái gì giải thoát cho cô gái tội nghiệp khỏi những cái còng rộng kia. Không có gì. Tôi tìm được một ngăn kéo bị khóa mà khi tôi kéo cánh cửa xa hết mức có thể, nó hé lộ roi da và néo; tôi tìm được gậy và kìm và những thứ làm tâm trí tôi rùng mình bỏ chạy; thực tế tôi tìm được cả đống thứ, chỉ trừ một cách để cho cô gái ít nhiều tự trọng.

Vậy là tôi tìm ra phần còn lại của chiếc váy tôi mặc và tìm ra một cách

để choàng nó quanh cô ấy cho đến khi những phần quan trọng nhất đã được che phủ. Rồi tôi hôn má cô và xin lỗi từ tận đáy lòng, như chưa từng xin lỗi ai như thế trong đời.

“Hắn không thể làm đau bạn nữa, Giselle,” tôi thì thầm trên làn da đầm đìa máu của cô.

Còn tôi thì trần truồng đi ra hành lang.

Mọi chỗ trên người đều đau đớn và mỗi cô gái tôi đi qua đều nấc lên cảm thương. Không ai trong số họ đề nghị giúp đỡ. Theo lệ chúng tôi phải đến gặp Lorraine để mụ có thể ghi lại từng vết thương và báo cáo với Thợ Làm Vườn, nhưng tôi không cảm thấy muốn nhìn vào gương mặt lạnh tanh của mụ hay để mụ ấn mạnh hơn mức cần thiết trên những vết bầm đang thành hình. Thu nhặt tàn tích của tập thơ từ chỗ nó đã kẹt lại trong hồ nước, tôi trở về phòng mình và ngồi trong buồng tắm nhỏ hẹp của tôi. Chưa đến tối thì chưa có nước - mỗi người chúng tôi đều được định sẵn một giờ, trừ phi chúng tôi vừa ở cùng Thợ Làm Vườn. Các cô gái ở đó lâu hơn có thể tự bật nước lên, người khác cần kiếm được đặc quyền ấy, nhưng tôi thì chưa. Phải thêm vài tháng nữa mới được.

Tôi muốn khóc vô cùng. Tôi đã nhìn hầu hết các cô gái khác làm việc ấy hết lần này đến lần kia, và một vài người trong số họ luôn có vẻ khá hơn sau đó. Tôi đã không khóc kể từ cái lần đi vòng quay ngựa gỗ khốn kiếp hồi tôi sáu tuổi, khi tôi bị kẹt trên con ngựa sơn màu đẹp đẽ kia và cứ đi hết vòng này đến vòng khác trong lúc cha mẹ tôi bỏ đi và quên béng tôi. Và hóa ra việc ngồi trong cái buồng tắm ấy chờ dòng nước mà mấy tiếng nữa mới đến cũng không bật chiếc công tắc ấy lên được.

Bliss tìm ra tôi, nước vẫn còn rỏ trên da em từ lượt tắm của em, tóc em quấn trong chiếc khăn xanh lơ rực rỡ, màu của cặp cánh in trên lưng em.

“Maya, có chuyện…” Em bặt lời, nhìn đăm đăm vào tôi. “Quỷ thần ơi, chuyện gì đã xảy ra?”

Ngay cả nói chuyện cũng đau, môi tôi sưng vù và cằm tôi đau đớn vì từng ấy cái tát, ngoài những thứ khác. “Avery.”

“Chờ ở đây.”

Bởi vì còn quá nhiều chỗ mà tôi chắc chắn sẽ đi.

Nhưng khi em ấy trở lại, em đi cùng Thợ Làm Vườn, trông xộc xệch khác thường. Em không nói một lời, chỉ dẫn hắn vào phòng, thả tay hắn và bỏ đi.

Hai bàn tay hắn run rẩy.

Hắn chậm rãi băng ngang phòng, nỗi kinh hoàng trên mặt hắn rõ hơn khi hắn đánh giá từng vết thương hiện hữu, từng vết cắn hay cào, từng vết bầm tím sậm màu hay dấu bàn tay. Bởi vì điều tởm lợm nhất là - và có quá nhiều điều để chọn ra - hắn thực lòng quan tâm đến chúng tôi, hay ít nhất là thứ mà hắn nghĩ chúng tôi đại diện. Hắn quỳ xuống trước mặt tôi và soi xét tôi bằng cặp mắt lo lắng cùng những ngón tay dịu dàng.

“Maya, tôi xin lỗi… tôi rất tiếc. Thực sự rất tiếc.”

“Giselle chết rồi,” tôi thì thầm. “Tôi không đưa cô ấy xuống được.”

Hắn nhắm mắt lại với cái nhìn đau đớn thành thực. “Cô ấy có thể đợi. Hãy chăm sóc em đã.”

Đến tận lúc ấy, tôi đã không nhận ra hắn thực sự giữ một phòng khép kín trong Vườn. Trong lúc chúng tôi đi xuyên qua phòng xăm hình, hắn gào to tên Lorraine. Tôi có thể nghe tiếng mụ lập cập trong phòng y tế bên cạnh, mái tóc xám và nâu phất phơ quanh mặt mụ khi chúng thoát khỏi búi tóc.

“Lấy cho tôi băng gạc và thuốc sát trùng. Thứ gì đó giúp giảm sưng

nữa.”

“Có chuyện…”

“Lấy mau đi,” hắn quát. Hắn lừ mắt với mụ đến khi mụ biến mất, quay lại vài phút sau đó cùng một cái túi lưới nhỏ phồng lên vì các loại thuốc men bỏ lộn xộn bên trong.

Hắn bấm mã số vào một bảng điều khiển trên tường, một phần tường lùi lại và trượt sang bên, lộ ra một căn phòng trang hoàng màu mận chín, vàng đậm và gỗ gụ. Có một chiếc sô-pha trông êm ái, một ghế thư giãn đặt dưới ngọn đèn đọc sách cao, một cái ti-vi treo tường, và đó là tất cả những gì tôi được nhìn thấy trước khi hắn dẫn tôi qua một ngưỡng cửa khác vào một phòng tắm có bể sục chìm dưới sàn, nó còn to hơn cả giường tôi. Hắn giúp tôi ngồi lên thành bể và bắt đầu xả nước, rồi thấm ướt một cái khăn để lau bớt chỗ máu dày nhất.

“Tôi sẽ không để cho nó làm vậy với em nữa đâu,” hắn thì thầm. “Con trai tôi… con trai tôi thiếu kiềm chế.”

Ngoài những thứ khác nữa.

Và cũng như tôi đã để hắn làm nhiều việc khác, tôi mặc hắn xun xoe quanh tôi, chăm sóc tôi, cho tôi lên nằm trên giường hắn trong lúc hắn đi lấy một cái khay từ chỗ Lorraine. Tôi đã không nghĩ mình có thể ngủ được, nhưng tôi vẫn ngủ suốt đêm, trong lúc hơi thở hắn phả vào gáy tôi, còn tay hắn vuốt ve tóc và mạng sườn tôi.

Buổi chiều hôm sau, trong lúc tôi đang thư giãn trên giường của mình với Bliss bầu bạn, Lorraine ném một cái gói vào tôi. Trong lúc Bliss còn đang lẩm bẩm cái gì đó về chuyện những con khốn tâm tính thất thường cần bị nhét đầu vào một cái lò thì tôi xé lớp giấy gói màu nâu đơn sơ ra và bắt đầu cười phá lên.

Đó là một cuốn sách của Poe.

“Vậy là Thợ Làm Vườn không bằng lòng với những gì con trai hắn làm?”

“Thợ Làm Vườn trân quý chúng tôi và thực lòng tiếc nuối khi phải giết chúng tôi. Avery thì chỉ…” Cô gái lắc đầu, khoanh chân trên ghế. Cô nhăn mặt và đặt một bàn tay lên bụng mình. “Tôi xin lỗi, nhưng tôi thực sự cần dùng nhà vệ sinh.”

Kĩ thuật viên mở cửa sau một phút. Inara đứng dậy và gặp cô ta ở đó, rồi liếc nhìn lại Victor như để xin phép. Trước cái gật đầu của ông, họ rời đi và đóng cửa lại sau lưng.

Victor lật qua những bức ảnh chụp hành lang, cố đếm số cặp cánh.

“Anh có nghĩ đó là tất cả những cô gái hắn đã bắt không?” Eddison hỏi.

“Không,” Victor thở dài. “Tôi ước mình có thể nói có, nhưng lỡ một cô gái bị thương theo cái cách làm hỏng cặp cánh hay lưng thì sao? Tôi không nghĩ hắn vẫn trưng bày họ đâu, bởi vì tất cả những người này đều ở điều kiện hoàn hảo.”

“Họ đều chết rồi.”

“Nhưng được bảo quản hoàn hảo.” Ông giơ một trong những bức chụp cận cảnh lên. “Cô ấy đã nói là bể kính và nhựa; các kĩ thuật viên hiện trường xác nhận chuyện đó chưa?”

“Để tôi hỏi xem.” Cậu ta đẩy người ra khỏi bàn và lôi điện thoại từ trong túi áo ra. Suốt từ hồi bắt đầu làm đồng sự, Victor chưa từng thấy cậu ta có thể đứng yên lặng trong lúc nghe điện thoại. Ngay khi bấm số xong,

cậu ta bắt đầu đi đi lại lại băng qua căn phòng hẹp như một chú hổ bị giam cầm.

Tìm thấy chiếc bút kẹp vào sổ ghi chép của Eddison, Victor viết tháu các chữ cái đầu tên mình trên cái túi chứa bộ thẻ chứng minh thư và mở nó, để những tấm thẻ nhựa đổ ào ra bàn. Việc ấy làm Eddison nhìn sang tò mò nhưng ông chỉ phớt lờ cậu ta trong lúc lục lọi đống đó cho đến khi thấy cái tên ông đang tìm. Cassidy Lawrence.

Lyonette.

Bằng lái xe của cô mới được ba ngày tuổi khi cô gái bị bắt cóc và cô gái xinh đẹp trong bức ảnh đang sáng bừng vì niềm hứng khởi. Đó là một khuôn mặt sinh ra để dành cho những nụ cười, cho niềm vui, và ông cố gắn nó với cô gái mang ánh mắt mãnh liệt đã chào đón Inara vào Vườn. Ông gần như không làm được. Thậm chí cả khi đặt tấm thẻ cạnh bức ảnh cặp cánh màu bí ngô bị kẹt trong bể kính kia, ông cũng không thể ép mình chấp nhận mối liên kết nào.

"Anh đoán cô nào là Giselle?" Eddison hỏi trong lúc nhét điện thoại trở lại túi áo.

"Có quá nhiều cô tóc đỏ để mà đoán, trừ khi Inara có thể cho chúng ta biết cô ấy đã mang cánh bướm nào."

"Làm thế nào hắn có thể làm việc này suốt ba mươi năm mà chúng ta chưa từng hay biết gì?"

"Nếu cảnh sát không nhận được cuộc gọi ấy và chú ý tới những cảnh báo của chúng ta trên vài cái tên, cậu nghĩ hắn sẽ thoát khỏi sự chú ý bao lâu nữa?"

"Đó là một câu hỏi khủng khiếp chết tiệt."

“Các kĩ thuật viên nói sao?”

“Họ đang niêm phong hiện trường hôm nay, dẫn các bảo vệ đi một vòng trong đêm nay. Họ nói họ sẽ cố nạy các bể kính vào ngày mai.”

“Niêm phong ư?” Ông xoay cổ tay lại để xem giờ. Đã gần mười giờ. “Chúa ơi.”

“Vic… chúng ta không thể thả cô ta. Cô ta sẽ chỉ biến mất lần nữa. Tôi không tin cô ta không dự phần vào chuyện này.”

“Tôi biết.”

“Thế thì sao ông không thúc ép hơn?”

“Bởi vì cô ta thừa thông minh để đáp trả chúng ta và…”, ông cười gằn, “còn hơn cả tinh quái để thích thú khi làm việc đó. Cứ để cô ta kể theo cách của mình; cũng chỉ mất thời gian của chúng ta thêm thôi, và đây là một trong số ít những vụ án mà chúng ta có thời gian.” Ông vươn người tới trước, chống hai tay lên bàn. “Tình trạng của các nghi phạm không tốt lành gì; họ có thể hoặc không thể qua được đêm nay. Cô ta là cơ hội tốt nhất để chúng ta biết được bức tranh lớn hơn về Vườn.”

“Nếu cô ta đang kể sự thật.”

“Thực ra cô ta chưa thực sự nói dối chúng ta.”

“Đó là theo chỗ chúng ta được biết. Những người mang chứng minh thư giả thường không vô tội đâu, Vic ạ.”

“Có thể cô ta đã kể sự thật về lí do cô ta có nó.”

“Nó vẫn là việc phạm pháp và tôi vẫn không tin cô ta.”

“Cho cô ta thời gian. Việc đó cũng sẽ cho chúng ta thời gian để các cô gái khác hồi phục đủ để nói chuyện. Chúng ta giữ cô ta ở đây càng lâu thì càng có cơ hội tốt hơn để các cô khác nói ra.”

Eddison cau có nhưng gật đầu. "Cô ta khó chịu thật đấy."

"Vài người cứ để mặc mình đổ vỡ. Vài người nhặt nhạnh những mẩu vụn và chắp vá chúng với nhau, chĩa tất cả đầu nhọn ra ngoài."

Eddison đảo mắt, gạt chỗ chứng minh thư vào lại túi bằng chứng. Cậu ta chồng từng tấm ảnh gọn ghẽ lên thành một đống và so mép ảnh bằng góc bàn. "Chúng ta đã thức suốt ba mươi sáu tiếng rồi. Chúng ta cần ngủ."

"Ừ…"

"Vậy ta làm gì với cô gái đây? Chúng ta không thể để cô ta biến mất. Nếu chúng ta đưa cô ta quay lại bệnh viện và thượng nghị sĩ nghe nói về cô ta…"

"Cô ta sẽ ở lại đây. Chúng ta sẽ kiếm mấy cái chăn, xem có tìm được một tấm nệm không, và đến sáng ta sẽ tiếp tục."

"Ông thực sự nghĩ đó là ý hay à?"

"Thế tốt hơn là để cô ta đi. Nếu chúng ta giữ cô ta lại, thay vì chuyển cô ta đến một buồng giam thì đây vẫn là phiên thẩm vấn còn đang tiến hành. Thậm chí cả Thượng nghị sĩ Kingsley cũng không chen vào một phiên thẩm vấn đang tiến hành được."

"Chúng ta cầu nguyện bằng chuyện đó hả?" Cậu ta thu đống rác của bữa tối, nhét tất cả vào một trong mấy cái túi cho đến khi lớp giấy bị rách và bục ra quanh chỗ phồng rồi đi ra cửa. "Tôi sẽ đi kiếm đệm." Cậu ta giật mở cửa, cau có với Inara và Yvonne đã quay lại, và bỏ đi. Yvonne gật đầu với Victor và quay lại phòng quan sát.

"Thật là một anh chàng dễ chịu," Inara nhận xét khô khốc và trượt vào ghế ngồi của mình ở mé bên kia bàn. Những vệt bồ hóng và đất cát đã biến mất trên mặt cô, tóc cô đã được túm gọn ghẽ trong một búi tóc dày.

"Cậu ta cũng có ích đấy."

"Xin hãy nói với tôi trong đó không có việc nói chuyện với những đứa trẻ bị tổn hại."

"Cậu ta làm tốt hơn với các nghi phạm," ông thổ lộ và thắng được một thoáng cười. Ông tìm thứ gì đó làm đôi tay bận rộn, nhưng cái tính triệt để của Eddison đã dọn sạch bách mọi thứ trên bàn. "Kể cho chúng tôi về cuộc sống trong Vườn đi."

"Ý là sao?"

"Cuộc sống hàng ngày, khi không có gì bất thường xảy ra. Nó như thế nào?"

"Chán muốn chết," cô ta trả lời ngắn gọn.

Victor bóp sống mũi.

Không, nhưng nói thật là rất chán.

Thường có khoảng hai mươi tới hai mươi lăm người chúng tôi trong Vườn vào bất kì thời điểm nào, không tính Lorraine, thực vậy, vì sao phải tính cả mụ vào chứ? Trừ phi Thợ Làm Vườn đi khỏi thành phố, hắn "ghé thăm" ít nhất một trong số chúng tôi mỗi ngày, đôi khi là hai hay ba khi hắn không phải làm việc hay dành thời gian với gia đình, bạn bè, điều đó có nghĩa là hắn vẫn không dành thời gian với tất cả chúng tôi trong vòng chỉ một tuần. Sau những gì Avery làm với tôi và Giselle, gã chỉ được phép vào Vườn một lần mỗi tuần, dưới sự giám sát của cha gã, mặc dù gã phá luật đó thường xuyên hết mức có thể che giấu được. Dù sao chuyện ấy cũng không kéo dài lâu.

Bữa sáng được phục vụ trong bếp lúc bảy giờ rưỡi và chúng tôi có thể ăn đến tám giờ để Lorraine có thể dọn dẹp mọi thứ. Không thể bỏ bữa - mụ theo dõi chúng tôi ăn và báo cáo với Thợ Làm Vườn - nhưng mỗi ngày có một bữa được phép "không đói lắm". Nếu ông làm vậy lần thứ hai, mụ ta sẽ xuất hiện trong phòng để kiểm tra.

Sau bữa sáng - trừ hai buổi sáng bảo trì vườn tược mà chúng tôi bị nhốt đằng sau các bức tường - chúng tôi được tự do đến mười hai giờ, khi bữa trưa lại được phục vụ trong khoảng thời gian nửa tiếng. Một nửa số cô gái quay lại giường, cứ như họ nghĩ rằng ngủ vùi qua ngày đoạn tháng sẽ khiến thời gian trôi đi nhanh hơn. Tôi thường noi gương Lyonette, kể cả khi chị đã vào bể kính, và dành sẵn các buổi sáng của mình cho bất kì cô gái nào cần nói chuyện. Cái hang dưới thác nước đã trở thành một kiểu văn phòng. Camera được gắn ở khắp nơi, và cả micro, nhưng tiếng nước đổ của một cái thác dù nhỏ đến thế cũng làm cho các cuộc hội thoại rất khó bị lọt ra rõ ràng.

"Hắn cho phép việc này ư?" Victor hỏi một cách khó tin.

"Một khi tôi đã giải thích cho hắn, chắc chắn rồi."

"Giải thích cho hắn?"

"Vâng. Một tối nọ, hắn cho tôi ngồi xuống bàn ăn trong căn hộ của hắn để hỏi về nó, tôi đoán là để đảm bảo chúng tôi không âm mưu một cuộc phản loạn hay gì đó."

"Và cô đã giải thích như thế nào?"

"Rằng các cô gái cần chút riêng tư giả dối vì sức khỏe tinh thần, và

chừng nào những cuộc trò chuyện ấy giữ cho các cô Bướm khỏe mạnh và toàn vẹn thì có nghiêm trọng quái gì? À thì, tôi đã thể hiện việc ấy với đôi chút hùng biện hơn thế. Thợ Làm Vườn thích sự sang trọng."

"Những cuộc nói chuyện với các cô gái ấy - chúng như thế nào?"

Vài người chỉ xả hận thôi. Họ bồn chồn và sợ hãi, tức giận và cần ai đó để nói ra hết những cảm xúc trong lòng. Họ đi đi lại lại, điên cuồng và đấm đá vào tường, nhưng rốt cuộc, nếu bàn tay và trái tim họ có đau đớn đi nữa, ít nhất họ cũng cách xa thêm một chút giới hạn phát khùng. Đó là những cô gái giống như Bliss, chỉ có điều họ thiếu lòng dũng cảm của em ấy.

Bliss nói bất kể điều gì em muốn, bất kể nơi đâu và bất kể lúc nào em muốn. Giống như em đã nói với tôi lần đầu chúng tôi gặp nhau, Thợ Làm Vườn chưa bao giờ bảo chúng tôi phải yêu hắn. Hắn muốn thế, tôi nghĩ vậy, nhưng chưa bao giờ bắt chúng tôi làm vậy. Tôi nghĩ hắn đánh giá cao sự thành thật của em ấy, như hắn đã đánh giá cao sự thẳng tính của tôi.

Vài cô gái cần sự an ủi, một thứ tôi không đặc biệt giỏi giang gì. Tôi có thể kiên nhẫn với vài giọt nước mắt thảng hoặc, hay những giọt nước mắt đổ xuống trong tháng đầu tiên sống ở Vườn, nhưng khi nó cứ lê thê không ngừng, hết tuần này tháng nọ rồi năm kia thì… đó thường là khi tôi mất kiên nhẫn và bảo bọn họ thôi đi.

Hoặc nếu tôi cảm thấy hào hiệp vào hôm đó, tôi sẽ gửi họ tới chỗ Evita. Evita là bướm American Lady, lưng cô được xăm màu cam nhạt và vàng xỉn trước khi những chóp cánh trải rộng những hoa văn màu đen tinh tế. Evita rất ngọt ngào, nhưng không thông minh lắm. Tôi không nói thế với

ý cay nghiệt, mà đó là sự thật. Cô ấy có đầu óc của một đứa trẻ sáu tuổi nên Vườn là kì quan hàng ngày của cô. Thợ Làm Vườn chỉ tới gặp cô một hoặc hai lần một tháng vì cô ấy luôn bối rối và sợ hãi không biết hắn muốn gì ở cô, còn Avery thì không bao giờ được phép lại gần cô ấy. Mỗi lần Thợ Làm Vườn đến, chúng tôi đều lo cô ấy sẽ kết thúc trong bể kính, nhưng sự ngọt ngào giản đơn của cô là một thứ mà hắn có vẻ tôn sùng.



Sự ngọt ngào giản đơn ấy có nghĩa là ông có thể tới gặp cô ấy, khóc lòi con mắt ra và cô ấy sẽ ôm ấp, vuốt ve và nói những câu ngốc nghếch cho đến khi ông ngừng khóc; cô ấy sẽ lắng nghe ông trải hết lòng mình ra mà không nói lại một lời. Với những cô gái ấy, được ở gần nụ cười tỏa nắng của Evita luôn luôn khiến họ thấy khá hơn.

Về phần tôi, ở gần Evita chỉ khiến tôi buồn, nhưng mỗi khi Thợ Làm Vườn tới chỗ cô ấy, cô lại qua gặp tôi và những giọt nước mắt của cô ấy là thứ duy nhất tôi luôn luôn tha thứ.

“Chúng tôi có cần gửi một chuyên viên giáo dục đặc biệt tới bệnh viện không?”

Cô gái lắc đầu. “Cô ấy đã chết sáu tháng trước. Một tai nạn.”

Khoảng mười một giờ mười lăm, “văn phòng” đóng cửa và một nhóm chúng tôi chạy vài vòng qua các hành lang. Lorraine sẽ lườm chúng tôi nếu mụ có mặt nhưng không bao giờ nói gì phản đối cả, bởi đó thực sự là bài tập thể dục duy nhất của chúng tôi. Thợ Làm Vườn không chịu cho chúng tôi những quả tạ, máy chạy bộ hay bất kì thứ gì vì lo chúng tôi sẽ dùng chúng để làm đau mình. Rồi, sau bữa trưa, buổi chiều là của chúng tôi cho đến bữa tối vào lúc tám giờ.

Đó là thời điểm sự chán nản kéo đến.

Đỉnh phiến đá đã trở thành chốn riêng của tôi còn nhiều hơn cả cái hang trong thác nước, bởi tôi là một trong số ít những người thực sự thích

trèo lên đó và nằm ườn ra gần tấm kính đánh dấu rìa nhà tù của chúng tôi. Hầu hết các cô gái đều thích giả vờ như bầu trời không gần đến thế, giả vờ thế giới của chúng tôi rộng lớn hơn thế và không có gì chờ chúng tôi ở Bên ngoài. Nếu việc ấy giúp được họ, tôi sẽ không tranh cãi với họ. Nhưng tôi thích ở trên này. Có những ngày thậm chí tôi còn trèo lên mấy cái cây và vươn tay hết mức để chạm vào tấm kính. Tôi thích nhắc nhở mình rằng còn có một thế giới bên ngoài cái lồng của tôi, kể cả nếu tôi không bao giờ trông thấy nó lần nữa.

Hồi đầu, đôi khi Lyonette, Bliss và tôi sẽ nằm dài trong ánh nắng chiều và nói chuyện, hay đọc sách. Lyonette sẽ gập các sinh vật origami của chị ấy, Bliss sẽ chơi với đất nặn mà Thợ Làm Vườn đã mua cho em, còn tôi thì đọc to các vở kịch, tiểu thuyết và thơ.

Nhưng đôi khi chúng tôi xuống tầng chính, nơi dòng suối chia đôi vạt đất gần như rừng, và dành thời gian cùng các cô gái khác. Đôi khi chúng tôi chỉ đọc cùng nhau, hay nói chuyện về những thứ ít nhạy cảm hơn, nhưng cũng có những trò chơi nữa, khi chúng tôi buồn chán quá.

Dường như đó là những ngày khiến Thợ Làm Vườn hạnh phúc nhất. Chúng tôi biết khắp nơi trong vườn đều có camera vì vào ban đêm, ông có thể trông thấy những cặp mắt đỏ nhấp nháy, nhưng vào ban ngày khi chúng tôi chơi đùa, hắn sẽ vào Vườn và dõi theo chúng tôi từ những tảng đá bên cạnh thác nước, nụ cười nhẹ nở trên khuôn mặt như thể đây là tất cả những gì hắn có thể mơ ước.

Tôi nghĩ biểu tượng cho việc chúng tôi buồn chán đến mức nào chính là chúng tôi đã không lập tức tản mát vào phòng mình và các hoạt động độc lập ngay giây phút trông thấy hắn.

Sáu tháng trước, khoảng mười người chúng tôi đang chơi trốn tìm và

Danelle là Người đi tìm. Cô ấy phải đếm tới một trăm trong lúc đứng gần Thợ Làm Vườn, bởi vì đó là chỗ duy nhất mà không ai trong chúng tôi sẽ trốn và cô ấy không dễ dàng nghe tiếng chúng tôi đi trốn. Tôi không chắc hắn có hiểu được logic ấy không, nhưng có vẻ như hắn bị mê hoặc khi được là một phần của trò chơi, dù chỉ ở ngoài lề.

Gần như lúc nào tôi cũng trèo lên một cái cây trong những lúc chơi trò này, chủ yếu vì hai năm luyện tập trên cầu thang thoát hiểm của căn hộ có nghĩa là tôi trèo được cao hơn và nhanh hơn hết thảy những người khác. Họ có thể tìm thấy tôi khá dễ dàng, nhưng lại không thể nào thực sự chạm vào tôi để bắt.

Evita sợ độ cao, cũng như các không gian kín. Ai đó luôn ở cùng cô ấy vào ban đêm phòng khi những bức tường sập xuống để cô ấy không phải ở một mình và sợ chết khiếp. Evita không bao giờ leo trèo. Chỉ trừ ngày hôm đó. Tôi không biết tại sao cô ấy lại muốn leo, đặc biệt khi chúng tôi có thể thấy cô ấy đã sợ hãi thế nào nếu cách mặt đất khoảng 1,8m. Nhưng kể cả khi chúng tôi gọi với sang là không sao đâu, cô ấy có thể trốn ở chỗ khác thì cô ấy vẫn quyết tâm. “Em có thể dũng cảm mà,” cô bảo. “Em có thể dũng cảm như Maya.”

Từ bên cạnh Danelle, Thợ Làm Vườn nhìn chúng tôi bằng cặp mắt lo ngại, như hắn vẫn thế mỗi lần có người trong chúng tôi làm trái với thói quen hàng ngày.

Danelle đếm đến chín mươi chín và dừng lại, cho Evita thêm thời gian để trốn. Tất cả chúng tôi thỉnh thoảng đều làm vậy, nếu có thể nghe tiếng cô ấy. Danelle quay lưng lại và vẫn đặt hai tay lên khuôn mặt xăm hình, chờ đợi sự im lặng.

Evita mất mười phút, nhưng cô cũng kéo được mình lên cây từng phân

một cho đến khi đã trèo cao đến bốn mét rưỡi và ngồi lên một trong mấy cành cây. Nước mắt lã chã trên mặt cô, nhưng cô ấy nhìn vào tôi ở một cái cây gần đó và dành cho tôi nụ cười run run. “Em có thể dũng cảm mà,” cô bảo.

“Em rất dũng cảm, Evita ạ,” tôi nói với cô. “Dũng cảm hơn tất cả bọn chị.”

Cô ấy gật đầu và nhìn xuống mặt đất dường như rất xa xôi giữa hai chân mình. “Em không thích ở trên này.”

“Em có muốn chị giúp em xuống không?”

Cô lại gật đầu.

Tôi cẩn trọng đứng trên cành cây của mình và quay sang để có thể bắt đầu trèo xuống, nhưng lại nghe tiếng Ravenna hét lên sau lưng tôi. “Evita, không! Chờ Maya!”

Tôi nhìn qua vai đúng lúc thấy Evita đang khua tay loạn xạ và loạng choạng trên cành cây đến khi nó trở nên quá nhỏ để đỡ được trọng lượng của cô. Cành cây bị gãy và Evita ré lên trong lúc rơi xuống. Mọi người ào ra từ chỗ trốn của mình để cố giúp, nhưng rồi đầu cô ấy va vào một cành cây thấp hơn với một tiếng rắc muốn bệnh và những tiếng hét của cô tắt lịm.

Cô ấy rơi xuống ao với một tiếng ùm rõ to, và bất động.

Tôi trườn xuống khỏi thân cây nhanh hết mức có thể cọ xước cả cánh tay lẫn cẳng chân trên thân cây, nhưng không ai khác di chuyển nữa, kể cả Thợ Làm Vườn. Tất cả đều nhìn đăm đăm vào cô gái trong ao, vào chỗ máu vẩn lên từ mái tóc vàng nhạt của cô. Lội xuống nước, tôi tóm lấy cẳng chân cô và kéo cô lại gần mình.

Rốt cuộc Thợ Làm Vườn cũng chạy đến, bất chấp bộ quần áo cao cấp của mình, hắn giúp tôi đưa cô gái ra khỏi nước lên vùng đất khô. Cặp mắt xanh lơ đáng yêu của Evita vẫn mở trừng trừng, nhưng có cố bắt nhịp thở của cô cũng chẳng để làm gì.

Một phần của tiếng rắc ấy là cần cổ cô đã gãy.

Cái chết là một điều lạ lùng trong Vườn, một mối đe dọa hiện hữu mọi nơi nhưng chúng tôi lại không thực sự *trông thấy.* Các cô gái đơn giản là bị mang đi và một cặp cánh được trưng bày trong hành lang chiếm chỗ của họ. Với hầu hết những cô gái này, đây là lần đầu tiên họ trông thấy cái chết trực diện.

Hai bàn tay Thợ Làm Vườn run lên khi hắn vuốt thẳng mái tóc ướt rượt của Evita ra sau khuôn mặt cô và bao quanh cục rối nùi ở đằng sau sọ não, nơi cô đã va vào cành cây. Rồi tất cả chúng tôi đều nhìn chằm chằm vào hắn thay vì Evita bởi vì hắn đang khóc. Toàn bộ cơ thể hắn run lên trong cơn nức nở, mắt hắn nhắm chặt trước nỗi đau bất ngờ này và hắn đung đưa người từ trước ra sau trong lúc vẫn ôm chặt thi thể Evita vào ngực, máu thấm vào ống tay áo hắn và nước làm ướt hết cả áo sơ mi lẫn quần hắn.

Khoảnh khắc ấy giống như hắn thậm chí đã cướp luôn cả nước mắt của chúng tôi. Bị những tiếng hét báo động, các cô gái khác chạy ra từ phòng họ hay nơi nào đó khác trong Vườn, và cả hai mươi hai người chúng tôi cùng đứng đó, trong sự im lặng với cặp mắt ráo hoảnh, còn kẻ bắt cóc chúng tôi khóc thương cho cái chết của cô gái duy nhất mà hắn *đã không* giết.

Cô gái lấy chồng ảnh chụp trong hành lang và lật qua chúng cho đến khi tìm đúng cái cô muốn. “Hắn đã xếp lại tóc cô ấy để chỗ bị thương không lộ ra,” cô kể cho Victor, đặt tấm ảnh ra cho ông xem. “Hắn dành phần còn lại của ngày ấy và cả đêm hôm ấy làm việc gì đó, ở nơi nào đó mà chúng tôi không trông thấy, và các bức tường hạ xuống. Ngày hôm sau, cô ấy đã xuất hiện trong bể kính và hắn thì đang ngủ trước mặt cô, cặp mắt đỏ hoe và sưng vù. Hắn ở đó suốt cả ngày hôm sau, ngay trước mặt cô ấy. Mãi cho đến vài ngày trước đây, hắn vẫn còn chạm vào cái bể mỗi lần đi ngang qua, đến mức hắn thậm chí còn không nhận ra là mình đang làm gì. Thậm chí khi bể kính bị che mất, hắn cũng chạm vào bức tường ấy.”

“Cô ấy không phải là cái chết do tai nạn duy nhất, đúng không?”

Cô lắc đầu. “Không, còn lâu mới phải. Nhưng Evita đã… cô ấy đã rất ngọt ngào. Tuyệt đối ngây ngô, không thể hiểu nổi những chuyện xấu xa. Khi chúng xảy ra với cô, chúng chỉ khẽ chạm vào cô và để cô ra đi. Theo một cách nào đó, tôi nghĩ cô ấy là người hạnh phúc nhất trong chúng tôi, đơn thuần chỉ vì cô không hề biết bất kì con đường tồn tại nào khác.”

Eddison ùa vào với tiếng kẽo kẹt của kim loại rẻ tiền, lôi theo một cái cáng sau lưng còn cánh tay kia thì chất đầy chăn và những chiếc gối mỏng. Cậu ta thả chúng ở góc xa nhất phòng và vừa thở hổn hển vừa quay sang đồng sự. “Vừa nhận được cuộc gọi từ Ramirez; thằng con chết rồi.”

“Ai kia?”

Những từ ấy được nói ra rất khẽ, chỉ như hơi thở và mang vài cảm xúc không thể cắt nghĩa, Victor thậm chí không hoàn toàn chắc là mình có nghe thấy. Ông nhìn cô gái, nhưng mắt cô ta lại gắn chặt vào Eddison, một móng tay lại cậy dưới băng gạc cho đến khi máu lấm tấm ngón tay cô.

Eddison cũng ngạc nhiên không kém. Cậu ta liếc sang Victor, ông thì

nhún vai. “Avery,” Eddison trả lời, bối rối.

Cô ta gập người lại, giấu mặt trong cánh tay mình. Victor tự hỏi phải chăng cô đang khóc, nhưng khi cô ngẩng đầu lên khoảng một, hai phút sau đó, mắt cô vẫn khô cong. Ám ảnh hơn, theo một kiểu khác khó lòng giải thích, nhưng vẫn ráo hoảnh.

Eddison bắn cho Victor cái nhìn ẩn ý, nhưng Victor không thể hiểu nổi điều gì đang diễn ra trong đầu cô gái này. Chẳng lẽ cô ấy không vui khi kẻ tra tấn mình đã chết ư? Hay ít nhất là nhẹ nhõm? Và phải chăng nó đã ở đó, bị vùi sâu trong tầng tầng lớp lớp cảm xúc, nhưng dường như cô ta còn cam chịu hơn bất kì lúc nào khác.

“Inara?”

Cặp mắt nâu nhạt của cô đánh sang cái cáng, giờ thì ngón tay cô đã thọc xuống lớp băng trên cả hai bàn tay. “Cái này nghĩa là tôi có thể ngủ hả?” Cô ta đờ đẫn hỏi.

Victor đứng dậy và ra hiệu cho Eddison trả lại phòng cho ông. Cậu ta làm vậy mà không bình luận thêm một lời nào, cầm lấy chỗ ảnh chụp và túi đựng bằng chứng. Chưa đầy một phút sau, Victor đã ở lại một mình cùng đứa trẻ bị tổn thương mà có thể ông sẽ không bao giờ hiểu nổi. Không nói gì, ông tháo mấy cái chân cáng cọt kẹt và dựng nó đứng lên ở góc xa nhất từ cửa ra vào, nơi cái bàn có thể chắn giữa cô gái và bất kì ai đi vào, rồi phủ một trong mấy cái chăn quanh nó như một cái ga giường. Cái còn lại ông trải ở chân giường, gối chồng lên gần đầu giường.

Khi đã làm xong, ông quỳ một bên gối cạnh ghế của cô gái và khẽ đặt một bàn tay lên lưng cô. “Inara, tôi biết cô mệt mỏi nên giờ chúng tôi sẽ để cô ngủ. Sáng mai chúng tôi sẽ quay lại cùng bữa sáng và nhiều câu hỏi nữa, hi vọng là cả tin tức cập nhật về các cô gái khác. Nhưng. Trước khi tôi

đi…”

“Phải là đêm nay ư?”

“Đứa con trai nhỏ hơn có biết về Vườn không?”

Cô ta cắn môi đến khi máu rỉ xuống cằm.

Với một tiếng thở dài, ông đưa cho cô mẩu khăn giấy trong túi áo mình và bước đến cửa.

“Des.”

Ông nhìn lại cô ta, vẫn còn đặt một bàn tay lên cửa, nhưng mắt cô ta đã nhắm lại và khuôn mặt hằn lên một nỗi đau mà ông thậm chí không thể bắt đầu gọi tên.

“Anh ta tên là Des. Desmond. Và có, anh ta biết về Vườn. Về chúng tôi.”

Giọng cô vụn vỡ và mặc dù ông biết một đặc vụ giỏi nên tận dụng điểm yếu này, nơi dễ tổn thương này, ông trông thấy các con gái mình đang ngồi đó với nỗi đau khổ kia và không tài nào làm nổi. “Sẽ có ai đó theo dõi từ phòng kĩ thuật,” ông khẽ nói. “Nếu cô cần bất kì thứ gì, họ sẽ giúp cô. Ngủ ngon.”

Âm thanh đứt đoạn kia có thể là một tiếng cười, nhưng nó không phải kiểu cười ông muốn nghe lại lần nữa.

Ông kéo cánh cửa đóng lại với một tiếng kịch khẽ sau lưng.

CHƯƠNG 2

Cô gái - rất kỳ lạ nếu gọi cô ta là Inara, khi ông đã biết đó không phải tên thật - vẫn còn ngủ, khuôn mặt vùi trong cổ áo khoác của ông, khi Victor đến và kiểm tra với các kĩ thuật viên trực đêm đang ngáp ngắn ngáp dài. Một trong các kĩ thuật viên đưa cho ông một chồng tin nhắn: các bản báo cáo từ bệnh viện xuyên suốt đêm qua, từ các đặc vụ ở biệt thự, tiểu sử của càng nhiều người liên quan càng tốt. Ông lật qua hồ sơ trong lúc uống cà phê từ căng tin - chỉ khá hơn tí ti so với thứ nước vẩn đục đáng ngờ còn nằm trong bình ở bếp của đội - cố khớp những bức ảnh với tên người trong câu chuyện của cô gái.

Mới sáu giờ sáng Yvonne đã đi vào, hai mắt sưng húp vì thiếu ngủ. “Buổi sáng tốt lành, đặc vụ Hanoverian.”

“Ca trực của cô tám giờ mới bắt đầu cơ mà; sao cô không ngủ đi?”

Cô chuyên viên chỉ lắc đầu. “Không ngủ nổi. Tôi đã ngồi suốt đêm trong phòng con gái tôi, đu đưa cái ghế và nhìn nó đăm đăm. Nếu có kẻ nào…” Cô lại lắc đầu lần nữa, lần này gay gắt hơn, như đang rũ hết mọi ý nghĩ tồi tệ. “Tôi đi làm ngay khi mẹ chồng tôi đủ tỉnh táo để chăm cháu.”

Ông định bảo cô ấy tìm một văn phòng mà chợp mắt, nhưng ông không nghĩ có bất kì ai trong đội này ngủ ngon đêm qua. Ông chắc chắn là không rồi, bởi bị ám ảnh với những bức hình chụp hành lang và kí ức xa xôi về các cô con gái của mình, chạy quanh sân trong bộ trang phục cánh bướm. Rất dễ để những cơn ác mộng bắt kịp một khi bạn không có gì để làm.

Victor nhấc cái túi vải dưới chân lên. “Tôi có bánh cuộn quế vừa nướng cho cô nếu cô giúp tôi một việc này,” ông nói và nhìn cô đứng bật dậy với nguồn năng lượng bất ngờ. “Holly cho tôi quần áo để đưa Inara; cô có thể dẫn cô ấy xuống phòng thay đồ và để cô ấy tắm được không?”

“Con gái anh đúng là một thiên thần.” Cô liếc nhìn cô gái đang ngủ qua cửa kính. “Mặc dù tôi ghét phải đánh thức cô ấy.”

“Là cô thì tốt hơn Eddison.”

Cô bước ra khỏi phòng kĩ thuật mà không nói thêm lời nào và một lát sau, cánh cửa dẫn tới phòng thẩm vấn mở ra chỉ với một tiếng kẹt khẽ khàng nhất.

Thế là đủ; cô gái ngồi lên thành một đống bù xù tóc và chăn, lưng cô dựa vào tường đến khi xác định được Yvonne, người đang đứng ở ngưỡng cửa với hai bàn tay mở rộng và giơ ra. Họ nhìn nhau chằm chằm đến khi Yvonne cố nở nụ cười nhẹ. “Phản ứng tốt đấy.”

“Thỉnh thoảng hắn lại đứng ở ngưỡng cửa; lúc nào hắn cũng có vẻ thất vọng nếu chị không biết hắn ở đó.” Cô ta ngáp và duỗi người, các khớp xương kêu răng rắc vì cái cáng không thoải mái.

“Chúng tôi nghĩ cô có thể thích tắm,” Yvonne nói và giơ ra chiếc túi vải. “Chúng tôi có ít quần áo sẽ rất vừa với cô và cả xà phòng nữa.”

“Tôi có thể hôn chị nếu tôi là kiểu người như thế.” Trên đường ra cửa, cô ta gõ vào lớp kính. “Cảm ơn ông, đặc vụ FBI Victor Hanoverian.”

Ông cười nhưng không cố trả lời.

Trong lúc cô gái đi vắng, ông vào phòng thẩm vấn để tiếp tục đọc lướt qua các tin tức mới. Một cô gái khác đã chết trong đêm, nhưng những người còn lại đều có thể sống sót. Tính cả Inara là mười ba người. Mười ba người

sống sót. Có lẽ là mười bốn, còn tùy cô ta có thể kể gì về chàng trai. Nếu cậu ta là con của Thợ Làm Vườn, liệu cậu ta có dự phần vào việc mà cha và anh đã làm không?

Cô ta còn đang trong phòng thay đồ thì Eddison đến, mày râu nhẵn nhụi và lần này mặc một bộ vest. Cậu ta thả một cái hộp bánh quy bơ lên bàn. "Cô ta đâu?"

"Yvonne đưa cô ấy xuống phòng tắm."

"Ông nghĩ hôm nay cô ta có kể gì cho chúng ta không?"

"Theo cách riêng của cô ấy."

Một cái khịt mũi cho ông biết đồng sự của ông nghĩ gì về ý tưởng đó.

"À thì." Ông đưa cho cậu ta chồng giấy tờ ông đã đọc xong và trong một lúc, chỉ có tiếng sột soạt của những trang giấy và tiếng húp thảng hoặc từ cốc cà phê.

"Ramirez nói Thượng nghị sĩ Kingsley đã cắm chốt ở hành lang bệnh viện," Eddison nói mấy phút sau đó.

"Thấy rồi."

"Cô ấy bảo cô con gái không muốn gặp thượng nghị sĩ; tuyên bố cô ta chưa sẵn sàng."

"Thấy cả chuyện đó rồi." Victor thả mấy tờ giấy của ông lên bàn và dụi mắt. "Cậu có trách cô bé được không? Cô ấy lớn lên cùng máy quay phim, mọi việc cô làm đều phản ánh lên bà mẹ. Cô ấy biết - có lẽ là rõ hơn bất kì người nào khác - rằng cơn lũ truyền thông đang chờ đón họ. Gặp mẹ cô ấy chỉ là bước khởi đầu thôi."

"Có bao giờ anh thắc mắc liệu chúng ta có thật sự là người tốt?"

"Đừng để cô ấy tác động đến cậu." Ông cười trước ánh nhìn thẳng thốt

của đồng sự. “Chúng ta có một công việc hoàn hảo không? Không. Chúng ta có làm một việc hoàn hảo không? Không nốt. Chuyện ấy là bất khả thi. Nhưng chúng ta làm việc của mình và đến cuối cùng, chúng ta làm nhiều việc tốt hơn hẳn gây hại. Inara rất giỏi né tránh; cậu không được để cô ấy lay chuyển mình.”

Eddison đọc một bản báo cáo khác trước khi nói thêm điều gì. “Patrice Kingsley - Ravenna - bảo Ramirez rằng cô ấy muốn nói chuyện với Maya trước khi quyết định có gặp mẹ hay không.”

“Muốn xin lời khuyên à? Hay muốn ai đó quyết định thay mình?”

“Không nói. Vic…”

Victor chờ cậu ta nói nốt.

“Làm sao chúng ta biết cô ta không giống Lorraine? Cô ta chăm sóc những cô gái khác. Làm sao chúng ta biết việc ấy không phải là để lấy lòng Thợ Làm Vườn?”

“Chúng ta không biết,” Vic bảo. “Chưa. Dù cách này hay cách khác, chúng ta cũng sẽ tìm ra.”

“Trước khi chết vì tuổi già sức yếu hả?”

Vị đặc vụ lớn tuổi hơn đảo mắt và quay lại với chồng giấy tờ.

Cuối cùng người bước vào với Yvonne lại là một cô gái khác hẳn, tóc cô đã được chải thẳng xuống tận hông. Quần bò không vừa lắm, chậtních chỗ hông cô và khuy không cài để nới rộng ra thêm một chút, nhưng các lớp viền áo bên trên đã gần như che lấp hết phần đó, và chiếc áo len màu lá mạ ôm ấp những đường cong mềm mại. Đôi dép tông mỏng khẽ loẹt quẹt trên sàn nhà trong lúc cô bước đi. Lớp băng gạc đã được tháo bỏ và Victor nhăn mặt trước những vết bỏng tím đỏ quấn quanh hai bàn tay cô, điểm

thêm các vết rách từ kính và vụn gỗ đâm vào trong lúc họ bỏ trốn.

Cô ta trông theo ánh mắt ông xuống hai bàn tay mình và giơ chúng lên để nhìn kĩ hơn, đồng thời thả người xuống chiếc ghế ở đầu bàn bên kia. “Cảm giác còn đau hơn cả bề ngoài cơ, nhưng các bác sĩ bảo rằng miễn là tôi không ngốc nghếch, tôi sẽ không gặp tổn thất nào về chức năng đâu.”

“Các phần còn lại của cô thì thế nào?”

“Có vài chỗ bầm tím đáng yêu, các vết khâu ửng hồng và sưng một chút quanh mép, nhưng không hẳn là mưng mủ. Lúc nào đó, bác sĩ có lẽ nên xem xét chỗ ấy. Nhưng, ông biết đấy, tôi còn sống, riêng phần đó đã hơn rất nhiều người mà tôi biết rồi.”

Cô ta đang chờ đợi ông bắt chuyện về chàng trai. Ông có thể thấy điều đó trên mặt cô, trong sự căng thẳng ở đôi vai, trong cái cách các ngón tay bên này ấn vào sẹo ở bàn tay bên kia. Cô ta đã chuẩn bị cho chuyện đó. Vì vậy thay vì hỏi, ông đẩy cái cốc còn lại qua - sô cô la nóng thay vì cà phê, cân nhắc đến vẻ chán ghét của cô với cà phê hôm qua - và mở lớp giấy bạc bọc bánh quế. Ông đưa một cái cho Yvonne, người lẩm bẩm câu cảm ơn rồi rút lui vào phòng quan sát.

Lông mày Inara nhíu lại với nhau trước hình ảnh ấy, đầu cô nghiêng nghiêng như một chú chim lúc săm soi nội dung bên trong. “Loại cửa hàng bánh ngọt nào mà lại gói đồ bằng giấy nhôm thế kia?”

“Cửa hàng được biết đến là mẹ tôi.”

“Mẹ ông vẫn còn làm bữa sáng cho ông?” Miệng cô mấp máy thành một kiểu cười với ít vẻ ngạc nhiên hơn. “Bà ấy có làm luôn cả bữa trưa đặt trong túi giấy nâu không?”

“Thậm chí còn viết lời nhắn, bảo tôi hãy lựa chọn đúng vào hôm nay,” ông nói dối không chớp mắt và cô ta phải bặm môi để ngăn nụ cười khỏi

lan rộng ra. “Nhưng cô chưa bao giờ được làm thế, đúng không?” Ông nói tiếp, càng dịu dàng hơn.

“Một lần,” cô ta chỉnh lại, và giờ thì không còn chút hài hước nào nữa. “Cặp vợ chồng ở bên kia phố đã đưa tôi ra bến xe buýt ấy, nhớ không? Bà ấy đã làm bữa trưa cho tôi, và bên trong có một tờ giấy nhắn, nói rằng họ vui mừng được biết tôi như thế nào, họ sẽ nhớ tôi ra sao. Số điện thoại của họ ở đó, và họ bảo tôi hãy gọi khi nào tới chỗ bà để cho họ biết là tôi đã an toàn. Hãy gọi bất kể khi nào tôi muốn, chỉ để nói chuyện. Họ kí tên bằng những cái ôm, cả hai người, thậm chí cả con bé cũng có một hình loằng ngoằng bằng bút sáp ở cuối thư.”

“Cô đã không gọi phải không?”

“Một lần,” cô ta lại nói, gần như thì thầm. Đầu ngón tay cô lần theo từng đường cắt, từng vết xước. “Khi tôi tới bến xe gần nhà bà, tôi đã gọi để bảo họ rằng tôi tới nơi rồi. Họ đòi nói chuyện với bà, nhưng tôi bảo bà đang gọi taxi. Họ bảo tôi cứ gọi lại bất kể khi nào tôi muốn. Tôi đứng ở vỉa hè bên xe, chờ một chiếc taxi, và cứ nhìn chằm chằm vào tờ giấy ấy một cách ngốc nghếch. Rồi tôi ném nó đi.”

“Tại sao?”

“Bởi vì giữ lại nó quá giống như tự làm đau mình.” Cô ta ngồi thẳng trên ghế, bắt tréo chân chỗ đầu gối và tựa khuỷu tay vào bàn. “Dường như trong đầu ông có một hình ảnh lạ lùng về tôi là đứa trẻ lạc lối, kiểu tôi đã bị ném ra lề đường như một túi rác, hay thú hoang bị đâm chết, nhưng lũ trẻ như tôi ư? Chúng tôi không lạc. Có thể chúng tôi là những đứa duy nhất không bao giờ lạc. Chúng tôi luôn biết chính xác mình ở đâu và có thể đi đâu. Và không thể đi đâu.”

Victor lắc đầu, không sẵn sàng tranh cãi điểm này nhưng cũng không

thể đồng ý với nó. “Tại sao các cô gái ở New York không báo cáo việc cô mất tích?”

Cô ta đảo mắt. “Chúng tôi không có kiểu quan hệ ấy.”

“Nhưng các cô là bạn mà.”

“Phải. Những người bạn đều đang chạy trốn khỏi những thứ khác. Trước khi tôi chuyển vào, chiếc giường đó trống bởi cô gái cuối cùng đã đột nhiên dọn đồ và đi mất. Đuổi theo sát nút cô ta là một ông chú tức điên, muốn biết cô đã làm gì với đứa bé mà lão cưỡng bức cô đến có thai ba năm trước. Bất kể ông có trốn cẩn thận đến đâu, luôn luôn có ai đó có thể tìm ra ông.”

“Chỉ khi họ đang tìm thôi.”

“Hoặc nếu ông thực sự không may tới mức đó.”

“Ý cô là sao?” Eddison hỏi.

“Sao, anh nghĩ tôi muốn Thợ Làm Vườn bắt cóc tôi sao? Cả một thành phố để tôi chìm nghỉm, nhưng hắn vẫn tìm được tôi.”

“Việc đó không giải thích…”

“Có đấy,” cô ta nói đơn giản. “Nếu anh là một loại người cụ thể.”

Victor uống cà phê, cố quyết định xem nên đẩy cuộc nói chuyện này theo hướng cần thiết hay cứ mặc nó theo hướng hên xui. “Kiểu người nào kia, Inara?” Dần dà ông cũng thúc ép.

“Nếu ông mong bị nhìn lướt qua hoặc bỏ quên, ít nhất lúc nào ông cũng phải hơi ngạc nhiên khi có ai đó nhớ ra ông. Lúc nào ông cũng phải ở ngoài tầm hiểu thấu những sinh vật kì lạ kia, cái đám thực sự mong ngóng người ta nhớ tới mình và quay lại.”

Sau đó cô ta từ tốn tận hưởng thời gian của mình, ăn bánh cuộn quế,

nhưng Victor có thể nói cô ta còn chưa kết thúc với dòng suy nghĩ ấy. Có lẽ nó còn chưa được thành hình trọn vẹn - con gái út của ông đôi khi cũng làm vậy, đang nói thì ngưng bặt cho đến khi con bé nghĩ ra những câu còn lại. Ông không chắc đó có phải lí do của Inara không, nhưng đó vẫn là kiểu khuôn mẫu mà ông biết nên ông đá Eddison dưới gầm bàn để bảo cậu ta im lặng khi miệng đồng sự của ông há ra định nói.

Eddison lừ mắt với ông và đẩy ghế của mình ra xa vài phân, nhưng không nói gì.

"Các con gái của chị Sophia mong mẹ chúng quay về," cô ta khẽ nói tiếp. Cô liếm lớp đường trên mấy ngón tay bị thương của mình và nhăn mặt. "Chúng đã ở cùng gia đình bố mẹ nuôi của mình được… chà, chúng đã ở đó gần bốn năm khi tôi bị bắt. Bất kì ai cũng sẽ hiểu nếu chúng từ bỏ hi vọng. Nhưng chúng không từ bỏ. Bất kể chuyện gì xảy ra, bất kể sự việc có tệ thế nào, chúng cũng biết là mẹ chúng đang đấu tranh vì chúng. Chúng biết chị ấy sẽ luôn luôn, luôn luôn quay về vì chúng. Tôi không hiểu. Tôi không nghĩ mình sẽ có lúc hiểu. Nhưng mà, tôi đã bao giờ có một Sophia đâu."

"Nhưng cô có Sophia mà."

"Đã từng," cô chữa lại. "Và chuyện ấy không giống nhau. Tôi không phải con gái chị ấy."

"Nhưng là gia đình cô ấy. Phải không?"

"Bạn bè. Không giống nhau."

Ông không chắc là mình tin điều đó. Ông cũng không chắc cô ta tin. Có lẽ với cô ta, giả vờ như mình tin vào điều đó thì dễ dàng hơn.

"Các con gái ông luôn tin rằng ông sẽ về nhà, đúng vậy không, đặc vụ Hanoverian?" Cô vuốt một tay dọc cánh tay áo len mềm mại. "Họ sợ một

ngày kia ông có thể chết trong lúc làm nhiệm vụ, nhưng họ không tin bất kì thứ gì có thể ngăn ông lại khi ông còn sống."

"Giữ mồm tránh xa các con gái anh ấy ra," Eddison quát, và cô ta cười mỉa.

"Anh có thể trông thấy con gái ông ấy trong mắt ông ấy mỗi lần ông ấy nhìn tôi hay một trong mấy bức ảnh kia. Họ chính là lí do ông ấy làm việc đang làm."

"Đúng thế," Victor nói và uống nốt cà phê. "Và một trong số chúng đã gửi tới một thứ khác cho cô." Ông thò tay vào túi và lấy ra một thỏi son bóng màu dâu đậm. "Cái này từ con gái lớn của tôi, cũng là đứa đã cho bộ quần áo."

Nó làm cô gái giật mình mỉm cười, một nụ cười thật sự làm cả khuôn mặt cô bừng sáng trong giây lát, đôi mắt lấm tấm màu hổ phách của cô nheo lại. "Son bóng."

"Con bé bảo đó là kiểu của con gái."

"Tôi hi vọng vậy; màu này cực kì không tôn da." Rụt rè mở mắt, cô gái bóp ống son cho đến khi một chấm màu lấp lánh rỉ ra. Cô lăn nó dọc môi dưới, tô môi trên mà không làm nhòe ra hay thiếu một điểm nào bất chấp việc mắt cô không hề đảo tới chỗ cái gương một chiều. "Chúng tôi thường trang điểm trên tàu trên đường đi làm. Hầu hết chúng tôi có thể trang điểm cả mặt mà không cần soi gương."

"Tôi phải thừa nhận đó không phải việc mà tôi có bao giờ muốn thử," ông nói khô khốc.

Eddison xốc thẳng chồng giấy, so mép của chúng chính xác cạnh mép bàn. Victor nhìn cậu ta, đã quá quen với sự cưỡng chế ấy nhưng vẫn còn buồn cười vì nó. Eddison trông thấy ông đang nhìn và cau mày.

“Inara,” cuối cùng Victor nói, và cô gái miễn cưỡng mở mắt. “Chúng ta cần bắt đầu.”

“Des,” cô ta thở dài.

Ông gật đầu. “Hãy kể tôi nghe về Desmond.”

Tôi là người duy nhất thích tìm đến những chỗ cao bên trong Vườn nên tôi là người duy nhất tìm được khu vườn *kia.* Bên trên rìa đá nhỏ, có một khóm cây nhỏ như thế này - và khi dùng từ *khóm,* ý tôi là năm cây - mọc thẳng lên tận trần kính. Ít nhất hai lần mỗi tuần, tôi trèo lên một trong mấy cái cây ấy, đứng lên những cành cao nhất có thể chịu nổi sức nặng của mình và áp má vào kính. Đôi khi nhắm mắt lại, tôi có thể giả vờ mình đang ở ngoài cầu thang thoát hiểm của chúng tôi, tựa vào dãy cửa sổ, lắng nghe chị Sophia nói chuyện về các con gái chị hay nghe tiếng một cậu trai trong một tòa nhà khác đang chơi vĩ cầm, Kathryn thì đang ngồi cạnh tôi. Ở phía trước và bên tay trái, tôi có thể nhìn thấy gần hết Vườn, chỉ trừ các hành lang bao quanh chúng tôi và những thứ được mỏm đá che khuất tầm mắt. Vào buổi chiều, tôi có thể trông thấy các cô gái đang chơi trò đuổi bắt hay trốn tìm dọc con suối nhỏ, một, hai cô thả mình trong cái hồ hay ngồi giữa đám đá hoặc bụi cây, với những cuốn sách, trò giải ô chữ và những thứ khác nữa.

Nhưng tôi cũng có thể trông ra khỏi Vườn, dù chỉ một chút. Theo tôi được biết, tòa nhà kính mà chúng tôi gọi là Vườn này thực ra là một trong hai cái, cái này được đặt bên trong cái kia như những con búp bê Nga vậy. Nhà kính của chúng tôi là cái nằm giữa, cao không tưởng, còn các hành lang bao chung quanh nó thành một hình vuông. Trần nhà trong phòng chúng tôi không thực sự cao lắm, nhưng các bức tường dâng lên mãi tuốt

ngọn cây trên tận mỏm đá, bên trên màu đen và phẳng lì, còn ở mặt kia lại một cái trần kính khác, đổ nghiêng bên trên một nhà kính khác. Bản thân nó giống một đường bao hơn là hình vuông đúng nghĩa, những lối đi rộng rãi được trồng cây xanh hai bên - ít nhất ở mé mà tôi nhìn được. Rất khó trông ra, kể cả từ trên ngọn cây thế này. Chỉ là một vệt chỗ này chỗ kia, nơi tôi đứng đúng góc. Trong cái nhà kính *đó* mới là thế giới thực, với những Thợ Làm Vườn mà không ai phải trốn tránh và những cánh cửa dẫn ra Bên ngoài, nơi bốn mùa thay đổi và sinh mạng không bị đếm ngược tới năm hai mươi mốt tuổi.

Thế giới thực không biết Thợ Làm Vườn, chỉ biết một người đàn ông, từ con mắt người-không-phải-Bướm, có liên quan đến nghệ thuật và từ thiện, cũng như một kiểu đầu tư mạo hiểm - hay đúng hơn là nhiều kiểu đầu tư mạo hiểm, từ những gì mà hắn thi thoảng hé lộ. Người đàn ông có một ngôi nhà ở đâu đó trên mảnh đất này, kể cả từ trên ngọn cây cũng không trông thấy. Người đàn ông có một bà vợ và một gia đình.

À thì hắn có Avery, và rõ ràng là thằng khốn ấy phải từ đâu chui ra chứ, thế nhưng…

Còn có một bà vợ.

Và bà ta vẫn cùng Thợ Làm Vườn đi bộ ở nhà kính ngoài gần như mọi buổi chiều từ hai đến ba giờ, bàn tay bà ta vòng qua khuỷu tay hắn để nương tựa. Bà ta gầy gò tới mức gần như người bệnh, với mái tóc đen và phong cách không chê vào đâu được. Từ tít đầu này, đó là tất cả những gì tôi nhìn được. Họ đi bộ chậm rãi xuống góc hình vuông, thỉnh thoảng dừng chỗ này chỗ kia để ngắm một bông hoa hay cái cây rõ hơn, rồi lại chậm rãi bước đi đến khi ra xa khỏi tầm nhìn hạn chế của tôi. Họ còn quay lại vài lần nữa trước khi kết thúc cuốc đi dạo.

Bà ta là người quyết định tốc độ của họ và bất kể khi nào bà ta bị tụt lại, hắn sẽ quay sang đầy quan tâm. Đó cũng là sự dịu dàng mà hắn đã tỏ bày với các cô Bướm của mình, nhẹ nhàng và thành thật theo cái cách làm tôi nổi cả da gà.

Với sự dịu dàng ấy, hắn đã chạm vào lớp kính của các bể trưng bày hay khóc bên xác Evita. Nó nằm trong cái cách hai bàn tay hắn run lên khi trông thấy những gì Avery đã gây ra cho tôi.

Đó là tình yêu, theo kiểu hắn biết.

Hai, ba lần mỗi tuần, Avery đi cùng họ, lầm lũi đằng sau và hiếm khi ở lại trọn một giờ. Gã thường chỉ đi bộ một vòng rồi bỏ vào Vườn, nơi gã kiếm tìm một cô nào đó ngọt ngào và vô tội, và thật dễ dàng trao cho gã nỗi sợ mà gã thèm khát.

Hai lần mỗi tuần, trong hai ngày liên tiếp trùng khớp với lịch bảo dưỡng buổi sáng của chúng tôi, còn có một đứa con trai trẻ hơn, mang màu tóc và dáng vẻ mảnh mai của bà mẹ. Như với mẹ cậu ta, các chi tiết không rõ do khoảng cách, nhưng rõ ràng bà ta mê mẩn cậu. Khi cậu ta đi cùng, bà ta chen giữa chồng và cậu ta.

Suốt nhiều tháng, tôi đã quan sát bọn họ mà không bị trông thấy, cho đến một ngày kia, Thợ Làm Vườn ngẩng lên.

Nhìn thẳng vào tôi.

Tôi vẫn để nguyên má áp vào lớp kính như thế, cuộn tròn lại trong đám cành lá trên cái cây của tôi và không cử động.

Phải ba ngày sau chúng tôi mới nói về chuyện đó, và còn ở bên trên giường của một người lạ, thậm chí không phải là một cô Bướm.

Victor hít vào thật sâu, gạt đi hình ảnh đời sống bình thường quái dị ấy. Hầu hết những tên điên mà ông đã bắt dường như đều rất bình thường ở bên ngoài. “Hắn đã bắt cóc một cô gái khác ư?”

“Hắn bắt vài người mỗi năm, nhưng không bao giờ trước khi cô gái tiền nhiệm đã được đánh dấu hoàn toàn và ổn định cuộc sống ít nhiều.”

“Tại sao?”

“Tại sao hắn bắt mấy người một năm ư? Hay tại sao hắn chờ giữa các lần?”

“Đúng vậy,” Victor đáp, và cô ta cười mỉa.

“Vì lí do thứ nhất - hao mòn nguồn lực. Hắn không bao giờ bắt nhiều người hơn mức Vườn có thể đáp ứng, vì thế nói chung hắn chỉ đi *mua sắm* khi nào một trong các cô Bướm bị chết. Không phải lúc nào cũng thế, nhưng thường xuyên. Còn thứ hai…” Cô ta nhún vai và xòe hai lòng bàn tay úp lên mặt bàn, ngắm những đốm da cháy ở khắp mu bàn tay. “Một cô gái mới là khoảng thời gian căng thẳng trong Vườn. Tất cả mọi người đều nhấp nhổm, nhớ lại hồi chính mình bị bắt và sự thể ra sao khi họ tỉnh dậy lần đầu tiên, rồi những giọt nước mắt không thể tránh khỏi lại càng làm mọi chuyện tệ hơn. Một khi cô gái mới đã ổn định, mọi thứ sẽ lắng xuống trong một thời gian, cho đến cái chết tiếp theo, cặp cánh tiếp theo vào bể trưng bày, cô gái mới tiếp theo. Thợ Làm Vườn luôn luôn - gần như luôn luôn - nhạy cảm đặc biệt với tâm trạng chung trong Vườn.”

“Đó có phải lí do hắn để cho Lyonette đóng vai trò như người hướng dẫn không?”

“Vì việc ấy có ích, đúng vậy.”

“Vậy làm sao lại đến lượt cô làm việc ấy?”

"Bởi vì ai đó phải làm, và Bliss thì quá tức giận, những người còn lại quá nhút nhát."

Người đầu tiên mà tôi giúp không phải cô gái ngay sau tôi mà là cô sau nữa, vì Avery đã mang bệnh cúm vào Vườn và nó đã gây ra cả một trận phong ba với các cô gái.

Lyonette ốm lê ốm lết. Chị ấy tái nhợt và đổ mồ hôi, mái tóc nâu vàng bết vào cổ và mặt, bồn cầu thì trở thành người bạn thân thiết hơn tôi biết chừng nào. Bliss và tôi bảo chị hãy nằm yên trên giường, cứ để Thợ Làm Vườn tự xử đống hỗn độn của hắn một lần, nhưng ngay khi các bức tường nhấc lên để chúng tôi ra khỏi phòng, chị ấy đã mặc lại quần áo và lảo đảo ra ngoài hành lang.

Vừa chửi thề tôi vừa mặc váy và chạy theo chị cho đến khi có thể vòng một cánh tay chị lên vai mình. Chị ấy chóng mặt đến nỗi không thể bước đi mà không dùng một tay chống vào tường. Chị không ngần ngại né những bể trưng bày như vẫn thường làm, thậm chí sau gần năm năm. "Sao cứ phải là chị cơ chứ?"

"Bởi vì ai đó phải làm," chị thì thào và dừng lại để ngăn cơn buồn nôn. Một lần nữa. Mặc dù chị ấy đã phải quỳ trước bồn cầu trong phần lớn thời gian của mười tám tiếng vừa qua.

Tôi không đồng ý, ở thời điểm ấy thì không.

Có lẽ là không bao giờ.

Thợ Làm Vườn rất, rất giỏi đoán tuổi, giỏi hơn bất kì bà đồng digan nào mà tôi từng nghe nói tới. Vài cô gái vào vườn ở tuổi mười bảy, nhưng

hầu hết là mười sáu. Hắn không bắt cóc tụi trẻ hơn - và nếu hắn nghĩ có khả năng mười lăm tuổi đổ xuống, hắn bảo mình sẽ chọn một người khác - nhưng hắn cố không chọn già hơn. Tôi đoán hắn muốn có trọn vẹn năm năm mỗi khi có thể.

Những thứ gã đàn ông ấy cảm thấy thoải mái để chia sẻ với các con tin của mình… hay có lẽ chỉ với tôi.

Cô gái mới nằm trong căn phòng cũng trống không y như nơi tôi đã tỉnh lại lần đầu. Phòng tôi dần dà đã bắt đầu tích tụ các điểm nhấn cá nhân, nhưng lúc này thì cô ấy chỉ có một cái ga chun xám thô kệch và không còn gì khác. Da cô ấy tối màu và khi kết hợp cùng các đường nét khác, tôi đoán có một sự hòa trộn chủng tộc: Mexico và châu Phi, như sau này tôi sẽ biết. Cô ấy không cao hơn Bliss là bao, và ngoài chuyện có một bộ ngực trông như thể một món quà ngày quinceanera, cô ấy gầy như cây sậy. Những cái lỗ nhỏ hành quân lên hết tai bên này và gần hết tai bên kia. Một cái lỗ khác ở rìa cánh mũi và cả một cái lỗ ở quanh rốn, gợi ý rằng chúng cũng đã được xỏ khuyên.

Buổi lễ mừng tuổi mười lăm của các cô gái gốc Mexico.

“Sao hắn phải tháo hết ra thế?”

“Có thể vì hắn nghĩ chúng xấu xí,” Lyonette rên lên, sụp xuống sàn bên cạnh hố ga không nắp đậy.

“Tai em có lỗ khuyên đôi khi em tới. Giờ vẫn còn này.”

“Có thể hắn nghĩ cái của em đẳng cấp.”

“Thêm cả cái khuyên ở vành tai phải nữa.”

“Maya, đừng có lằng nhằng nữa. Thế này đã khổ lắm rồi, được chưa?”

Kì lạ thay, chính câu đó đã đủ để ngăn tôi lại. Không chỉ rõ ràng là chị

ấy đang rất khổ sở vào thời điểm bấy giờ. Mà còn vì một ẩn ý nữa. Cố gắng hiểu tại sao Thợ Làm Vườn làm những việc đó là một hoạt động vô ích, ngoài ra còn hoàn toàn không cần thiết nữa. Chúng tôi không cần biết tại sao. Chúng tôi chỉ cần biết hắn làm gì thôi.

"Không phải chị có thể đi được đâu đâu, nhưng cứ chờ ở đây."

Chị ấy đập tay và nhắm mắt lại.

Có hai chiếc tủ lạnh trong căn bếp thông với phòng ăn của chúng tôi. Một cái đựng các nguyên liệu nấu ăn cho chúng tôi và lúc nào cũng bị khóa, Lorraine cầm chiếc chìa duy nhất. Cái kia đựng các loại đồ uống và đồ ăn vặt mà chúng tôi được phép ăn giữa các bữa chính. Tôi chọn lấy hai chai, nước cho Lyonette và nước hoa quả cho tôi, rồi chôm một cuốn sách từ thư viện để đọc to lên cho chị ấy nghe trong lúc chờ cô gái mới tỉnh dậy.

"Có cả một thư viện ở đó à?" Eddison hỏi một cách khó tin.

"Có chứ. Hắn muốn chúng tôi được vui khi ở đó. Điều ấy có nghĩa là chúng tôi phải có việc mà làm."

"Hắn cho các cô loại sách vở gì?"

"Thực ra là bất kì cái gì chúng tôi đòi." Cô ta nhún vai và ngồi lại trên ghế, hai tay khoanh hờ trước ngực. "Đầu tiên hầu như chỉ có sách kinh điển, nhưng những người thực sự thích đọc sách trong số chúng tôi bắt đầu viết một danh mục mong muốn để ở cạnh cửa, và thi thoảng hắn lại thêm vào khoảng vài chục cuốn. Vài người chúng tôi còn có những cuốn sách riêng, quà tặng từ hắn, được giữ lại trong phòng.

"Và cô là một trong số những độc giả ấy."

Cô gái bắn cho cậu ta cái nhìn khinh miệt, rồi cân nhắc lại. "Ồ phải rồi, lúc nói đến đoạn ấy anh đã không ở đây."

"Đoạn nào?"

"Đoạn mà tôi giải thích việc sống ở trong Vườn thực sự buồn chán muốn chết."

"Nếu đó mà là chán thì rõ ràng cô đã không làm đúng," cậu ta lẩm bẩm và làm cô gái phá ra cười.

"Khi nó là lựa chọn của tôi thì không chán," cô ta thừa nhận. "Nhưng ấy là chuyện trước Vườn."

Victor biết ông nên lôi câu chuyện quay về câu hỏi chính, nhưng hình ảnh hai người bọn họ đồng thuận về một việc gì đó quả thực quá hấp dẫn nên ông mặc kệ, thậm chí lờ đi dấu hiệu nói dối thoáng qua trên mặt cô gái.

"Và tôi đoán cuốn yêu thích của cô là Poe?"

"Ồ không, Poe có một mục đích: để làm phân tâm. Tôi thích truyện cổ tích. Không phải loại sến chảy nước của Disney đâu, mà là các phiên bản đã 'diệt khuẩn' của Perrault kia. Tôi thích những câu chuyện thật hơn, khi điều khủng khiếp xảy ra cho tất cả mọi người và anh thực sự hiểu rằng nó không dành cho trẻ em."

"Không ảo tưởng?" Victor hỏi, và cô ta gật đầu.

"Chính xác."

Cô gái mới rất lâu mới tỉnh lại, đủ lâu để ngay cả Lyonette cũng cân nhắc đến chuyện gọi Lorraine. Tôi đã thuyết phục chị ấy không làm vậy. Nếu cô gái kia có sắp chết vì thuốc mê đi nữa thì một y tá cũng chẳng làm gì được

để ngăn lại và bản mặt dúm dó của mụ khốn ấy không phải là thứ đầu tiên mà tôi sẽ muốn thấy. Lyonette dùng câu ấy để ép buộc tôi thành gương mặt đầu tiên mà cô gái mới trông thấy.

Xét đến tình cảnh Lyonette trông như người chết được ủ ấm lại, thậm chí tôi còn không tranh cãi… nhiều lắm.

Mãi cuối chiều cô gái cuối cùng mới ngọ nguậy và tôi gập cuốn *Oliver Twist* lên một ngón tay để xem cô ấy có thực sự tỉnh không. Chúng tôi có thêm khoảng hai giờ đọc sách nữa trước khi ông có thể coi là cô ấy tỉnh táo đôi chút. Theo các hướng dẫn của Lyonette, tôi rót một cốc nước để sẵn và vò nước vài cái khăn để giúp cô ta đỡ đau đầu. Khi tôi gập một cái khăn dưới cổ cô gái, cô ta đánh vào tay tôi và chửi thề bằng tiếng Tây Ban Nha.

Tốt thôi.

Dần dà cô ấy cũng tập trung trí óc đủ để lột mấy cái khăn ra khỏi mặt và cố ngồi dậy, cả người cô lảo đảo vì cơn chóng mặt vẫn còn mạnh.

“Cẩn thận đấy,” tôi lặng lẽ nói. “Có ít nước đây, nó sẽ giúp ích.”

“Tránh xa tao ra, đồ khốn nạn biến thái!”

“Tôi không phải là người đã bắt cóc cô nên cô khỏi phải chửi. Tùy cô muốn uống nước và thuốc aspirin hay chết quách luôn, cô chọn đi.”

Lyonette rên lên. “Maya.”

Cô gái trố mắt nhìn tôi, nhưng ngoan ngoãn cầm lấy viên thuốc và cái cốc.

“Tốt hơn rồi. Cô đang bị một gã đàn ông được biết đến với tên Thợ Làm Vườn giam cầm. Hắn cho chúng ta những cái tên mới nên cô không cần phải cho chúng tôi biết tên cô đâu. Nhớ lấy nó, nhưng đừng nói ra. Tôi được gọi là Maya, còn cô gái đáng yêu bị cúm đằng kia là Lyonette.”

"Tôi là…"

"Không ai cả," tôi gay gắt nhắc. "Không cho đến khi hắn cho cô một cái tên. Đừng làm cho mọi chuyện khó khăn hơn mức nó phải thế."

"Maya!"

Tôi liếc sang chỗ Lyonette, chị đang nhìn tôi bằng ánh mắt tội nghiệp, thái quá, hoài nghi, kiểu cô-đang-làm-cái-quái-gì mà thường ngày chỉ dành cho Evita. "Vậy thì chị ra mà làm. Chị đã không phải là khuôn mặt đầu tiên cô ấy trông thấy, hooray! Giờ chị có thể tiếp quản nếu không thích cách em đang làm!"

Tôi chỉ có Sophia là mẫu hình bà mẹ cho tụi trẻ. Cô gái mới không bé bỏng thế, tôi cũng không phải Sophia.

Lyonette nhắm mắt lại và cầu nguyện sự nhẫn nại. Mặc dù vậy, trước khi kịp kết thúc, chị ấy đã phải gặp người bên trên bồn cầu lần nữa.

Hai bàn tay cô gái mới bắt đầu run rẩy nên tôi nắm chúng trong tay mình. Đó luôn là cách giữ ấm trong Vườn, trừ đôi lần ở cái hang đằng sau thác nước, nhưng tôi biết những cơn run rẩy ấy là vì sốc nhiều hơn là lí do khác. "Chuyện thế này nhé, và nó rất đáng sợ, choáng váng lẫn bất công khủng khiếp, nhưng không có gì thay đổi cả: chúng ta ở đây với tư cách những vị khách bất đắc dĩ của một gã đàn ông sẽ tới gặp cô để bầu bạn, và thường là sex. Đôi khi con trai hắn cũng tới tìm cô. Giờ cô đã thuộc về chúng và chúng sẽ làm bất kể điều gì chúng muốn với cô, bao gồm cả việc đánh dấu cô là của chúng. Ở đây chúng ta có khá đông, và chúng ta hỗ trợ lẫn nhau khi có thể, nhưng cách duy nhất để cô thoát khỏi đây là chết nên cô sẽ phải quyết định xem sống như chúng ta thế này tốt hơn hay tồi tệ hơn cả cái chết."

"Tự sát là tội lỗi," cô gái thầm thì.

"Tốt, điều đó có nghĩa là sẽ có ít khả năng cô muốn tự kết liễu."

"Chúa ơi, Maya, sao không đưa luôn cho cô ấy cái thòng lọng đi?"

Cô gái nuốt khan nặng nề nhưng - Chúa yêu cô vì điều đó - lại siết chặt tay tôi. "Cô đã ở đây bao lâu rồi?"

"Khoảng bốn tháng."

Cô ấy nhìn sang Lyonette.

"Gần năm năm," chị lẩm bẩm. Giá mà lúc ấy tôi biết… nhưng không thành vấn đề. Chưa bao giờ. Biết trước cũng có thay đổi được gì đâu."

"Và chị vẫn còn sống, má luôn bảo tôi, nơi nào có sự sống nơi ấy còn hi vọng. Tôi sẽ hi vọng."

"Chỉ cần cẩn thận với hi vọng thôi," tôi cảnh báo cô ấy. "Một chút thì được. Quá nhiều thì lại thành méo mó."

"Maya…"

"Thế nào, Cô gái mới, muốn đi xem một vòng không?"

"Tôi trần truồng mà."

"Ở đây thì chẳng là gì đâu. Rồi cô sẽ quen."

"Maya!"

"Chị có mang váy không?" Tôi cố tình hỏi, và Lyonette đỏ mặt bên dưới làn da bệnh tật. "Mà em cũng không để cô ấy mượn váy chị đâu; có khi chị đã nôn ra khắp mặt trước rồi."

Chị chưa nôn, nhưng cái váy đen của chị dài tới tận sàn. Không đời nào Cô gái mới bé tí xíu này có thể mặc vừa cái đó. Nếu khá khẩm hơn thì tôi đã cho cô ấy mượn váy của mình rồi.

"Chờ đây nhé," tôi thở dài. "Tôi sẽ đi lấy cái gì đấy từ Bliss."

Bạn chúng tôi không ở trong phòng của em ấy khi tôi tới nơi nên tôi

cứ thế lấy bừa một cái và quay lại phòng cô gái mới, như mọi khi, nơi đó lại bị các cô Bướm khác cố tình né tránh. Cô gái nhăn mặt khi thấy bộ váy đen - ngay cả tôi cũng phải thừa nhận nó không nịnh da cô mấy - nhưng ông sẽ học cách sợ quần áo màu trong Vườn.

Khi ông được đưa cho cái gì đó không phải màu đen thì đó là vì Thợ Làm Vườn muốn ông chết trong bộ váy ấy.

Cô gái vâng lời khi tôi bảo cô ấy đừng nhìn ra hành lang - thậm chí cả tôi cũng không xấu tính đến mức cho cô ấy xem ngay từ đầu. Cô gái ở đầu bên kia Vườn so với phòng tôi, ngay cuối hành lang từ phòng Lyonette, và chắn một phía của vùng đất cấm-vào nơi có những căn phòng mà chúng tôi không được phép bén mảng đến, cánh cửa dẫn ra Bên ngoài mà chúng tôi phải làm ra vẻ như không tồn tại. Từ vị trí đó, cô ấy có thể quét mắt một lượt hết bề ngang của Vườn: tất cả đám cây cối sặc sỡ, khỏe khoắn, những bông hoa rực rỡ và lối đi trải cát trắng, thác nước và dòng suối nhỏ và cái hồ, gờ đá, tất cả đám cây tí hon bên trên nó, những chú bướm thật bay lượn trên mấy khóm hoa, và bầu trời kính trông có vẻ xa xôi không tưởng.

Cô ấy bật khóc nức nở.

Lyonette lao tới nhưng lập tức lùi lại vì bị run bần bật. Cơn cảm cúm có lẽ không phải là cách tốt nhất để chào đón ai đó vào cái lồng xanh của chúng tôi. Tôi… chà, tôi cũng không nhân hậu đến thế. Chuyện quá rõ. Tôi nhìn cô gái mới trong lúc cô ấy sụp xuống đất, cuộn tròn lại thành một quả bóng tí hon, lúc cô vòng hai cánh tay ôm lấy bụng như thể chuyện này là một cú đấm thực mà cô có thể chống đỡ.

Dần dần, khi những tiếng khóc hổn hển, xé nát cõi lòng kia đã rút lại thành sụt sịt và hớp lấy không khí, tôi quỳ gối bên cạnh cô, một tay đặt lên tấm lưng còn chưa bị đánh dấu. “Đây không phải nỗi đau lớn nhất đâu,” tôi

nói với cô ấy dịu dàng nhất có thể. “Nhưng tôi nghĩ nó là cú sốc tệ nhất. Từ đây trở đi, cô có thể kỳ vọng một chút.”

Đầu tiên tôi không chắc cô ấy có nghe thấy mình không, vì những tiếng rên rỉ vẫn tiếp tục không ngừng. Rồi cô ấy lăng mình sang một bên, vòng tay ôm lấy eo tôi và vùi mặt vào đùi tôi khi cơn kinh hoảng và đau đớn của cô lại một lần nữa dâng lên thành những đợt nức nở nghẹn lòng. Tôi không vỗ hay vuốt tóc cô, cũng không di chuyển bàn tay - rồi cô ấy sẽ học cách căm ghét cử chỉ đó từ Thợ Làm Vườn - nhưng tôi cứ để bàn tay mình trên lớp da ấm nóng của cô gái để cô biết là tôi còn đó.

“Ông có còn những bức ảnh chụp hành lang trong này không?” Đột nhiên cô ta hỏi, và hai đặc vụ rùng mình thoát khỏi thần chú từ những lời kể của cô. Chính Eddison đưa cho cô chồng ảnh, hai nắm tay cậu ta siết chặt trên đùi khi nhìn cô gái lần giở chúng. Cô lôi ra một tấm, nhìn chằm chằm vào nó một lát, rồi đặt nó ngửa mặt trên bàn để hai người đàn ông nhìn thấy. “Một con Chiricahua White.” Cô lần ngón tay trên bản phác họa rõ ràng hai màu đen - trắng của cặp cánh. “Hắn đặt tên cô ấy là Johanna.”



Victor chớp mắt. “Johanna à?”

“Tôi không biết hắn có đặt tên cho chúng tôi theo một hệ thống nào không. Tôi nghĩ hắn chỉ lục lọi một đống tên cho đến khi tìm được thứ hắn thích. Ý tôi là chắc chắn cô ấy không có vẻ như một Johanna, nhưng sao mà chẳng được.”

Victor ép mình nhìn cặp cánh trong bể kính. Cô ta nói đúng, cô bé này nhỏ xíu, dù từ tư thế rất khó để ước lượng chiều cao thật sự của cô. “Chuyện gì đã xảy ra với cô ấy?”

“Cô ấy… bất ổn. Phần lớn thời gian cô ấy có vẻ ổn định cuộc sống khá tốt, nhưng rồi đột nhiên cô lại có những đợt thay đổi tâm tính, làm ầm ĩ khắp Vườn. Rồi Lyonette chết, rồi Thợ Làm Vườn lại mang về một cô gái mới hơn.”

Ông hắng giọng khi cô gái không kể tiếp. “Chuyện gì đã xảy ra với cô gái ấy?” Ông lại hỏi, và Inara thở dài.

“Các bức tường hạ xuống để Thợ Làm Vườn có thể thực hiện hình xăm cho cô gái mới, nhưng bằng cách nào đó Johanna nán lại ở ngoài Vườn. Khi các bức tường được kéo lên, chúng tôi tìm thấy cô ấy trong hồ.” Bằng một cử động mượt mà, cô ta chộp lấy bức ảnh và úp mặt nó xuống bàn kim loại một cái rầm. “Tội lỗi loài người thế đấy.”

Trượt một chồng ảnh khác và các tài liệu tới trước mặt mình, Victor lặng lẽ giở qua chúng đến khi tìm được thứ đang tìm. Đó là một chàng trai trẻ, có lẽ già hơn vẻ ngoài một chút, với mái tóc rối bù kiểu nghệ sĩ màu nâu đậm đến mức gần như đen. Cặp mắt xanh lục nhạt nổi bần bật trên khuôn mặt gầy gò, trắng trẻo. Đó là một cậu bé đẹp trai, thậm chí cả trong bức chân dung vỡ nét này, một người mà - ít nhất dựa vào bề ngoài - ông sẽ không phiền nếu Holly dẫn về giới thiệu với ông. Ông nên mang cuộc nói

chuyện quay trở lại chàng trai này.

Chưa được. Chỉ thêm một chút nữa thôi.

Ông không chắc đó là vì lợi ích của cô gái hay của chính ông.

"Khi Thợ Làm Vườn để ý thấy cô trèo lên cây."

"Thì sao?"

"Cô đã kể rằng hắn tới để nói chuyện với cô trên giường của một người lạ; đó có phải cô gái sau Johanna không?"

Xác nhận câu hỏi của ông không phải là một nụ cười, mà giống một cái nhăn mặt hơn. "Không. Là cô sau nữa kia."

Một chút chần chừ. "Tên cô gái ấy rốt cuộc là gì?"

Cô ta nhắm mắt lại. "Cô ấy chưa bao giờ có tên."

"Sao lại không…"

"Đúng thời điểm. Đôi khi tất cả mọi chuyện đều vì thế."

Cô gái có làn da như gỗ mun, gần như đen ánh xanh trên chiếc ga chun màu xám bồ câu, với cái đầu cạo nhẵn thín và các đường nét sẽ chìm nghỉm trên các bức tường của một kim tự tháp Ai Cập. Trong mấy ngày sau cái chết của Lyonette, tôi khẩn thiết cần một việc gì đó - bất kì việc gì - để làm, nhưng không giống như Bliss và Lyonette, tôi chẳng có tài năng lẫn hứng thú gì trong việc sáng tạo ra các thứ. Tôi đọc, và đọc rất nhiều, nhưng tôi không tự viết ra cái gì của riêng mình cả. Bliss vùi mình trong đống đất sét dẻo, chất đầy lò nướng các mô hình rồi lại hủy phân nửa số chúng trong cơn cáu giận, nhưng tôi không có cách giải tỏa như thế, cả sáng tạo lẫn hủy hoại.

Mặc dù vậy, ba ngày sau, Thợ Làm Vườn mang vào một cô gái mới và không còn Lyonette để cho cô ta những lời giới thiệu duyên dáng nữa. Không ai trong số các cô gái muốn tới gần cô ta cho đến khi cô ta ổn định và tôi tự hỏi không hiểu Lyonette đã phải làm cái công việc mà thậm chí không ai buồn nghĩ đến ấy bao lâu rồi.

Trong những ngày nối tiếp cái chết của Johanna, tôi tự hỏi mình gánh bao nhiêu phần tội lỗi trong lựa chọn của cô ấy - nếu có. Nếu tôi đã giải thích nhẹ nhàng hơn cho tình huống của cô, nếu tôi thông cảm hay an ủi tốt hơn, có lẽ cô ấy vẫn còn có thể bám víu vào niềm hi vọng mà mẹ cô đã kể với cô. Hoặc có lẽ là không. Có lẽ chính lần đầu tiên trông thấy Vườn, giây phút đầu tiên nó trở thành *sự thật* ấy, mới là thứ làm nên khác biệt.

Chẳng giống như tôi có thể hỏi cô ấy.

Vậy là tôi bị kẹt với cô gái mới, kiên nhẫn với cô ta hết mức có thể, và kiềm lại những câu nhận xét chua chát hơn. Nghĩ đến chuyện cô ta thường xuyên bật khóc đến thế nào, tôi đã phải kiên nhẫn hơn mức mà tôi tưởng là mình có thể. Bliss giải cứu tôi mấy lần.

Không phải là em ấy tự mình đến - đó sẽ là một ý kiến rất tồi - mà bằng cách gửi Evita tới để mang đến sự ngọt ngào và chân thành, và trong rất nhiều khía cạnh em làm tốt hơn tôi dù tôi có hi vọng cách mấy cũng không bằng.

Hôm sau buổi xăm mình thứ ba của cô ta, tôi vẫn ở cùng cô suốt buổi tối đến tận khi thuốc trong bữa tối của cô phát huy tác dụng. Thường thường tôi sẽ rời đi ngay, nhưng tôi đã trông thấy một thứ mà tôi muốn điều tra nhưng không làm cô ta sợ, điều đó có nghĩa là cô ta cần ngủ say. Thậm chí cả sau khi cô ta đã thở sâu và đều đặn, và cái cách mọi sự căng thẳng rời bỏ cơ thể cô cho tôi biết cô đang ngủ, thậm chí tôi vẫn để thuốc ngấm hơn

nữa.

Có lẽ khoảng một tiếng sau khi cô gái đã ngủ, tôi đặt cuốn sách sang bên cạnh và lăn người cô ta nằm úp. Thường thì cô ta nằm ngửa, nhưng quá trình xăm đã khiến cô phải nằm nghiêng để giảm áp lực cho khu vực đang bị đau. Cuốn sách về bướm trong thư viện - cùng những chữ viết tay của Lyonette bò khắp lề, liệt kê những cái tên và vị trí trong hành lang - đã cho tôi biết Thợ Làm Vườn chọn loài Falcate Orangetip cho cô ta, hầu hết là màu trắng với một vệt màu cam trên rìa của mỗi cái cánh trên. Hắn thích dùng màu trắng và vàng nhạt nhất cho những cô gái có nước da đen, vì lí do gì đó. Tôi đoán hắn sợ những màu tối sẽ không nổi bật như thế. Lần này, hắn đã làm xong phần màu cam và chuyển sang các phần màu trắng, có điều gì đó ở chúng hơi sai sai.



Bấy giờ, khi tôi đã có thể thực sự cúi sát nó để nhìn mà không làm cô gái sợ, tôi có thể trông thấy những chỗ sưng thêm, giống hình vảy cá bên dưới lớp mực xăm, cái cách mực trắng phồng rộp lên ghê tởm trong những bọc mụn to. Cặp chóp cánh màu cam cũng tệ không kém. Lần theo sống lưng cô gái kĩ hơn, thậm chí cả các đường viền và đường gân cũng lấm chấm vẩy. Tôi tháo một bên khuyên tai của mình - Thợ Làm Vườn chưa bao giờ lấy chúng - và dùng đầu nhọn để cẩn thận gẩy một cái mụn nhỏ. Chủ yếu là chất lỏng trong rỉ ra từ chỗ châm kim nhỏ xíu, nhưng khi tôi khẽ ấn xuống, một chất khác màu trắng sữa cũng rỉ ra theo.

Tôi rửa cái khuyên tai trong bồn và đeo lại lên tai trong lúc cố nghĩ ra một giải pháp. Tôi không chắc cô ta đang phản ứng với mực hay kim, nhưng chắc chắn một kiểu dị ứng gì đó đang xảy ra. Không phải loại đe dọa tính mạng tức thời như dị ứng lạc, nhưng nó cũng không để cho vết xăm liền da. Sự nhiễm khuẩn cũng có thể gây chết người chẳng kém gì phản ứng ít-xta-min, như Lorraine đã có lần bảo chúng tôi vào một trong mấy ngày thân thiện hiếm hoi của mụ.

Tất nhiên, mụ cũng đã gây ra cho Bliss đủ kiểu đau đớn bằng cách chọc ngoáy bàn chân em ấy để lấy dằm nên việc đó ắt hẳn góp phần vào tâm trạng tốt của mụ.

Vì không có ý tưởng nào tốt hơn, tôi quay lại bên cạnh cô gái và cố đánh giá xem phản ứng ở từng vùng da tệ đến đâu. Tôi đã xem được hết phần da cam và nửa phần trắng thì cảm thấy có sự thay đổi.

Thợ Làm Vườn đã ở đó.

Hắn dựa người vào ngưỡng cửa, hai ngón cái móc vào túi quần kaki là cứng. Đèn đóm khắp Vườn đã tắt khi các cô gái đi ngủ, chờ đợi xem đêm nay họ có được yêu cầu mua vui cho kẻ giam giữ mình không. Hắn không

bao giờ gọi Lyonette khi chị ấy phải chăm sóc một cô gái mới, nhưng tôi nào phải Lyonette.

"Trông em có vẻ lo lắng," hắn nói thay vì chào hỏi.

Tôi chỉ vào lưng cô gái. "Cô ấy sẽ không lành lại."

Khi bước vào phòng, hắn tháo măng-xéc và xắn tay áo sơ mi xanh đậm lên tận khuỷu. Màu xanh ấy làm cặp mắt xanh nhạt sáng rực trên gương mặt hắn. Hắn dùng hai bàn tay dịu dàng ấn vào lưng cô gái, cũng tìm thấy những thứ giống tôi, và dần dần nỗi lo ngại chuyển thành cái nhìn buồn bã sâu sắc. "Mọi người đều phản ứng khác nhau với hình xăm."

Đáng lẽ tôi phải cảm thấy buồn thương, giận dữ hay bối rối. Nhưng tất cả những gì tôi cảm thấy là tê liệt.

"Ông làm gì với những cô gái không bao giờ hoàn thiện cặp cánh?" Tôi khẽ hỏi.

Hắn dành cho tôi một cái nhìn thoáng qua, trầm tư, và tôi băn khoăn liệu mình có phải đứa con gái đầu tiên hỏi về chuyện ấy. "Tôi đảm bảo họ được chôn cất tử tế trên mảnh đất này."

Eddison gầm lên và với tay lấy cuốn sổ ghi chép. "Hắn có nói ở đâu trong khu đất không?"

"Không, nhưng tôi nghĩ nó trông ra một con sông. Đôi khi hắn vào Vườn với bùn dính trên giày và vẻ bâng khuâng trên mặt. Trong những ngày đó, hắn cho Bliss vài viên sỏi lấy từ sông để dùng làm bệ đỡ cho các hình nộm. Từ trên ngọn cây thì tôi không trông thấy gì."

Cậu ta vo viên tờ giấy bạc và ném nó vào tấm gương một chiều. "Cứ

một đội tới bờ sông, tìm mấy nấm mộ.”

“Anh có thể nói làm ơn.”

“Tôi giao nhiệm vụ cho họ, chứ không xin một ân huệ,” cậu ta đốp lại qua hàm răng nghiến chặt.

Cô gái nhún vai. “Guilian lúc nào cũng nói làm ơn. Cả Rebekah cũng thế, kể cả khi chị chỉ phân chia khu vực. Nhưng mà, tôi đoán đó là lí do tôi thích làm việc cho Guilian. Anh ấy khiến nơi đó trở nên dễ chịu và ai nấy đều được tôn trọng.”

Chẳng khác nào cô ta vừa tát thẳng vào mặt Eddison. Victor trông thấy màu đỏ vì cơn giận lan tới tận cổ áo đồng sự của mình và nhìn ra chỗ khác để không bật cười. Hay ít nhất để Eddison không trông thấy. “Có phải chỉ có những cô gái bị chết trước khi cặp cánh hoàn thiện không?” Ông hỏi nhanh.

“Không. Nếu họ chết mà làm hỏng cặp cánh, hắn sẽ không trưng bày họ. Avery đã đưa vài cô khác xuống mồ thay vì bể kính, khi hắn đánh họ dữ dội đến mức có sẹo trên hình xăm.” Cô ta khẽ chạm vào cổ. “Giselle.”

“Cuộc nói chuyện chưa dừng lại ở đó, đúng không?”

“Không, nhưng ông đã biết rồi.”

“Phải, nhưng tôi muốn nghe nốt,” ông trả lời, đúng như cách sẽ nói với mấy cô con gái.

Cô ta nhướn một chân mày với ông.

Như Lyonette thường làm, tôi đã mượn một cái ghế đẩu trong phòng y tế để đặt cạnh giường cô gái. Ngồi trên giường có lẽ cũng chẳng sao, nhưng việc

này cho cô ấy thêm một chút không gian. Cho cô ấy một lãnh thổ riêng. Thợ Làm Vườn không thực sự công nhận lãnh thổ theo cách ấy. Hắn ngồi tựa lưng vào tấm ván đầu giường, đặt đầu cô gái lên đùi để hắn có thể xoa một bàn tay khắp cái đầu đã cạo trọc. Theo tôi được biết, hắn không bao giờ ghé thăm các cô gái trong phòng họ đến tận sau khi họ đã được đánh dấu hoàn chỉnh và hắn đã hiếp họ lần đầu tiên.

Rốt cuộc, việc ấy mới làm họ trở thành *của hắn.*

Nhưng, hắn đã không ở đó để gặp cô gái mới. Hắn ở đó để nói chuyện với tôi.

Và dường như hắn không hề vội vã.

Tôi kéo hai chân lên ghế, ngồi xếp bằng trên chiếc ghế hẹp và giở cuốn sách ngang đùi, đọc tiếp để lấp chỗ trống cho đến khi hắn đưa tay ra và khẽ đóng sách lại. Khi ấy tôi mới chú ý đến hắn.

“Em đã theo dõi gia đình tôi bao lâu rồi?”

“Gần như từ khi cặp cánh của tôi được hoàn thành.”

“Nhưng em đã không nói gì cả.”

“Không nói với ông hay bất kì ai.” Thậm chí cả Lyonette và Bliss cũng không, mặc dù tôi đã bị cám dỗ. Tôi không chắc vì sao. Có lẽ sẽ dễ dàng hơn nếu chỉ nghĩ về hắn như kẻ giam cầm chúng tôi. Đặt một gia đình vào đó làm cho… à thì, làm cho chuyện có vẻ sai trái hơn theo cách nào đó. Ngay việc nó có thể còn sai hơn nữa đã đủ đáng sợ rồi.

“Và em đã nghĩ gì khi trông thấy chúng tôi?”

“Tôi nghĩ vợ ông đang ốm.” Tôi hiếm khi nói dối Thợ Làm Vườn; sự thực là thứ duy nhất có thể mãi mãi thuộc về tôi. “Tôi nghĩ bà ấy sợ Avery và không muốn thể hiện điều đó, tôi nghĩ bà ấy yêu con trai út của ông. Tôi

nghĩ bà ấy trân trọng những cuộc đi dạo cùng ông như khoảng thời gian duy nhất mà bà ấy có được sự chú tâm không hề bị chia sẻ của ông.”

“Chỉ đứng trên cây mà nghĩ ra từng ấy chuyện ư?” Tạ ơn Chúa, trông hắn có vẻ hứng thú hơn bất cứ điều gì. Hắn dựa lưng thoải mái hơn vào tấm ván đầu giường, một tay vòng ra sau để gối đầu.

“Tôi nói sai à?”

“Không.” Hắn nhìn cô gái trên đùi, rồi nhìn tôi. “Bà ấy đã vật lộn hàng năm trời với bệnh tim. Nó không đủ nghiêm trọng để bà ấy đủ tiêu chuẩn nhận ghép tạng, nhưng lại ảnh hưởng đáng kể đến chất lượng cuộc sống.”

Vậy vợ hắn cũng là một kiểu bươm bướm. “Thế là đúng một vế.”

“Và bà ấy đúng là rất yêu con trai thứ hai của chúng tôi. Bà ấy khá tự hào về thằng bé. Nó đạt điểm tuyệt đối, luôn luôn lịch sự, lại chơi đàn dương cầm và vĩ cầm rất hay.”

“Thế là hai vế.”

“Khu vườn và công việc kinh doanh của tôi, các hoạt động từ thiện và kế hoạch của bà ấy, thời khóa biểu của chúng tôi thường xung đột với nhau. Cả hai chúng tôi đều dành thời gian để đi dạo buổi chiều trừ khi ra khỏi thành phố. Nó có lợi cho tim bà ấy.”

“Thế là ba.”

Và tất cả những gì còn lại mới là khó khăn nhất, điều mà không cha mẹ nào muốn thừa nhận.

Thế nên hắn không nói. Và im lặng cũng có nghĩa là đồng thuận.

“Em rất để ý đến mọi việc, đúng không, Maya? Con người, các hình mẫu, các sự kiện. Em tìm ra nhiều ý nghĩa hơn những người khác.”

“Tôi có để ý,” tôi đồng tình. “Nhưng không biết là mình tìm được

nhiều ý nghĩa hơn.”

“Em quan sát một cuộc đi dạo trong nhà kính và nghĩ ra chừng đó ý nghĩa.”

“Tôi không *nghĩ ra* ý nghĩa gì cả. Tôi chỉ chú ý đến ngôn ngữ cơ thể thôi.”

Ngôn ngữ cơ thể là một trong những thứ đã cho tôi biết hàng xóm kế bên nhà tôi là một kẻ ấu dâm từ rất lâu trước khi hắn tự hé lộ lần đầu tiên, trước khi hắn chạm vào tôi và bảo tôi chạm vào hắn. Nó nằm trong cách hắn nhìn tôi và những đứa trẻ khác ở khu, trong những cái nhìn bị tổn thương của bọn trẻ được hắn nhận nuôi. Tôi đã chuẩn bị cho sự tấn công của hắn vì tôi biết nó sẽ tới. Ngôn ngữ cơ thể cảnh báo tôi về gã cắt cỏ của bà, về những đứa trẻ ở trường sẽ đánh đập tôi chỉ vì chúng có thể. Ngôn ngữ cơ thể còn tốt hơn cả một cái đèn pin cảnh báo.

Và ngôn ngữ cơ thể cho tôi biết dù hắn có muốn tỏ ra hoàn toàn thư giãn ngay lúc này đến đâu, hắn không thể.

“Tôi không định kể cho ai cả, ông biết đấy.”

Nó đây rồi. Không phải toàn bộ sự căng thẳng đã rời khỏi cơ thể hắn, nhưng phần lớn đã không còn. Ngoại trừ khi dục vọng chiến thắng hắn, hắn là một người đàn ông cực kỳ nhẫn nại.

“Chúng tôi không biết về họ… và họ không biết về chúng tôi, phải không?”

“Không,” hắn lẩm bẩm. “Có những thứ…” Hắn không bao giờ nói nốt suy nghĩ ấy, ít nhất là không thành tiếng. “Tôi sẽ không bao giờ cố ý làm tổn thương Eleanor.”

Tôi không biết tên hắn, nhưng lại biết tên vợ hắn.

"Còn con trai ông?"

"Desmond?" Hắn đã thực sự ngạc nhiên một lát, rồi lắc đầu. "Desmond rất khác Avery."

Ngay cả khi ấy, tất cả những gì tôi có thể nghĩ chỉ là *Tạ ơn Chúa.*

Hắn nhấc đầu cô gái ra khỏi đùi mình và nhẹ nhàng đứng dậy khỏi giường, chìa tay ra cho tôi. "Tôi muốn hỏi em một việc, nếu được."

Tôi không chắc vì sao hỏi tôi chuyện gì đó mà lại liên quan đến di chuyển, nhưng tôi ngoan ngoãn đứng dậy và cầm tay hắn, để cuốn sách lại trên ghế. Cô gái sẽ không tỉnh lại đến sáng hôm sau nên tôi không đặc biệt phải túc trực bên giường. Hắn dẫn chúng tôi qua các hành lang, lơ đãng chạm vào mỗi chiếc bể đã có người lúc đi ngang qua. Nếu có tâm trạng, tôi có thể hỏi hắn tên họ, và hắn sẽ nói. Từng cái tên, từng cô Bướm, hắn biết và nhớ tất cả bọn họ.

Tôi không bao giờ muốn biết.

Tôi tưởng hắn đang dẫn tôi về phòng, nhưng hắn lại rẽ ngang ở phút chót và đưa chúng tôi vào cái hang đằng sau thác nước. Trừ ánh trăng rọi xuyên qua tấm trần kính và phản chiếu đứt gãy qua thác nước đang chảy, cái hang tối om.

Ồ, còn cả ngọn đèn đỏ chớp tắt của camera nữa.

Chúng tôi đứng im lặng trong bóng tối, nghe tiếng nước chạm vào dòng suối và những viên đá trang trí. Pia, người ở đây lâu hơn tôi khoảng một năm, đã nêu giả thuyết là dưới đáy ao có những cái ống giữ nước ở một mực nhất định bằng cách hút và bơm nước vào một cái ống khác dẫn đến cái ao nhỏ xíu trên đỉnh mỏm đá, cấp nước cho thác. Có thể cô ấy đã nói đúng. Vì tôi không biết bơi, tôi không bao giờ cố lặn xuống đáy hồ để xem cho chắc. Pia thích chọc ngoáy các thứ và tìm hiểu xem chúng hoạt động

như thế nào. Khi những bức tường dâng lên để lộ Johanna trong bể kính, Pia đã đi ra ao, và nói rằng bây giờ ở ven ao đã có các cảm biến.

"Tôi đã thắc mắc điều gì kéo em tới chốn này," một lúc sau hắn nói. "Đỉnh mỏm đá thì tôi gần như hiểu được. Nó thoáng đãng, tự do, vị trí cao cho em cảm giác an toàn. Nhưng còn nơi này… cái hang này có thể làm gì cho em?"

Khả năng nói bất kể điều quái quỷ gì tôi muốn mà không phải lo bị trừng phạt, bởi vì tiếng thác nước chảy đủ mạnh để át hết những gì micro có thể thu được.

Nhưng hắn đang kiếm tìm thứ gì cá nhân hơn thế, một thứ có ý nghĩa mà hắn nghĩ là tôi sẽ đánh đổi tất cả để có được. Một, hai phút sau tôi mới nghĩ ra câu trả lời cho hắn, nó khá gần với sự thật. "Trong này không có ảo ảnh nào," cuối cùng tôi nói. "Nó không xanh mướt mắt và khỏe khoắn và chờ đợi cái chết hay khả năng bị thối rữa. Chỉ có đá và nước."

Tại đây, các cô gái và tôi ngồi đối diện và chạm gối vào nhau, và rất dễ để giả vờ như không có cô Bướm nào cả. Những cô bợ đỡ có cặp cánh được vẽ quanh mắt như mặt nạ Carnevale, nhưng kể cả khi ấy, trong ánh sáng mờ tối của cái hang, rất dễ để nghĩ đó chỉ là trò lừa của những cái bóng. Chúng tôi sẽ thả tóc xuống, tựa lưng vào đá và không còn con Bướm chết tiệt nào cả. Chỉ trong thoáng chốc.

Vì vậy, có lẽ rốt cuộc vẫn còn ảo ảnh ở đây, nhưng đó là ảo ảnh *của riêng chúng tôi,* không phải thứ hắn tạo ra cho chúng tôi.

Hắn thả tay tôi ra rồi kéo hết những cái kẹp đang giữ tóc tôi trong bím tóc bện quanh đầu, cho đến khi nó xõa xuống thành một màn tóc uốn lượn dài tới tận hông tôi. Che đi cặp cánh. Đó là điều hắn chưa từng làm, trừ lúc chải nó. Nhưng hắn cứ để nó thả quanh người tôi, nhét những chiếc kẹp tóc

vào túi ngực của áo sơ mi.

"Em khá là khác biệt với tất cả những người khác," cuối cùng hắn nói.

Không hoàn toàn đúng. Tôi cũng nóng nảy như Bliss, chỉ là tôi không xả ra. Tôi cũng sốt ruột như Lyonette, tính cách mà tôi làm hết sức để thể hiện. Tôi đọc sách như Zara, chạy như Glenys, nhảy múa như Ravenna và bện tóc như Hailee. Tôi có những đặc trưng của hầu hết mọi người quanh tôi, mỗi thứ một ít, ngoại trừ sự đơn giản ngọt ngào của Evita.

Thứ duy nhất khiến tôi thực sự khác biệt là tôi không bao giờ khóc.

Người không thể khóc.

Cái vòng quay ngựa gỗ khốn nạn.

"Em ghi yêu cầu sách trên danh mục nhưng lại không bao giờ công khai đòi hỏi gì. Em trợ giúp các cô gái khác, lắng nghe họ, làm họ bình tâm lại. Em giữ những bí mật của họ, và rõ ràng cả của tôi nữa, nhưng em không cho bất kì ai bí mật nào để giữ."

"Bí mật với tôi như những người bạn cũ; tôi sẽ cảm thấy mình là một người bạn tồi nếu bây giờ tôi từ bỏ họ."

Tiếng cười trầm của hắn vang vọng quanh cái hang trước khi thác nước nuốt chửng nó. "Tôi không đòi em phải chia sẻ chúng, Maya; cuộc đời em trước đây thuộc về em."

Cô ta dành cho Eddison cái nhìn ngụ ý và Victor không thể không cười. "Tôi sẽ không xin lỗi," Eddison nói thẳng. "Đây là công việc của tôi và chúng tôi phải biết sự thật để tạo thành một cáo buộc vững chắc chống lại hắn. Các bác sĩ khá tự tin hắn sẽ sống sót để ra tòa."

"Tiếc thật."

"Một phiên tòa có nghĩa là công lý," cậu ta quát.

"Theo một nghĩa nào đó, chắc chắn rồi."

"Theo một nghĩa ư? Nó…"

"Cái *công lý* ấy có thay đổi bất kì điều gì hắn đã làm không? Bất kì điều gì mà chúng tôi đã phải trải qua? Nó có khiến các cô gái trong bể kính sống lại không?"

"Không, nhưng nó sẽ ngăn hắn không thể làm lại việc đó."

"Cái chết của hắn cũng làm được, mà còn không có bản tin giật gân và tiền thuế."

"Quay lại thác nước," Victor tuyên bố át lời phản đối ngấp nghé chót lưỡi Eddison.

"Chuyên gia phá bĩnh," cô gái lẩm bẩm.

"Hãy yêu cầu tôi một việc, Maya."

Trong mắt hắn là một lời thách thức, đan xen trong giọng hắn. Hắn trông đợi tôi đòi hỏi một điều bất khả, chẳng hạn như sự tự do. Hay có lẽ hắn trông đợi tôi sẽ giống như Lorraine, hỏi xin một thứ có thể cho tôi ra khỏi Vườn nhưng lại không phải tự do gì hết.

Tôi biết rõ hơn thế chứ. Giống như ném đi những số điện thoại thiện ý, tôi biết tốt hơn là không nên đòi hỏi thứ gì mà rõ ràng là tôi không thể có.

"Có thể tắt cái camera này mà không đặt cái khác thế chỗ nó được không?" Tôi hỏi nhanh, và nhìn cú sốc lướt qua khuôn mặt khuất trong bóng tối của hắn. "Không camera, không mic? Thế thôi ư?"

“Sẽ rất tuyệt khi có một nơi thực sự riêng tư,” tôi giải thích với một cái nhún vai. Cảm giác gần như lạ lẫm khi tóc tôi cọ vào lưng và vai cùng với cử chỉ ấy. “Ông có thể trông thấy mọi nơi khác chúng tôi đi, thậm chí xem chúng tôi đi vệ sinh nếu muốn. Chỉ có một chỗ duy nhất này trốn tránh camera sẽ rất có lợi. Một bài tập vì sức khỏe tinh thần, kiểu vậy.”

Hắn nhìn tôi một lúc lâu trước khi trả lời. “Một thứ sẽ có lợi cho tất cả các em.”

“Đúng vậy.”

“Tôi bảo em yêu cầu một thứ gì, mà em lại đòi hỏi một điều có lợi cho tất cả.”

“Nó cũng có lợi cho tôi mà.”

Hắn lại cười và với lấy tôi, kéo tôi sát vào ngực để hắn có thể hôn tôi. Hai bàn tay hắn lần lên khóa kéo của váy tôi và trong lúc hắn hạ người tôi xuống mặt đá ẩm ướt, tôi nhắm mắt lại và mặc cho suy nghĩ của mình lang thang tới chỗ Annabel Lee và nấm mồ của nàng ở vương quốc bên đại dương.

Tôi không nghĩ các thiên thần có bao giờ ghen tị với tôi đâu.

Thật đáng kinh ngạc trước lượng thông tin cô ta có thể truyền tải qua một câu trả lời mà không thực sự trả lời gì cả. Phần nào đó nhỏ nhoi và không thích hợp trong Victor rất mong được đặt cô trước vành móng ngựa ngay lúc này và xem cả đội luật sư bên nguyên lẫn bên bị vò đầu bứt tóc vì thất vọng. Ngay cả khi cô ta có vẻ đang thẳng thắn, các câu trả lời gần như lúc nào cũng vòng vèo, cung cấp thứ gì đó như là thừa thãi nhưng không thực

sự đưa ra trọng tâm. Hỏi về cậu con trai và cô ta bắt đầu ở đó, hay là có vẻ thế, và bằng cách nào đó nó lại kết thúc ở một câu chuyện hoàn toàn khác, vẫn chẳng thấy bóng dáng cậu ta đâu. Đúng, các luật sư sẽ ghét đưa cô ta ra tòa lắm. Ông gạt thôi thúc của mình sang bên và lấy bức ảnh chàng trai từ trong chồng ảnh, đặt nó lên bàn để cô có thể nhìn đúng chiều.

Đầu tiên cô ta nhìn đi chỗ khác, đánh mắt sang tấm gương, xuống sàn, hai bàn tay bị bỏng và trầy xước, trước khi một cái thở dài thoát ra khỏi cơ thể và cô ta quay lại đối mặt với bức ảnh. Cô khẽ nhấc một góc của nó lên, ngắm nghía hình phóng to vỡ nét từ bằng lái xe của cậu thanh niên. Tấm giấy bóng run rẩy trong bàn tay cô, nhưng không ai nhắc chuyện đó.

“Ông làm quen với nhiều thứ trong Vườn,” cô trầm ngâm nói. “Thậm chí việc các cô gái mới tới cũng là thứ ông sẽ dần quen và chờ đón sau khi một người nữa ra đi. Và rồi, đột nhiên, mọi chuyện thay đổi.”

“Khi nào?”

“Chỉ mới khoảng sáu tháng trước. Vài ngày sau khi Evita chết.”

Có lẽ vì Evita là kiểu người mà ông không thể không yêu. Có lẽ vì cái chết của cô là tai nạn, chúng tôi không thể chuẩn bị gì cho điều đó. Có lẽ là do phản ứng của Thợ Làm Vườn, sự công khai của nó.

Dù sao thì Vườn cũng bốc mùi tuyệt vọng trong những ngày tiếp nối tai nạn của Evita. Hầu hết các cô gái ở lỳ trong phòng mình, Lorraine phải đổ hết các bữa ăn vào khay và mang tới cho chúng tôi, Chúa ơi, việc ấy chả nhẽ không khiến mụ điên tiết sao. Tất nhiên, mụ cũng có tâm trạng giống chúng tôi, nhưng lại vì lí do khác. Chúng tôi thương tiếc Evita. Mụ tiếc

thương một cái bể kính đầy nữa mà không có mụ bên trong.

Mụ khốn bệnh hoạn.

Tôi rời phòng mình vào ban đêm, không chịu nổi bốn bức tường và sự im lặng nữa. Chúng tôi không có cuối tuần đó nên tôi không phải lo về giờ bảo dưỡng hay các bức tường cứng hạ xuống. Không có lí do gì trên đời mà tôi không thể lang thang quanh đó vào ban đêm. Đôi khi ảo ảnh về tự do, về sự lựa chọn, còn đau đớn hơn cả cảnh tù đày.

Không hẳn là Thợ Làm Vườn không thể tìm được tôi nếu hắn muốn tôi, mặc dù hắn đang ở với ai đó khác.

Đêm đến, Vườn hầu như im lặng. Tất nhiên vẫn có tiếng thác chảy, và tiếng suối reo ùng ục, tiếng ro ro của máy móc và không khí lay chuyển, và cả tiếng khóc nghẹn của con gái đâu đó quanh vườn, nhưng so với ban ngày, nó gần như yên tĩnh. Tôi cầm cuốn sách và đèn đọc sách lên mỏm đá để ngồi trên một trong mấy tảng đá lớn. Tôi gọi nó là tảng đá tắm nắng.

Bliss gọi nó là *Tảng đá Vinh quang* và cười phá lên khi tôi thách em ấy tìm được một con sư tử để treo lơ lửng trên mỏm đá.

Trong phim hoạt hình *Vua Sư tử*.

Em ấy đã làm một con từ đất nặn, và khi tôi đủ sức thở trở lại sau khi đã cười quá nhiều, em đưa nó cho tôi. Nó sống ở một cái kệ bên trên giường tôi, cùng vài thứ khác quý giá nhất với tôi. Tôi đoán nó vẫn còn ở đó, hay đã ở đó, cho đến khi…

Bliss gia nhập với tôi trên mỏm đá quãng giữa đêm, ném cho tôi một hình nộm. Tôi cầm nó soi dưới đèn đọc sách và nhận ra nó là một chú rồng đang nằm cuộn mình. Nó có màu xanh đen, đầu rúc vào hai vai và bằng cách nào đó, đường nét chân mày bên trên cặp mắt to đen láy khiến nó có cái nhìn tội nghiệp nhất mà một hình nộm bằng đất sét có thể có. “Sao nó

buồn vậy?”

Em lừ mắt với tôi.

Đúng rồi.

Nhà của rồng ở cạnh Simba, và khi chú sư tử chỉ là một trò đùa thì chú rồng này thực sự đã có ý nghĩa gì đó.

Nhưng ngày hôm đó, nó còn mới và buồn bã, Bliss thì giận dữ lẫn buồn khổ, nên tôi đặt nó trên đầu gối mình và quay lại đọc *Antigone* cho đến khi em ấy cảm thấy muốn nói gì đó.

“Nếu phòng tôi còn nguyên vẹn, ông nghĩ tôi có cơ hội được lấy lại các hình nộm của mình không? Cả các hình gấp origami nữa? Và còn… à, tất cả mọi thứ, thật đấy.”

“Chúng tôi có thể hỏi,” Victor nói nước đôi, và cô gái thở dài.

“Tại sao lại là *Antigone?”* Eddison hỏi.

“Tôi luôn nghĩ cô ấy khá là ngầu. Cô ấy khỏe mạnh, dũng cảm và tháo vát nhưng không đến mức thao túng tình cảm, cuối cùng cô ấy đã ra đi, nhưng theo cách riêng. Cô ấy bị kết án chung thân trong mồ và cô ấy đã bảo mặc kệ các người, tôi tự treo cổ đây. Cả vị hôn phu của cô ấy nữa, anh ta yêu cô ấy nhiều tới mức hồi tâm chuyển ý trước cái chết của cô ấy và cố giết cha đẻ mình. Tất nhiên, sau đó anh ta cũng chết, bởi vì thôi nào, đó là một bi kịch thời Hi Lạp và người Hi Lạp lẫn Shakespeare thực sự thích giết người ta. Đó thật sự là một bài học lớn. Tất cả mọi người đều chết.” Cô gái đặt tấm ảnh xuống và dùng hai bàn tay che mặt chàng trai. Victor không chắc cô ta có biết mình đã làm vậy không. “Nhưng có thể tôi đã chọn một

cuốn sách khác nếu biết Bliss sẽ tới với tôi.”

“Ồ?”

“Dường như nó đã tạo cảm hứng cho em ấy.”

Em đi qua đi lại quanh tôi khi tôi đọc, giật lá trên cây và xé vụn chúng cho đến khi ông có thể lần theo đường đi của em ấy bằng vụn lá trên đá. Em gầm gừ và chửi thề theo từng bước chân nên tôi không buồn nhìn lên cho đến khi em im lặng.

Em đang đứng ở ngay rìa mỏm đá giả, hai ngón chân cái bám vào đá, hai cánh tay choãi rộng hai bên người. Làn da trắng của em sáng lên trong ánh trăng ở những mảng hở của chiếc váy đen dài đến đầu gối. “Em có thể nhảy xuống,” em thì thào.

“Nhưng em sẽ không nhảy.”

“Em có thể,” em ấy khăng khăng, còn tôi lắc đầu.

“Nhưng em sẽ không.”

“Em sẽ nhảy!”

“Không, em không nhảy.”

“Vì cái chết tiệt gì?” Em hỏi, xoay lại để đối mặt với tôi, hai nắm đấm chống bên hông.

“Bởi vì em không thể đảm bảo là mình sẽ chết và nếu em bị thương, nó có thể không đủ nặng để hắn phải giết em. Có phải cú ngã từ trên cao lắm đâu.”

“Evita còn rơi từ chỗ thấp hơn.”

“Evita gãy cổ khi va vào cành cây. Em có vận may như chị; nếu em cố thử thì cũng hỏng bét và còn khỏe mạnh, chỉ trừ mỗi mấy vết thâm tím thôi.”

“Quỷ tha ma bắt!” Em thụp xuống cạnh tôi trên đá, vùi mặt trong hai cánh tay và khóc. Bliss đã ở đây lâu hơn tôi ba tháng. Với em, hai mươi mốt tháng trời. “Tại sao lại không có một lựa chọn tốt hơn?”

“Johanna đã trầm mình. Em có nghĩ việc ấy đỡ đau đớn hơn một cú ngã không chắc chắn?”

“Pia bảo không làm thế được nữa. Hắn đã cho gắn cảm biến vào bờ; nếu nước dâng lên, nó sẽ gửi cảnh báo tới chỗ hắn và hắn có thể kiểm tra camera. Cô ấy bảo ta có thể trông thấy những cái camera gần nhất quay sang chĩa vào người nào đang bơi.”

“Nếu em chờ đến khi hắn rời nhà, hay thậm chí ra khỏi thành phố, em có thể có đủ thời gian để chết đuối nếu em thực sự muốn.”

“Em không muốn chết đuối,” em ấy thở dài, ngồi thẳng dậy để lau nước mắt bằng vạt váy. “Em không muốn chết.”

“Ai mà chẳng chết.”

“Vậy thì em không muốn chết bây giờ,” em gầm ghè.

“Thế sao lại nhảy xuống?”

“Chị chẳng cảm thông tí gì hết.”

Không hoàn toàn đúng, và em ấy biết thế, nhưng cũng có phần đúng.

Tôi gập sách lại và tắt đèn, đặt cả hai trên mặt đất cùng chú rồng buồn bã ở trên cùng để có thể vặn người nằm cạnh em ấy.

“Em quá mệt mỏi với nơi này rồi,” em thì thầm, và mặc dù chúng tôi không ở trong hang - nơi duy nhất thực sự riêng tư - tôi nghĩ có thể em đã

nói đủ khẽ để tránh bị nghe thấy. Không ai trong chúng tôi biết liệu hắn có xem lại các đoạn ghi, liệu có an toàn để nói chuyện kể cả khi chúng tôi dám chắc hắn không ngồi trước màn hình điều khiển.

“Ai cũng vậy.”

“Vậy thì tại sao em không thể tận dụng tối đa nó, như chị đang làm?”

“Em đã có một gia đình hạnh phúc, đúng không?”

“Đúng.”

“Đó là lí do em không thể tận dụng nó.”

Tôi đã hạnh phúc ở căn hộ, nơi dần dà đã thành nhà tôi, nhưng tôi từng trải qua nhiều điều tồi tệ trước khi tới đó nên cũng coi như tôi từng sống chật vật trước khi tới đây. Bliss chưa từng, hay ít nhất là chưa từng sống kiểu gì gần như thế này. Em ấy có quá nhiều điều tốt đẹp để mà so sánh với nơi này.

“Kể cho em nghe điều gì đó về trước đây đi.”

“Em biết là chị sẽ không kể.”

“Không phải chuyện cá nhân. Chỉ là… một chuyện gì đó.”

“Một trong mấy người hàng xóm của chị có cả vườn thuốc phiện trên mái nhà,” một lát sau tôi kể. “Khi chị mới chuyển đến, nó chỉ là một góc nhà, nhưng thời gian trôi qua và không ai báo cáo, nó lan rộng đến khi phủ hết nửa mái nhà. Vài đứa trẻ ở các tầng dưới còn từng chơi trốn tìm trong đó. Mặc dù vậy, dần dà cũng có người mách cho cảnh sát và ông ta đã trông thấy họ tới, hoảng lên, rồi phóng hỏa cả đám cỏ. Tất cả bọn chị đều bị phê cả tuần đó, và bọn chị phải giặt giũ mọi thứ nhiều lần liền để tẩy bớt mùi.”

Bliss lắc đầu. “Thậm chí em còn không tưởng tượng được.”

“Đó không phải chuyện gì xấu.”

"Em đang dần quên những chuyện ở nhà," em ấy thú nhận. "Em đã cố nhớ địa chỉ phố nhà mình lúc nãy và không tài nào nhớ nổi nó là đường, đại lộ, phố hay là gì nữa. Em vẫn không nhớ được. Một-không-chín-hai-chín phố Năm mươi tám Tây Bắc… gì đó."

Hóa ra tất cả vụ om sòm này là vì thế. Tôi dịch người để đặt một bàn tay lên tay em, vì không biết phải nói gì.

"Mỗi sáng thức dậy và mỗi đêm trước khi đi ngủ, em đều tự nhẩm tên của em, tên của người nhà em. Em nhắc mình nhớ trông họ như thế nào."

Tôi đã thấy gia đình Bliss, một bộ hình nộm đất sét. Em đã làm quá nhiều hình đến nỗi không có lí do gì để đặc biệt chú ý bộ này, trừ phi ông để ý những phần bóng nhẫy vì ngón tay em đã miết mịn, hay chúng được đặt ở vị trí mà em sẽ trông thấy đầu tiên và cuối cùng trong một ngày.

Có lẽ Thợ Làm Vườn đã đúng, tôi luôn ban cho mọi thứ một ý nghĩa.

"Chuyện gì sẽ xảy ra khi như thế vẫn không đủ?"

"Tiếp tục tự nhắc mình," tôi bảo em. "Cứ làm vậy đi và nó sẽ phải đủ."

"Nó có tác dụng với chị không?"

Tôi không bao giờ nhớ địa chỉ của mình ở New York. Khi tôi phải viết nó vào một biểu mẫu nào, tôi sẽ nhờ một trong các cô gái khác, và họ cười nhạo tôi mỗi lần như vậy nhưng không bao giờ thực sự bắt tôi học thuộc. Tôi không bao giờ đổi bằng lái từ cái bằng giả vì không biết nó có chịu nổi sự soi xét gắt gao không hay bên DMV có làm nhiều hơn là chỉ kiểm tra thông tin đơn thuần.

Nhưng tôi nhớ Sophia với thân hình già nua đã phát tướng sau khi cai nghiện, mái tóc đỏ vàng của Whitney, tiếng cười của Hope và tiếng khúc

khích lo lắng của Jessica. Tôi nhớ vóc dáng tuyệt vời của Noémie, thừa hưởng từ ông bố Blackfoot và bà mẹ Cherokee, nhớ nụ cười của Kathryn có thể làm bừng sáng cả căn phòng trong những dịp hiếm hoi cô ấy làm vậy. Tôi nhớ quần áo rực rỡ, bóng bẩy của Amber, họa tiết không khi nào ăn nhập với nhau nhưng luôn hài hòa, bởi vì cô ấy yêu chúng biết bao. Tôi không nhắc mình về họ, không cố giữ họ trong kí ức, bởi vì họ đều đã được khắc sâu ở đó không tài nào xóa nổi.

Cũng như đáng lẽ tôi có thể vui mừng mà quên sạch khuôn mặt của cha mẹ tôi, những bộ áo liền quần co giãn của bà ngoại, gần như mọi người tôi gặp trước đó ở New York. Nhưng tôi nhớ cả họ nữa, và trong một khoảng kí ức mơ hồ, thậm chí tôi còn nhớ cả các ông chú bà dì và anh chị em họ, cảnh họ chạy quanh trong những trò chơi xoắn não mà tôi chưa bao giờ hiểu được, và tạo dáng cho những bức ảnh tôi chưa bao giờ trông thấy. Tôi chỉ nhớ các sự việc và con người.

Kể cả khi tôi thà không nhớ còn hơn.

Chúng tôi ngồi dậy cùng lúc, chống người trên hai khuỷu tay, đúng lúc cánh cửa mở ra và ánh đèn pin quét vào góc xa của Vườn.

“Cái quái gì thế?” Bliss thì thào, và tôi gật đầu đồng ý trong câm lặng.

Thợ Làm Vườn đang ở phòng Danelle, tìm kiếm sự an ủi đồng thời cũng an ủi cô ấy vì cô ấy chính là người đã đếm trong trò trốn tìm cuối cùng với Evita. Thậm chí nếu có rời đi, hắn không bao giờ cần đến đèn pin. Avery cũng vậy, gã đã bị cấm vào Vườn hai tuần vì làm gãy tay Pia. Lorraine cũng không phải, giờ này mụ đã ngủ hoặc đã khóc đến vật ra rồi. Có một nút bấm ở phòng y tế sẽ làm đổ chuông trong phòng mụ và trong bếp nếu ai đó mụ cần đến mụ với tư cách y tá.

Dáng người kia mặc toàn đồ đen, đáng lẽ đó đã là một ý tưởng hay

cho đến khi hắn bước vào lối đi trải toàn cát trắng. Hắn di chuyển thận trọng, quầng sáng từ đèn quét lên trước từng bước chân, nhưng từ dáng điệu ấy chúng tôi có thể thấy là hắn đang trố mắt nhìn mọi thứ.

Tôi không bao giờ thắc mắc chuyện mình lập tức gắn nhãn cho kẻ đột nhập là đàn ông. Có lẽ là điều gì đó ở cách hắn bước đi. Hay cái lối ngớ ngẩn mang theo đèn pin trong khi ông cần lén lút do thám.

"Chị nghĩ việc nào sẽ làm chúng mình gặp rắc rối hơn?" Bliss thở trên tai tôi. "Tìm xem hắn là ai hay lờ hắn đi?"

Tôi nhận ra mình đã ước đoán khá chính xác về kẻ đột nhập là ai, nhưng tôi đã bảo Thợ Làm Vườn rằng tôi sẽ không kể với ai. Chẳng phải lời hứa với một kẻ giết người hàng loạt có sức nặng gì cho lắm, nhưng vẫn là lời hứa. Tôi gần như không bao giờ hứa hẹn, đơn giản vì tôi cảm thấy bị buộc phải giữ lời.

Nhưng con trai thứ hai của Thợ Làm Vườn đang làm cái quỷ gì khi đột nhập vào khu liên hợp nhà kính bên trong này? Và điều đó có hoặc có thể có ý nghĩa gì với chúng tôi?

Câu hỏi đầu tiên đã tự có lời giải gần như ngay khi nó lướt qua đầu tôi, bởi nó cũng là lí do mà tôi trèo lên những cái cây kia gần như mỗi chiều để bắt gặp một thoáng của thế giới thực Bên ngoài tấm kính. Với tôi thì nó chính là sự tò mò, bên cạnh những thứ khác. Có thể cậu ta cũng chỉ tò mò mà thôi.

Câu hỏi thứ hai…

Những cô gái có thể chết nếu chúng tôi chọn sai. Nếu cậu ta chỉ vào Vườn thôi thì không sao - Nó chỉ là một khoảng vườn bí mật, ai thèm quan tâm chứ? - nhưng nếu cậu ta khám phá các hành lang thì…

Có thể cậu ta sẽ trông thấy những cô gái đã chết và gọi cảnh sát.

Nhưng có thể cậu ta sẽ không gọi, rồi Bliss và tôi sẽ bị bỏ lại đây để giải thích tại sao chúng tôi trông thấy kẻ đột nhập mà không làm gì cả.

Vừa lầm bầm chửi thề, tôi vừa trườn xuống khỏi tảng đá, cúi người sát đất. "Ở đây, và canh chừng cậu ta."

"Và làm gì nữa nếu hắn làm gì đó?"

"Hét lên?"

"Còn chị…?"

"Đưa vụ này cho Thợ Làm Vườn tự xử."

Em ấy lắc đầu nhưng không ngăn tôi lại. Trong mắt em, tôi có thể thấy nhận thức về tình trạng mắc kẹt giống tôi. Chúng tôi có thể mạo hiểm mạng sống của tất cả mọi người khi hi vọng rằng chàng trai này sẽ tốt đẹp hơn những kẻ còn lại trong gia đình cậu ta. Và cũng không phải lần đầu tôi nhìn thấy Thợ Làm Vườn đang cùng với một người khác. Hắn thường vào một căn phòng riêng, nhưng thi thoảng… Như tôi đã nói, hắn là một người đàn ông biết kiềm chế một cách đáng kể, trừ những lúc không như vậy.

Tôi đã bò gần đến cuối đường ở đầu bên kia mỏm đá, nơi thực sự có một cái dốc chứ không hoàn toàn là mặt phẳng. Cát chặn tiếng bước chân tôi chạm đất, và bằng cách di chuyển chậm, tôi đã có thể bước xuống lòng suối mà không gây ra tiếng động nào. Tôi thụp xuống sau thác nước và nhanh chóng chạy vào hành lang đằng sau tới phòng Danelle.

Thợ Làm Vườn đã mặc quần nhưng chưa kịp mặc áo hay đi giày và hắn đang ngồi trên mép giường, dùng lược chải mái tóc xoăn màu nâu đỏ của Danelle cho đến khi chúng phồng lên thành một mớ bờm xung quanh cô ấy. Hơn bất kì ai trong chúng tôi, Danelle căm thù niềm thích thú của hắn với tóc chúng tôi bởi lúc nào nó cũng khiến cô ấy khó xoay xở.

Cả hai cùng nhìn lên khi tôi chui vào phòng, vẻ bối rối trên mặt Danelle được lặp lại ở Thợ Làm Vườn nhưng gần với sự tức giận hơn. "Tôi xin lỗi," tôi thì thầm, "nhưng việc này quan trọng."

Danelle nhướng một bên chân mày với tôi. Khi cô ấy mới tới Vườn bốn năm trước, cô nghĩ bợ đỡ Thợ Làm Vườn thì sẽ được về nhà và đã cho xăm cặp cánh lên mặt để thể hiện điều đó, một tấm mặt nạ màu đỏ và tím. Mặc dù vậy, qua nhiều năm cô đã trưởng thành và dần thay đổi thành kiểu nghĩ "mặc hắn muốn làm gì thì làm, chỉ không can dự vào đó". Tôi biết cô đang hỏi tôi điều gì, nhưng tôi chỉ nhún vai. Tôi có kể cho cô nghe hay không đa phần phụ thuộc vào điều đã thực sự xảy ra.

Xỏ chân vào giày và tóm lấy áo sơ mi, Thợ Làm Vườn theo tôi ra hành lang. "Như thế…"

"Có ai đó ở trong Vườn," tôi cắt lời nhẹ nhàng nhất có thể. "Tôi nghĩ đó là con trai út của ông."

Hai mắt hắn mở lớn. "Nó đâu?"

"Gần ao khi tôi tới đây tìm ông."

Hắn mặc áo sơ mi vào và ra hiệu cho tôi cài khuy áo trong lúc hắn lùa ngón tay vuốt lại mái tóc rối. Mặc dù vậy hắn vẫn bị tố cáo bởi mùi nồng trên người. Khi hắn rảo bước trên hành lang, tôi đi theo. Rốt cuộc, hắn có bảo tôi không được theo đâu. Ít nhất là không cho đến khi chúng tôi tới một trong mấy ngưỡng cửa và hắn có thể tự nhìn thấy cậu thanh niên, vẫn còn đang vung vẩy chiếc đèn pin ngu ngốc. Hắn theo dõi con trai mình một lúc lâu trong im lặng, tôi không thể đọc nổi biểu cảm trên mặt hắn. Với một bàn tay đặt trên vai tôi, hắn chỉ xuống, cử chỉ có thể mang nghĩa ngồi xuống hoặc ở lại.

Tôi không phải loại con gái chịu ngồi yên nên tôi chọn ở lại, và hắn

không tranh cãi với tôi.

Từ trong sảnh, tôi dõi theo hắn bước ra ngoài Vườn, công khai và không do dự chút nào. Giọng hắn phá vỡ sự yên tĩnh tương đối như một phát đạn. “Desmond!”

Cậu con trai quay ngoắt đầu lại và làm rơi đèn pin. Nó nảy trên một hòn đá kéo theo âm thanh nhựa vỡ, khi nó rơi xuống cát, ánh sáng chớp nháy rồi tắt phụt. “Bố!”

Thợ Làm Vườn thò tay vào túi quần và một giây sau, những bức tường hạ xuống quanh tôi, khóa chặt tôi cùng các cô gái khác trong phòng họ, giấu đi những bể kính trưng bày. Bliss và tôi như bị mắc kẹt lại, em ấy ở trên tảng đá còn tôi thì trong sảnh. Và không hẳn là tôi đã kể cho Thợ Làm Vườn biết em ấy ở trên kia. Khốn thật.

Tôi dựa vào tường và chờ đợi.

“Con đang làm cái quái gì ở đây? Ta đã bảo con nhà kính bên trong này là chỗ cấm vào mà.”

“Con… con nghe Avery nói về nó, con chỉ… chỉ muốn xem thôi. Con xin lỗi đã không nghe lời bố.”

Rất khó đoán định tuổi tác khi nghe giọng cậu ta. Nó là tông nam cao nhẹ, mang đến hiệu quả là làm cho cậu ta có vẻ rất trẻ. Cậu ta không thoải mái và rõ ràng là xấu hổ, nhưng không thực sự sợ hãi.

“Mà làm thế nào con vào đây được?”

Và một cô Bướm có thể dùng nó để trốn ra không?

Cậu thanh niên - Desmond, tôi đoán là vậy - do dự. “Vài tuần trước, con trông thấy Avery kéo sang bên một tấm bảng cạnh mấy cửa bảo trì,” rốt cuộc cậu ta bảo. “Anh ấy đã đóng nó lại ngay khi trông thấy con ở đó,

nhưng trước đó con đã kịp trông thấy một bảng điều khiển có nút bấm.”

“Còn có mã an ninh nữa, vậy làm sao con vào trong được?”

“Avery dùng có mỗi ba mật khẩu cho tất cả mọi thứ. Con chỉ cần thử từng cái.”

Tôi có cảm giác Avery sẽ phải tạo ra mật khẩu thứ tư sớm thôi. Chúng tôi không được phép lảng vảng gần cửa chính. Cái mé phòng đó, chìa ra mỗi bên cánh cửa khóa một chút, có phòng của Lorraine, phòng chơi bời của Avery trước khi nó bị dỡ, phòng y tế và phòng bếp/nhà ăn, phòng xăm mình dẫn vào buồng ngủ riêng của Thợ Làm Vườn, và vài phòng nữa mà chúng tôi không biết công năng, nhưng có thể đoán. Dù hắn làm gì trong những căn phòng đó, đó cũng là nơi chúng tôi chết. Tất cả những thứ mà về lý chúng tôi sẽ không chú ý quá nhiều, chỉ trừ nhà bếp, và cả Thợ Làm Vườn lẫn Avery đều không bao giờ rời đi trong lúc có cô Bướm nào có thể trông thấy chúng làm vậy.

“Vậy con nghĩ con sẽ tìm ra cái gì?” Thợ Làm Vườn hỏi.

“Một… khu vườn…” cậu trai chậm rãi trả lời. “Con chỉ muốn xem xem tại sao nó lại đặc biệt đến thế.”

“Bởi vì nó riêng tư,” cha cậu ta thở dài, và tôi tự hỏi đó có phải lí do khiến hắn đã thực sự dỡ camera và mic trong cái hang đằng sau thác nước. Bởi hắn tôn trọng sự riêng tư của mình đến mức cho phép chúng tôi giả vờ là mình cũng có. “Nếu con thực sự muốn trở thành một nhà tâm lý học, Desmond à, con sẽ phải tôn trọng quyền riêng tư của người khác.”

“Chỉ trừ phi sự riêng tư ấy cấu thành một bức tường giam cầm sức khỏe tinh thần của họ, trong trường hợp đó thì về mặt chuyên môn, con buộc phải thúc giục họ kể ra các bí mật ấy.”

Hài hước làm sao, Whitney chưa bao giờ đề cập tới thôi thúc về mặt

đạo đức kiểu đó khi cô kể chuyện về các buổi thảo luận tâm lý học của mình.

"Vậy về mặt chuyên môn con sẽ buộc phải giữ những bí mật ấy cho riêng mình," Thợ Làm Vườn nhắc nhở cậu ta. "Giờ thì đi thôi."

"Bố có ngủ ở đây không?"

"Thỉnh thoảng. Đi đi, Desmond."

"Tại sao?"

Tôi cắn môi ngăn một tiếng cười. Thật là một món quà hiếm hoi khi nghe thấy Thợ Làm Vườn thật sự bối rối.

"Bởi vì ta thấy nó bình yên," cuối cùng hắn cũng trả lời. "Nhặt đèn pin của con lên. Ta sẽ dẫn con quay lại nhà."

"Nhưng…"

"Nhưng cái gì?" Hắn gắt.

"Tại sao bố phải giữ bí mật nơi này đến thế? Nó chỉ là một khu vườn thôi mà."

Thợ Làm Vườn không trả lời ngay và tôi biết chắc hẳn hắn đang nghĩ qua các lựa chọn. Kể với con trai sự thật và hi vọng cậu ta sẽ tin vào câu chuyện ấy, giữ bí mật? Nói dối cậu ta và mạo hiểm rằng dù thế nào sự thật cũng bị phát hiện, bởi vì một thằng con trai bất tuân một lần cũng có thể sẽ bất tuân lần nữa? Hoặc phải chăng hắn đang nghĩ đến điều tệ hơn, rằng bằng cách nào đó một đứa con trai cũng có thể dễ bị loại bỏ như một cô Bướm?

"Nếu ta cho con biết, con phải giữ bí mật hoàn toàn," rốt cuộc hắn nói. "Con không được thở ra một lời nào bên ngoài những bức tường này. Thậm chí không nói về nó với anh trai con. Không một lời nào, con hiểu không?"

“Vâng, thưa bố.” Vẫn không phải là sợ hãi, nhưng còn có gì đó trong ấy, một thứ gì đó cứng rắn và tuyệt vọng.

Cậu ta muốn làm cha mình tự hào.

Một năm trước, Thợ Làm Vườn đã kể với tôi rằng vợ hắn tự hào về đứa con trai nhỏ, không nhất thiết hắn cũng cảm thấy như vậy. Hắn đã không tỏ ra thất vọng, nhưng có lẽ khi so với niềm tự hào dễ nhận thấy của mẹ cậu ta, cảm xúc của cha cậu ta khó lòng đoán định hơn. Hay có lẽ ông bố chỉ đơn giản là kìm nén những lời khen cho đến khi hắn cảm thấy chúng xứng đáng. Có rất nhiều cách giải thích khả dĩ, nhưng chàng trai này muốn làm cha cậu ta tự hào, muốn cảm thấy mình là một phần của thứ gì đó lớn hơn.

Chàng trai ngu ngốc, ngu ngốc làm sao.

Lúc ấy có tiếng bước chân, nhỏ dần, di chuyển ra xa hơn. Tôi ở nguyên vị trí, bị kẹt lại cho đến khi những bức tường nhấc lên. Khoảng một, hai phút sau, Thợ Làm Vườn bước vào đầu bên kia của hành lang và vẫy gọi tôi. Tôi tuân lệnh, như luôn luôn làm thế, và hắn lơ đãng luồn một bàn tay vào tóc tôi, lúc này đã lại trở về một búi rối bời. Tôi đoán hắn đang tìm kiếm sự an ủi.

“Làm ơn đi cùng tôi.”

Hắn thực sự chờ tôi gật đầu rồi mới đặt một bàn tay lên lưng tôi và khẽ đẩy tôi đi xuống hành lang. Phòng xăm mình đang mở, các máy móc được phủ ni lông chống bụi cho đến khi lại có một cô gái mới; khi đã vào bên trong, hắn lôi một chiếc điều khiển nhỏ từ trong túi quần ra, bấm một nút, và cánh cửa hạ xuống sau chúng tôi. Bên kia căn phòng, cánh cửa dẫn vào buồng riêng của hắn cũng mở. Bảng nút bấm kêu bíp khi cánh cửa đóng lại. Con trai hắn đứng trước mấy giá sách, quay người lại trước tiếng khóa

kêu tạch.

Cậu ta há hốc miệng nhìn tôi.

Khi lại gần, rất dễ thấy rằng cậu ta thừa kế cặp mắt của ông bố, nhưng phần lớn đường nét của cậu ta thuộc về bà mẹ. Cậu ta có thân hình dong dỏng và những ngón tay dài, sang trọng. Hai bàn tay của nhạc sĩ, tôi nghĩ bụng, khi nhớ lại điều cha cậu đã nói về cậu. Vẫn rất khó để đoán tuổi cậu ta. Cậu ta có thể bằng tuổi tôi, hoặc lớn hơn một chút. Tôi không giỏi trò này như Thợ Làm Vườn.

Cha cậu ta chỉ vào một cái ghế bành dưới ngọn đèn đọc sách. “Con ngồi đi.” Về phần mình, hắn chọn một chỗ trên sô-pha và kéo tôi xuống ngồi cạnh, suốt lúc ấy hắn vẫn giữ lưng tôi tránh khỏi tầm nhìn. Tôi cuộn chân lên bên cạnh mình và dựa người trên những cái gối nhồi êm, hai bàn tay tôi đặt trên đùi. Con trai hắn vẫn đứng đó, nhìn chằm chằm vào tôi. “Desmond, ngồi xuống.”

Hai chân cậu ta sụp xuống và cậu ta đổ cả người lên chiếc ghế tựa.

Nếu tôi xổ ra hết những câu chuyện kinh dị với cậu chàng đang bị sốc này, liệu cậu ta có thể gọi cảnh sát tới đây nhanh hơn tốc độ cha cậu giết tôi không? Hay là cha cậu ta chỉ việc giết cậu ta để bịt miệng? Vấn đề đích thực với những kẻ tâm thần là ông không bao giờ biết ranh giới của chúng ở đâu.

Tôi còn chưa thể quyết định liệu có đáng để liều không, và rốt cuộc, thứ ngăn tôi lại chính là ý nghĩ về tất cả những cô gái khác. Toàn bộ không khí cho Vườn đều tới từ một hệ thống điều hòa tổng. Tất cả những gì Thợ Làm Vườn phải làm để lấy mạng toàn bộ chỉ là thả một chút thuốc sâu hay thứ gì đó vào không khí. Rốt cuộc, hắn đã phải tàng trữ đủ loại hóa chất để chăm cho hai nhà kính này.

“Maya, đây là Desmond. Nó là sinh viên năm ba ở trường Đại học Washington.”

Điều đó giải thích vì sao anh ta chỉ đi bộ với cha mẹ vào các dịp cuối tuần.”

“Desmond, đây là Maya. Cô ấy sống ở vườn trong này.”

“Sống… sống ở đây sao?”

“Sống ở đây,” hắn khẳng định. “Cùng với những người khác nữa.” Thợ Làm Vườn ngồi ra mép sô-pha, hai bàn tay hắn thả lỏng trên đầu gối. “Anh trai con và ta cứu họ khỏi đường phố và mang họ quay về đây để sống một cuộc đời tốt đẹp hơn. Chúng ta cho họ cái ăn, cái mặc và chăm sóc họ.”

Rất ít người trong số chúng tôi tới từ đường phố, và không đời nào có chuyện chúng tôi được cứu khỏi thứ gì, nhưng phần còn lại có thể là sự thật từ một góc nhìn lệch lạc nhất định. Dù sao Thợ Làm Vườn cũng chẳng bao giờ coi mình là kẻ xấu.

“Mẹ con không biết về chuyện này, bà ấy cũng không thể biết. Áp lực phải chăm sóc từng ấy người là gánh nặng quá lớn đối với trái tim bà ấy.” Hắn tỏ ra quá sức chân thành, quá sức thật thà. Và tôi thực sự có thể trông thấy con trai hắn đang tin lời. Nỗi nhẹ nhõm lan khắp mặt anh ta, đuổi đi một thoáng hoảng sợ nhất thời rằng cha anh ta đang giữ cả một dàn hậu cung để thỏa mãn riêng.

Chàng trai ngu ngốc, *ngu ngốc.*

Rồi anh ta sẽ học được nhiều điều hơn. Lần đầu tiên nghe tiếng một cô gái khóc, lần đầu tiên trông thấy cặp cánh của ai đó, lần đầu tiên những bức tường được kéo lên và trưng ra tất cả những cô gái trong bể kính và nhựa ấy, rồi anh ta sẽ biết. Còn giờ đây, anh ta chấp nhận hết. Khi hiểu biết hơn, liệu anh ta đã lún quá sâu để mà làm điều đúng đắn chưa?

Chúng tôi cùng ngồi trong căn phòng ấy gần một giờ và nghe Thợ Làm Vườn kể câu chuyện theo cách của hắn, thi thoảng lại nhìn sang tôi để tôi gật đầu và cười phụ họa. Tôi làm vậy, dù bụng dạ nhộn nhạo, nhưng rất giống Bliss, tôi còn chưa muốn chết. Tôi không có niềm hi vọng như của mẹ Johanna, nhưng nếu còn vài năm để sống, tôi muốn có chúng, kể cả là sống như thế này. Nếu tôi không rơi vào mức độ muốn tự sát, tôi sẽ không lê bước tới cái chết của mình.

Rốt cuộc Thợ Làm Vườn kiểm tra đồng hồ. “Đã gần hai giờ sáng rồi,” hắn thở dài, “và con còn lớp học lúc chín giờ. Đi nào, để ta dẫn con quay lại nhà. Và nhớ là không một lời nào, kể cả với Avery trừ phi con ở đây. Chúng ta sẽ tạo một mật mã cho con khi nào ta chắc chắn là con đáng tin cậy.”

Đáng lẽ tôi cũng đứng dậy, nhưng khi tôi quăng chân xuống sàn, hắn làm một cử chỉ rất nhẹ khiến tôi lại ngồi thừ ra sô-pha.

Tôi đoán rốt cuộc mình đúng là kiểu con gái ấy.

Hắn gọi chúng tôi là Bướm, nhưng thực ra chúng tôi là những con chó được huấn luyện kĩ càng.

Tôi ở nguyên trên sô-pha đúng chỗ hắn đã bỏ tôi lại, thậm chí còn không đứng lên để đi quanh căn phòng đó. Không có cửa sổ hay cửa ra vào nào khác nên đi lung tung cũng chẳng ích gì. Tất nhiên tôi đã trông thấy nó rồi, nhưng lần này không còn tấm màn mờ mịt của cơn đau và cú sốc nữa. Đây là một chốn riêng tư với hắn, thậm chí còn riêng tư hơn cả Khu vườn. Thậm chí các cô Bướm cũng không thuộc về nơi này.

Vậy thì tôi ở đây làm cái quái gì? Đặc biệt là khi hắn vắng mặt?

Khoảng nửa tiếng sau đó, hắn trở lại. “Quay người lại,” hắn khàn giọng ra lệnh, lột quần áo mình và thả nó thành một đống bừa bãi trên thảm. Tôi tuân lệnh trước khi hắn có thể thấy mặt tôi, xoay người ngồi trên hai

cẳng chân để cho không gian mở đằng sau lưng tôi. Hắn thả người quỳ xuống đầu gối, lần những ngón tay và cặp môi run rẩy theo từng đường nét trên lưng tôi, bằng cách nào đó tôi biết rằng lúc này hắn đã rã rời vì sự căng thẳng khi phải kể chuyện cho con trai, vì niềm vui với ý nghĩ có lẽ cậu con trai nhỏ này sẽ chia sẻ mối quan tâm với hắn theo cái cách nhẹ nhàng hơn cậu cả. Hắn lúng túng với những cái móc trên váy tôi và khi không thể tháo chúng trong một, hai lần thử, hắn xé toạc lớp vải từ chỗ móc khóa, khiến tôi ngồi giữa đống lụa đen rách rưới.

Thế nhưng nếu hi vọng có bay xa trong một đêm, hay một ngày, hay vô tận, liệu có vì thế mà nó bay đi ít hơn? Mọi thứ chúng ta thấy hay tưởng mình thấy vốn chỉ là một giấc mơ trong giấc mơ.

Nhưng khi ấy tôi đã ở trong Vườn được một năm rưỡi, và kể cả Poe cũng trở thành một thói quen nhiều hơn là sự phân tâm thật sự. Tôi ý thức được nhiều hơn mong muốn của mình về việc hắn đang làm, về chỗ mồ hôi nhỏ từ ngực hắn xuống xương sống tôi, về những tiếng rên rỉ của hắn mỗi lần hắn kéo người tôi sát về phía hắn hơn. Tôi ý thức quá rõ mọi việc hắn làm để thu lấy phản ứng của tôi, và mọi cách mà cơ thể tôi phản bội chính tôi khi đầu hàng, bởi vì không bao giờ tôi đủ sợ hay hắn đủ hung hãn để hoàn toàn dập tắt mọi xúc cảm.

Ngay cả khi có vẻ đã xong việc, hắn vẫn còn nán lại tại chỗ, thổi những đám hơi nhẹ trên đường viền cặp cánh và sau khi hết một vòng, hắn lặp lại chuyện đó bằng những nụ hôn, nhẹ nhàng như lời cầu nguyện, rồi hắn lặp lại mọi chuyện một lần nữa, khiến tôi nghĩ thật quá bất công khi hắn biến chúng tôi thành bướm, trong tất cả mọi thứ khác.

Những con bướm thật có thể bay đi, vượt khỏi tầm với.

Những cô Bướm của Thợ Làm Vườn chỉ có thể rơi xuống, mà việc ấy

cũng hiếm hoi.

Cô gái lôi thỏi son bóng từ trong túi ra và dặm nó lên môi một lần nữa bằng hai bàn tay run rẩy. Nhìn cô ta, tận mắt thấy phẩm giá đã bị đánh tả tơi của cô được cử chỉ ấy khôi phục, Victor thầm cảm ơn con gái mình vì đã suy nghĩ rất chu đáo. Chỉ là một việc giản đơn như thế, nhưng vượt khỏi tầm dự đoán của ông.

“Và thế là xong cuộc gặp gỡ với Desmond,” một phút sau cô ta nói.

Eddison cau mày với chồng ảnh và các giấy tờ khác. “Làm sao cậu ta có thể…”

“Những người cực kì muốn tin vào điều gì đó thì thường có thể,” cô ta nói đơn giản. “Anh ta muốn tin cha mình có một cách giải thích tốt đẹp, hợp tình hợp lý và khi hắn đưa ra được một đáp án như thế, anh ta muốn tin nên anh ta đã tin. Trong một thời gian, anh ta đã tin.”

“Cô bảo là đến thời điểm đó, cô đã ở trong vườn được một năm rưỡi,” Victor lẩm bẩm. “Cô vẫn canh thời gian đấy à?”

“Đầu tiên thì không. Rồi tôi có một món quà bất ngờ trong ngày kỉ niệm của mình.”

“Từ Bliss?”

“Từ Avery.”

Sau lần đầu tiên ấy, khi cha gã cho gã một trận ra trò vì những gì gã đã làm

với tôi và Giselle, Avery chỉ chạm vào tôi hai lần, dưới sự cho phép nghiêm khắc của cha gã cũng như lời đe dọa rằng bất kì điều gì không phải xảy đến với tôi cũng sẽ xảy đến với gã. Gã không tát hay bóp cổ tôi, cũng không trói tôi lại ngoại trừ hai cổ tay ngoặt ra sau lưng, nhưng Avery biết nhiều cách khác để khiến người ta đau đớn.

Sau mỗi lần trải qua với Avery, tôi lại mất cả tuần tiếp theo trong cảnh mất nước, bởi vì nếu đằng nào đi tiểu cũng bị đau, ít nhất tôi cũng đảm bảo việc ấy không diễn ra thường xuyên lắm.

Mặc dù vậy gã vẫn dõi theo tôi suốt, có lẽ gần bằng Desmond dõi theo những dấu hiệu của khu vườn trong cho đến khi anh ta tìm được đường vào. Tôi là một thứ đáng lẽ không được phép đụng vào, vì thế tôi trở nên thú vị và đáng khao khát.

Lần thứ tư tôi phải đối mặt với gã bắt đầu y như hai lần trước, với việc Thợ Làm Vườn tới tìm tôi và giải thích rằng Avery đã hỏi xin thời gian ở cùng tôi, nhưng gã phải chấp nhận các giới hạn, y như trước. Đó là cách an ủi của Thợ Làm Vườn. Chúng tôi vẫn không thể nói không, bởi việc đó làm hắn bực, nhưng hắn nghĩ chúng tôi yên tâm hơn khi biết Avery không thể làm đau chúng tôi mà không chịu hậu quả gì.

Thực tế những hậu quả ấy chỉ xảy đến sau khi chúng tôi đã què cụt hoặc bị giết chẳng mang lại chút an tâm nào hết, nhưng dường như hắn không bao giờ chịu hiểu. Hay có lẽ hắn hiểu nhưng chỉ gạt mối lo ấy sang bên. Rốt cuộc, gã đàn ông này thực sự tin rằng hắn đang ban cho chúng tôi một cuộc đời tốt đẹp hơn so với thứ chúng tôi đã có ở Bên ngoài, rằng hắn đang chăm sóc chúng tôi.

Vậy là trong tâm trạng không thực sự được an ủi, tôi ngoan ngoãn theo Avery vào phòng chơi bời của gã và nhìn gã đóng cửa lại, cởi quần áo khi

gã ra lệnh và để gã khóa mình vào những cái móc trên tường, buộc một dải bịt mắt thật chặt quanh đầu tôi nữa. Đến lúc ấy tôi đã chuyển sang đọc văn xuôi của Poe, bởi vì nó khó học thuộc hơn khi không có vần, và tôi cố lục lại những gì có thể nhớ được trong truyện *The Tell-Tale Heart* (Trái tim thú tội) và chuẩn bị để thầm nhẩm lại nó.

Không như Thợ Làm Vườn, Avery không tin vào việc chuẩn bị hay màn dạo đầu gì hết, không quan tâm đến chuyện làm cho chúng tôi sẵn sàng hay ít nhất là bôi trơn cho chúng tôi, bởi vì gã thích gây ra đau đớn. Tôi không hề ngạc nhiên khi gã vào việc ngay lập tức.

Khoảng một phần tư câu chuyện sau đó, tôi lại thấy ngạc nhiên khi gã rút ra mà không kết thúc. Tôi có thể nghe thấy tiếng gã ở đầu bên kia căn phòng, nơi gã cất hầu hết đồ chơi của mình, nhưng thậm chí cả khi thời gian trôi đi, gã cũng không quay lại với tôi. Mặc dù vậy, dần dà tôi bắt đầu để ý thấy một mùi nhẹ. Tôi không thể xác định được nó, thứ gì đó giống cà phê thiu hay một bình nước vẫn đặt trên bếp sau khi nước đã bốc hơi hết. Rốt cuộc tôi cũng có thể nghe thấy tiếng bước chân nặng nề của gã trên sàn kim loại lạnh băng khi gã quay lại, một cơn đau trời ơi đất hỡi ập đến khi gã ấn thứ gì đó vào hông tôi khiến nó vừa bỏng rát vừa rách toạc. Nó không giống bất kì thứ gì tôi từng trải qua trước đó, cơn đau khủng khiếp đến mức nó lôi mọi thứ trong tôi tới một điểm duy nhất và cố đập vỡ nó.

Tôi gào lên, cổ họng tôi thắt lại quanh âm thanh vừa thoát ra khỏi nó.

Avery cười phá lên. “Chúc mừng ngày kỉ niệm, con khốn kiêu ngạo.”

Cánh cửa mở toang và gã quay ngoắt đi, nhưng thậm chí cả sau khi dụng cụ ấy bị lôi ra thì cơn đau vẫn còn, cướp mọi hơi thở khỏi người tôi khi tiếng thét của tôi cuối cùng cũng tắc nghẹn và lụi tàn. Có nhiều tiếng động trong phòng, nhưng tôi không còn nhận ra chúng là gì. Tôi hít lấy hít

để không khí, nhưng cảm giác như phổi tôi đã quên mất cách hoạt động như thế nào.

Rồi hai bàn tay lúng túng với mấy cái còng tay và còng chân tôi, tôi co rúm lại.

"Là tôi đây, Maya, tôi đây." Tôi nhận ra giọng Thợ Làm Vườn, cảm thấy những bàn tay thân quen đang giật vải bịt mắt tôi để tôi có thể trông thấy hắn. Trên sàn nhà cạnh hắn, Avery đang nằm rũ ra không lấy gì làm thanh lịch, một cơn run rẩy dưới lớp da trên cổ hắn. "Tôi rất xin lỗi, tôi không hề nghĩ… nó đã quá… tôi xin lỗi. Nó sẽ không bao giờ, không bao giờ đụng vào em lần nữa."

Dụng cụ kia nằm trên sàn cạnh Avery. Khi trông thấy nó, tôi phải cắn vào lưỡi để ngăn cơn buồn nôn không chiếm lấy mình. Thợ Làm Vườn tháo được những mối buộc cuối cùng và tôi gần như hét lên lần nữa khi cố bước một bước.

Hắn đỡ hai chân bên dưới người tôi và bế bổng tôi lên, lảo đảo ra khỏi phòng chơi của Avery và đi nốt phần cuối hành lang tới phòng y tế. Hắn gần như thả tôi trên cái cáng hẹp để có thể bấm nút gọi Lorraine. Rồi hắn quỳ xuống bên cạnh tôi, nắm bàn tay tôi trong cả hai bàn tay hắn và nói đi nói lại với tôi rằng hắn hối tiếc như thế nào, thậm chí cả sau khi Lorraine vừa chạy vừa thở hổn hển vào phòng và bắt đầu làm việc.

Ở mặt tích cực, tôi đã không phải gặp Avery một thời gian rất dài sau đó, còn phòng chơi của gã thì đã bị dỡ bỏ hoàn toàn. Nhưng. Cha gã không thể khước từ gã tuyệt đối - Vườn gần như là sợi xích duy nhất hắn có với Avery - nên gã vẫn có những cách khác để làm đau những cô gái khác. Dù có hay không có ánh sáng cuối đường hầm ngớ ngẩn kia.

Ông không muốn biết. Ông thực sự, thực sự không muốn biết, và ông có thể thấy điều ước tương tự trên mặt Eddison.

Nhưng họ phải biết.

"Bệnh viện đã không nói gì cả."

"Các ông lôi tôi tới đây trước khi bệnh viện kịp làm bài kiểm tra cho người bị cưỡng hiếp như họ đã dự định."

Ông hít một hơi thật sâu, run rẩy và thả nó ra gần như một tiếng huýt gió. "Inara."

Không nói một lời, cô đứng dậy và lật áo len cùng áo thun lên nửa bụng trên, để lộ những vết bỏng khác, vết cắt và đoạn cuối một đường khâu trên mạng sườn. Khuy quần bò của cô đã mở nên cô kéo khóa quần xuống, rồi vươn tay sang sườn trái và dùng một ngón cái kéo cả quần bò lẫn chiếc quần lót bằng thun kẻ sọc xanh xuống, vừa đủ để hai đặc vụ trông thấy.

Lớp mô sẹo có màu hồng rực và gồ lên dày cộm dọc xương hông của cô gái. Chỉ có rìa cặp cánh là mờ đi thành một màu hồng nhạt và trắng. Cô dành cho họ cái nhếch mép gần như cười. "Chúng bảo mọi thứ đều đi theo bộ ba."

Ba con bướm cho một cô bé bị tổn thương: một cho cá tính, một cho sự chiếm hữu và một cho lòng thương hại.

Cô chỉnh lại quần áo và ngồi xuống, lôi một cái bánh phô mai từ trong chiếc hộp đã bị lãng quên để nhường chỗ cho món bánh quế cuộn nhà làm. "Tôi xin thêm ít nước được không?"

Một tiếng gõ ở đầu bên kia lớp kính vang lên để trả lời.

Victor nghĩ đó chắc là Yvonne. Bởi vì sẽ dễ dàng hơn khi bạn có việc

gì đó để làm.

Cánh cửa mở ra, nhưng một chuyên viên nam ló đầu vào, ném cho Eddison ba chai nước trước khi đóng cửa lại lần nữa. Eddison đưa một chai cho Victor, rồi vặn nắp một chai khác và đặt nó trước mặt Inara. Cô nhìn hai bàn tay bị thương của mình, nhìn các đường rãnh trên nắp chai, và gật đầu, uống một ngụm dài.

Victor với lại bức ảnh chàng trai và đặt nó ở vị trí nổi bật trên bàn. “Kể cho chúng tôi nghe về Desmond và Vườn đi, Inara.”

Cô ấn hai cườm tay lên mắt. Trong một thoáng, những đốm hồng, đỏ và tím ngang mặt cô trông như một tấm mặt nạ.

Gần như một con bướm.

Victor rùng mình, nhưng ông vươn tay qua bàn để nhẹ nhàng kéo tay cô xuống. Ông giữ hai bàn tay mình đặt trên tay cô gái, cẩn thận không đặt quá nhiều áp lực lên các vết bỏng, và chờ cô tìm lời. Sau vài phút im lặng, cô xoay hai bàn tay dưới tay ông cho đến khi có thể khẽ túm lấy cổ tay ông, và ông đáp lại cái nắm ấy.

“Desmond không biết bản chất thật sự của Vườn trong một khoảng thời gian,” cô kể với hai bàn tay ông. “Có lẽ là rất lâu, theo cách mọi chuyện xảy ra. Cha anh ta đã đảm bảo điều đó.”

Thợ Làm Vườn đã không đưa mật mã cho con trai út của mình ngay. Trong vài tuần đầu, hắn tháp tùng Desmond vào Vườn, kiểm soát những gì anh ta thấy và những ai anh ta nói chuyện. Chẳng hạn, Bliss là một trong những người được giới thiệu sau, khi Thợ Làm Vườn đã có cơ hội nói chuyện mấy

lần thật lâu với em ấy về điều gì được và không được phép thể hiện hay kể với con trai hắn.

Desmond không được dẫn tới gặp những cô mau nước mắt hay những cô nịnh bợ, và ai mà anh ta được phép tiếp xúc thì được nhận một chiếc váy che lưng.

Bliss cười đau cả bụng khi thấy cái váy của em ấy được gấp cẩn thận đặt bên ngoài cửa. Lorraine đưa chúng đến và trong một thoáng, mụ đã có vẻ hài lòng. Mụ không biết chuyện Desmond đã khám phá ra Vườn, không biết đây chỉ là nhất thời.

Mụ tưởng chúng tôi đang phải chia sẻ sự trừng phạt với mụ, cảnh đày ải của mụ.

Những chiếc váy ấy đơn giản nhưng sang trọng, giống mọi thứ khác trong tủ đồ của chúng tôi. Hắn biết kích cỡ của tất cả và có lẽ đã cử Lorraine ra ngoài để mua chúng - bất chấp nỗi hoảng sợ của mụ trước ý nghĩ phải rời khuôn viên an toàn trong Vườn - nhưng chúng tôi có chúng nhanh đến mức không thể là bằng cách nào khác. Tất nhiên, vẫn là màu đen. Váy của tôi gần giống một chiếc áo sơ mi, không tay và có cổ áo với hàng khuy tới eo, nơi nó biến mất bên dưới một dải thắt lưng đen bản rộng và trở thành một chiếc chân váy xòe sột soạt dài tới đầu gối tôi. Tôi âm thầm yêu thích nó.

Cặp cánh của chúng tôi đã được che đi, nhưng trước sự hài lòng của Thợ Làm Vườn, tôi vẫn còn có cánh trong tầm mắt. Con bướm đen nhỏ mà tôi đã xăm cùng các cô gái trong căn hộ vẫn còn sắc nét và rõ ràng trên cổ chân phải của tôi. Chừng nào cặp cánh của chúng tôi vẫn còn được che đi, thậm chí chúng tôi được phép vấn tóc theo ý thích. Bliss thả mái tóc của em xuống thành những lọn tóc nổi loạn vướng vào mọi thứ, trong khi tôi tết

một bím đơn giản ở đằng sau. Nó mang tới cảm giác nuông chiều bản thân đáng kể.

Desmond của hai tuần đầu tiên đó chỉ là cái bóng của cha anh ta, lịch thiệp và tôn trọng, cẩn thận với các câu hỏi của mình để không co kéo sự nhẫn nại của cha anh ta. Tất cả chúng tôi đều đã được dặn dò cẩn thận về phản ứng của mình. Nếu anh ta hỏi bất kì điều gì về cuộc sống trước đây, chúng tôi phải cụp mắt xuống và lẩm bẩm cái gì đó đại loại là những điều đau thương tốt nhất nên bị lãng quên. Mãi đến lần thứ năm hay sáu anh ta nghe thấy điều đó thì mới thấy có gì đó là lạ.

Nội việc anh ta sinh nghi đã khiến tôi phải điều chỉnh ước đoán ban đầu của mình về trí tuệ của anh ta. Tuy nhiên, chỉ chút ít thôi. Rốt cuộc, anh ta vẫn tin vào câu chuyện của ông bố.

Anh ta đến vào các buổi tối, mỗi lần vài tiếng, không phải hàng ngày nhưng cũng gần như vậy. Sau các lớp học, và nếu anh ta không có quá nhiều bài tập về nhà. Trong khoảng thời gian giới thiệu ấy, Avery bị cấm lai vãng vào Vườn hoàn toàn còn Thợ Làm Vườn thì không đụng đến bất kì ai trong chúng tôi khi Desmond còn ở đó. Tất nhiên, hắn chạm vào chúng tôi sau hoặc trước đó, nhưng không bao giờ ở chỗ con trai hắn trông thấy được. Các bức tường hạ xuống chắn những cô gái trong bể kính, không phải chỉ chắn từ bên ngoài mà còn chắn luôn tường kính trong các phòng. Chúng tôi trải qua nhiều *tuần* liền không trông thấy những cô gái đã chết và mặc dù chúng tôi vẫn cảm thấy tội lỗi khi muốn quên lãng hoặc tảng lờ họ, cảm giác vẫn thật huy hoàng khi không bị nhắc nhở liên tục về quãng đời hữu hạn và vô hạn của chúng tôi.

Cuộc giới thiệu với Desmond cũng giống như cách Lyonette mang các cô gái vào Vườn. Đầu tiên ông làm cho họ cảm thấy tốt hơn. Rồi ông chỉ

cho họ xem, kể với họ, mỗi lúc một ít. Ông không đề cập ngay tới vụ đánh dấu, không mang chuyện tình dục lên bàn luôn. Ông đề cao nó trên một khía cạnh trước đã, khi nào họ không còn tranh cãi về nó nữa, ông liền giới thiệu thứ tiếp theo.

Một trong rất nhiều lí do mà các bài giới thiệu của tôi chẳng khi nào đạt tới độ duyên dáng như của Lyonette.

Hầu như tôi vẫn giữ thói quen hàng ngày của mình dù Desmond có ở trong Vườn hay không. Tôi dành các buổi sáng nói chuyện với các cô gái trong hang, chạy thể dục trước bữa trưa, dành các buổi chiều đọc sách trên tảng đá hoặc chơi trốn tìm dưới đất. Dù anh ta và cha anh ta hay bắt đầu từ chiều, họ thường kết thúc bằng việc nói chuyện với tôi trên tảng đá. Đôi khi Bliss cũng ở đó vì lí do này.

Thường thì hễ trông thấy họ xuất hiện trên con đường mòn là em ấy trèo ngay xuống để né tránh họ.

Dù yêu thích tính cách và tinh thần của Bliss như thế nào, Thợ Làm Vườn cũng thấy ổn với sự né tránh ấy. Như thế còn đỡ mạo hiểm hơn là để con trai hắn khám phá ra sự thật trước khi gã kịp chuẩn bị cho anh ta một cách kĩ lưỡng.

Đêm cuối cùng của đợt giám sát trực tiếp, Thợ Làm Vườn bắt đầu câu chuyện với tôi và Desmond, rồi bỏ chúng tôi lại để đi xuống lối mòn và rẽ vào hành lang. Rốt cuộc các bể kính đã bị chắn mất và tôi nghĩ hắn nhớ họ. Nhưng cuộc nói chuyện đã cạn không bao lâu sau khi hắn bỏ đi và khi Desmond không tài nào tìm ra cách nói tiếp - bởi vì chắc chắn tôi không có trách nhiệm phải làm vậy - tôi liền quay lại với cuốn sách của mình.

“Antigone à?” Eddison hỏi.

“Lysistrata.” Cô chỉnh lại với một thoáng cười. “Tôi cần thứ gì đó nhẹ nhàng hơn.”

“Tôi chưa đọc nó bao giờ.”

“Tôi không ngạc nhiên; đó là kiểu sách anh trân trọng hơn sau khi đã có được một người phụ nữ vững vàng trong đời mình.”

“Làm sao…”

“Thật ư? Cái cách anh quát nạt và gầm ghè, phản ứng thô thiển của anh, vậy mà anh vẫn muốn bảo tôi rằng anh có một cô vợ hay bạn gái ư?”

Hai vệt đỏ lừ xấu xí nổi lên trên má cậu ta - nhưng cậu ta đã rút kinh nghiệm. Cậu ta không mắc cái bẫy đó.

Cô gái nhe răng cười với cậu ta. “Phá bĩnh.”

“Vài người trong chúng ta phải làm việc,” cậu ta đốp lại. “Cô cứ thử hẹn hò khi công việc có thể gọi cô đi bất kì lúc nào xem.”

“Hanoverian có gia đình đấy.”

“Ông ấy kết hôn từ hồi đại học.”

“Hồi đó Eddison còn bận bị bắt,” Victor nhận xét. Mấy vằn đỏ hiện lên sau gáy cậu đồng sự của ông.

Inara ngẩng đầu lên. “Say xỉn và làm mất trật tự? Dâm đãng, khiêu dâm?”

“Tấn công.”

“Vic…”

Nhưng Victor đã ngắt lời cậu ta. “Cảnh sát trường học và địa phương mở cuộc điều tra về một loạt các vụ cưỡng hiếp trong trường. Có thể là cố ý - nghi phạm là con trai của cảnh sát trưởng. Rốt cuộc không có cáo buộc

nào được đưa ra. Trường cũng không áp dụng hình thức kỉ luật nào.”

“Và Eddison nhắm vào thằng đó.”

Cả hai người đàn ông gật đầu.

“Một kẻ xấu.” Cô ngồi lùi lại trên ghế, biểu cảm đăm chiêu trên mặt. “Khi anh không nhận được công lý, anh tạo ra nó.”

“Chuyện đó lâu lắm rồi,” Eddison lẩm bẩm.

“Thật sao?”

“Tôi thượng tôn pháp luật. Nó không hoàn hảo nhưng vẫn là luật, và nó là thứ chúng ta có. Không có công lý, chúng ta không có trật tự và hi vọng nào.”

Victor quan sát cô gái nghiền ngẫm điều đó, xoay lật nó.

“Tôi thích ý tưởng của anh về công lý,” cuối cùng cô nói. “Tôi chỉ không chắc nó thực sự tồn tại.”

“Điều này,” Eddison nói và gõ xuống bàn, “cũng là một phần của công lý. Đây là nơi chúng ta bắt đầu tìm kiếm sự thật.”

Cô gái khẽ cười.

Và nhún vai.

Chúng tôi ngồi trong im lặng lâu đến mức anh ta trở nên không thoải mái, nhấp nhổm trên tảng đá và cởi áo len ra vì hơi nóng phả từ trên trần kính xuống. Chủ yếu tôi lờ tịt anh ta, cho đến khi tiếng hắng giọng ám chỉ cuối cùng anh ta cũng có nhu cầu nói. Tôi gập sách và kẹp một ngón tay làm dấu rồi quay sang chú ý đến anh ta.

Anh ta lùi lại. “Cô là, ừm… một người rất thẳng thắn, phải không?”

“Đó có phải chuyện gì xấu không?”

“Không…” Anh ta chậm rãi nói, như thể chưa hoàn toàn chắc chắn. Anh hít một hơi dài, nhắm mắt lại. “Bao nhiêu phần trong những gì bố tôi kể cho tôi là hoàn toàn bịa đặt?”

Câu hỏi đó đáng để đi tìm một cái kẹp sách. Tôi nhét nó vào giữa các trang và cẩn thận đặt cuốn sách lên tảng đá đằng sau tôi. “Điều gì khiến anh nghĩ bất kì chuyện gì là thật?”

“Ông ấy đã cố gắng biết mấy. Và… toàn bộ vấn đề riêng tư nữa. Khi tôi còn nhỏ, ông ấy đã đưa tôi vào văn phòng, chỉ cho xem một vòng, giải thích rằng ông đã làm việc rất chăm chỉ ở đó và cần tôi không bao giờ vào đó làm phiền ông. Ông *đã cho* tôi xem. Ông chưa bao giờ làm vậy với nơi này nên tôi biết chắc hẳn nó có gì khác.”

Tôi quay hẳn sang đối diện với anh ta, bắt tréo chân trên tảng đá được mặt trời sưởi ấm trong lúc xếp lại váy áo để che những chỗ quan trọng. “Khác theo cách nào?”

Anh ta cũng làm theo tôi, đầu gối chúng tôi sát sạt nhau. “Ông ấy có thực sự giải cứu cô không?”

“Anh không nghĩ đó là câu hỏi anh nên đặt ra với bố anh à?”

“Tôi thà hỏi người nào có thể kể sự thật hơn.”

“Và anh nghĩ người đó là tôi?”

“Sao lại không? Cô là một người rất thẳng thắn cơ mà.”

Tôi nở nụ cười bất cần. “Thẳng thắn không có nghĩa là thành thật. Cũng có thể là tôi rất thẳng thắn và nói dối trắng trợn.”

“Vậy cô định nói dối tôi?”

"Tôi định bảo anh đi hỏi bố anh."

"Maya, bố tôi thực sự đang làm gì ở đây?"

"Desmond, nếu anh nghĩ bố anh đang làm bất kì điều gì không thích đáng ở đây thì anh sẽ làm gì?" Anh ta có biết rằng câu trả lời của anh ta có thể quan trọng đến nhường nào không?

"Tôi sẽ… à, tôi sẽ…" Anh ta lắc đầu, vò mái tóc đã hơi dài của mình. "Tôi đoán điều đó phụ thuộc việc không thích đáng ấy là gì."

"Vậy anh nghĩ ông ta đang làm gì?"

"Ngoài chuyện lừa dối mẹ tôi ư?"

Một điểm.

Anh ta hít thêm một hơi sâu. "Tôi nghĩ ông ấy tới tìm tất cả các cô vì tình dục."

"Và nếu đúng?"

"Ông ấy đang lừa dối mẹ tôi."

"Đó sẽ là vấn đề của mẹ anh, không phải của anh."

"Ông ấy là bố tôi."

"Không phải bạn đời của anh."

"Tại sao cô không dành cho tôi câu trả lời trực tiếp?"

"Tại sao anh lại hỏi tôi, thay vì hỏi ông ta?"

"Bởi vì tôi không chắc tôi có thể tin những gì ông ấy nói." Anh ta đỏ mặt, như thể nghi ngờ những lời nói của bố là một việc gì đó đáng hổ thẹn.

"Và anh nghĩ có thể tin được tôi sao?"

"Các cô khác đều thế." Cử chỉ của anh ta bao trọn toàn bộ Vườn, một nhúm các cô gái được phép ra khỏi phòng khi Desmond đang ở đó.

Nhưng tất cả các bức tường đã bị hạ xuống với những cô gái từng bấu víu vào niềm hi vọng được thả, cặp cánh thứ hai của họ hiển hiện trên mặt. Chúng đã hạ xuống với những cô mít ướt và bơ phờ - chỉ trừ Bliss - kẻ xấu tính muôn thuở. Chúng đã hạ xuống với tất cả mấy chục cô gái trong bể kính, và dăm ba chiếc bể trống vốn không đủ chứa cả một thế hệ đang hiện hữu, không ai biết hắn sẽ làm gì khi hết bể.

"Anh không phải là một trong chúng tôi," tôi nói thẳng. "Bởi vì anh là anh, anh sẽ không bao giờ thuộc về chúng tôi."

"Bởi vì tôi có đặc quyền ư?"

"Nhiều hơn mức anh có thể hiểu được. Họ tin tôi bởi vì tôi đã chứng minh cho họ thấy họ có thể tin. Tôi không quan tâm chút nào đến việc chứng minh điều đó với anh."

"Cô nghĩ phản ứng của ông ấy sẽ như thế nào nếu tôi hỏi?"

"Tôi không biết, nhưng ông ta đang trên đường lên đây kìa, và tôi sẽ cảm ơn anh nếu không hỏi ông ta trước mặt tôi."

"Không dễ để hỏi ông ấy bất kì điều gì," anh ta lẩm bẩm.

Tôi biết tại sao điều đó lại rất đúng với chúng tôi. Nhưng tôi nghĩ nếu nó vẫn đúng với anh ta thì đó chỉ là do sự hèn nhát.

Cha anh ta gia nhập với chúng tôi đúng lúc đó, đứng mỉm cười bên trên chúng tôi. "Hai người thân nhau đấy chứ, Desmond?"

"Vâng, thưa bố. Nói chuyện với Maya rất dễ chịu."

"Ta vui khi nghe thấy thế." Bàn tay hắn xoay như thể để chạm vào tóc tôi, nhưng vào giây cuối hắn đã đưa nó lên xoa cằm. "Đã đến giờ chúng ta về ăn tối với mẹ con rồi. Tôi sẽ quay lại xem cháu sau, Maya."

"Tất nhiên rồi."

Desmond đứng dậy và đưa bàn tay tôi lên môi anh ta. Thật á? "Cảm ơn vì đã bầu bạn với tôi."

"Tất nhiên rồi," tôi lặp lại. Tôi nhìn họ đi xuyên qua Vườn. Chẳng bao lâu nữa bọn họ sẽ ngồi cùng một phòng ăn với Eleanor và Avery, một gia đình bình thường hoàn hảo tán gẫu trong bữa ăn, không để ý gì đến những lời nói dối giăng mắc trên bàn như một màn sương.

Vài phút sau đó, tôi nghe tiếng Bliss đến bên cạnh mình. "Công cụ tốt đấy." Em khịt mũi.

"Có thể."

"Anh ta có tới gặp cảnh sát không?"

"Không," tôi do dự nói. "Tôi không nghĩ vậy."

"Vậy thì anh ta đúng là một công cụ."

Đôi khi rất khó để tranh cãi với lý luận của Bliss, nó chỉ đến thế mà thôi.

Nhưng đôi khi, công cụ cũng dùng được.

"Sao cô lại không nghĩ cậu ta sẽ báo cảnh sát?"

"Cùng một lí do anh ta sẽ không hỏi cha mình những câu quan trọng kia," cô gái trả lời với một cái nhún vai. "Bởi vì anh ta sợ. Lỡ anh ta tới gặp cảnh sát và lời giải thích của ông bố là thật thì sao? Hay tệ hơn, lỡ nó không phải là thật? Có thể anh ta muốn làm điều đúng đắn, nhưng anh ta chưa đầy hai mươi mốt tuổi. Bao nhiêu người trong chúng ta biết điều gì là đúng ở cái tuổi ấy?"

"Thậm chí cô còn chưa đến tuổi đó," Eddison chỉ ra, và cô gái gật đầu.

“Và tôi đâu có bảo mình biết điều đúng đắn. Anh ta muốn tin cha mình. Chưa từng có ai khiến tôi muốn tin tưởng thiết tha như thế. Tôi cũng chưa từng có kiểu nhu cầu khiến ai đó tự hào về mình đến vậy.”

Đột nhiên cô cười, nụ cười vừa dịu dàng, vừa chua chát và buồn bã. “Mặc dù vậy Lotte lại lo lắng về chuyện đó.”

“Lotte?”

“Con gái út của chị Sophia. Tôi nhớ có một lần, sau khi chúng tôi làm việc đến ba giờ sáng, Sophia đến trường của hai con lúc tám giờ rưỡi sáng hôm ấy để có thể xem các vở kịch của chúng. Chị kể với chúng tôi về nó sau khi đã ngủ bù được một giấc.” Nụ cười nở rộng, sâu hơn và trong một thoáng Victor nghĩ mình đã trông thấy Inara Morrisey đích thực, cô gái đã tìm được gia đình trong căn hộ kì lạ kia. “Jiller không biết sợ, tự tin, là kiểu bé gái sẵn sàng lao mình vào bất cứ điều gì, không do dự. Lotte thì… không. Những cô bé có chị như Jillie có lẽ sẽ không bao giờ dám thế.”

“Dù sao thì, chúng tôi đang ngồi quanh bàn cà phê vào lúc ấy, ngồi cả trên sàn để ăn các món tổng hợp từ cửa hàng Taki, và Sophia quá mệt để mặc lại quần áo. Chị cứ thế nhào tới trong bộ đồ lót, mái tóc che gần hết hình xăm nhưng không che được mấy phần bộ ngực, và sà xuống để ăn. Lotte đã bồn chồn về lời thoại của con bé suốt mấy tuần, tập đi tập lại với từng người trong chúng tôi khi chúng tôi đi thăm cô bé cùng mẹ cô, và tất cả chúng tôi đều muốn biết liệu nó có nhớ đúng không.”

Victor đã từng tới các buổi diễn kịch ở lớp như vậy. “Nó có nhớ không?”

“Một nửa. Jillie hét toáng phần còn lại từ ghế khán giả.” Nụ cười thay đổi, nhạt đi. “Tôi chưa bao giờ là một kẻ hay ganh tị, chưa bao giờ thật sự thấy nó có ích lợi gì. Mặc dù vậy, hai cô bé đó, điều mà họ có với nhau và

với chị Sophia… họ đáng để người khác ghen.”

“Inara…”

“Ông có thể có bất cứ thứ gì ở quán Taki,” cô gái quả quyết cắt ngang, lật những ngón tay bị bỏng và bị cứa lại như thể để gạt đi tình cảm ủy mị ấy. “Nó nằm giữa nhà ga và tòa nhà của chúng tôi, không bao giờ đóng cửa, và ông ta sẽ làm bất kì món gì, thậm chí kể cả ông có mua đồ ở cửa hàng rượu ngay cạnh. Vì đều làm việc trong nhà hàng, không ai trong số chúng tôi còn muốn nấu nướng gì nữa.”

Giây phút đáng lẽ ông có thể thúc giục đã qua đi nhanh chóng như khi nó đến, nhưng ông vẫn thầm ghi lại. Ông không ngây thơ đến mức nghĩ rằng cô ta tin cậy họ. Tuy nhiên, ông không nghĩ cô ta chủ định tiết lộ nhiều tình cảm đến thế. Dù cô ta có đang che giấu điều gì - và ông đồng ý với Eddison, cô ta đang che giấu điều gì đó quan trọng - cô ta cũng quá tập trung vào nó đến mức những thứ khác đã bắt đầu vuột ra.

Ông quý Inara, và ông thấy hình ảnh các con gái mình mỗi lần nhìn vào cô, nhưng ông có việc phải làm. “Còn Vườn thì sao?” Ông ôn tồn hỏi. “Tôi nghĩ cô đã nói Lorraine được lệnh chỉ làm các món ăn lành mạnh.”

Cô gái nhăn mặt. “Kiểu căng tin thôi. Ông đứng thành một hàng, nhận bữa ăn của mình, rồi ngồi xuống mấy cái bàn có ghế băng khiến ông nghĩ mình như đang trở về trường tiểu học. Trừ phi ông muốn mang khay về phòng mình, mà chủ yếu là ông sẽ làm vậy bất cứ khi nào thấy thích, miễn là mang khay trở lại trước bữa tiếp theo.”

“Nếu cô không thích món được cho ăn thì sao?”

“Ông phải ăn những gì có thể trên khay. Nếu thực sự có vấn đề dị ứng ở đây thì ông được tha, nhưng nếu ông không ăn đủ hoặc ông kén cá chọn canh quá, mọi chuyện sẽ không tốt lành gì với ông đâu.”

Có một cặp chị em song sinh ở đó hồi tôi mới đến. Trông họ giống hệt nhau, tới cả cặp cánh xăm trên lưng họ, nhưng họ lại là hai con người cực kì khác biệt. Magdalene và Magdalena. Maggie, người chị chỉ lớn tuổi hơn vài phút, bị dị ứng với cuộc sống. Thực vậy, thậm chí cô ta còn không thể ra Vườn chính vì không thở nổi ngoài đó. Nếu ông có khi nào cần giúp đỡ để chìm vào giấc ngủ thì chỉ cần bảo cô ta liệt kê các loại thức ăn cô ta bị dị ứng. Lena thì ngược lại, không dị ứng với bất kì thứ gì. Vào một trong những khoảng thời gian vô lý hiếm hoi của Thợ Làm Vườn, hắn đã giam họ cùng một phòng và luôn ghé thăm họ cùng một thời điểm.

Lena thích chạy nhảy quanh Vườn và thường xuyên kết thúc bằng việc bị ướt sũng, vấy bùn hay cây cỏ bám đầy người. Điều này gây rắc rối khá lớn khi cô cố quay lại phòng để tắm rửa. Thậm chí nếu lúc ấy Maggie đang ở phòng ăn, sau khi cô ta quay lại và thấy một cọng cỏ trên sàn nhà, cô ta cũng sợ chết khiếp. Maggie bị dị ứng với khoảng hai mươi loại xà phòng đầu tiên mà Thợ Làm Vườn cung cấp, thậm chí sau đấy cô ta vẫn còn phàn nàn da mình khô thế nào, tóc xơ xác ra sao và lúc nào, lúc nào cũng nói mình không thở nổi rồi tại sao mắt mình lại mờ mà chẳng ai cảm thông chút nào, đủ thứ dấm dớ.

Maggie đã quen với việc cha mẹ cô ta rạp mình làm cô ta thoải mái từng li từng tí rồi.

Mặc dù vậy tôi lại thích Lena. Lena không bao giờ phàn nàn - thậm chí cả khi Maggie đang tỏ ra khó chịu tột cùng - và cô khám phá Vườn cũng nhiều ngang bằng tôi. Thậm chí đôi khi Thợ Làm Vườn còn giấu vài kho tàng nho nhỏ để cô ấy đi tìm, đơn giản vì hắn biết cô sẽ tìm được. Cô thích

cười và vồ lấy mọi cái cớ để làm vậy, tạo ra một trong những vẻ bề ngoài vui vẻ bất tận nhất mà ông sẽ cảm thấy cực kì khó chịu nếu *không biết* rằng cô ấy biết về tình cảnh trong vườn. Cô ấy chọn niềm vui vì không thích buồn bã hay tức giận.

Cô đã cố giải thích với tôi, và tôi cũng hiểu phần nào, dù không thực sự, bởi vì nói thẳng ra: tôi không phải kiểu người đó. Tôi không chọn buồn hay tức tối, nhưng tôi cũng không hẳn là chọn hạnh phúc.

Maggie không bao giờ ăn cùng những người còn lại vì cô ta bảo chỉ cần ở chung phòng với mấy món ấy cũng khiến cô ta gặp phản ứng dữ dội. Gần như lúc nào em gái cô ta cũng phải mang cho cô ta một khay đồ ăn được chuẩn bị đặc biệt, rồi lượn qua đó để thu khay trước bữa tiếp theo. Nhưng mà, Lena có thời gian để làm việc ấy, bởi vì ông có thể đặt bất kì món gì trước mặt cô và cô sẽ nuốt trọn trong vòng chưa đầy năm phút. Lena có thể ăn mọi thứ mà không hề phàn nàn gì.

Và Lena là một trong rất ít người ở Vườn mà tôi thật sự lo lắng, bởi hầu hết chúng tôi đều hiểu rằng nếu Thợ Làm Vườn đã giữ hai cô gái là một cặp trong mọi chuyện khác thì cái chết cũng tương tự.

Họ đã ở trong vườn được sáu tháng trước khi tôi tới, với Lyonette cẩn trọng ngăn cách Maggie với phần còn lại trong thế giới nhỏ bé của chúng tôi, và may thay Thợ Làm Vườn lại có vẻ buồn cười hơn hết với những nhu cầu chăm sóc đặc biệt của Maggie.

Ít nhất cho đến khi hắn không còn cảm thấy vậy nữa.

Tôi đã ở đó khi sự thay đổi bắt đầu, và không còn Lyonette để can thiệp nữa.

Thỉnh thoảng, Thợ Làm Vườn cảm thấy muốn ăn tối cùng tất cả chúng tôi, như một vị vua với quần thần của mình. Hay, như Bliss vẫn bảo, Sultan

với hậu cung. Hắn đã cho Lorraine loan báo với tất cả chúng tôi trong bữa sáng rằng tối hôm đó hắn sẽ dự bữa tối, tôi đoán là để chúng tôi có thể nỗ lực hơn nữa với vẻ ngoài của mình.

Chiều hôm ấy, tôi ở trong phòng Danelle cùng một chậu nước đặt trên đùi để có thể cẩn thận thấm nước vào tóc cô mỗi lần tôi cần dùng lược chải qua nó. Cô ngồi trước mặt tôi trên giường để đan sợi ruy băng qua các lọn tóc của Evita trước khi vặn nó lên thành một búi to đằng sau mái tóc vàng của cô ấy. Còn với Danelle, tôi tết tóc thành từng phần nhỏ để thả xuống giữa hai búi tóc cao, to, còn để những bím khác rủ xuống lưng cô. Chúng rất nhỏ nên không làm che mất cặp cánh nhưng là sự phản kháng nho nhỏ của cô. Hailee ngồi sau lưng tôi làm gì đó với một cây lược và những chiếc kẹp ghim, trong lúc Simone đứng sau lưng cô ấy với cuộn ruy băng, cái cuộn tóc và dầu.

Tôi chưa bao giờ đến một buổi khiêu vũ ở trường học, nhưng trông như thể chúng tôi đang chuẩn bị cho thứ gì đó tương tự, một sự kiện vui vẻ và tuyệt vời, thứ gì đó đáng mong đợi, và đến cuối buổi tối ông sẽ có cả đống kí ức để trân trọng. Ở trong Vườn này thì không có nhiều. Với sự hiện diện của nước và nguy cơ bị nước đổ vào người, không ai trong chúng tôi mặc gì ngoài quần lót, cũng không ai cười khúc khích hay tán gẫu như những cô gái chuẩn bị đi khiêu vũ có thể sẽ làm.

Lena bước vào, thân mình vẫn còn nhỏ nước tong tong sau khi tắm - hay ngâm mình trong hồ, theo kiểu của cô - và ngồi thụp xuống sàn. “Chị ấy bảo sẽ không đi.”

“Cô ta phải đi thôi,” Danelle thở dài. Tôi làm nốt bím tóc cuối cùng và để nó thả trên lưng Danelle.

“Chị ấy bảo không đi mà.”

“Chúng ta sẽ lo vụ đó.” Cô vỗ vào sau đầu Evita và trườn xuống khỏi giường cùng cây lược. “Ngồi lên.” Cô quỳ gối sau lưng Lena, cô ấy nhanh chóng tuân lệnh.

Đáng lẽ chuyện chỉ đến đó, đặc biệt là sau khi Danelle đã vào phòng Maggie, nhưng khi tất cả chúng tôi mặc váy và tụ tập trong sảnh rồi, chúng tôi vẫn có thể nghe tiếng họ cãi nhau. Thứ gì đó va vào tường vỡ tan và một phút sau, Danelle má đỏ bừng bừng bước ra. Chỉ có dấu vết một phần bàn tay hiện trên cặp cánh đỏ và tím. “Cô ta đang mặc đồ. Đi thôi.”

Thợ Làm Vườn còn chưa có mặt ở nhà ăn khi chúng tôi đến, đi thành hàng hai như Madeline và các bạn cùng lớp. Danelle và tôi lấn cấn ở lại để những người khác đi vào, xoay váy cho chúng về đúng chỗ, chỉnh một cái kẹp ở chỗ này chỗ kia. Khi tất cả đã vào trong và ngồi xuống, tôi dựa người vào tường.

“Cô ta có thực sự đang mặc đồ không?”

Cô ấy đảo mắt. “Chúa ơi tôi mong là vậy.”

“Tôi nghĩ là tôi sẽ đi để đảm bảo việc đó.”

“Maya…” Cô ấy ngăn tôi, rồi lắc đầu. “Thôi được, cứ đi đi. Cô thử xem.” Danelle đã rũ bỏ trạng thái lãnh đạm sau thời kì nịnh hót để giúp đỡ tôi kể từ khi Lyonette vào bể kính. Tôi còn chưa tìm được cách bày tỏ rằng tôi biết ơn cô đến chừng nào.

Maggie không mặc quần áo gì hết. Thực tế là cô ta đang bận rộn cố nhồi toàn bộ váy xống của mình - những thứ cô chia sẻ với em gái song sinh - xuống bồn cầu. Cô ta nhăn nhó khi tôi hắng giọng từ cửa ra vào, rồi thở hồng hộc khi bướng bỉnh gặp ánh mắt tôi. Cô ta cũng có màu tóc vàng sậm y như Thợ Làm Vườn và Avery, hiện giờ nó đang là một đống hỗn loạn quanh mặt cô. Với cặp mắt nâu và sống mũi khỏe khoắn, cô ta có thể dễ

dàng bị nhầm là con gái hắn.

Chuyện đó sẽ rất là kinh, ông thấy đấy.

“Tôi không đi.”

“Có, cô sẽ đi, bởi vì cô đang làm em gái mình gặp nguy hiểm.”

“Còn nó thì không *làm tôi gặp nguy hiểm* mỗi lần nó lượn lờ vào phòng với những thứ có thể giết chết tôi bám khắp người nó chắc?” Cô ta hỏi.

“Chuyện dị ứng không giống như chọc tức Thợ Làm Vườn, và cô biết thế.”

“Tôi sẽ không đi! Không đi, không đi, không đi.”

Tôi tát cô ta.

Nó tạo ra âm thanh ong ong trong căn phòng nhỏ, làn da ngay lập tức ửng hồng quanh điểm tiếp xúc. Cô ta lừ mắt nhìn tôi, ứa lệ trong lúc cô ta ôm một bên má. Avery không được phép chạm vào cô ta vì những thứ dị ứng kia nên tôi nghi cô ta chưa bao giờ bị tát, dù có làm vậy với người khác nhanh đến đâu. Trong thời gian cô ta còn bị sốc đến đờ cả ra, tôi tóm bộ tóc và vặn nó thành một búi cao trên đầu rồi ghim chặt nó lại bằng vài chiếc kẹp tăm.

Tôi tóm chặt cẳng tay cô ta và lôi cô ra hành lang. “Đi thôi.”

“Tôi không đi đâu,” cô ta khóc, cào khắp tay tôi. “Không đi!”

“Nếu cô có thể trưởng thành lên một chút, cô đã ăn vận tử tế và bình tĩnh và tất cả chuyện này rồi sẽ qua đi trong vòng một giờ gì đó. Nhưng không, cô cứ phải làm một công chúa nhỏ hư hỏng cơ, vậy nên bây giờ cô sẽ trần truồng và kích động và cô sẽ phải giải thích với Thợ Làm Vườn tại sao cô lại bất tuân hắn theo cách như vậy.”

"Cứ bảo với hắn tôi bị ốm!"

"Hắn đã biết là cô không bị rồi," tôi gầm lên. "Lorraine đã báo cáo, hay chẳng lẽ cô không thấy lạ khi mụ ta kiểm tra từng người một chiều nay à?"

"Đó là mấy tiếng trước rồi!"

"Cô ôm đủ loại dị ứng còn Lena thì có cả hai bộ não," tôi lẩm bẩm và thổi phù một lọn tóc ra khỏi miệng. "Magdalene, làm ơn đừng cố trở thành một con ngốc triệt để nữa. Chỉ là một bữa ăn thôi. Thức ăn của cô vẫn sẽ được chuẩn bị riêng và chúng tôi vẫn sẽ để cô ngồi ở đầu bàn xa nhất, tránh khỏi đĩa của mọi người khác."

"Sao không ai trong các cô hiểu nhỉ?" Cô ta cố đá tôi, và khi việc ấy không thành, cô ta cố thụp xuống đất. Tôi cứ tiếp tục lôi cô ta cho đến khi những ma sát ở bên sườn khiến cô ta phải lảo đảo đứng dậy. "Tôi có thể ốm nặng đấy! Tôi có thể chết đấy!"

Đến mức đó thì…

Tôi quay sang và đẩy cô ta đến trước một trong những bể kính trưng bày, đầu cô ta đặt giữa cặp cánh bằng mực xăm xòe rộng. Cô gái kia đã ở đây trước Lyonette, trước cả người đã chào đón Lyonette, và không ai trong chúng tôi biết tên cô ấy, chỉ biết cô ấy là một con Gulf Fritillary, và điều ấy mới điên tiết làm sao. "Nếu cô không ăn tối cùng chúng tôi, cô sẽ chết, cả em gái cô cũng vậy. Động não đi."

Cô ta bắt đầu khóc dữ hơn nữa, những tiếng nức nở, nghẹn ngào rung cả người. Phát tởm, tôi tiếp tục kẹp chặt cẳng tay cô ta và rẽ ở khúc quanh.

Thợ Làm Vườn đang đứng ở ngưỡng cửa phòng ăn, hai cánh tay khoanh trước ngực và một cái cau mày nhẹ trên mặt.

Chết tiệt.

“Có vấn đề gì không, hai tiểu thư?” Hắn hỏi.

Tôi liếc sang Maggie trần truồng, khóc lóc vật vã và vệt bàn tay màu hồng trên má cô ta, cũng như những dấu hiệu ban đầu của vết bầm tím hấp dẫn trên cánh tay, nơi tôi đang tóm chặt. “Không có?”

“Tôi hiểu rồi.”

Không may là hắn hiểu. Hắn theo dõi tất cả qua bữa tối, ngồi ở một đầu bàn giữa tôi và Danelle, trong lúc Maggie chọc đĩa thức ăn được chuẩn bị riêng cho cô ta mà không hề cắn lấy một miếng. Hắn theo dõi cô ta từ chối trò chuyện, thậm chí không trả lời những câu trực tiếp hướng đến mình. Hắn theo dõi cô ta lăn cốc nước đá trên má mình - trong khi Danelle đơn giản là giả vờ bên má sưng vù của cô không làm phiền cô, theo dõi cách cô ta thu mình xa hết mức ở đầu bàn để che thân thể lõa lồ.

Trong lúc chúng tôi ngồi bên món bánh phô mai và cà phê với chút bối rối, hắn hắng giọng và ghé sát vào tôi. “Cái tát có thực sự cần thiết không?”

“Có, để làm cô ta bình tâm lại.”

“Kia mà là bình tâm?”

Tôi cân nhắc cách tốt nhất để trả lời. Tôi không muốn hại Maggie - mà thực ra là Lena - nhưng tôi cũng không muốn hại chính mình. “Bình tâm hơn.”

Tất cả những gì hắn làm là gật đầu và khi tôi nhìn sang Danelle để rồi thấy nỗi cam chịu u ám trong mắt cô, bụng dạ tôi thắt lại.

“Bao lâu?” Eddison hỏi.

“Thêm hai tuần nữa,” cô ta lẩm bẩm. “Anh biết người ta có câu là: Không thể che giấu điều đã bị trông thấy? Sau buổi tối hôm đó, hắn luôn cau mày trong lúc nhìn cặp chị em song sinh. Rồi một đêm, các bức tường hạ xuống. Hai ngày sau, họ được đặt ngay bên tay phải phòng ăn.”

Victor đưa cho cô gái xấp ảnh chụp hành lang. Một phút sau, cô đưa lại nó với một bức ảnh khác trên đầu. “Cùng nhau à?”

“Cả lúc chết cũng như lúc sống,” cô buồn bã xác nhận.

Đặt cạnh nhau trong cùng một chiếc bể kính, cặp chị em được xếp sát nhau, hai bàn tay cạnh nhau kết nối họ. “Metalmark đầm lầy,” cô gái nói thêm trong lúc ông di một ngón tay theo những cặp cánh lốm đốm cam và đồng. Cô chị ngả đầu vào vai em; cô em tựa đầu lên đầu chị. Trông họ…



“Bọn họ chưa bao giờ hòa thuận với nhau đến thế lúc còn sống.”

Cô cầm chồng ảnh chụp hành lang, lật giở chúng với biểu cảm khó dò. Một lát sau, cô bắt đầu xếp loại chúng thành hai chồng trước mặt mình. Khi cô đã làm xong, chồng bên trái cao hơn. Cô trượt nó sang đầu bàn bên kia, rồi đặt tay lên chồng thấp hơn, các ngón tay đan vào nhau.

“Tôi biết những cô gái này,” cô lặng lẽ nói. Khuôn mặt cô vẫn khó dò. “Vài người tôi không biết rõ lắm, vài người đã thành những mảnh linh hồn tôi, nhưng tôi đều biết họ. Tôi biết những cái tên hắn đã cho họ. Và sau khi Lyonette giới thiệu chúng tôi với Cassidy Lawrence, giới thiệu chúng tôi với cái phần có thể sống mãi sau khi Lyonette đã vào bể kính, những người khác cũng dùng vài giờ cuối cùng trước khi chết để giới thiệu chúng tôi với những cái tên mà họ từng có trước đây.”

“Cô biết tên thật của họ ư?”

“Anh không nghĩ rằng đến một lúc nào đó thì những cái tên Bướm cũng trở thành thật ư?”

“Vậy, tên hợp pháp của họ?”

“Một vài.”

“Đáng lẽ đến giờ này chúng tôi đã có thể báo cho gia đình họ rồi,” Eddison nói. “Sao cô không kể với chúng tôi sớm hơn?”

Cô gái nhướn một bên chân mày. “Anh thật sự tin rằng hiểu biết mang đến kết cuộc, đúng không?” Cô hỏi. Có thể cô đang tỏ ra hoài nghi, hay chế nhạo - Victor không chắc chắn. Có lẽ là một cảm xúc hoàn toàn khác.

“Các gia đình ấy đáng được biết điều gì đã xảy ra.”

“Có không?”

“Có chứ!” Đẩy người lui khỏi bàn, Eddison bắt đầu đi đi lại lại trước

chiếc gương một chiều. “Một vài người trong số họ đã chờ đợi hàng thập kỉ để nghe được tin tức về người thân yêu của mình. Chỉ cần họ biết thôi - biết rằng rốt cuộc họ đã có thể từ bỏ…”

Mắt cô dõi theo cậu ta đi lại ngang căn phòng nhỏ. “Vậy là anh chưa bao giờ nghe được.”

“Cái gì?”

“Người nào đó đã mất tích ấy. Anh chưa bao giờ nghe tin gì.”

Victor thầm chửi thề trước bộ mặt cứng đờ của đồng sự mình. Ồ, cô gái rất giỏi, ông có thể thừa nhận chuyện đó. Không hẳn việc chọc tức Eddison có gì khó khăn, nhưng để thực sự hiểu cậu ta đến thế? “Đi gọi chút đồ ăn giao đến đây đi,” ông ra lệnh. “Hãy thong thả.”

Cánh cửa đóng sầm sau lưng Eddison.

“Đó là ai vậy?” Inara hỏi.

“Cô thực sự nghĩ chuyện ấy có liên quan gì đến cô sao?”

“Thế bao nhiêu phần trong những điều ông vừa hỏi tôi thực sự có liên quan đến bất kì ai trong các ông?”

Hai việc không giống nhau, và họ đều biết vậy.

“Tôi không tin hiểu biết giúp được gì.” Một lát sau, Inara nói. “Nếu bố mẹ tôi còn sống, nếu họ đã chết, việc ấy cũng chẳng thay đổi những gì đã xảy ra từ hồi xưa. Tôi đã không còn đau đớn từ lâu, ngay khi chấp nhận chuyện họ không trở lại nữa.”

“Bố mẹ cô đã chọn bỏ đi,” ông nhắc nhở cô. “Không ai trong các cô chọn bị bắt cóc cả.”

Cô gái nhìn xuống hai bàn tay bị bỏng của mình. “Tôi đoán là tôi chẳng thấy sự khác biệt.”

“Nếu một trong hai đứa con gái của Sophia bị bắt, cô có nghĩ chị ta sẽ ngừng lại trước khi biết chúng đang thế nào không?”

Inara chớp mắt. “Nhưng việc ấy thì có ích gì? Biết họ đã chết từ lâu; biết họ từng bị cưỡng hiếp và ám hại và còn bị xâm phạm sâu hơn nữa kể cả sau khi chết?”

“Bởi vì khi ấy họ sẽ không còn phải tự hỏi nữa. Cô không nghĩ những cô gái trong căn hộ đã lo lắng cho cô sao?”

“Mọi người ra đi,” cô gái nói với một cái nhún vai.

“Nhưng đáng lẽ cô đã quay về nếu có thể,” ông đánh bạo nhận xét.

Cô ta không trả lời. Liệu cô có bao giờ nghĩ đến việc quay về? Nghĩ rằng mình có thể chưa?

Ông thở dài và mệt mỏi xoa mặt. Đây không phải là cuộc tranh luận mà một trong hai người có thể giành chiến thắng.

Cánh cửa lại đâm sầm vào tường khi nó bị mở ra quá nhanh, và Eddison bước vào. Victor chửi thề và bắt đầu đứng dậy, nhưng Eddison đã lắc đầu. “Để tôi đi, Vic. Tôi biết ranh giới mà.”

Việc cậu ta vượt qua lằn ranh ấy hồi đại học đã làm FBI có hứng thú tuyển dụng cậu ta; vượt qua lằn ranh thêm vài lần nữa kể từ khi đó thì cậu ta gặp vô khối rắc rối. Mặc dù vậy, bên dưới cơn thịnh nộ vẫn còn sót lại, Victor có thể trông thấy một quyết tâm bình tĩnh.

Điều đó đã đủ để ông ngồi lại. Nhưng để phòng hờ, ông ngồi ở mép ghế của mình.

Eddison đi vòng qua bàn để cậu ta có thể cúi người trên đầu Inara. “Vì cô thích nói, chuyện là thế này nhé: hầu hết mọi người đều được thương nhớ. Tôi rất tiếc vì cô đã có một gia đình rẻ rách như thế. Tôi thực sự tiếc

đấy. Không có đứa trẻ nào đáng phải lớn lên trong hoàn cảnh đó. Tôi tiếc vì không ai nhớ nhung gì cô, nhưng cô không được quyền định đoạt rằng tất cả những cô gái kia cũng không được ai nhớ đến."

Cậu ta đặt một khung ảnh trên bàn; Victor không cần nhìn cũng biết trong đó là ai.

"Đây là em gái tôi, Faith," Eddison nói. "Nó biến mất khi lên tám tuổi, và không, chúng tôi không bao giờ nghe tin tức gì về em ấy. Chúng tôi không biết em ấy còn sống hay đã chết. Hai mươi năm gia đình tôi đã tìm kiếm và chờ đợi. Thậm chí nếu chúng tôi tìm được thi thể em ấy, ít nhất rốt cuộc chúng tôi cũng biết. Tôi sẽ thôi phải nhìn vào các cô tóc vàng trạc ba mươi tuổi và tự hỏi liệu một trong số họ có phải Faith không, liệu tôi có đang bước qua em tôi mà không hề hay biết. Bố tôi có thể dùng số tiền thưởng dành cho tin chỉ điểm mà ông ấy đã gìn giữ suốt chừng ấy năm để sửa ngôi nhà đang xập xệ trên đầu họ. Rốt cuộc chúng tôi có thể để em ấy yên nghỉ và ra đi.

"Không biết sự thật là một thứ tật bệnh. Sẽ mất rất nhiều thời gian để lôi được những cô gái kia ra khỏi lớp nhựa, thậm chí còn lâu hơn nữa để xác định nhân dạng. Quá lâu. Cô có cơ hội đem lại sự bình yên cho những gia đình ấy. Cô có cơ hội để họ rốt cuộc được chịu tang và sống tiếp cuộc đời mình. Cô có cơ hội đưa những cô gái ấy về với gia đình họ."

Cô bé trong bức ảnh đang đội một chiếc vương miện lấp lánh màu hồng và bộ trang phục Ninja Rùa - hoàn chỉnh đến tận mặt nạ mắt và chiếc mai rùa màu hồng - một tay còn đang ôm cái vỏ gối Wonder Woman. Một Eddison trẻ tuổi hơn nhiều đang nắm tay em, mỉm cười với em. Cậu ta không mặc đồ hóa trang nhưng cô em gái đang cười toe toét với cậu, khuôn miệng khuyết hai răng cửa dưới thì dường như không quan tâm.

Inara chạm vào nụ cười trong khung kính của cô bé. Cô cũng đã chạm vào ảnh Lyonette theo cách ấy. “Hắn chụp ảnh chúng tôi,” cuối cùng cô nói. “Cả mặt và lưng, một khi những hình xăm đã được hoàn thiện. Nếu hắn đã chụp thì hẳn là phải cất giữ chúng. Không phải trong căn hộ ở Vườn của hắn - tôi từng đi tìm rồi - Lyonette nghĩ hắn có thể đã cho chúng vào một dạng sách gì đó, để bầu bạn trong những lúc hắn phải đi xa khỏi Vườn.” Cô lại ngắm bức ảnh thêm một lát nữa, rồi trả lại cho Eddison. “Lotte đã sắp được tám tuổi.”

“Tôi sẽ gọi bên CSU,” Eddison bảo Victor, “để họ lục soát ngôi nhà lần nữa.” Cậu ta cẩn thận kẹp bức ảnh vào một bên cánh tay và rời khỏi phòng.

Sự im lặng tiếp theo bị tiếng khịt mũi khe khẽ của Inara phá vỡ. “Tôi vẫn không thích anh ta.”

“Cô được phép,” Victor nói và phá lên cười. “Desmond đã từng trông thấy cuốn sách ấy chưa?”

Cô nhún vai. “Nếu có thì anh ta cũng chưa từng nhắc đến.”

“Nhưng vào một thời điểm nào đó, cậu ta đã khám phá ra bản chất thật sự của Vườn.”

“Một thời điểm nào đó.”

Lần đầu tiên Desmond dùng mã số mới của anh là sau nửa đêm vào một ngày thứ Năm. À, đúng ra là thứ Sáu. Đó là khoảng một tuần sau khi cha anh ta cài đặt hệ thống an ninh nhận diện anh ta, một tuần chỉ đi thăm vườn cùng cha, không hỏi han gì thậm chí cả lúc cha anh ta đã đi chỗ khác. Đến

khi đó anh ta đã biết về Vườn được ba tuần, nhưng không phải vườn thật sự.

Tôi dành phần lớn thời gian trong ngày để trốn vào phòng Simone, giúp đỡ cô bằng những miếng vải lạnh và đưa nước vì cô đang phải chịu cơn buồn nôn và ọe khan liên tục. Đã ba ngày liên tiếp và đến lúc ấy chúng tôi vẫn giấu được sự việc với Lorraine, nhưng tôi không chắc chuyện này còn tiếp diễn được bao lâu. Giữa cơn buồn nôn và vài điểm nhạy cảm nhất định, tôi có linh cảm xấu rằng Simone đã mang thai.

Việc ấy thi thoảng vẫn xảy ra, vì không có biện pháp ngừa thai nào là tuyệt đối, nhưng nó luôn đồng nghĩa rằng thêm một bể kính trưng bày được lấp đầy và một căn phòng trống tạm thời nữa. Tôi không nghĩ Simone đã nhận ra tình trạng của mình. Cô ấy chỉ nghĩ Avery đã mang bệnh cúm trở lại Vườn. Rốt cuộc cô cũng thiếp ngủ, một tay đặt trên bụng, và Danelle đã hứa sẽ ở với cô ấy cho đến sáng.

Mùi bãi nôn chua lòm, tanh ói bám lấy tôi, đủ mạnh để làm chính tôi cũng hơi buồn nôn. Tôi đã giành được đặc quyền bật nước tắm bất kể khi nào tôi muốn từ lâu, nhưng ý tưởng bị kẹt trong một căn buồng bé xíu khác gần như là cơn đau thể xác vậy. Tôi chỉ ghé qua phòng đủ để dúi chiếc váy cùng đồ lót của mình vào ống đựng đồ cần giặt - quá hẹp để một người lớn chui lọt, như Bliss đã từng cảnh báo tôi - rồi đi thẳng ra Vườn.

Ban đêm Vườn là một nơi đầy rẫy những chiếc bóng và ánh trăng, nơi ông có thể nghe rõ hơn mọi ảo ảnh đã khiến nó thành một nơi như thế. Ban ngày khắp nơi đều có những cuộc chuyện trò và cử động, đôi khi còn cả các trò chơi hay bài hát nữa, chúng sẽ khỏa lấp tiếng những cái ống tiếp nước và chất dinh dưỡng vào các luống cây, tiếng quạt gió đối lưu không khí. Vào ban đêm, tạo vật vốn là Vườn liền trút bỏ tấm da giả để hé lộ bộ xương

bên dưới nó.

Tôi thích Vườn vào ban đêm vì cùng một lí do tôi yêu những câu chuyện cổ tích khởi thủy hơn. Nó là chính nó, không hơn không kém. Trừ khi Thợ Làm Vườn đến thăm chúng tôi, bóng tối trong Vườn chính là thứ gần nhất với sự thật mà chúng tôi có.

Tôi bước qua cái hang vọng tiếng và đi vào thác nước, mặc cho nước chảy xuống mình và gột rửa mùi chua lòm của bệnh tật và cái chết chực chờ. Nước đủ mạnh để làm giãn những cơ bắp bị đau nhức và mệt mỏi từ ba ngày còng lưng bên giường bệnh ai đó, ngồi ghé mông trên một chiếc ghế đẩu không thoải mái và nhấp nhỏm lo từng giây rằng Lorraine hoặc Thợ Làm Vườn sẽ đến điều tra. Tôi cứ để mặc nước chảy xuống như thế, rồi dùng những tảng đá ẩm sương để đu mình lên đỉnh gờ đá và tảng đá sưởi nắng. Tôi vắt gần hết nước trong tóc ra rồi nằm nhắm mắt lại, duỗi tay chân theo lối không lịch sự gì cho lắm trên tảng đá với những vệt ấm nhờ mặt trời chiếu vào còn lưu lại từ ban ngày. Từng hơi thở một, tôi có thể cảm nhận các cơ bắp của mình từ từ giãn ra.

“Thẳng thắn thật, nhưng không đoan trang cho lắm.”

Tôi ngồi dậy nhanh đến nỗi có thứ gì đó cào vào lưng mình và tôi dành mấy phút tiếp theo để chửi thề kẻ đáng lẽ đã có thể cảnh báo tôi đàng hoàng hơn. Desmond đứng trên lối mòn cách đó năm hoặc mười mét, hai tay thọc sâu trong túi quần, ngỏng cổ lên để nhìn chằm chằm lớp gạch kính của mái nhà.

“Chúc một buổi tối tốt lành,” tôi chua chát nói, sắp xếp lại tư thế cho thoải mái hơn trên tảng đá. Tất cả quần áo của tôi đã ở trong phòng hoặc đang chờ được giặt giũ nên cũng chẳng ích gì nếu tôi hét toáng lên và cố tìm gì đó che chở cho mình. “Tới ngắm cảnh à?”

“Hơi nhiều phong cảnh hơn tôi chờ đợi một chút.”

“Tôi đã tưởng tôi ở một mình.”

“Một mình ư?” Anh ta lặp lại, gặp ánh mắt tôi và rất cẩn thận không nhìn xuống thấp hơn. “Trong cả một khu vườn có đầy các cô gái khác?”

“Những người đều đã đi ngủ hoặc tự bận rộn trong phòng họ,” tôi đốp lại.

“À.”

Đó là câu cuối cùng được nói ra trong một khoảng thời gian. Chắc chắn tôi không có nhiệm vụ tán gẫu nên tôi xoay người trên tảng đá và nhìn ra ngoài Vườn, ngắm mặt hồ gợn sóng và cuộn xoáy nơi nước chảy ra từ dòng suối. Dần dà tôi nghe tiếng bước chân anh ta trên đá và thứ gì đó tối màu lượn lờ trước mặt tôi. Khi tôi vươn tay ra chạm vào nó, nó thả xuống đùi tôi.

Áo khoác của anh ta.

Màu của nó rất khó nhận ra trong ánh trăng, có lẽ là nâu đỏ, với huy hiệu trường khâu vào một bên ngực áo. Nó có mùi xà phòng và nước hoa sau cạo râu và mùi tuyết tùng, thứ gì đó ấm áp, nam tính và gần như lạ lẫm trong Vườn. Tôi cuốn mái tóc ướt của mình thành một búi rối tinh trên đỉnh đầu và khoác chiếc áo vào, khi mọi thứ đã được che đậy đâu vào đấy, anh ta ngồi xuống cạnh tôi trên tảng đá.

“Tôi không ngủ được,” anh ta khẽ nói.

“Nên anh đã ra đây.”

“Tôi chỉ không thể hiểu nổi chốn này.”

“Nhắc đến chuyện nó khó hiểu, đó lại là việc dễ hiểu đấy.”

“Vậy là cô không tự nguyện ở lại đây.”

Tôi thở dài và đảo mắt. "Đừng có tìm kiếm những thông tin anh không thực sự có ý định dùng đến nữa."

"Làm sao cô biết tôi sẽ không dùng nó?"

"Bởi vì anh muốn ông ta tự hào về anh," tôi nói gay gắt. "Và anh biết nếu anh kể với bất kì ai về tất cả chuyện này, ông ta sẽ không như thế. Khi nghĩ đến đó thì việc chúng tôi có ở đây tự nguyện hay không có gì quan trọng?"

"Cô… chắc hẳn cô nghĩ tôi là hạng người đáng khinh bỉ lắm."

"Tôi nghĩ anh có tiềm năng thành kẻ như vậy đấy." Tôi nhìn vào khuôn mặt buồn bã, thành thật của anh ta và quyết định mạo hiểm lần đầu tiên kể từ khi tới Vườn. "Tôi cũng nghĩ anh có tiềm năng thành người tốt hơn thế."

Anh ta im lặng một lúc lâu. Chỉ là một bước tiến nhỏ nhoi như thế, một cú hích siêu nhẹ, vậy mà nó đã có vẻ to tát đến vậy. Làm sao một ông bố có ngần ấy quyền kiểm soát đứa con trai, chẳng lẽ niềm tự hào của cha mẹ quan trọng hơn cả lẽ phải? "Những lựa chọn của chúng ta tạo ra con người chúng ta," cuối cùng anh ta bảo.

Tôi không coi đó là phản ứng thực sự.

"Vậy anh đang chọn điều gì, Desmond?"

"Tôi không nghĩ ngay lúc này mình đang chọn gì cả."

"Vậy thì chẳng khác nào anh đã chọn sai." Anh ta ngồi thẳng dậy, miệng há ra định phản đối, nhưng tôi đã giơ một tay lên. "Không lựa chọn cũng là một lựa chọn. Trung lập chỉ là một khái niệm, chứ không phải thực tế. Không ai thực sự sống đời mình như vậy được."

"Với Thụy Sĩ có vẻ ổn đấy chứ."

"Với tư cách là một quốc gia, có lẽ. Anh nghĩ một cá nhân sẽ cảm thấy như thế nào, khi họ biết sự thật tính trung lập của họ đã khiến điều gì đó diễn ra? Khi họ biết về những trại tù, những phòng hơi ngạt, những thử nghiệm, anh có nghĩ họ còn hài lòng với tính trung lập của mình nữa không?"

"Vậy thì tại sao cô không chỉ việc bỏ đi?" Anh ta hỏi. "Thay vì chỉ trích bố tôi đã cho cô đồ ăn và áo mặc và một nơi ẩn náu thoải mái, tại sao cô không chỉ việc quay về cuộc sống ngoài kia?"

"Anh không thực sự nghĩ chúng tôi có mật khẩu đấy chứ?"

Anh ta xịu xuống, cơn tự ái tan biến nhanh chóng như lúc nó bùng lên. "Ông ấy nhốt các cô trong này ư?"

"Các nhà sưu tập không để bướm bay tự do. Việc đó phá hoại mục đích."

"Cô có thể hỏi xin."

"Không dễ để hỏi xin ông ta bất kì điều gì đâu." Tôi nói, lặp lại y hệt lời của anh ta khoảng một tuần trước.

Anh ta nhăn mặt.

Anh ta mù quáng, nhưng không ngu ngốc. Việc anh ta chọn làm kẻ khờ khạo thực sự khiến tôi điên tiết. Tôi rũ chiếc áo khoác ra và thả nó lên đùi anh ta, trườn xuống khỏi tảng đá. "Cảm ơn anh vì cuộc nói chuyện," tôi lẩm bẩm, nhanh chóng đi xuống con dốc dẫn tới tầng chính từ đầu trên cùng của mỏm đá. Tôi có thể nghe tiếng anh ta trượt xuống và lúng túng đi theo tôi.

"Maya, chờ đã. Chờ đã!" Bàn tay anh ta tóm lấy cổ tay tôi và kéo lại, suýt chút nữa làm tôi ngã ngửa. "Tôi xin lỗi."

“Anh đang chắn đường tôi đi tìm thức ăn. Cứ việc xin lỗi vì chuyện đó, nếu anh thích, rồi biến đi cho khuất mắt tôi.”

Anh ta thả cổ tay tôi ra nhưng vẫn theo tôi băng ngang Vườn. Đầu tiên anh ta nhảy qua dòng suối nhỏ rồi vươn tay để đỡ tôi từ bờ bên kia, một việc làm tôi cảm thấy vừa kì lạ vừa quyến rũ. Đèn chính trong phòng ăn - và căn bếp mở kề bên - đều đã tắt, nhưng có một ngọn đèn mờ bật bên trên cái bếp để ai cần thì tìm một món ăn đêm. Hình ảnh một chiếc tủ lạnh to hơn và bị khóa nhất thời làm anh ta phân tâm.

Tôi giật mở cánh cửa tủ nhỏ hơn và xem bên trong có gì. Tôi đói thật, nhưng ở cùng người bị nôn không khiến khẩu vị của tôi khá hơn chút nào, không có gì có vẻ hấp dẫn cả.

“Trên lưng cô là cái gì kia?”

Tôi đóng sầm cửa lại, chắn ánh sáng, nhưng đã quá muộn.

Anh ta bước lại gần tôi, dẫn cả hai chúng tôi qua chỗ bếp và trong ánh sáng lờ mờ bên trên cái bếp, anh ta nghiên cứu cặp cánh với mọi chi tiết tỉ mỉ, đau đớn của chúng. Trong những trường hợp thông thường, tôi đã có thể gần như quên chúng trông như thế nào. Hắn sẽ cho chúng tôi mấy tấm gương nếu chúng tôi đòi; tôi thì chưa bao giờ hỏi. Mặc dù vậy, Bliss quyết tâm thường xuyên cho tất cả mọi người ngắm cặp cánh của họ.

Để chúng tôi không thể nào quên mình là gì.

Bướm là những sinh vật yểu mệnh, và đó cũng là một phần lời nhắc của em ấy.

Những đầu ngón tay anh ta chạm vào mạng lưới màu nâu sậm hơn của cặp cánh trên nâu vàng, tỏa rộng khi các đường viền mở ra ngoài thành một hình chữ V tinh tế. Tôi đứng bất động hoàn toàn bất chấp da gà đã nổi lên dọc sống lưng trước hành động khám phá rụt rè của anh ta. Anh ta đã không

hỏi, nhưng anh ta là con của cha anh ta kia mà, tôi cho là vậy. Mắt tôi nhắm nghiền, hai bàn tay cuộn thành nắm đấm ở hai bên sườn, khi ngón tay anh ta di chuyển xuống thấp hơn, đến chỗ cặp cánh dưới màu hồng và tím. Anh ta không lần theo đường viền xuống dưới nữa mà quay vào sống lưng, cho đến khi có thể di một ngón tay cái lên toàn bộ chiều dài của đường mực đen chạy dọc sống lưng tôi.

"Nó đẹp lộng lẫy," anh ta thì thào. "Tại sao lại là bướm?"

"Hỏi cha anh ấy."

Đột nhiên hai bàn tay anh ta run rẩy trên da tôi, trên dấu ấn sở hữu của cha anh ta. Mặc dù vậy anh ta đã không bỏ tay ra. "Ông ấy làm việc này với cô ư?"

Tôi không trả lời.

"Có đau lắm không?"

Điều đau đớn thật sự là nằm ì ra đó mặc cho hắn làm điều đó, nhưng tôi không nói. Tôi không nói ra tôi đau khổ biết nhường nào khi trông thấy những đường viền đầu tiên xuất hiện trên tấm lưng của mỗi một cô gái mới, không nói ra lớp da đã rát đến mức tôi không nằm ngủ ngửa được nhiều tuần trời, không nói ra tôi vẫn không ngủ úp bụng được bởi nó nhắc tôi nhớ đến lần đầu tiên bị cưỡng hiếp trên chiếc ghế xăm mình kia, khi hắn thúc vào trong tôi và ban cho tôi một cái tên mới.

Tôi đã không nói gì cả.

"Ông ấy… ông ấy làm việc này với tất cả các cô sao?" Anh ta run rẩy hỏi.

Tôi gật đầu.

"Ôi, Chúa ơi."

Chạy đi, tôi âm thầm gào thét. Chạy đi và kể với cảnh sát, hoặc mở các cánh cửa ra và để chúng tôi tự kể. Chỉ cần làm gì đó thôi - bất cứ điều gì - ngoài việc đứng lì ra đây!

Nhưng anh ta không làm. Anh ta đứng đằng sau tôi, bàn tay đặt trên tấm bản đồ của mực và sẹo, cho đến khi sự im lặng biến thành một thực thể sống động, hít thở giữa chúng tôi. Vậy nên tôi mới là người tránh đi, để mở cửa tủ lạnh lần nữa và giả vờ như giây phút này có chút gì bình thường. Tôi lấy ra một quả cam, dùng hông hẩy cánh cửa đóng lại và tựa vào phần mặt bàn bếp vuông góc với phần còn lại. Nó không hẳn là một cái đảo, nhưng nó cũng tạo được một tấm ngăn cao đến eo chắn giữa bếp và phòng ăn.

Desmond cố ngồi cùng với tôi ở đó nhưng chân anh ta đã nhũn ra, anh ta trượt xuống sàn cạnh chân tôi, tựa lưng vào tủ bếp. Vai anh ta chạm vào đầu gối tôi trong lúc tôi thoăn thoắt bóc vỏ cam. Tôi luôn cố lột hết vỏ trong một lần bóc, một hình xoắn ốc hoàn hảo. Từ trước đến nay tôi chưa bao giờ thành công. Nó luôn luôn bị rách giữa chừng.

“Tại sao ông ấy lại làm thế?”

“Anh nghĩ là tại sao?”

“Khốn nạn.” Anh ta kéo hai đầu gối lên và gục đầu trên đó, cánh tay anh vòng ra sau ôm lấy phần gáy.

Tôi bóc múi cam đầu tiên và mút sạch nước, nhằn hạt vào lớp vỏ.

Và sự im lặng lớn dần.

Khi nước cam đã bị mút sạch, tôi thảy cả miếng vào miệng và nhai. Hope từng có lần trêu tôi vì cách tôi ăn cam, bảo rằng tôi làm tụi con trai rất khó chịu. Tôi đã lè lưỡi với cô ấy và bảo lũ đàn ông của cô ấy đâu cần phải nhìn. Dù sao thì chắc chắn là Desmond đã không nhìn. Tôi chuyển sang múi thứ hai, rồi thứ ba, thứ tư.

“Vẫn còn thức hả, Maya?” Giọng nói nhẹ bẫng của Thợ Làm Vườn vẳng lại từ ngưỡng cửa. “Em cảm thấy không khỏe à?”

Desmond ngước lên, mặt anh ta tái dại và căng cứng, nhưng anh ta không đứng dậy hay nói bất kì điều gì để tuyên bố sự hiện diện của mình. Ngồi trên sàn tựa lưng vào tủ, anh ta sẽ không bị trông thấy trừ phi Thợ Làm Vườn đi hẳn tới bàn bếp và nhìn thẳng xuống. Thợ Làm Vườn không bao giờ vào trong bếp.

“Tôi ổn,” tôi trả lời. “Tôi chỉ quyết định kiếm món gì ăn vặt sau khi tráng qua nước ở thác thôi.”

“Và không buồn mặc quần áo vào sao?” Hắn cười và đi vào phòng ăn, ngồi xuống một chiếc ghế đệm to vốn dành riêng cho hắn. Theo chỗ tôi được biết, hắn chưa bao giờ trông thấy hình vương miện xộc xệch mà Bliss đã cào vào phần lưng ghế. Chiếc ghế hao hao ngai vàng, tôi công nhận với em ấy, có lớp đệm nhung màu đỏ đậm và mặt gỗ gần như đen bóng cuộn lên trên đầu hắn thành những cái lô trang trí. Hắn đẩy nó lùi lại, một khuỷu tay đặt trên mép bàn vì chiếc ghế không có tay vịn.

Tôi nhún vai, nhặt một múi cam khác. “Lo ngại việc đó thì có vẻ hơi ngu.”

Trông hắn thoải mái kì lạ, khi ngồi trong bóng tối và không mặc gì ngoài chiếc quần ngủ bằng vải lụa. Chiếc nhẫn cưới bằng vàng trơn lóe lên do ánh đèn trong bếp. Tôi không thể biết hắn đã ngủ trong phòng riêng hay là vừa ở cùng một cô gái khác, mặc dù hắn thường không ngủ trong phòng chúng tôi. Trừ phi vợ hắn ra khỏi thành phố, hắn thường dành ít nhất một phần mỗi đêm trong ngôi nhà tôi chưa từng trông thấy, không thể, kể cả từ những ngọn cây cao nhất trong Vườn. “Tới đây ngồi với tôi.”

Bên cạnh chân tôi, Desmond ấn bàn tay mình lên miệng với cái nhìn

đau đớn.

Bỏ chỗ cam còn lại trên mặt bàn cùng cả vỏ cam và hạt, tôi ngoan ngoãn đi vòng qua bàn bếp và lướt vào bóng tối để đến chỗ hắn bên bàn. Tôi bắt đầu hạ mình xuống chiếc ghế băng gần nhất nhưng hắn lôi tôi lên đùi hắn. Một tay vuốt ve dọc sống lưng và hông tôi, một việc hắn đã làm trong vô thức, còn tay kia tóm chặt hai bàn tay tôi đặt trên đùi hắn.

"Các cô gái phản ứng thế nào với việc Desmond ở đây?"

Nếu hắn có chút ý tưởng nào rằng Desmond đã ở đây, tôi không nghĩ chúng tôi sẽ có cuộc nói chuyện này.

"Họ… cảnh giác," cuối cùng tôi trả lời. "Tôi nghĩ tất cả chúng tôi đều đang chờ xem anh ta giống ông hay Avery hơn."

"Và hi vọng điều gì?" Tôi liếc mắt trách móc và hắn đã thực sự cười phá lên, ấn một nụ hôn lên xương đòn của tôi. "Chắc chắn là họ không sợ nó đấy chứ? Desmond sẽ không bao giờ làm đau ai."

"Tôi chắc chắc rồi tất cả bọn họ sẽ quen với việc anh ta ở đây."

"Còn em, Maya? Em nghĩ gì về con trai út của tôi?"

Tôi suýt nhìn về phía bếp, nhưng nếu anh ta đã không muốn cha mình biết mình ở đây, tôi sẽ không tố giác. "Tôi nghĩ anh ta bối rối. Anh ta không thực sự biết phải hiểu tất cả chuyện này như thế nào." Tôi hít một hơi sâu, dành cho mình một giây để tự thuyết phục rằng câu hỏi tiếp theo là vì lợi ích của Desmond, để cho anh ta thấy một góc nhìn khác vào thực tế của Vườn. "Tại sao phải trưng bày?"

"Ý em là sao?"

"Sau khi giam chúng tôi lại, tại sao ông phải giữ chúng tôi?"

Hắn đã không trả lời trong một lúc lâu, những ngón tay hắn lần theo

các hình dạng vô nghĩa trên lưng tôi. “Cha tôi sưu tập bướm,” cuối cùng hắn nói. “Ông ấy săn lùng chúng, và nếu không thể bắt chúng trong điều kiện tốt thì ông sẽ trả tiền cho người khác để có chúng, và ông gắn chúng vào các hộp trưng bày trong lúc chúng vẫn còn sống. Mỗi con trong số đó lại có một tấm nền nhung màu đen, một miếng đồng vàng nhỏ ghi tên thường gọi và danh pháp của chúng, tạo ra cả một bảo tàng hộp đen đáng giá trên tường phòng làm việc của ông. Đôi khi ông sẽ treo món đồ thêu của mẹ tôi ở giữa các hộp ấy. Đôi khi chúng là những con bướm độc nhất, đôi khi lại là cả một bó hoa, nổi bật với những màu sắc xinh đẹp bên trên lớp vải.”

Bàn tay hắn rời khỏi đùi tôi và đưa lên lưng, lần theo cặp cánh. Thậm chí hắn không cần nhìn cũng biết hình dạng của chúng. “Ông ấy cảm thấy hạnh phúc nhất trong căn phòng đó và sau khi nghỉ hưu thì ông dành hầu hết mọi ngày ở đó. Nhưng đã có một vụ chập điện nhỏ trong phòng đó của ngôi nhà, và toàn bộ lũ bướm bị hủy hoại. Từng con một, bộ sưu tập mà ông đã dành nhiều thập kỷ để gom góp và hoàn thiện. Ông đã không bao giờ hồi phục sau vụ đó, và mất không lâu sau. Tôi đoán ông đã cảm thấy như thể toàn bộ cuộc đời mình đã bị thiêu rụi trong đám lửa ấy.

“Một ngày sau đám tang của cha, mẹ và tôi phải dự một hội chợ mừng Ngày độc lập trong thị trấn. Người ta sẽ giới thiệu mẹ với một giải thưởng vì các công việc từ thiện mà bà ấy đã làm, bà không muốn khiến ai thất vọng vì không tham dự. Tôi để bà tâm sự cùng hội bạn hết sức nồng hậu của bà và lang thang trong hội chợ nhỏ ấy, rồi tôi trông thấy nàng: một cô gái, đeo mặt nạ hình bướm làm từ lông vũ đang phát những chú bướm nhỏ làm từ lụa hồng và lông vũ cho lũ trẻ vượt qua mê cung lụa. Nàng sống động và rạng rỡ quá, đến mức thật khó để tin rằng loài bướm có bao giờ

chết đi.

“Khi tôi mỉm cười với nàng và vào mê cung, nàng đã đi theo tôi. Không khó để đưa nàng về nhà từ đó. Đầu tiên tôi giữ nàng dưới tầng hầm, cho đến khi tôi có thể xây dựng khu vườn thành một tổ ấm đúng nghĩa. Tôi đang đi học và chỉ vừa tiếp quản công việc kinh doanh của cha, và chẳng bao lâu sau tôi lấy vợ, nên tôi nghĩ chắc hẳn nàng sẽ rất cô đơn, kể cả khi tôi đã chuyển nàng vào sống trong vườn. Thế là tôi mang Lorraine về cho nàng, cả những người khác nữa, để bầu bạn.” Hắn đã lạc trong hồi tưởng nhưng với hắn, nó không đau đớn. Với hắn, nó chỉ hợp lý và đúng đắn. Thay vì mang nàng Eve của hắn tới vườn địa đàng, hắn đã xây hẳn một cái bao quanh cô ta, và phục vụ như một thiên thần với thanh gươm rực lửa để giam cô ta bên trong. Hắn xốc lại người tôi trên đùi hắn, nép tôi vào ngực hắn cho đến khi hắn có thể đặt đầu tôi nằm giữa cổ và vai hắn. “Cái chết của nàng thật đau đớn, tôi không tài nào chịu nổi ý nghĩ rằng sự tồn tại thoảng qua ấy là tất cả những gì nàng có thể có. Tôi không muốn quên nàng. Chừng nào tôi còn nhớ đến nàng, một phần của nàng vẫn còn sống. Tôi đã làm những cái bể, tìm mọi cách để bảo tồn nàng khỏi sự hủy hoại.”

“Chất dẻo,” tôi thì thầm, và hắn gật đầu.

“Nhưng đầu tiên phải ướp xác đã. Công ty tôi trữ sẵn formaldehyde và nhựa formaldehyde trong bộ phận sản xuất, cho quần áo nếu em có thể tin. Rất dễ để đặt hàng nhiều hơn mức họ cần và mang phần còn lại về đây. Thay máu bằng formaldehyde làm chậm quá trình phân hủy, đủ để chất dẻo có thể bảo quản mọi thứ khác. Thậm chí cả khi em đã ra đi, Maya, em cũng sẽ không bị lãng quên.”

Điều bệnh hoạn ở đây là hắn thực lòng có ý an ủi tôi. Trừ khi có tai nạn gì hay tôi làm hắn điên tiết, trong vòng ba năm rưỡi nữa hắn sẽ cho

formaldehyde chảy vào mạch máu tôi. Tôi hiểu hắn đủ để biết rằng hắn sẽ ở bên tôi trong toàn bộ thời gian ấy, thậm chí có khi còn vuốt tóc tôi và cuộn nó lại thành kiểu cách cuối cùng. Sau đó, khi máu của tôi đã bị rút hết ra, hắn sẽ đặt tôi vào lồng kính và bơm đầy chất dẻo trong trẻo kia để ban cho tôi cuộc đời thứ hai mà không đám cháy do chập điện nào có thể kết thúc. Hắn sẽ chạm vào vỏ kính và thì thầm tên tôi mỗi khi bước qua, hắn sẽ nhớ đến tôi.

Và việc ngồi đây trong lòng hắn khiến tôi không còn ảo tưởng nào rằng hắn cảm thấy ra sao về tất cả những chuyện đó nữa.

Hắn khẽ đẩy tôi xuống khỏi đùi hắn, dạng hai chân để tôi quỳ ở giữa chúng, một tay cuộn tóc tôi. “Cho tôi thấy em sẽ không quên tôi đi, Maya.” Hắn lôi đầu tôi xuống gần hơn, bàn tay kia bận bịu kéo dải rút quần. “Kể cả sau đó cũng không.”

Kể cả khi tôi đã chết và ra đi từ lâu, hình ảnh tôi vẫn còn đủ để làm hắn cứng lên.

Và tôi vâng lời bởi tôi luôn luôn vâng lời, bởi tôi vẫn còn muốn ba năm rưỡi kia kể cả nếu điều đó nghĩa là gã đàn ông này đang nói hắn yêu tôi. Tôi tuân lệnh khi hắn gần làm tôi chết nghẹn, và tôi tuân lệnh khi hắn lôi tôi trở lại đùi hắn, tuân lệnh khi hắn bắt tôi hứa tôi sẽ không bao giờ quên hắn.

Lần này, thay vì chép những bài thơ và câu chuyện của người khác vào não mình, tôi băn khoăn về chàng trai đang ở bên kia quầy bếp, lắng nghe tất cả mọi chuyện.

Điều đã thuyết phục tôi rằng người hàng xóm nhà bên từ thuở nào kia là một kẻ ấu dâm không chỉ vì cái nhìn gã dành cho tôi. Nó còn ở cái nhìn mà những đứa con nuôi dành cho nhau, hiểu biết đau đớn, bệnh hoạn mà

chúng chia sẻ với nhau. Tất cả chúng đều rõ chuyện gì đang xảy ra, không chỉ với chúng mà còn với từng đứa khác. Không đứa nào hé ra một lời. Tôi đã trông thấy những cái nhìn u uất ấy và biết chỉ còn vấn đề thời gian trước khi gã đặt tay lên váy tôi, cầm lấy tay tôi và đặt nó lên đùi gã, thì thầm rằng tôi sẽ được quà.

Thợ Làm Vườn hôn tôi khi hắn xong việc và bảo tôi nên chú ý nghỉ ngơi. Hắn vẫn còn đang chỉnh quần trong lúc bước ra khỏi phòng ăn. Tôi quay lại mặt bàn bếp bên kia, nhặt chỗ cam còn lại và ngồi xuống cạnh Desmond, khuôn mặt anh ta đẫm nước mắt. Anh ta nhìn tôi chằm chằm bằng cặp mắt đờ đẫn.

Cặp mắt đớn đau.

Tôi ăn nốt chỗ cam trong khoảng thời gian anh ta cần để tìm lời nói, nhưng rồi anh ta không nói gì cả, chỉ đưa cho tôi chiếc áo khoác. Tôi mặc nó vào và khi anh ta nắm tay tôi, tôi để yên.

Anh ta sẽ không bao giờ tới gặp cảnh sát.

Cả hai chúng tôi đều biết thế.

Tất cả những gì mà nửa giờ vừa qua đã thay đổi chỉ là giờ đây anh ta đã ghét chính mình hơn một chút mà thôi.

“Cô vẫn chưa hỏi ai còn sống.”

“Các ông sẽ không cho tôi đi gặp họ đến khi tôi kể xong mọi điều các ông muốn biết.”

“Đúng vậy.”

“Nên tôi sẽ tìm hiểu khi chúng ta đã xong việc, khi tôi có thể thực sự

dành thời gian với họ. Việc tôi ở đó ngay lúc này đằng nào cũng không thay đổi được gì.”

“Đột nhiên tôi có thể tin là cô đã không hề khóc kể từ hồi sáu tuổi.”

Một nụ cười nhạt lướt qua mặt cô gái. “Cái vòng quay ngựa gỗ khốn nạn,” cô nhẹ nhàng đồng ý.

Bliss đã làm một vòng quay ngựa gỗ, tôi nhắc đến chuyện đó chưa nhỉ?

Em ấy có thể làm ra gần như mọi thứ từ đất sét dẻo, hết khay nướng này đến khay nướng kia trong lò, Lorraine lườm nguýt giám sát em suốt trong lúc ấy. Em là người duy nhất trong số chúng tôi có đặc quyền dùng lò nướng. Em cũng là người duy nhất từng đòi hỏi điều đó.

Cái đêm trước khi Lyonette chết, trong những giờ dài đằng đẵng nằm ôm nhau trên giường ấy, Lyonette đã kể cho chúng tôi nghe chuyện hồi chị còn nhỏ. Chị không cho chúng tôi biết tên tuổi hay vị trí, nhưng chúng vẫn thành chuyện, và câu chuyện khiến cho chị mỉm cười, câu chuyện chị yêu thương hơn bất kì điều gì khác, là về một vòng quay ngựa gỗ.

Cha chị ấy làm hình nộm cho rất nhiều vòng quay, và đôi khi cô bé Cassidy Lawrence sẽ vẽ ra thứ gì đó rồi cha chị kết hợp nó vào các bản thiết kế của dự án tiếp theo, cho chị chọn màu sắc hay biểu cảm trên một khuôn mặt. Có lần cha chị ấy để chị cùng ông đi giao các chú ngựa và xe trượt tuyết cho một đoàn du mục. Họ đặt các hình nộm quanh một chiếc đĩa và chị ngồi trên lan can sắt nhìn họ chạy dây điện qua các cây cột màu vàng để những chú ngựa ấy nhấp nhô lên xuống. Khi mọi thứ đã xong, chị cứ chạy quanh vòng quay ngựa gỗ ấy, vỗ về những chú ngựa và thì thầm tên chúng

vào tai chúng, để chúng không lãng quên. Chị biết từng con một và yêu tất cả bọn chúng.

Những đặc tính của Thợ Làm Vườn không tồn tại riêng trong hắn mà chỉ cực đoan hơn thôi.

Nhưng lũ ngựa không thuộc về chị ấy và khi đã đến giờ ra về, chị buộc phải bỏ lại chúng sau lưng, có lẽ không bao giờ gặp nữa. Chị không khóc được vì đã hứa với cha là sẽ không khóc, hứa là chị sẽ không vòi vĩnh khi chúng phải đi.

Đó là lần đầu tiên chị gấp một chú ngựa origami.

Trong cabin xe tải trên đường về nhà, chị đã gấp hai chục chú ngựa giấy đầu tiên, dùng giấy vở và hóa đơn món ăn nhanh để luyện tập cho đến khi thành thục, và khi về đến nhà, chị đã tiến tới dùng giấy in của máy tính. Chị gập hết con ngựa này đến con ngựa khác và tô màu sao cho giống những con chị đã bỏ lại, thì thầm tên chúng như trước. Khi đã làm xong, chị cẩn thận sơn màu mấy cái chốt mảnh và gắn chúng vào giữa bụng mấy chú ngựa với một chút hồ dán.

Chị vẽ tiếp và tô màu các hoa văn trên sàn nhà, toàn bộ tranh trên trần nhà mái dốc, thậm chí cả những bức tranh đã đóng khung trong viền trang trí cầu kì chạy dọc viền mái lều, và mẹ chị giúp chị nối chúng với nhau. Thậm chí cha chị còn giúp làm một cái cần quay ở đáy để tất cả mọi thứ có thể xoay đều chậm rãi. Cha mẹ chị rất tự hào về chị.

Buổi sáng cái ngày chị bị bắt cóc, khi chị ra khỏi nhà để đi học thì chiếc vòng quay ấy vẫn còn chễm chệ đầy tự hào ở vị trí của nó trên bệ lò sưởi.

Sau khi Lyonette chết, tôi đã có cô gái mới vô danh để lấp đầy tâm trí.

Bliss thì có đất nặn của em ấy.

Em không cho bất kì ai xem mình đang làm cái gì và không ai trong chúng tôi hỏi, cứ để em làm việc cho quên nỗi đau thương theo cách riêng. Em ấy tập trung vào dự án này một cách khác thường. Thành thực mà nói, chừng nào nó không phải một hình thu nhỏ của Lustrous Copper thì tôi chưa lo lắng. Em đã làm vậy cho vài cô gái đã chết khác và vì lí do gì đó, tôi thấy những chú bướm cao sáu phân này còn rùng rợn và phiền toái hơn hẳn những cô gái trong bể kính.

Nhưng rồi vết nhiễm trùng của cô gái mới nặng tới mức nguy kịch - hình xăm của cô ấy không bao giờ thực sự lành hẳn. Thậm chí nếu cô ấy không chết vì nhiễm trùng thì cặp cánh cũng đã bị lỗi vô phương cứu chữa, đó là điều mà Thợ Làm Vườn sẽ không chấp nhận. Không, khi mà vẻ đẹp chính là lí do hắn đã chọn chúng tôi.

Các cánh cửa hạ xuống trong những giờ nhá nhem đầu tiên của buổi sáng, như chúng sẽ hạ xuống vào một buổi xăm bình thường của cô, nhưng khi chúng được kéo lên, cô gái không còn nằm trong phòng xăm hay giường của mình nữa. Cô ấy không bao giờ xuất hiện trong bể kính. Không có lời tạm biệt nào.

Chỉ là… không có gì hết.

Thực sự không còn lại gì của cô gái ấy, thậm chí cả một cái tên cũng không.

Bliss đang ở trong phòng tôi khi tôi quay về sau khi tìm kiếm, ngồi bắt tréo chân trên giường tôi với một cái váy quây phủ lên một mớ cồm cộm trên đùi em ấy.

Những quầng thâm hằn lên làn da tái xanh dưới hai mắt em và tôi tự hỏi em đã ngủ bao lâu kể từ lúc Lyonette nói lời tạm biệt chúng tôi.

Tôi ngồi xuống cạnh em trên giường, một chân cuộn lại dưới người,

và dựa lưng vào tường.

"Cô ấy chết chưa?"

"Nếu chưa thì cũng sắp rồi," tôi thở dài.

"Và rồi chị sẽ lại ngồi chờ một cô gái mới đến và được xăm."

"Có thể."

"Tại sao?"

Tôi cũng đã tự hỏi điều đó trong khoảng một tuần vừa qua. "Bởi vì Lyonette nghĩ rằng việc đó quan trọng."

Em lôi tấm vải ra khỏi đùi mình và cái vòng quay nằm đó.

Lyonette đã làm một cái vòng quay bằng origami nữa khi chị đến Vườn; nó đang nằm ở cái giá bên trên giường Bliss kể từ ngày chị mất. Chị đã tái tạo toàn bộ hoa văn, thiết kế và màu sắc, Bliss cũng làm vậy bằng phương tiện của mình. Những cây cột vàng thậm chí còn có cả rãnh xoắn ốc. Tôi đưa tay ra và bấm nhẹ vào mặt màu đỏ trên đỉnh vòng quay, tất cả mọi thứ khẽ xoay đôi chút.

"Em phải làm ra nó," em thì thầm, "nhưng em không thể giữ nó."

Bliss bật khóc tức tưởi, thê lương trên giường tôi. Em không biết về vòng quay ngựa gỗ của tôi. Em không biết tôi đã ngồi trên chú ngựa sơn đen-đỏ ấy và cuối cùng đã hiểu ra cha mẹ tôi không thương tôi, hay ít nhất không thương tôi đủ nhiều. Ngày hôm ấy rốt cuộc tôi đã hiểu - và chấp nhận - rằng mình không được ai mong muốn.

Tôi khẽ nhấc nó lên khỏi đùi Bliss và hẩy nhẹ đầu gối em bằng ngón chân cái. "Tắm đi."

Em nấc lên và trườn xuống giường để làm theo lời tôi, và trong lúc em gột rửa hai tuần đau thương và giận dữ, tôi ngắm nghía những chú ngựa để

xem có con nào trong ấy giống con đã được tôi tắm đẫm đến giọt nước mắt cuối cùng từ mười năm trước không.

Câu trả lời là gần giống. Chú ngựa này có những cái rãnh màu bạc thay vì vàng và có một chiếc ruy băng đỏ buộc vào mái bờm đen, nhưng ngoài cái đó ra thì chúng rất, rất giống nhau. Tôi quỳ lên và đặt nó trên kệ cạnh Simba, đám thú origami và những mô hình đất nặn khác, những viên đá Evita đã sơn và bài thơ mà Danelle đã viết cùng mọi thứ khác mà bằng cách nào đó tôi đã thu thập được sau sáu tháng sống trong Vườn. Tôi tự hỏi liệu có thể nhờ Bliss làm một cô gái nhỏ xíu với mái tóc đen và nước da vàng óng cho ngồi lên chú ngựa đen-đỏ kia rồi để nó quay mãi, quay mãi trên vòng quay và ngắm nhìn phần còn lại của thế giới này rời bỏ nó hay không.

Nhưng nếu tôi nhờ, em ấy sẽ hỏi tại sao, và cô gái nhỏ kia không cần nhiều sự cảm thông để rồi rốt cuộc cũng bị lãng quên.

Bliss ra khỏi buồng tắm, cả người và tóc quấn trong những chiếc khăn màu tím và hồng, cuối cùng em cũng cuộn tròn nằm ngủ bên cạnh tôi như một trong hai cô con gái của Sophia. Tôi đặt một cánh tay đằng sau đầu và gác lên tường, thi thoảng lại vươn tay ra và khẽ chọc vào vòng quay ngựa gỗ để có thể trông thấy chú ngựa đỏ-đen lại trượt đi xa thêm một chút.

Ông ước gì có thể để cô gái được phân tâm như thế. Để cuộc trò chuyện chậm lại, để cô ấy trốn tránh thảm họa mà ông buộc phải bắt cô trải qua.

Nhưng Victor vẫn ngồi chìa ra ngoài ghế và hắng giọng, khi cô gái quay cặp mắt khổ sở sang nhìn ông, ông gật đầu chậm rãi.

Cô thở dài và gập tay lại trên đùi.

Trong tuần tiếp theo, Desmond tránh xa Vườn hoàn toàn. Anh ta không dùng mật khẩu, không đến cùng cha mình, chỉ tránh đi thôi. Chính Bliss đã hỏi Thợ Làm Vườn về chuyện ấy, theo cái cách thẳng thừng đến đáng sợ thường thấy của em, nhưng hắn chỉ cười và bảo không cần lo lắng, con trai hắn chỉ đang tập trung vào các kì thi sắp tới.

Tôi chấp nhận chuyện đó.

Dù anh ta có đang trốn tránh, hay chỉ đang nghĩ thông suốt mọi chuyện, tôi không phiền nếu bớt đi một người đàn ông phải mua vui. Tôi trân trọng khoảng không để suy nghĩ.

Avery rốt cuộc đã quay lại Vườn, điều đó có nghĩa là những lần can thiệp liên tục, kín đáo phải được tiến hành để bảo vệ các cô gái mong manh hơn khỏi mối quan tâm của gã. Điều hành mọi chuyện từ giường bệnh của Simone lại càng khiến việc ấy khó khăn hơn.

Cô ấy đã sụt cân đáng kể trong vòng một tuần rưỡi, không thể giữ nổi thứ gì trong bụng quá nửa tiếng. Ban ngày, tôi ở cùng cô, còn ban đêm, khi Danelle tới để giải thoát tôi, tôi vào Vườn và ngủ trên tảng đá tắm nắng, nơi tôi có thể giả vờ các bức tường không sập xuống và thời gian không phải đang đếm ngược.

Tôi *thích* Simone. Cô ấy vui tính và khôn ngoan, không bao giờ tin lời đường mật nhưng dù sao vẫn tận dụng tối đa nó. Tôi giúp cô trèo vào giường sau một lần ôm bồn cầu khác và cô nắm chặt tay tôi. “Tôi sẽ phải thử một lần, đúng không?”

Bliss kể rằng Lorraine đã ở lại trong bữa sáng, hỏi han. “Phải,” tôi chậm rãi trả lời. “Tôi nghĩ là thế.”

“Mọi chuyện sẽ tốt hơn, đúng không?”

“Tôi nghĩ vậy.”

Cô nhắm mắt lại, một tay gạt mớ tóc đẫm mồ hôi trên trán. “Đáng lẽ tôi phải nhận ra sớm hơn. Tôi đã trông thấy cả mẹ lẫn chị cả tôi trải qua mấy thai kỳ và cả hai đều nghén nặng suốt hai tháng trời.”

“Cô muốn tôi tráo mẫu nước tiểu vào que thử không?”

“Chúng ta bị cái quái gì để đến nỗi chuyện ấy lại thành lời tuyên ngôn của tình yêu và tình bạn thế này?” Nhưng cô vẫn lắc đầu chậm rãi. “Tôi không muốn cả hai ta phải chết, mà ta biết kết cục sẽ là như thế.”

Chúng tôi ngồi trong im lặng một lát, bởi vì có những thứ không có câu trả lời.

“Cô giúp tôi một việc này được không?” Cuối cùng cô ấy bảo.

“Cô cần gì?”

“Nếu chúng ta có sách trong thư viện, cô có thể đọc nó cho tôi nghe không?”

Khi cô ấy nói ra điều mình muốn, tôi suýt phá lên cười. Suýt thôi. Không phải vì nó buồn cười mà là tôi vui vì đó là điều duy nhất tôi có thể làm cho cô ấy. Tôi lấy nó từ trong thư viện, đặt nó cạnh cô trên giường và đan tay cô trong tay tôi, rồi mở cuốn sách tới một trang thích hợp để tôi có thể bắt đầu đọc.

“Trời lạnh kinh khủng khiếp; tuyết rơi xuống, trời đã khá tối, và đêm đến - đêm cuối cùng của năm. Trong cái lạnh và bóng tối, có một cô gái nghèo bé nhỏ vẫn đi dọc con phố, đâu trần, hai bàn chân trần.”

"Đó là cuốn nào vậy?"

"Một truyện trong sách," cô gái chỉnh lại. "Đó là *Cô bé bán diêm* của Hans Christian Andersen."

Victor gần như nhớ ra nó, một câu chuyện từ vở ba lê mà con gái ông - Brittany đã diễn khi còn rất nhỏ, nhưng nó đã bị lu mờ trong những kí ức về *Kẹp hạt dẻ* và *Chú lính chì dũng cảm.*

"Nó là kiểu câu chuyện có lý hơn khi ở trong Vườn so với ngoài đời thực."

Tôi đọc tiếp sang các truyện khác sau khi đọc xong truyện đó, nhưng im bặt khi Lorraine bước vào. Mụ cầm một cái khay gồm hai phần ăn trưa và ở giữa chúng là một bộ thử thai.

"Tôi phải có mặt ở đây khi cô thử," mụ nói.

"Đùa à."

Simone thở dài ngồi tựa người lên ván đầu giường và với tay lấy cốc nước, uống hết chỉ bằng một ngụm. Tôi đưa cho cô cái cốc còn lại trên khay, cốc này đựng nước quả, và cô cũng uống luôn một lèo. Cô gắng gượng ăn trưa, vốn chỉ gồm súp và bánh mỳ nướng, nhưng phần lớn khay thức ăn đã không được đụng đến. Khi cuối cùng chỗ nước kia cũng được cơ thể cô hấp thụ xong, cô cầm lấy bộ thử thai trên khay, lảo đảo bước về bồn cầu nhỏ của mình và kéo rèm lại.

Lorraine lởn vởn ở ngưỡng cửa như một con kền kền, hai vai mụ so lại và mắt hau háu nhìn tấm vải che.

Simone cúi người tới để bắt lấy ánh mắt tôi, rồi giật đầu về phía mụ

khốn ở ngưỡng cửa. Tôi gật đầu và hít một hơi sâu, bắt đầu đọc *Chú lính chì dũng cảm.*

Gào to hết sức mình.

Việc ấy khiến tôi nhận một cú lườm cháy mắt từ mụ đầu bếp - y tá, nhưng ít nhất cũng để Simone đi tiểu trong yên bình. Chúng tôi nghe tiếng giật nước và một lát sau, cô bước ra từ sau tấm rèm và ném cái que nhựa còn nhỏ nước vào mụ già. "Chúc vui vẻ. Đi báo cáo đi. Cút xéo đi."

"Cô không muốn."

"Không. Cút xéo." Simone ném mình lên giường, phủ phục nửa người trên đùi tôi. "Cô đọc tiếp có được không?"

Tôi đặt cuốn sách ngang lưng cô ấy, che đi cặp cánh nâu mờ của loài Mitchell's Satyr, và bắt đầu lại từ chỗ chúng tôi vừa dừng. Cô ấy ngủ gần hết buổi chiều, chỉ thỉnh thoảng thức dậy để lê mình đến bồn cầu. Một lát sau, Danelle đến với chúng tôi, chải mái tóc nâu sậm của Simone thành một búi sang trọng, Bliss mang bữa tối cho chúng tôi và kẹp vài bông hoa phi yến bằng đất nặn vào búi tóc. Khi tôi đã ăn xong và Simone chỉ đẩy thức ăn quanh đĩa, Bliss mang hai cái khay trở vào bếp cho Lorraine.



Khi buổi tối dần buông đã làm những cái bóng chuyển vị trí trong hành lang, Thợ Làm Vườn xuất hiện nơi ngưỡng cửa.

Cùng một chiếc váy.

Nó là một tập hợp nhiều lớp lụa xuyên thấu mang các sắc độ của màu nâu và kem, tất cả chỉ để mô phỏng cặp cánh và tôn lên nước da sẫm của cô ấy. Simone nhìn lên khi chúng tôi im bặt, trông thấy chiếc váy và nhanh chóng quay mặt đi trước khi hắn kịp nhìn thấy những giọt nước mắt của cô.

"Các cô gái?"

Chớp mắt lia lịa, Danelle hôn vành tai Simone, nơi gần nhất với mặt mà cô có thể chạm tới và lặng lẽ rời khỏi phòng. Simone chậm rãi đẩy mình ngồi dậy và vòng hai cánh tay quanh tôi, vùi mũi cô vào vai tôi. Tôi ôm cô chặt hết mức có thể, cảm thấy những cơn rùng mình bắt đầu.

"Tên tôi là Rachel," cô ấy thì thào trên da tôi. "Rachel Young. Cô sẽ nhớ tôi chứ?"

"Tôi sẽ nhớ." Tôi hôn má cô và miễn cưỡng để cô đi. Cầm cuốn truyện cổ tích trên tay, tôi đi ra cửa, nơi Thợ Làm Vườn khẽ hôn tôi.

"Cô ấy sẽ không chịu đau đớn," hắn thì thầm.

Cô ấy sẽ chết.

Đáng lẽ lúc đó tôi phải quay lại phòng mình, phòng Bliss hay phòng Danelle. Đáng lẽ lúc đó chúng tôi phải tụ tập thành những nhóm nhỏ, giả vờ mình là bất kì thứ gì khác với tình cảnh thực sự của mình và khóc thương cho tổn thất thực ra còn chưa xảy đến. Đáng lẽ lúc đó chúng tôi phải ngồi chờ Simone chết.

Và lần đầu tiên, tôi đã không thể làm vậy.

Tôi không thể.

Đèn nhấp nháy, lời cảnh báo để chúng tôi về phòng mình trước khi những bức tường hạ xuống trên hành lang. Tôi bước ra lối đi rải cát, ý thức được chuyển động trong những bóng râm ở đầu bên kia của Vườn. Tôi không chắc đó là Avery, Desmond hay bất kì cô gái nào khác, và ngay lúc này tôi không quan tâm. Đèn tắt hẳn và những bức tường rít lên đằng sau tôi, hạ xuống những cái rãnh của chúng với tiếng thụp nặng nề vang lên khô khốc trong sự tĩnh lặng.

Đi sâu hơn vào Vườn, tôi bước dọc bờ suối cho đến khi tới được chỗ thác nước. Tôi thả cuốn sách lên tảng đá ở một khoảng cách an toàn so với thác nước và vòng hai cánh tay ôm ngang bụng, tóm chặt hai khuỷu tay chống lại sức ép lớn dần trong ngực tôi. Đầu tôi ngửa ra sau, dựa vào tảng đá, tôi nhìn đăm đăm những tấm kính trên đầu. Sao trời đang nhấp nháy trên nền trời sâu thẳm trong tầm nhìn, vài ngôi sao sáng rực màu bạc, vài ngôi sao nhờ nhờ màu xanh hay vàng và một ngọn đèn đỏ cô đơn chắc hẳn thuộc về một chiếc máy bay.

Một tia sáng nhỏ xíu xẹt qua bầu trời, và mặc dù tôi biết về khoa học - rằng đó chỉ là rác vũ trụ, tảng đá, kim loại hay bất kì loại phế thải nào đó từ vệ tinh đang bị đốt cháy trên bầu khí quyển - tất cả những gì tôi nghĩ được là về câu chuyện ngu ngốc kia. *“Ai đó chỉ vừa mới mất!” Cô bé nói; vì bà ngoại già nua của cô, người duy nhất từng yêu thương cô, giờ đã không còn nữa, từng nói với cô rằng: Khi một ngôi sao rơi xuống, một linh hồn bay lên với Thượng đế.*

Và cô bé ngốc nghếch kia cứ đứng giữa mùa đông như thế mà thắp diêm để tóm lấy những khoảnh khắc gia đình không phải - không bao giờ có thể là - của cô và chết cóng trong thực tại khắc nghiệt giữa những que diêm, bởi vì dù diêm có thể cháy, chúng là ánh sáng, chứ không phải hơi

ấm.

Hơi thở của tôi nghẹn lại vì sức nặng chắc chắn, ngày càng phình ra kia và không thể thoát khỏi nó. Tôi không hít vào hay thở ra được, chỉ có một cục không khí bốc mùi đang làm tôi bị nghẹn. Lá và cành cây lay động xa xa trong lúc tôi ngã quỳ xuống, hổn hển hít vào từng bụm không khí không tới. Tôi cuộn một bàn tay thành nắm đấm và đập xuống ngực mình nhưng ngoài cơn đau nhói chỉ kéo dài một giây, không có gì thay đổi. Tại sao tôi lại không thở được?

Một bàn tay chạm vào vai tôi và tôi quay ngoắt lại, tát vào nó trong lúc tôi ngã ra vì cử động đột ngột.

Desmond.

Tôi lồm cồm bò trên cả tay và đầu gối, lảo đảo đứng lên và chạy qua thác nước vào trong hang, nhưng anh ta đi theo tôi, bắt kịp tôi lúc tôi vấp phải cái hốc trên sàn và lại bị ngã. Anh ta nhẹ nhàng đặt tôi xuống đất và quỳ trước mặt tôi. Anh ta theo dõi khuôn mặt tôi trong lúc tôi vật lộn để thở. “Tôi biết cô không có lí do gì để tin tôi, nhưng dù thế hãy tin, chỉ một phút thôi.”

Bàn tay anh ta vươn tới mặt tôi và tôi lại tát gạt nó đi. Anh ta lắc đầu, nhanh nhẹn xoay tôi và giữ chặt hai cánh tay tôi ở một bên sườn bằng một tay, bàn tay kia anh ta úp lên mũi và miệng tôi. “Hít vào đi,” anh ta thì thầm trên tai tôi. “Không quan trọng nếu đó không phải là một hơi trọn vẹn, cô vẫn sẽ có chút ít không khí. Hít vào.”

Tôi thử, và có lẽ anh ta nói đúng, có lẽ cũng có chút không khí, nhưng tôi không cảm nhận được nó. Tất cả những gì tôi cảm thấy là bàn tay anh ta chắn giữa tôi và thứ tôi cần để sống.

“Tôi chỉ đang buộc cô phải hít vào một lượng CO_2 đậm đặc,” anh ta

bình tĩnh nói tiếp. “Hít vào đi. CO_2 sẽ chạm vào huyết quản của cô thay vì ôxy và làm chậm phản ứng của cơ thể. Hít vào. Khi cơ thể cô tới điểm giới hạn, khi cô đã ở ranh giới ngất đi, các phản ứng tự nhiên của cơ thể sẽ đẩy các nhân tố tâm lý học đi. Hít vào.”

Mỗi lần anh ta cho tôi chỉ dẫn, tôi cố vâng lời, tôi đã thực sự cố gắng, nhưng vẫn chẳng có chút không khí nào. Tôi thôi vùng vẫy, chân tay đờ ra nặng nề, và dựa cả vào ngực anh ta. Bàn tay anh ta cứ tiếp tục che mũi và miệng tôi. Với cả cơ thể nặng trịch, tôi gần như có thể cảm nhận cục nặng trong ngực mình và hết sức chậm rãi, trong lúc anh ta lặp đi lặp lại chỉ dẫn, không khí bắt đầu nhỏ giọt len vào. Đầu tôi quay quay vì sự nhẹ nhõm bất ngờ, nhưng tôi vẫn đang hít thở. Anh ta dời tay sang vai tôi, xoay lên xuống trên cánh tay trong lúc vẫn tiếp tục thầm thì, “Hít vào.”

Dần dần nó lại trở thành một thói quen, mà tôi không cần phải nghĩ để làm nữa, và tôi nhắm mắt lại để ngăn cảm giác hổ thẹn mù quáng. Tôi chưa từng suy sụp vì hoảng loạn như thế, mặc dù tôi đã gặp ở khá nhiều người khác, và cảm giác bất lực của chính tôi cũng đáng hổ thẹn nữa. Hơn cả việc đó, lại còn có người chứng kiến. Khi đã cảm thấy nửa phần chắc chắn là mình sẽ không ngã sấp mặt nếu đứng dậy, tôi cố đẩy người lên.

Hai cánh tay Desmond siết chặt quanh tôi. Không đau đớn, nhưng đủ để tôi không đi đâu được nếu không vật lộn. “Tôi là một thằng hèn,” anh ta bảo khẽ. “Và tệ hơn cả thế, tôi nghĩ tôi có lẽ đúng là con trai của cha tôi; nhưng nếu tôi có thể giúp cô theo cách này, xin hãy để tôi.”

Nếu cô bé bán diêm được ai đó ôm lấy như thế này, ai đó ấm áp và chắc chắn đỡ lưng cô bé, dùng cơ thể của chính anh ta bao bọc lấy cô, liệu cô bé có sống sót được không?

Hay cả hai sẽ cùng chết cóng?

Dịch người đến khi dựa được lưng vào tường, Desmond khẽ xoay tôi đến khi tôi gần như ngồi nghiêng giữa hai chân anh ta, má tôi tựa vào ngực anh ta nên tôi gần như có thể nghe thấy tiếng tim đập. Tôi căn những hơi thở run rẩy của mình dựa vào đó, cảm thấy nó nảy lên hay lỡ nhịp mỗi khi tôi cử động. Anh ta không có thân hình rắn chắc của anh trai, mối đe dọa hiển hiện của các cơ bắp ấy, cũng không có sức khỏe dẻo dai của ông bố. Anh ta gầy guộc như vận động viên điền kinh, toàn là góc cạnh gân guốc và mặt phẳng dài. Anh ta khẽ ngâm nga, điệu gì đó tôi không nhận ra được và cũng không nghe đúng khi dựa vào ngực anh ta như thế, nhưng những ngón tay anh ta chạm lên da tôi như đánh đàn dương cầm.

Chúng tôi ngồi trong cái hang ẩm và tối ấy với quần áo ướt sũng vì thác nước, bám chặt lấy nhau như hai đứa trẻ trong một cơn ác mộng, nhưng khi tôi ngủ gật, cơn ác mộng vẫn sẽ còn ở đó. Khi tôi thức dậy, nó vẫn sẽ còn ở đó. Mọi ngày trong ba năm rưỡi qua, cơn ác mộng vẫn luôn luôn, *luôn luôn* ở đó, và không có chút an ủi nào.

Mặc dù vậy, trong vài giờ này, tôi có thể giả vờ.

Tôi có thể là cô bé bán diêm và đập những ảo tưởng của mình lên tường, chìm trong hơi ấm cho đến khi ánh sáng mờ đi và vứt tôi về với Vườn.

“Họ không chỉ là những người cùng cảnh bị giam cầm đúng không?” Victor hỏi sau khi cho cô gái một phút để bình tâm lại. “Họ là bạn cô.”

“Một vài người là bạn. Tất cả đều là gia đình. Tôi đoán chuyện ấy cứ thế xảy ra thôi.”

Đôi khi rất khó để bắt mình tìm hiểu những người khác. Việc ấy chỉ càng làm ta đau đớn hơn khi họ chết đi, hay làm họ đau đớn khi ta chết đi. Đôi khi rất khó để tin rằng nỗi đau đó là xứng đáng. Mặc dù vậy, cốt lõi của Vườn chính là sự cô độc và nguy cơ phát điên luôn chực chờ, và kết nối với những người khác dường như an toàn hơn hai con quỷ kia. Không nhất thiết là ít nguy hiểm hơn, nhưng an toàn hơn.

Vì lẽ đó, tôi biết Nazira thậm chí còn sợ lãng quên hơn cả Bliss. Cô ấy là một nghệ sĩ, vẽ hết sổ này tới sổ kia về bạn bè và gia đình mình. Cô vẽ ra những bộ cánh mà cô yêu thích, ngôi nhà và trường học, những chiếc xích đu trong công viên thành phố nơi cô đã có nụ hôn đầu. Cô vẽ đi vẽ lại chúng và hoảng loạn nếu các chi tiết thay đổi hay trở nên mơ hồ.

Có một cô được gọi là Zara khốn nạn, và khi Bliss đặt cho ông cái biệt danh ấy, ông biết mình hẳn là một kẻ xấu xa cực kỳ. Bliss thường gay gắt và không chấp nhận nổi trò mèo; Zara vốn xấu tính sẵn rồi. Tôi tôn trọng chuyện cô ta không tin vào ảo tưởng, nhưng cô ta biến cuộc sống thành địa ngục với những người cần bám vào nó… Như Nazira, người tin tưởng rằng chừng nào cô ấy không quên bất kì chuyện gì trong quá khứ, cô ấy sẽ gặp lại chúng. Không tuần nào trôi qua mà tôi không phải can một trận đánh nhau giữa hai người, thường bằng cách lôi Zara tới bờ suối và đẩy cô ta xuống đó cho nguội bớt. Cô ta không phải bạn tôi, nhưng trong những phút yên lặng, tôi thích cô ta. Cô ta cũng thích sách như tôi vậy.

Glenys cứ chạy và chạy và chạy mãi, hết vòng này đến vòng khác quanh các hành lang, cho đến khi Thợ Làm Vườn phải ra lệnh Lorraine cung cấp gấp đôi lượng thức ăn cho cô ấy so với chúng tôi. Ravenna là một

trong vài người có máy MP3 và loa. Cô ấy nhảy hàng giờ liền và nếu ông đi qua cô ấy, cô sẽ tóm lấy tay ông và lôi ông vào nhảy cùng. Hailee thích làm tóc cho mọi người và có thể vấn những kiểu tuyệt vời nhất, Pia thì muốn biết mọi thứ hoạt động như thế nào và Marenka thêu chữ thập rất đẹp. Thậm chí cô ấy còn có cả một chiếc kéo thêu nhỏ xíu cực kì sắc mà Thợ Làm Vườn đã yêu cầu cô xỏ ruy băng đeo vào cổ để không ai có thể dùng nó tự làm hại mình. Adara viết truyện và Eleni vẽ tranh, đôi khi Adara sẽ nhờ Eleni hay Nazira minh họa cho cô ấy.

Còn có Sirvat. Sirvat là… Sirvat.

Cô ấy rất khó hiểu.

Không chỉ vì cô ấy là kẻ cô độc hay lặng lẽ mà còn vì ông không bao giờ biết chuyện quái quỷ gì sẽ thốt ra từ miệng cô ấy. Cô ấy là lần giới thiệu cuối cùng của Lyonette. Lyonette yêu cầu tôi không giúp trong lần đó, vì Sirvat quá lạ lùng, và cả Lyonette lẫn tôi đều không đoán được phản ứng của tôi sẽ thế nào. Vậy nên lần đầu tiên tôi gặp cô ấy là sau khi cặp cánh của cô ấy đã hoàn tất. Cô ấy nằm dang tay dang chân bên bờ suối, úp mặt xuống bùn, Lyonette thì đang đứng nhìn chằm chằm bối rối.

“Cô đang làm gì đấy?” Tôi hỏi.

Thậm chí cô ấy không nhìn tôi, nửa mái tóc nâu nhạt của cô dính bết bùn đất. “Cô có thể chết vì nước theo nhiều cách hơn là chỉ bị đuối. Uống quá nhiều cũng dễ mất mạng như không uống tí nào.”

Tôi liếc sang Lyonette đang bối rối. “Cô ta thực sự đang tự tử đấy à?”

“Chị không nghĩ vậy.”

Cô ấy không tự tử, hầu hết là thế. Về sau chúng tôi hiểu rằng Sirvat là vậy đấy. Cô ấy xác định các loài hoa chúng tôi có thể ăn trong thời gian dài để tự tử, nhưng lại không ăn cái nào. Cô ấy biết cả ngàn cách để chết và có

mối quan tâm tới các cô gái trong bể kính mà không ai trong chúng tôi muốn hiểu. Cô ấy tới thăm họ thường xuyên gần như Thợ Làm Vườn.

Sirvat là một chú vịt lạc bầy. Tôi thực sự không dành nhiều thời gian với cô ấy và cô ấy thậm chí còn không để ý, chứ chưa nói đến bận tâm.

Nhưng hầu hết chúng tôi biết nhau. Thậm chí khi chúng tôi chọn cách không chia sẻ cuộc đời trước khi đến Vườn, tình bạn của chúng tôi vẫn có sự thân ái. Tốt xấu gì - và gần như lúc nào cũng là xấu - chúng tôi đều là các cô Bướm. Một điểm chung không thể nào thay đổi.

“Và các cô để tang cho nhau.” Đó không phải là một câu hỏi.

Miệng cô gái nhếch lên. Đó không phải là một nụ cười, thậm chí không phải nhăn mặt, chỉ là sự xác nhận rằng đáng lẽ ở đó phải có biểu cảm nào đó. “Lúc nào cũng vậy. Ông không bao giờ phải chờ để ai đó xuất hiện trong một bể kính. Ông vừa khóc cho họ mỗi ngày, như họ khóc cho ông, bởi vì mỗi ngày chúng tôi đều đang chết.”

“Desmond có gần gũi với bất kì cô gái nào khác không?”

“Có và không. Theo thời gian. Đó là…” Cô do dự, mắt đảo vài lần giữa Victor và hai bàn tay bị thương của mình, trước khi thở dài và chắp hai tay lại trên đùi để chúng tránh khỏi tầm nhìn bên dưới gầm bàn. “Ông phải hiểu rằng chuyện rất phức tạp.”

Ông gật đầu. “Cha cậu ta nghĩ gì?”

Một ngày sau khi Simone vào bể kính - chúng tôi không nhìn thấy cô ấy,

khi các bức tường vẫn còn hạ - Thợ Làm Vườn đã mang tôi vào phòng riêng của hắn để dự một bữa tối riêng sang trọng. Theo tôi được biết mà không cần hỏi han ai, tôi là người duy nhất mà hắn từng mang vào đó. Tôi đoán chuyện ấy nên được tán thưởng, nhưng tôi chỉ thấy bất an. Cuộc nói chuyện vẫn nhẹ nhàng. Hắn không nhắc gì đến Simone và tôi không đề cập đến vì tôi không muốn biết phần tệ nhất. Bí mật duy nhất còn lại của chốn này là hắn đã giết chúng tôi *bằng cách nào.*

Khi đã ăn xong món tráng miệng, hắn bảo tôi ngồi xuống cùng một ly sâm panh mới toanh và thư giãn trong lúc hắn dọn dẹp. Tôi chọn chiếc ghế thư giãn thay vì sô-pha, lôi cái gác chân lại gần và xếp chiếc váy dài của tôi để che kín cả bàn chân. Người ta có thể giới thiệu tôi tại một chương trình trao giải thưởng trong chiếc váy ấy và tôi thắc mắc hắn đã đổ bao nhiêu tiền vào Vườn cũng như việc giam giữ chúng tôi. Hắn đang bật một bản nhạc cổ điển nào đó trên chiếc máy thu kiểu cũ nên tôi nhắm mắt lại và chìm sâu vào chỗ gối đầu.

Tấm thảm dày trong phòng hút hết tiếng bước chân của hắn, nhưng tôi vẫn có thể nghe thấy hắn đã quay lại. Hắn đứng cúi nhìn tôi một lát, chỉ nhìn. Tôi biết đôi khi hắn thích ngắm chúng tôi lúc ngủ và vì lí do gì đó mà việc này đáng sợ hơn nữa lúc tôi thức.

"Desmond có làm phiền em đêm hôm nọ không?"

Mắt tôi choàng mở, dường như hắn chọn đó là dấu hiệu để ngồi ghé lên tay ghế. "Làm phiền tôi?"

"Tôi đã xem vài đoạn phim và thấy em đẩy nó ra. Nó đã đi theo em vào hang nhưng trong đó không có máy quay. Nó có làm phiền hay làm em đau không?"

"Ồ. Không."

“Maya.”

Tôi gắng nở nụ cười nhẹ, vì hắn hay vì chính mình thì tôi không chắc. “Tôi đã rất buồn, đúng, nhưng đó là trước khi Desmond đến. Tôi đã rơi vào một cơn hoảng loạn. Tôi chưa từng như thế trước đó nên không biết phải làm gì, và đầu tiên tôi hiểu nhầm việc anh ta đến. Anh ta đã giúp tôi vượt qua.”

“Một cơn hoảng loạn à?”

“Nếu sau một năm rưỡi mà đó là phản ứng dữ dội nhất của tôi, tôi không nghĩ việc ấy đặc biệt đáng ngại, không phải sao?”

Hắn đáp lại nụ cười ấy, ấm áp và chân thành. “Và nó đã giúp em?”

“Phải, và ở lại với tôi đến khi tôi bình tĩnh hơn.”

Anh ta đã ở lại với tôi suốt đêm đó, thậm chí cả khi chúng tôi nghe tiếng hai cánh cửa ở xa hé mở, khi chúng tôi nghe tiếng cha anh ta bước trên hành lang với Simone khóc thút thít. Đôi khi hắn muốn quan hệ lần cuối cùng trước khi giết một cô gái; tốt hơn là ở trong phòng cô ta thay vì những căn phòng bí mật kia, tôi đoán vậy. Des ở lại cùng tôi đến sáng, khi mọi cánh cửa đã được kéo lên và các cô gái khác bước vào Vườn để bám víu nhau chống lại nỗi mất mát đau đớn mà anh ta không hiểu, bởi vì anh ta không biết cô ấy đã hay sẽ mau chóng phải chết. Anh ta có nghĩ cô ấy chỉ bị đuổi đi không? Hay được đưa đi để phá thai?

“Con trai út của tôi có thể rất khó hiểu.”

“Có nghĩa là ông không thể đọc được phản ứng của anh ta với chúng tôi.”

Hắn cười và gật đầu, trườn xuống ngồi cạnh tôi trên ghế. Một cánh tay hắn vòng lên ôm vai tôi, áp đầu tôi vào ngực hắn và trong khoảnh khắc,

chúng tôi có thể là bất kì cặp đôi nào đang âu yếm nhau trước một bộ phim.

Chỉ có điều, nếu chúng tôi là hai con người bất kì nào khác, da tôi đã không nổi gai ốc như thế.

Chắc chắn tôi chưa bao giờ nổi gai ốc với Topher, hay khi cả đám chúng tôi nằm ườn trên sô-pha nhà Jason hay Keg, hay bất kì cậu trai nào ở chỗ làm. Sự thân mật với Thợ Làm Vườn cũng là một ảo ảnh y như cặp cánh hắn đã khắc vào lưng chúng tôi vậy; nó không biến điều gì trở thành sự thật cả.

"Nó không thích nói về chuyện đó với tôi."

"Nếu nghĩ rằng chúng tôi là một kiểu hậu cung, tôi không tưởng tượng được hầu hết các chàng trai trẻ sẽ cảm thấy thoải mái khi bàn về nó với cha họ. Ông có thể hỏi cha mẹ về các cách tiếp cận ai đó hay phải làm gì trong cuộc hẹn đầu tiên, nhưng sex thường bị cấm đoán kể cả khi không có vấn đề gì với sự tự nguyện."

Và đó lại là một lời nhắc nhở khác rằng chúng tôi không phải hai con người bất kỳ, bởi tất cả những gì hắn làm chỉ là cười lớn và quay đầu sang để hôn tôi. Tôi chợt nhận ra rằng mình có thể đi vào căn bếp riêng của hắn và nhặt một con dao lên đâm xuyên tim hắn. Tôi đã có thể giết hắn ngay lúc đó và ngay tại đó, nhưng điều ngăn cản tôi chính là ý nghĩ Avery sẽ thừa kế Vườn.

"Avery đã rất háo hức khi tôi giới thiệu nó với Vườn lần đầu tiên. Nó nói về nơi này bất kể khi nào chúng tôi một mình. Có lẽ một ông bố không cần phải biết nhiều chi tiết như thế về con trai mình. Nhưng tôi không thể thấy Desmond làm việc gì khác ngoài ngó nghiêng xung quanh."

"Việc ấy khiến ông thất vọng sao?" Tôi hỏi với vẻ thờ ơ.

"Làm tôi tò mò." Bàn tay hắn lần lên cánh tay rồi gáy tôi, nơi hắn kéo

sợi dây thắt nơ cho chiếc váy. Mảnh vải lụa đen lỏng ra trong ngón tay hắn và hắn ngắm chúng trượt xuống xương đòn rồi xuống eo tôi, lộ ra bầu ngực trần. Hắn khẽ lần theo một bên ngực tôi trong lúc nói. "Nó là một chàng trai khỏe mạnh được những cô gái xinh đẹp bao quanh, và tôi biết nó không phải trai tân, thế nhưng nó vẫn không hề tận dụng các cơ hội."

"Có lẽ anh ta vẫn đang điều chỉnh."

"Có thể. Hoặc sự đa dạng không phải thứ hấp dẫn nó." Hắn khẽ nâng người tôi trên ghế để có thể chuồi xuống bên dưới tôi, cho hắn vị trí tốt hơn để tiếp cận ngực tôi và đẩy váy tôi qua hông xuống đùi. "Nó vẫn ngóng em mỗi khi đến, thậm chí nếu nó không đi tìm em."

"Rõ ràng tôi là kiểu người thẳng thừng," tôi nói khô khan và hắn cười khùng khục.

"Phải, tôi có thể thấy tại sao nó lại đặt câu hỏi với em. Em sẽ làm gì, nếu nó đến tìm em giống như tôi?"

"Tôi cho là, như với ông và Avery, chúng tôi phải làm những gì chúng tôi được bảo. Tôi nói sai không?"

"Vậy là em sẽ để nó chạm vào em?" Hắn cúi đầu trên ngực tôi, môi di chuyển trên những điểm nhạy cảm. "Em sẽ để nó tìm khoái lạc nơi em?"

Desmond không phải cha anh ta.

Nhưng đúng là con trai của cha anh ta.

"Trừ phi ông bảo tôi cái khác, tôi sẽ làm những gì được bảo."

Hắn rên lên và lột hẳn chiếc váy ra, thả nó thành một đống đen sì cạnh chân ghế. Khi môi và tay hắn biến cơ thể tôi thành kẻ phản bội, không còn lời nào nữa được thốt ra trừ tên tôi, hết lần này đến lần khác, những tiếng thở vang lên trong tĩnh lặng.

Có vài tính chất - vài thứ tách biệt hẳn với nhau, có một cuộc đời kép… Đó là Sự im lặng hai chiều - biển và bờ - cơ thể và linh hồn. Một người trầm mình ở những chốn cô độc.

Hắn chiếm lấy tôi hết lần này tới lần khác, trên ghế trên thảm, trên chiếc giường cỡ lớn. Tôi nhẩm lại mọi thứ mình có thể nhớ được, kể cả công thức đồ uống, nhưng rất lâu trước khi ban mai tới, tôi đã cạn lời và cảm thấy chất độc thấm dần qua những kẽ hở vào tâm hồn mình. Tôi đã quen với cảm giác bệnh hoạn đi kèm với việc để mặc Thợ Làm Vườn cưỡng đoạt tôi, nhưng tôi không bao giờ quen nỗi đau ghê tởm đi kèm với việc để mặc hắn tin rằng hắn yêu tôi.

Khi cuối cùng hắn cũng tháp tùng tôi trở lại phòng mình, hắn ngồi trên mép chiếc giường hẹp của tôi và đắp chăn quanh tôi, vuốt ve tóc trên mặt tôi ra sau và dành cho tôi một nụ hôn lưu luyến. “Tôi hi vọng Desmond sẽ nhận ra em là một phụ nữ trẻ tuyệt vời đến thế nào,” hắn thì thầm trên môi tôi. “Em sẽ có ích cho nó biết bao.”

Sau khi hắn đi, tôi ra khỏi giường và đứng dưới vòi tắm, kì cọ da mình đến khi nó rát đau bởi tôi chỉ muốn giả vờ là mình có thể gột sạch cảm giác từ sự đụng chạm của hắn. Bliss tìm thấy tôi ở đó, và với linh cảm không ngờ, em ấy không nói một lời. Em giúp tôi xả nốt chỗ xà phòng và dầu xả cuối cùng rồi tắt nước, lau khô tóc tôi trong lúc tôi lau phần còn lại. Khi tóc tôi đã được chải hết chỗ rối và bện lại thành một bím tóc gọn gàng, chúng tôi cùng nhau cuộn tròn dưới tấm chăn.

Lần đầu tiên, tôi hiểu vì sao em ấy lại nghĩ đến việc nhảy xuống.

Lần đầu tiên, những năm còn lại kia dường như không đáng với khả năng trốn thoát mong manh đến thế.

Lần đầu tiên trong một năm rưỡi, tôi cảm thấy từng đường kim trên da

thịt mình như thể nhà tù đã bị xăm vào cơ thể tôi. Nếu tôi chưa từng hi vọng nhiều thì tôi cũng chưa từng tuyệt vọng nhiều như vậy, nhưng tôi cảm nhận được nỗi tuyệt vọng đang chặn họng mình bằng từng kí ức một. Tôi hít một hơi dài, lắng nghe tiếng vọng của Desmond trong hang và để nó nhắc nhở mình phải tiếp tục hít thở sao cho ngay cả Bliss, người đã chứng kiến tôi trong những lúc không ai khác từng tưởng tượng là tôi gặp phải, sẽ không thấy tôi đang sợ chết khiếp ra sao.

Nàng cất lời trong hoảng sợ, để cho cặp cánh của mình rũ xuống tới khi chúng lê trên đất - khóc thương trong đớn đau, để lông vũ của mình chìm xuống tới khi chúng lê trên đất - tới khi chúng đau buồn lê trên đất.

Nhưng cặp cánh của tôi không cử động được và tôi không thể bay, tôi thậm chí còn không thể khóc.

Tất cả những gì còn lại cho tôi là nỗi sợ hãi, đau đớn và buồn khổ.

Victor bỏ ra khỏi phòng mà không nói lời nào.

Một lát sau, Yvonne từ phòng quan sát bước vào hành lang, đưa cho ông hai chai nước. “Ramirez gọi đến báo tin thêm,” cô thông báo. “Các cô gái trong tình trạng mong manh hơn đã ổn định lại. Họ vẫn muốn nói chuyện với Maya trước khi trả lời nhiều câu hỏi. Thượng nghị sĩ Kingsley đã bắt đầu gây áp lực với Ramirez để được gặp Maya.”

“Khốn nạn.” Ông xoa má. “Ramirez có thể kìm chân bà ta ở bệnh viện không?”

“Thêm một lát nữa thôi. Cô ấy đang điều đình giữa thượng nghị sĩ và con gái bà ta. Cô ấy đoán mình có thể kéo dài thêm vài giờ nữa với tình

hình hiện tại.”

“Được rồi, cảm ơn. Hãy nói với Eddison khi nào cậu ta trở lại nhé?”

“Được ạ.”

Các chính trị gia cứ như Cục bảo vệ trẻ em vậy, ông nghĩ. Vô cùng hữu dụng, nhưng để có ích thì vẫn còn đau đầu chán.

Ông quay lại với phòng thẩm vấn và đưa cho Inara một trong hai chai nước.

Cô gái chấp nhận nó với một cái gật đầu, mở nắp bằng răng thay vì bàn tay còn yếu. Mực nước trong chai còn một nửa trước khi cô đặt nó xuống và nhắm mắt lại. Một ngón tay lần theo những hoa văn trên mặt bàn kim loại, cô bình tâm đón nhận câu hỏi tiếp theo.

Ông theo dõi cử chỉ này, bụng ông quặn lại khi nhận ra những thứ ông vốn tưởng chỉ là biểu tượng vô nghĩa hóa ra là những cánh bướm, được vẽ hết lần này đến lần khác trên mặt bàn thép như một lời nhắc về thứ đã mang cô gái đến đây. “Tôi sắp hết thời gian để bảo vệ cô rồi,” cuối cùng ông nói.

Cô chỉ nhìn ông chằm chằm.

“Những con người quyền uy muốn biết chuyện gì đã xảy ra. Họ sẽ không kiên nhẫn như tôi đâu, Inara, và tôi đã rất kiên nhẫn rồi.”

“Tôi biết.”

“Cô phải thôi vòng vo đi. Kể cho tôi điều tôi cần biết.”

Trong một thời gian, Thợ Làm Vườn tiếp tục bị con trai út của hắn làm cho khó hiểu. Desmond tới Vườn thường xuyên, nhưng anh ta không chạm vào ai trừ đưa một bàn tay ra để đỡ họ lên.

Anh ta còn mang theo cả sách giáo khoa.

Ban ngày, tôi ở cùng cô gái mới nhất, một sinh vật tuyệt đẹp mang dòng máu Nhật Bản. Ban đêm, Danelle ở lại cùng cô gái say ngủ và tôi ngồi trên mỏm đá, bám vào ảo tưởng không gian. Desmond thường ngồi cùng tôi ở đó, và trong vài lần đầu chúng tôi chỉ ngồi im lặng, mỗi người lại mải miết đọc cuốn sách của mình. Đã rất lâu tôi mới có thể ngồi cùng một người đàn ông mà không cảm thấy bị trực tiếp đe dọa. Không chính xác là an toàn, nhưng không bị đe dọa. Thi thoảng, chúng tôi nói về việc học hành của anh ta. Không bao giờ nói về Vườn. Không bao giờ nói về cha anh ta.

Tôi ghét anh ta, tôi nghĩ vậy, vì không chịu ghép các mảng tranh lại với nhau, nhưng tôi không thể hiện ra. Thợ Làm Vườn sẽ không bao giờ thả chúng tôi, Avery thì quá nguy hiểm để cố gây ảnh hưởng. Tôi không chắc Desmond có phải là hi vọng, nhưng anh ta là thứ gần nhất với hi vọng mà tôi có thể trông thấy.

Tôi muốn sống, và tôi muốn các cô gái khác cũng sống, lần đầu tiên tôi muốn giai thoại về cô Bướm trốn thoát kia trở thành sự thật. Tôi muốn tin rằng mình có thể ra ngoài mà không kết thúc trong bể kính hay trên bờ sông.

Rồi một đêm nọ, Desmond mang theo cây vĩ cầm của anh ta.

Thợ Làm Vườn đã kể với tôi con trai hắn là nhạc sĩ, và tôi đã trông thấy cách ngón tay anh ta lặng lẽ gõ phím trên sách, đá, trên đầu gối hay bất kì mặt phẳng nào có thể trong lúc anh ta suy nghĩ. Nó giống như cách anh ta truyền suy nghĩ của mình vào âm nhạc để chúng có nghĩa lý vậy.

Tôi đang nằm úp bụng trên đá với cuốn sách và một quả táo trước mặt, để mắt tới ba cô gái bên dưới ở phần Vườn trung tâm. Họ đang ngụp đến cổ trong cái hồ nhỏ, vẩy nước vào nhau hết sức có thể và tôi biết các cảm biến

chắc hẳn đã cảnh báo Thợ Làm Vườn rằng có người trong nước, nhưng tất cả những gì họ phải làm là chơi đủ lâu để hắn thấy thoải mái và tiếp tục làm việc gì khác. Hắn không có mặt trong Vườn đêm đó - hắn có nhắc đến một hoạt động từ thiện cùng vợ mình khi tôi tới tháp tùng cô gái mới quay lại phòng sau buổi xăm đầu tiên - nhưng tôi không nghi ngờ rằng hắn có cách theo dõi chúng tôi nếu muốn. Eleni và Isra đã lần lượt ở đây ba và bốn năm, nhìn chung đã vượt qua thời điểm ngốc nghếch, nhưng Adara mới tới trước tôi khoảng hai tháng. Hầu hết thời gian cô ấy chịu đựng tốt, nhưng thi thoảng lại chìm vào những cơn trầm cảm nặng đến mức gần như gục ngã. Chúng chỉ ở dạng lâm sàng và khi cô ấy không có thuốc men, tôi ngạc nhiên vì chúng đã không xảy ra thường xuyên hơn, nhưng chúng tôi đảm bảo cô ấy không ở một mình trong những giai đoạn như vậy. Cô ấy đã gần như vượt qua lần gần nhất, nhưng tâm trạng vẫn còn bấp bênh.

Desmond trèo lên lối đi với thùng đàn trong tay và dừng lại bên cạnh tảng đá. “Chào.”

“Chào,” tôi đáp lại.

Bình thường là một trạng thái biến thiên trong Vườn này.

Tôi để mắt tới cái thùng trong tay anh ta. Yêu cầu anh ta chơi nhạc cho tôi có phỉnh phờ cái tôi của anh ta? Hay nó sẽ làm anh ta cảm thấy tôi nợ anh ta một ân tình? Tôi rất giỏi đọc vị Thợ Làm Vườn và Avery; Desmond thì khó hơn. Không giống cha và anh mình, anh ta không biết mình muốn gì.

Tôi giỏi thoát khỏi người ta, chứ không phải điều khiển họ. Đây là một lĩnh vực mới.

“Chơi cho tôi nghe à?” Cuối cùng tôi vẫn hỏi.

“Cô có phiền không? Tôi có một bài kiểm tra vào ngày mai và không

muốn đánh thức mẹ tôi. Tôi định tập bên ngoài, nhưng mà…” Anh ta chỉ tay lên.

Tôi không nhìn. Tôi có thể nghe thấy tiếng mưa trên tấm kính. Tôi nhớ cảm giác mưa rơi.

Trong căn hộ gần như lúc nào cũng có tiếng nhạc. Kathryn thích nghe nhạc cổ điển, nhưng Whitney thích nhạc rap Thụy Điển và Noémie thích dòng bluegrass, trong khi đó Amber thích nhạc đồng quê, và rốt cuộc chúng tôi có kinh nghiệm nghe nhạc tạp pí lù nhất mà ta có thể tưởng tượng ra. Ở đây vài cô gái có đài hay máy nghe nhạc trong phòng nhưng với phần lớn chúng tôi, nhạc nhẽo vẫn là của hiếm.

Tôi gập sách lại và ngồi thẳng lên trong lúc Desmond chuốt cây vĩ và duỗi ngón tay. Việc theo dõi tất cả những thủ tục nhỏ trong phần khởi động rất thú vị, nhưng khi cuối cùng anh ta cũng đưa cây vĩ lên dây đàn để chơi thật sự, tôi nhận ra vì sao ông bố gọi anh ta là nhạc sĩ.

Anh ta không chỉ đang chơi đàn. Mặc dù tôi không phải chuyên gia, dường như anh ta rất điêu luyện về kĩ thuật, anh ta có thể khiến các nốt nhạc cùng khóc hay cười trên dây đàn. Anh ta thấm đẫm từng bản nhạc bằng cảm xúc. Bên dưới ao, bộ ba đã thôi quẫy nước và chỉ ngoi lên để họ có thể nghe đàn. Tôi nhắm mắt lại và để âm nhạc ôm lấy mình.

Đôi khi, Kathryn và tôi đang ngồi trên cầu thang thoát hiểm hay mái nhà vào lúc ba, bốn giờ sáng sau giờ làm, một anh chàng nhà bên sẽ bước lên mái nhà anh ta để tập vĩ cầm. Anh ta lúng túng với ngón đàn và cây vĩ không phải lúc nào cũng lên đến nốt cao, nhưng ngồi trong bóng tối lờ mờ gần nhất với màn đêm có thể có ở thành phố ấy, chúng tôi có cảm giác vĩ cầm chính là người yêu của anh ta. Dường như anh ta không bao giờ nhận ra mình có khán giả, anh ta dồn hết tâm trí vào nhạc cụ và âm thanh được

tạo ra giữa họ. Đó gần như là việc duy nhất Kathryn và tôi làm cùng nhau như một lịch trình. Thậm chí nếu được nghỉ làm tối đó, chúng tôi vẫn đảm bảo mình tỉnh táo để ra ngoài và nghe chàng trai ấy chơi nhạc.

Desmond chơi giỏi hơn nhiều.

Anh ta chuyển từ bài này sang bài kia một cách trơn tru, và khi rốt cuộc anh ta cũng hạ cây vĩ xuống một bên người, những nốt nhạc cuối cùng vẫn còn ngân vang chờ đợi.

“Tôi không nghĩ anh có vấn đề gì với bài kiểm tra trình độ đâu,” tôi thì thầm.

“Cảm ơn.” Anh ta kiểm tra nhạc cụ, nhẹ nhàng ôm nó, và khi đã hài lòng với tất cả mọi thứ như nó nên thế, anh ta cất nó vào chiếc hộp lót nhung. “Hồi còn nhỏ hơn, tôi từng mơ trở thành một nhạc sĩ thực thụ.”

“Từng?”

“Bố đã đưa tôi đến New York và sắp xếp cho tôi dành vài ngày với một nghệ sĩ vĩ cầm chuyên nghiệp, để xem công việc ấy thế nào. Tôi ghét nó. Nó có cảm giác… vô hồn, tôi đoán vậy. Giống như nếu tôi thực sự kiếm sống bằng nghề ấy, tôi sẽ trở nên căm ghét âm nhạc. Khi tôi kể với bố rằng tôi thà làm một việc gì khác vẫn cho phép tôi yêu âm nhạc, ông đã nói ông rất tự hào về tôi.”

“Dường như ông ta hay tự hào về anh,” tôi lẩm bẩm, và anh ta dành cho tôi cái nhìn ngờ vực.

“Ông ấy nói về tôi với cô à?”

“Một chút.”

“Ừm…”

“Anh là con trai ông ta. Ông ta yêu anh.”

"Vâng, nhưng…"

"Nhưng gì?"

"Nhưng chẳng lẽ cô không thấy hơi kì quặc khi ông ấy nói về con trai mình với tù nhân của mình ư?"

Tôi quyết định không kể cho anh ta toàn bộ những gì cha anh ta đã nói về anh ta. "Còn kì hơn cả việc ông ta có tù nhân sao?"

"Đúng thật."

Vậy là anh ta đã đến nước này, cuối cùng cũng gọi chúng tôi là tù nhân, và không thể cố làm gì để thay đổi thực tế đó.

Dòng suối kết nối với thác nước và cái ao chỉ sâu chưa đến chín mươi phân, nhưng Eleni đã bơi được tuốt lên trên tảng đá trước khi đứng dậy. "Maya, bọn tôi sắp đi vào đây. Cô có cần gì không?"

"Tôi chưa nghĩ ra, cám ơn nhé."

Desmond lắc đầu. "Đôi khi cô cứ như một bà mẹ trong nhà vậy."

"Một hội nữ sinh nhỏ lệch lạc làm sao."

"Cô có ghét tôi không?"

"Cái gì, vì là con trai của cha anh à?"

"Tôi chỉ vừa bắt đầu nhận ra cô ghét tới chừng nào," anh ta lặng lẽ nói. Anh ta ngồi xuống cạnh tôi trên tảng đá, vòng hai cánh tay trên đầu gối đã thu lại. "Một trong các bạn nữ sinh ở lớp Freud và Jung của tôi cũng có một hình xăm bướm trên vai. Nó xấu hoắc và bị vẽ rất tệ, kiểu một trong mấy cô tiên cánh bướm với khuôn mặt như con búp bê bị tan chảy vậy, nhưng cô ấy lại mặc một chiếc váy quây và tôi đã trông thấy nó. Tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến trong phần giờ học còn lại là cặp cánh của cô đẹp đến thế nào. Chúng rất kinh khủng, nhưng cũng rất đẹp."

"Đó cũng gần giống cách chúng tôi nhìn nhận nó," tôi trả lời chung chung, tò mò xem anh ta định dẫn câu chuyện này đi đến đâu.

"Tôi nghi ngờ hình ảnh cặp cánh của cô khiến cô tụt cả hứng."

Ồ.

Phải rồi, đích thực là con trai của cha anh ta.

Nhưng không giống như ông bố, vẫn còn biết hổ thẹn với thực tế đó.

"Ở một trong các tiết học khác, chúng tôi đang nói về những kẻ tích trữ và tôi nghĩ về câu chuyện của cha tôi với bộ sưu tập bướm của cha *ông ấy.* Tất nhiên sau đó tôi lại nghĩ đến phiên bản sưu tập của cha tôi rồi đột nhiên nghĩ về cô và cách cô có thể giữ phẩm giá như thế nào chỉ với đám mực in và sẹo trên người, hơn hầu hết những kẻ mặc đủ quần áo khác. Mấy tuần nay, tôi đã có… những *giấc mơ* kiểu này, và tôi bừng tỉnh với mồ hôi đầm đìa, thân thể cứng ngắc và tôi không biết chúng có phải ác mộng hay không." Anh ta gạt tóc ra khỏi mặt, giữ bàn tay ấy đằng sau gáy. "Tôi không muốn tin rằng mình là loại người có thể làm việc này."

"Có thể là không." Tôi nhún vai trước cái liếc mắt của anh ta. "Hùa theo chuyện đó rất phức tạp, nhưng nó không có nghĩa là anh có thể tự mình làm việc đó."

"Nó vẫn là hùa theo còn gì."

"Đúng và sai không có nghĩa luôn có một lựa chọn dễ dàng."

"Tại sao cô không ghét tôi?"

Tôi đã suy nghĩ về điều đó rất nhiều trong mấy tuần qua và vẫn không chắc mình tìm được câu trả lời hay chưa. "Có lẽ anh cũng bị kẹt ở đây y như chúng tôi," tôi chậm rãi nói. Chỉ có điều tôi có ghét anh ta một chút, cũng nhiều như cha và anh của anh ta nhưng theo một cách khác.

Anh ta suy nghĩ về câu đó một lát. Trong một thoáng, tôi cố đọc các cảm xúc lướt qua khuôn mặt anh ta. Anh ta có cặp mắt của cha, nhưng anh ta hiểu chính mình hơn rất nhiều, Thợ Làm Vườn mãi mãi không làm được như vậy. Thợ Làm Vườn bám vào các ảo tưởng của hắn. Desmond rốt cuộc đã đối mặt với sự thật cay đắng, hay ít nhất là khởi đầu của chúng. Anh ta không biết phải làm gì với những sự thật ấy, nhưng cũng không cố làm cho chúng bớt thật đi.

"Tại sao các cô không cố trốn?"

"Bởi vì những cô gái trước tôi đã làm rồi."

"Trốn thoát ư?"

"Cố."

Anh ta nhăn mặt.

"Chỉ có một cánh cửa duy nhất dẫn ra khỏi chốn này, nó bị khóa và mã hóa mọi lúc. Anh phải bấm mã số cho cả lúc vào và lúc ra. Khi thợ sửa chữa đến, các căn phòng trở nên cách âm hoàn toàn. Anh cứ việc gào thét và đấm đá thỏa thích nhưng sẽ chẳng có ai nghe được chúng tôi. Chúng tôi có thể ở bên ngoài khi các bức tường được hạ xuống để bảo dưỡng, nhưng ai đó đã thử cách này mười năm trước và không có gì xảy ra trừ việc cô ta biến mất." Và tái xuất hiện trong bể kính và nhựa trong, nhưng Desmond vẫn chưa trông thấy các cô Bướm đó. Dường như anh ta đã quên mất chuyện cha mình nói về việc giữ lại chúng tôi sau khi chúng tôi chết. "Tôi không chắc là do bố anh thuê những người không tò mò hay ông ta đã làm cho sự việc không có gì đặc biệt, nhưng không ai tới giải cứu cả. Mặc dù vậy, khi tính đến bước đường đó, là do chúng tôi sợ thôi."

"Sợ tự do ư?"

"Sợ chuyện sẽ xảy ra nếu chúng tôi gần thoát." Tôi nhìn lên bầu trời

đêm bên ngoài những tấm kính. “Hãy đối mặt với nó đi, ông ta có thể giết tất cả chúng tôi khá nhanh chóng nếu có lúc nào ông ta cảm thấy cần phải làm vậy. Và nếu một trong chúng tôi thử và thất bại, ai nói được là ông ta sẽ không trừng phạt tất cả chúng tôi vì điều đó?”

Hoặc ít nhất kẻ đã cố làm việc đó và tôi, bởi ông ta nghĩ họ kể với tôi mọi chuyện. Làm sao tôi có thể không biết về một kế hoạch như thế?

“Tôi rất tiếc.”

Thật là một câu ngu như lừa trong tình huống này.

Tôi lắc đầu. “Tôi chỉ tiếc vì anh đã từng đến đây thôi.”

Thêm một cái liếc xéo nữa, đâu đó giữa tổn thương và buồn cười. “Hoàn toàn tiếc nuối ư?” Anh ta hỏi sau một phút.

Tôi quan sát khuôn mặt anh ta trong ánh trăng. Đã hai lần anh ta giúp tôi vượt qua các cơn hoảng loạn, thậm chí nếu anh ta mới chỉ biết tới một. Anh ta mong manh dễ vỡ theo cách mà cha và anh của anh ta không thể, một người muốn làm người tốt, muốn làm việc tốt, chỉ không biết phải làm thế nào. “Không,” cuối cùng tôi nói. “Không hoàn toàn.” Không, nếu tôi có thể tìm ra cách nào đó để dẫn dắt anh ta tới chỗ có ích.

“Cô là một người rất phức tạp.”

“Còn anh là một sự phức tạp.”

Anh ta cười lớn và giơ một tay lên giữa chúng tôi, ngửa lòng bàn tay lên, và tôi không do dự bắt lấy nó, đan ngón tay chúng tôi lại với nhau. Tôi dựa vào anh ta, ngả đầu lên vai anh ta, và tìm được sự im lặng dễ chịu giữa chúng tôi. Anh ta nhắc tôi nhớ đến Topher một chút, nếu tình cảm có phức tạp hơn, và chỉ trong một thoáng, tôi muốn giả vờ rằng chàng trai này không phải con trai của cha anh ta, rằng anh ta là bạn tôi.

Tôi ngủ quên theo cách đó, và khi ánh sáng ban mai chiếu vào mắt tôi, tôi từ từ ngồi dậy và thấy chúng tôi đã cuộn tròn bên nhau trong đêm, tay anh đặt trên hông tôi còn cánh tay kia thì làm gối cho má tôi trên đá. Cô gái mới phải mấy tiếng nữa mới tỉnh, nhưng Desmond có lớp học và vào một lúc nào đó, anh ta sẽ thi đạt một cuộc kiểm tra trình độ vĩ cầm mà không cần cố gắng.

Tôi rụt rè vươn tay ra và vuốt một lọn tóc tối màu trên trán anh ta. Anh ngọ nguậy và vô thức quay theo cử chỉ ấy, tôi không thể không cười. "Dậy đi."

"Không," anh ta lẩm bẩm và tóm tay tôi để che mắt.

"Anh có lớp học."

"Bỏ đi."

"Anh có bài kiểm tra."

"Tôi đạt rồi mà."

"Tuần tới anh có kiểm tra cuối kì."

Anh ta thở dài nhưng nó biến thành một cái ngáp sái quai hàm, và cau có ngồi dậy để dụi mắt cho tỉnh. "Cô hống hách thật đấy, nhưng thức dậy với cô thì thật vui."

Tôi nhìn ra xa vì không chắc gương mặt mình để lộ biểu cảm gì. Những ngón tay anh ta, hơi chai vì phím đàn, chạm vào cằm tôi và mang mặt tôi quay lại với anh ta, thứ duy nhất trên đó là một nụ cười nhẹ.

Anh vươn tới trước rồi khựng lại và bắt đầu lùi. Tôi thu hẹp khoảng cách giữa chúng tôi, môi anh mềm mại trên môi tôi. Cái chạm nhẹ trên cằm tôi lùi xuống cho đến khi bàn tay anh có thể ôm lấy má tôi và anh đẩy mạnh nụ hôn đến mức đầu tôi quay cuồng. Bao lâu tôi rồi tôi mới thực sự hôn ai

đó, thay vì chỉ để mặc họ ép một nụ hôn lên môi mình. Thợ Làm Vườn đã nghĩ rằng con trai hắn có thể yêu tôi, và tôi nghĩ có thể hắn đã đúng. Tôi cũng nghĩ tình yêu sẽ minh chứng đứa con trai có một động lực khác với người cha. Tôi hi vọng thế.

Khi Desmond rời ra, anh ấn một nụ hôn lên má tôi. "Anh tới gặp em sau giờ học được không?"

Tôi gật đầu kể cả khi âm thầm nhận ra cuộc đời mình chỉ vừa tiến lên một bước điên loạn hoàn toàn mới.

"Và Thợ Làm Vườn vui vẻ với chuyện đó?"

"Thực ra là có. Ý tôi là, tôi chắc chắn có một mức độ lợi ích cá nhân nhất định trong đó - rốt cuộc, nếu Desmond bị ràng buộc về mặt tình cảm với một hay nhiều người hơn trong số chúng tôi, khả năng anh ta mạo hiểm bất kì chuyện gì xảy ra với chúng tôi sẽ rất thấp. Đó chắc là một phần lí do, nhưng tôi nghĩ phần lớn là hắn thực lòng thích thú khi thấy con trai mình hạnh phúc."

Victor thở dài. "Ngay khi tôi tưởng câu chuyện này không thể quái đản hơn nữa."

"Nó luôn luôn trở nên quái đản hơn." Cô gái cười trong lúc nói điều này, nhưng ông biết tốt hơn là không nên tin. Nó hoàn toàn không phải một nụ cười tử tế, không nên dễ dàng hiển hiện nơi một cô gái ở tuổi cô ta. "Cuộc sống mà, phải không?"

"Không," Victor lặng lẽ nói. "Không phải. Hay ít nhất là không nên như thế."

“Nhưng hai việc ấy không giống nhau. *Phải* và *không nên* là hai việc hoàn toàn khác nhau.”

Ông bắt đầu nghĩ có khi Eddison sẽ không quay lại.

Ông không thể đổ lỗi cho cậu ta.

Nếu đây là chuyện quái đản mà cô gái chịu thừa nhận thì những gì cô ấy che giấu còn tệ đến đâu nữa?

“Sự việc thay đổi ra sao sau kì thi của cậu ta?”

Anh ta lang thang quanh vườn nhiều hơn vào mùa hè, chỉ trừ khoảng một tiếng đồng hồ đầu giờ chiều để đi bộ cùng cha mẹ anh ta ở nhà kính ngoài. Nếu anh đến vào các buổi sáng, anh sẽ ở bên trên tảng đá hoặc trong thư viện, tôn trọng cuộc nói chuyện riêng tư của tôi với những cô gái khác trong hang. Danelle đã trở thành người thay thế Lyonette như một đối trọng của tôi trong những lần nói chuyện cần tinh tế hơn, y như cách cô ấy đã bắt đầu nhận ca trông đêm với các cô gái mới đến.

Ca đêm cũng không có gì nhiều lắm, xét đến chuyện họ đều bị đánh thuốc ngủ, nhưng vẫn là công việc. Tôi biết ơn vì mình có được chút không gian riêng.

Và bất chấp cặp cánh xòe rộng trên hai má và trán cô ấy, tôi có thể tin cậy Danelle như một lựa chọn hợp lý. Tôi đã quen với cặp cánh đúp của Tím Đốm đỏ trên mặt cô, với sự tương phản giữa màu sắc đậm, sặc sỡ và hoa văn gián đoạn tươi sáng của nó. Tôi sẽ không bảo nó hợp với cô ấy, chẳng khác nào nói cặp cánh trên lưng hợp với tôi, nhưng cô đã biến chúng thành một phần của mình và rút ra bài học từ kinh nghiệm ấy. Cô ấy và

Marenka là những người cuối cùng nhận cánh bướm lên mặt; sau đó, họ đã cảnh báo mọi người khác đừng nịnh hót đến mức độ đó. Đã có mấy người suýt sa chân, nhưng họ còn chưa bước qua lằn ranh ấy.



Tôi thực hiện những cuộc trò chuyện sớm nhất và cô ấy đổi chỗ với tôi khi nào cô gái mới có dấu hiệu hồi tỉnh. Danelle hạn chế thực sự gặp các cô gái mới cho đến khi họ đã ổn định phần nào, y như những người mang cặp cánh bướm trên mặt khác vẫn làm.

Sau buổi xăm đầu tiên, tôi đã thực sự có mặt trong phòng bất kể khi nào Thợ Làm Vườn xử lý hình xăm của cô gái mới. Cô ta ghét kim xăm, nhưng nếu tôi đọc sách cho cô - và để cô bóp chặt cánh tay tôi đau muốn chết - cô sẽ nằm yên chịu trận. Vì lời yêu cầu của cô ta mà tôi có mặt ở đó, chứ không phải vì Thợ Làm Vườn, mặc dù tôi nghĩ hắn hài lòng với việc này. Trong lúc tôi đọc lớn cuốn *Bá tước Monte Cristo* và thắc mắc liệu như thế này có châm biếm lắm không, tôi theo dõi màu xanh băng tuyết rực sáng của một con Spring Azure xòe rộng trên làn da trắng như sứ của cô gái, tấm mạng xanh chỉ thỉnh thoảng bị phá vỡ bởi các đường gân và rãnh màu trắng bạc và một vệt xanh tím than hẹp trên hai chóp cánh trên.



Bliss mang tới một túi đá cùng các khay đồ ăn trưa để tôi đặt lên cánh tay giờ đã tím bầm của tôi.

Thợ Làm Vườn không chạm đến tôi nếu Desmond có mặt trong Vườn, nhưng mối quan tâm của con trai hắn cũng làm gợi lên sự háo hức tương tự trong hắn. Với riêng các cô gái, chuyện hắn thích tôi nhất không có gì bí mật - thành thực mà nói, tôi nghĩ họ còn thấy nhẹ nhõm - nhưng hắn đã chuyển từ chỗ tới gặp tôi hai hoặc ba lần mỗi tuần sang gần như mỗi ngày một cách chết tiệt.

Tất nhiên hắn vẫn tới tìm các cô gái khác, và khi hắn ở bên bất kì ai khác, hắn không quan tâm liệu con trai út của mình có ở trong Vườn hay chăng. Còn có Avery, nhưng nanh độc của gã gần như đã bị lột hết bằng việc phá hủy phòng vui chơi của hắn và niềm tự hào lồ lộ ông bố thể hiện ra với Desmond. Với tấm gương là em trai mình cho thấy cách cha gã muốn chúng tôi được đối xử như thế nào, rất khó để gã đầu hàng sở thích của mình.

Tôi bắt đầu ghét ăn trưa, bởi ngày nào cũng vậy, mỗi khi Desmond dành bữa trưa hay chiều với mẹ anh, là Thợ Làm Vườn lại tới tìm tôi với một khao khát khiến cho tay hắn phải run lên. Tôi bắt đầu ăn trưa trong phòng chỉ để không phải chịu đựng nỗi ô nhục khi hắn tới phòng ăn và gọi tên tôi trong các cuộc nói chuyện. Mặc dù hắn biết rõ Desmond chưa làm gì ngoài hôn tôi, chỉ ý nghĩ hắn có thể làm hơn thế cũng đủ để Thợ Làm Vườn suýt mất kiềm chế.

Và lạy Chúa tôi, cái khả năng có thể hắn đã lần mò cuộn băng an ninh, hi vọng bắt gặp con trai mình với tôi cũng đã đủ làm não tôi sập nguồn hoàn toàn.

Ít nhất những lần ghé thăm này cũng có một giới hạn thời gian cụ thể,

bởi vì hắn phải có mặt ở nhà lúc hai giờ kém mười lăm để gặp vợ mình và đi dạo. Trong khi cả nhà họ rảo bước dọc quảng trường ở nhà kính ngoài, tôi trải qua thời gian đó với cô gái mà hắn đã ban cho cái tên Tereza. Cô bé chỉ vừa tròn mười bảy, con gái của hai luật sư, và gần như không bao giờ nói chuyện to hơn tiếng thì thầm. Khi em nói to thì đó là chuyện quan trọng, giống như lúc em nhờ tôi đọc sách cho em nghe khi Thợ Làm Vườn xăm cặp cánh cho em. Em cũng dễ bị dụ vào cuộc trò chuyện về âm nhạc. Em chơi dương cầm, chúng tôi đã tìm hiểu được, và muốn trở thành nghệ sĩ dương cầm chuyên nghiệp. Em và Ravenna có thể nói với nhau hàng giờ liền về các vở ba lê. Em để tâm đến những đợt sóng ngầm trong bất kì tình huống nào nên dường như em hiểu được sự tồn tại bấp bênh của chúng tôi trước cả khi tôi cho em thấy những bể kính trưng bày trong tuần đầu tiên ấy.

Vì lợi ích của em, để em có thể giữ tỉnh táo, tôi đã yêu cầu Thợ Làm Vườn cho em một cây đàn điện tử.

Hắn cho lắp hẳn chiếc dương cầm đứng ở một trong những phòng trống, thay thế chiếc giường bằng nhạc cụ xinh đẹp ấy và một dãy tủ dài bằng bức tường chứa đầy các bản nhạc. Trừ ăn, ngủ và chịu đựng những cuộc ghé thăm của Thợ Làm Vườn - vô số lần bởi vì em còn mới quá - em ở lại trong căn phòng ấy, chơi đàn đến khi các ngón tay bị chuột rút mới thôi.

Một chiều nọ, Desmond gặp tôi ở hành lang, dựa người vào bức tường bên cạnh Vườn. Đầu anh ta nghiêng sang một bên trong lúc lắng nghe. “Chuyện gì sẽ xảy ra nếu ai đó bị suy sụp?” Anh khẽ hỏi.

“Theo cách nào?”

Anh hất đầu về phía ngưỡng cửa. “Em có thể nghe thấy điều đó trong âm nhạc. Cô ấy đang tan vỡ. Cô ấy bị giật cục, thay đổi nhịp độ, chọc

xuống phím đàn… có lẽ cô ấy không nói, nhưng điều đó không có nghĩa là cô ấy đang thích ứng.”

Ông không bao giờ thực sự quên được anh ta học chuyên ngành tâm lý.

“Cô ấy sẽ sụp đổ hoặc không. Có một giới hạn trong những việc tôi có thể làm để ngăn cản chuyện ấy.”

“Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô ấy suy sụp?”

“Anh biết mà. Anh chỉ không muốn thừa nhận.” Anh ta không bao giờ hỏi tại sao Simone không quay lại. Việc Tereza đến đây cũng được chào đón bằng sự sửng sốt, tiếp theo là một nỗ lực hiển nhiên đã được tính toán để không nghĩ về nó quá sâu.

Desmond tái mặt, nhưng cái gật đầu cho thấy anh ta đã hiểu. Rồi anh ta nhanh chóng chuyển sang đề tài khác. Nếu ông không nhìn vào cái xấu, cái xấu cũng không trông thấy ông, đúng chưa? “Bliss có dự án nào đó đang trải hết ra trên đá. Em ấy bảo rằng nếu anh ngồi vào thứ gì trong đó, em ấy sẽ thọc nó vào mũi anh.”

“Em ấy đang làm gì vậy?”

“Anh không biết; vẫn đang trong giai đoạn làm mềm đất nặn.”

Các buổi chiều mùa hè trong Vườn gần như ấm không chịu nổi, nhiệt lượng thẩm thấu qua lớp kính. Hầu hết các cô gái dành những buổi chiều trong hồ nước hoặc bóng râm để trốn tránh nó, hoặc chui trong phòng nơi họ có thể thực sự cảm nhận không khí mát mẻ qua các đường ống thông hơi. Tôi sẽ không làm phiền Bliss nếu em ấy đang nặn thứ gì đó, đặc biệt là nếu em lại làm ở cái nơi nóng nhất trong Vườn như thế, vì vậy tôi nắm tay Desmond và dẫn anh ta xuống hành lang. Ở góc sau vườn này không khí mát mẻ hơn, nơi gốc tảng đá dựng thẳng đứng áp vào bức tường kính của

hành lang và chắn ánh mặt trời.

Tôi rẽ vào phòng mình và Desmond lập tức ngắm nghía cái giá trên đầu giường tôi. Anh ta gõ vào vòng quay ngựa gỗ để làm nó quay tròn. “Vì lí do gì đó anh không nghĩ em là kiểu người thích vòng quay,” anh ta bảo và quay sang nhìn tôi.

“Tôi không thích.”

“Vậy thì sao…”

“Người khác thích.”

Anh ta nhìn lại vòng quay và không nói gì. Anh ta không thể hỏi thêm mà không chọc trúng chỗ anh ta đã cố gắng không nghĩ đến biết bao.

“Những món quà ta trao đi cũng cho thấy nhiều điều về ta y như những món quà ta nhận và giữ lại,” cuối cùng anh ta lẩm bẩm. Anh ta chạm vào mũi chú rồng nhỏ buồn bã, lúc này đã có một con gấu Teddy mặc pyjama nhỏ xíu làm bạn. “Vật chất quan trọng, hay con người?”

“Tôi tưởng các lớp học nghỉ hè rồi.”

Anh ta cười ngượng nghịu. “Thói quen chăng?”

“Đúng vậy.”

Phòng tôi đã thay đổi một chút so với ngày đầu tiên ấy. Ga giường của tôi đã đổi sang màu hồng đậm, đệm dày, màu tím rực rỡ, với mấy chồng gối màu nâu vàng nhạt. Bồn cầu và vòi sen của tôi được che chắn bằng cả những tấm rèm màu nâu hợp tông lẫn những dải mành màu hoa hồng và tím được gắn lỏng lẻo trên tường phòng khi tôi muốn kẹp chúng lại vì bất kì lí do gì. Có hai giá sách ngắn đứng sát một bên tường với vô số cuốn sách mà Thợ Làm Vườn đã tặng riêng cho tôi, thay vì chỉ thêm chúng vào thư viện, cùng những vật trang trí bày đầy mấy cái giá này, thứ quan trọng nhất - hay

mang tính cá nhân nhất - nằm trên giá ở đầu giường tôi.

Ngoài các đồ lặt vặt, rất khó để nói căn phòng này phản ánh điều gì về tôi, vì tôi đã không chọn bất cứ gì trong đó. Thậm chí cả những vật lưu niệm cũng khó xác định thực sự. Evita từng vẽ tặng tôi một bông cúc xinh đẹp trên đá, nhưng cái đó chỉ cho thấy tính cách rộng lượng của em, không phải của tôi. Việc tôi giữ lại nó chỉ có nghĩa là em ấy quan trọng với tôi.

Và rồi ở đây còn có một thứ khiến tôi luôn luôn ý thức được không gian này không phải của tôi đến thế nào: ngọn đèn đỏ chớp nháy của chiếc camera bên trên cửa.

Tôi ngồi trên giường, dựa lưng vào thành giường, và nhìn anh ta nghiêng người sang bên để đọc gáy các cuốn sách. "Bao nhiêu trong số này là lựa chọn của bố anh?"

"Có lẽ là một nửa."

"Anh em nhà Karamazov ư?"

"Không, cái đó của tôi."

"Thật sao?" Anh ta cười với tôi qua vai. "Nặng đô quá nhỉ?"

"Bề mặt thôi. Bàn về nó cũng vui."

Tôi đã bàn luận về rất nhiều cuốn sách với Zara, nhưng không bao giờ là sách kinh điển cả. Đó là thứ mà Noémie và tôi đã làm, mổ xẻ chúng, lao vào những cuộc tranh luận nhiều ngày hay thậm chí nhiều tuần liền mà không bao giờ thực sự giải quyết được. Đọc lại Destoevsky khiến Noémie tươi mới trong tâm trí tôi theo một cách không đau đớn bằng trực tiếp nhớ nhung cô ấy và những người khác ở New York. Có một cuốn sách cho từng cô gái ở căn hộ. Việc ấy nhẹ nhàng hơn những bức tranh của Nazira hay hình nộm của Bliss, nhưng cũng cùng chung thôi thúc.

“Tại sao anh lại không ngạc nhiên khi em thích các cuốn sách đa nghĩa nhỉ?” Anh ta kết thúc việc xem xét của mình và đứng cạnh giường, hai tay xỏ túi quần.

“Anh có thể ngồi lên giường, anh biết đấy.”

“Anh, à… đây là không gian của riêng em,” anh ta lúng túng nói. “Anh không muốn mạo muội.”

“Anh có thể ngồi lên giường, anh biết đấy.”

Lần này anh ta cười và nhón chân khỏi giày, ngồi cạnh tôi trên cái chăn. Chúng tôi đã hôn nhau thêm vài lần nữa kể từ lần đầu tiên đó, mỗi lần lại dè dặt và chỉ vượt ngưỡng choáng ngợp một chút. Cha, và cả anh trai của anh ta ở một mức nhất định, đều lảng vảng giữa chúng tôi bất kể khi nào mọi thứ có vẻ sắp đi xa thêm chút nữa, và tôi không chắc mình cảm thấy thế nào về chuyện đó.

Thực ra tôi không chắc về bất kì điều gì khi chuyện có liên quan đến Desmond.

Chúng tôi nói chuyện một lát về bạn bè anh, về trường học, nhưng thậm chí việc đó đôi khi cũng khó khăn. Tôi đã ở trong Vườn đủ lâu để thế giới bên ngoài trở nên có phần phi thực, như một truyền thuyết nửa vời vậy. Dần dà, đã đến giờ ăn tối, thời gian anh ta phải trở lại nhà một lát để mẹ anh ta không thắc mắc anh ta đã ở đâu suốt chừng đó thời gian, và chúng tôi nắm tay nhau đi ra hành lang. Nếu tôi tiễn anh ta ra tận cổng, liệu anh ta có bảo tôi quay đi trước khi bấm mã số lên bảng điều khiển không? Tôi tự hỏi liệu cách phòng bị ấy có phải là một trong những điều mà cha anh ta đã nhồi sọ anh ta. Nếu tôi chạy qua ngưỡng cửa đó, liệu anh ta có thương hại mà cho tôi đi?

Liệu tôi có gọi được cảnh sát về đây cứu các cô gái khác trước khi họ

có mệnh hệ gì?

Nếu tôi đã không mải miết nghĩ về vấn đề cửa ra, đáng lẽ tôi đã chú ý ngay, đã nhận ra ngay lập tức sự im lặng này lạ kì làm sao, nhưng tôi mất tới một phút mới nghĩ ra đáng lẽ chúng tôi vẫn nghe thấy tiếng đàn piano từ tận đầu này của hành lang. Tôi thả tay anh ta, không quan tâm anh ta có đi theo hay không và chạy tới phòng nhạc, sợ chết khiếp vì điều mình có thể tìm thấy.

Tereza vẫn còn sống và không bị thương.

Nhưng đã sụp đổ.

Em ngồi trên ghế chơi đàn, mọi thứ trong dáng vẻ của em đều đúng và chuẩn, hai bàn tay em thậm chí còn đặt trên phím, cong lên và giữ thế. Trông em như sắp sửa bùng nổ với âm nhạc vào bất kì lúc nào.

Chỉ có điều ông nhìn vào mặt em ấy, những giọt nước mắt đang lặng lẽ lăn dài trên má, cái nhìn trống rỗng tuyệt đối trong mắt em, và ông sẽ hiểu rằng bất kì điều gì từng tạo nên Tereza đã không còn ở đó. Đôi khi chuyện xảy ra chỉ trong chớp mắt, như một nhịp tim, như bất kì điều gì đáng lẽ bình thường bỗng trở thành bất thường.

Tôi ngồi dạng chân trên ghế cạnh em, một tay đặt lên lưng em. Vẫn nhìn thẳng vào thinh không, em rùng mình. “Nếu em có thể quay lại, xin em hãy cố,” tôi thì thầm. “Chị biết chuyện này rất tệ, nhưng sau đây sẽ không còn gì cả. Tệ hơn cả không gì cả.”

“Em có nghĩ chúng ta sẽ làm mọi chuyện tệ hơn bằng cách cố làm gì đấy không?” Desmond cẩn trọng hỏi.

“Cố gì cơ?”

“Đây, đứng dậy khỏi ghế và giữ em ấy ở sát mép ghế.” Anh ta ngồi ở

đầu xa hơn và cẩn thận dịch lại gần cho đến khi anh ta có thể gõ hết các phím đàn. Tereza không chiến đấu hay vật lộn gì khi tôi nhấc hai bàn tay em ra khỏi đàn. Desmond hít một hơi thật sâu và bắt đầu chơi, bản nhạc nào đó êm ái và dịu dàng và chất chứa đau thương.

Hơi thở Tereza rít lên, dấu hiệu duy nhất cho thấy em ấy nghe được.

Tôi nhắm mắt khi bài nhạc tiếp tục, ngực thắt lại với những giọt nước mắt không biết làm sao nhỏ xuống. Anh không chỉ chơi nhạc mà là tuôn trào cảm xúc, và anh càng chơi, Tereza càng lắc lư trong vòng tay tôi, cho đến khi rốt cuộc em cũng bật khóc nức nở và vùi mặt vào ngực tôi. Desmond tiếp tục đàn, nhưng giờ bản nhạc đã chuyển sang thứ gì đó nhẹ nhàng và bay bổng hơn, không vui vẻ nhưng an ủi tâm hồn. Tereza khóc, nhưng em đã ở đó, vẫn còn suy sụp đôi chút, với vài mảnh ghép quan trọng đã mất, nhưng đã phản ứng. Tôi ôm em thật chặt và trong một giây đau đớn, tôi tự hỏi liệu để mặc em trong tình trạng đờ đẫn có tử tế hơn không. Cứ mặc em chết có tốt hơn không?

Khi chúng tôi không có mặt trong bữa tối hay nhờ người lấy khay đồ ăn, Lorraine đã kể với Thợ Làm Vườn. Chúng tôi vẫn còn trong phòng nhạc, dụ dỗ Tereza chơi một bài nào cho chúng tôi nghe, thì hắn xuất hiện ở ngưỡng cửa. Tôi để ý thấy hắn ở đó nhưng không mấy chú tâm, vì quá tập trung vào cô gái vẫn còn đang run rẩy như chiếc lá này. Desmond giữ giọng nói nhỏ nhẹ, không cử động bất chợt, và cuối cùng em cũng đặt hai bàn tay trở lại phím đàn, bấm một nốt đơn.

Desmond bấm một nốt thấp hơn.

Tereza chạm một phím khác, rồi anh lại trả lời. Dần dà nốt nhạc chuyển thành đoạn nhạc và bài nhạc, cho đến khi họ cùng chơi một bản song tấu mà tôi suýt nhận ra. Khi bản nhạc đã xong, em hít một hơi sâu,

chậm rãi, thở ra, rồi lại hít một hơi khác.

"Chúng ta quen với nó," em thì thầm gần như không thành lời.

Tôi rất cẩn trọng không nhìn ra cửa. "Ừ, rồi em sẽ quen."

Em gật đầu, dùng vạt váy lau mặt và cổ, và bắt đầu một bản nhạc khác. "Cám ơn chị."

Chúng tôi nghe em đàn thêm mấy bài, cho đến khi Thợ Làm Vườn bước vào phòng để làm tôi chú ý. Hắn cong ngón tay và tôi nén một tiếng thở dài, đứng dậy và ra ngoài hành lang cùng hắn. Desmond đi theo.

Desmond đã cứu cô gái, nhưng sẽ không thừa nhận với chính mình rằng anh đã cứu cô ấy khỏi cái gì.

"Lorraine bảo em bỏ bữa tối," hắn nói nhanh.

"Tereza vừa có thời gian khó khăn," tôi trả lời. "Em ấy quan trọng hơn bữa tối một chút."

"Cô ấy sẽ ổn chứ?"

Con bé phải thế, nếu không sẽ vào bể kính. Tôi liếc sang Desmond, anh nắm tay tôi siết nhẹ. "Tôi không nghĩ đây sẽ là lần cuối cùng em ấy gặp tình trạng vật vã này, nhưng tôi nghĩ đây sẽ là lần tệ nhất. Bị sốc chậm, tôi đoán vậy. Mặc dù vậy Desmond đã làm em ấy chơi đàn lại nên đó là một dấu hiệu tốt."

"Desmond à?" Thợ Làm Vườn mỉm cười, nỗi lo được thay thế bằng niềm tự hào, và hắn tóm vai cậu con trai. "Ta mừng khi nghe thấy thế. Ta có giúp gì được cô ấy không?" Tôi cắn môi và hắn đã thực sự trỏ ngón tay vào tôi. "Maya, giờ phải nói thật."

"Tốt nhất ông đừng quan hệ với em ấy trong một thời gian ngắn," tôi thở dài. "Dành thời gian với em ấy thì được, nhưng tôi nghĩ sex đòi hỏi ở

em ấy nhiều hơn mức hiện nay em ấy có thể đáp ứng."

Hắn chớp mắt với tôi, có phần ngỡ ngàng, nhưng Desmond gật đầu. "Và giữ Avery tránh xa cô ấy," anh nói thêm. "Lúc nào anh ấy cũng thích đập vỡ các thứ."

"Bao lâu?"

"Có lẽ là vài tuần? Chủ yếu chúng tôi cần để mắt đến em ấy, xem em ấy có sao không."

Ý thức rõ rệt về con trai mình đến mức khó lòng đầu hàng thứ đã rừng rực trong mắt hắn, Thợ Làm Vườn đặt một nụ hôn lên trán tôi. "Em đã chăm sóc họ rất tốt, Maya. Cám ơn em."

Tôi gật đầu vì dường như cách ấy an toàn hơn nói.

Hắn đi qua chúng tôi để vào phòng và bản nhạc của Tereza trật đi, nhưng em lấy lại sức mạnh khi tất cả những gì hắn làm chỉ là kéo một chiếc ghế từ trong góc phòng ra ngồi nghe em đàn.

Desmond và tôi đứng ở hành lang nghe thêm vài bản nữa, chờ xem liệu tiếng giật cục có quay trở lại, nhưng nghe như em đang chơi đàn trong một bản thu âm, tất cả đều trơn tru và đúng bài. Khi đã chắc không còn nguy cơ có thêm một đợt khủng hoảng bất chợt nào nữa, anh khẽ kéo tay tôi để dẫn tôi đi xuống. "Em có đói không?"

"Thực sự là không."

Nếu là cha anh ta thì hắn sẽ bắt tôi phải ăn, vì bỏ bữa là không lành mạnh. Anh trai anh ta cũng sẽ bắt tôi ăn vì gã thấy vui khi theo dõi tôi tọng thức ăn vào họng bất chấp cơn buồn nôn. Nhưng Desmond chỉ nói đơn giản "Được rồi" và dẫn đường ra chỗ hang đá.

Bên trong không có ai, tất cả mọi người đều đang ở phòng ăn, và khi

chúng tôi tới trung tâm căn phòng ẩm thấp, anh dừng lại, quay sang và vòng hai cánh tay ôm tôi thật chặt. “Bố đã nói đúng ở một điểm,” anh ta nói trên tóc tôi. “Em đã chăm sóc họ rất tốt.”

Lí do duy nhất tôi biết cách làm là ở căn hộ hồi xưa, chị Sophia đã làm mẹ của tất cả chúng tôi theo cái cách nhẹ nhàng quan tâm của chị. Và cả Lyonette. Sophia chăm sóc các cô gái của chị, nhưng Lyonette dạy tôi cách chăm sóc các cô Bướm.

“Chắc là rất khó để thích nghi với một nơi như thế này, nếu em từng lang thang trên phố,” anh ta bảo. “An toàn, nhưng không được phép rời đi.”

Chúng tôi không tới từ đường phố và chúng tôi không an toàn; tôi chỉ không biết làm sao để khiến anh ta hiểu điều đó, khi các cô gái trong bể kính đã bị giấu đi.

Dần dần chúng tôi đi đến nhà bếp, khi cơn sợ hãi cũng giảm đi phần nào đủ để cơn đói của tôi lên tiếng. Trong lúc chúng tôi ăn chuối và bánh Nilla Wafers, Adara ló đầu vào và hứa ở lại với Tereza ban đêm. Đợt trầm cảm của Adara cho cô ấy một góc nhìn khác so với những người còn lại, cô ấy đã từng phải cẩn thận gom góp lại từng chút một tâm tình của bản thân mấy lần trước đó.

Tôi hôn má cô vì không có lời nào để diễn tả lòng biết ơn cho đúng.

Danelle cũng tình nguyện hi sinh thời gian của mình vì nghĩa lớn, bằng cách mời Thợ Làm Vườn quay lại phòng cô như cách cô từng làm hồi còn van lơn cặp cánh trên mặt. Tôi không nghĩ hắn mù quáng trước những lí do đằng sau nó, nhưng tôi nghĩ hắn vẫn bị cảm động, vì dù điều đó không dành cho hắn, ít nhất cũng là cho Tereza. Làm điều tốt cho một cô Bướm khác cũng tương tự như làm điều đó cho hắn.

Desmond rót một cốc sữa và ngồi ghé lên mặt bếp cạnh chỗ tôi,

chuyền tay cốc sữa giữa hai người. “Nếu anh sắp làm một việc thực sự thảm hại, em nghĩ em có thể giả vờ thích thú để chiều lòng anh không?”

Tôi nhìn anh ta cảnh giác. “Tôi rất thích tỏ ra cảm thông và nói có, nhưng tôi không thể hứa mà không biết nó là gì.”

Anh ta uống cạn nửa cốc trong một ngụm. “Đi nào. Anh sẽ chỉ cho em.”

“Nếu tôi nói mình sợ nhưng vẫn đi cùng anh thì có được tính là thông cảm không?”

“Cũng được.” Anh ta đỡ tôi đứng dậy khỏi bàn bếp và nắm tay tôi trong lúc chúng tôi ra khỏi bếp và bước vào Vườn. Trời vẫn còn chút ánh sáng, nắng chiều chạng vạng vắt ngang bầu trời, và tôi dõi theo sự thay đổi màu sắc ấy. Anh chúi đầu qua thác nước để vào hang rồi thả tay tôi ra. “Chờ ở đây nhé.”

Chưa đầy một phút sau, anh ta đã trở lại. “Nhắm mắt lại.”

Khi Desmond bảo tôi làm gì đó - nói đúng hơn là khi tôi thực sự làm việc đó - tôi không có cảm giác như mình chỉ đang tuân lệnh. Tôi tuân lệnh Thợ Làm Vườn, tôi tuân lệnh Avery.

Desmond thận trọng hơn với những gì anh ta bảo tôi làm.

Thác nước đã chặn bớt âm thanh phát ra từ cử động của anh, nhưng một lát sau tôi nghe được tiếng nhạc. Bản nhạc mà tôi thực sự nhận ra. *Sway* là bài hát yêu thích của chị Sophia, bản mà chị nhảy với hai cô con gái vào cuối mỗi buổi đến thăm, và chị không thể nghe đoạn cuối mà không khóc nấc lên. Desmond nắm tay tôi, đặt một bên lên hông anh và bước lại gần. “Mở mắt ra.”

Một chiếc iPod và một cái loa đang nằm trên phần sàn khô ráo an toàn

gần lối ra sảnh. Anh ta cười với tôi, có chút lo lắng, và nhún một bên vai. “Nhảy với anh nhé?”

“Tôi chưa từng… tôi không…” Tôi hít một hơi thật sâu, và bằng cách nào đó, nụ cười ngại ngần của anh đã gắn lên môi tôi. “Tôi không biết nhảy.”

“Không sao cả. Anh cũng chỉ biết mỗi điệu waltz.”

“Anh nhảy waltz được á?”

“Các buổi từ thiện của mẹ.”

“À.” Anh kéo tôi lại gần hơn nữa, cho đến khi má tôi tựa lên vai anh, và anh đưa người chúng tôi lên trước, ra sau. Anh đặt hai bàn tay đang nắm chặt của chúng tôi lên ngực mình, bàn tay kia thì luồn ra hõm lưng tôi. Anh hát khe khẽ, lúc đầu gần như không thành lời. Tôi để anh dẫn bước, vùi mặt mình vào vai anh để che giấu bất kể điều gì đang hiện lên mặt tôi lúc đó.

Có một thời khắc cụ thể mà đột nhiên ông nhận ra rằng mọi thứ đã thay đổi. Hầu hết mọi người đều trải qua thời khắc ấy nhiều lần trong đời họ.

Tôi có cảm giác ấy khi lên ba, và tôi nhận ra cha tôi không giống những người còn lại trong gia đình ông.

Tôi có cảm giác ấy khi lên sáu, và tôi ngồi trên cái vòng quay ngựa gỗ khốn kiếp khi tất cả mọi người đều đã ra về.

Tôi có cảm giác ấy khi phải đón taxi về nhà bà, khi bà mất, khi Noémie rót cho tôi chén đầu tiên ở căn hộ.

Tôi có cảm giác ấy khi tỉnh dậy trong Vườn, khi tôi có một cái tên mới được đặt để tẩy xóa mọi thứ tôi từng có trước đó.

Và lúc này đây, trong vòng tay của chàng trai lạ lùng, không đáng tin

này, tôi biết rằng dù không còn gì thay đổi thì mọi thứ đã khác rồi.

Có lẽ tôi có thể thay đổi anh ta. Thuyết phục, lừa gạt hay điều khiển anh ta xây đắp sự tự do mà tôi muốn đem lại cho tất cả chúng tôi - nhưng điều đó không phải là không có một cái giá.

“Des…”

Tôi có thể cảm nhận nụ cười của anh ta trên thái dương mình. “Sao?”

“Ngay lúc này tôi có thể ghét anh đôi chút.”

Anh ta không ngừng khiêu vũ, nhưng nụ cười nhạt đi. “Tại sao?”

“Bởi vì việc này cực kỳ điên rồ.” Tôi hít một hơi chậm rãi, thật sâu, nghĩ xem phải nói tiếp thế nào. “Và vì việc này sẽ làm trái tim tôi tan vỡ.”

“Như thế có nghĩa là em cũng yêu anh?”

“Mẹ tôi đã dạy tôi phải đảm bảo là người con trai luôn nói điều đó trước.”

Anh ta lùi lại một chút, chỉ vừa đủ để nhìn mặt tôi. “Bà ấy nói vậy thật á?”

“Thật.”

Tôi không nghĩ anh ta biết tôi đang nói thật hay đùa.

Bài hát kết thúc, chuyển sang một bản nhạc đáng lẽ tôi nên nhận ra, và anh ta chừa lại chút khoảng cách giữa chúng tôi. “Anh phải nói điều đó với ai đây? Bởi vì em có thể trả lời cái tên Maya, nhưng đó không phải em.”

Tôi lắc đầu. “Tôi không thể nghĩ như thế. Không thể khi mà tôi không còn bất kì cơ hội nào để trở lại làm con người đó nữa.”

Khuôn mặt anh ta ỉu xìu nhưng thật sự, anh ta trông đợi điều gì? Rồi anh ta quỳ một bên gối, nắm cả hai bàn tay tôi, và mỉm cười với tôi. “Anh yêu em, Maya, và anh thề, anh sẽ không bao giờ làm đau em.”

Tôi tin một phần của câu đó.

Tôi không muốn cảm thấy tội lỗi vì nó.

Nhưng tôi vẫn cảm thấy tội lỗi nên tôi ngồi ghé lên đùi anh ta và hôn anh ta. Anh ta mải hôn lại tôi đến nỗi bị mất thăng bằng và cả hai chúng tôi ngã ra nền đá ấm. Anh ta vừa cười phá lên vừa hôn tôi và hôn tôi mãi, tôi biết tôi không bao giờ có thể tin phần còn lại. Desmond không tốt, dù anh ta có muốn làm người tốt đến đâu, và tốt hơn gia đình anh ta thôi thì chưa đủ. Mỗi ngày anh ta giam chúng tôi ở đây, anh ta đều tổn thương tôi.

“Lần đó tôi đã không nhầm đọc Poe, trong trường hợp ông đang tự hỏi.”

“Không, lần đó thì tôi chắc chắn là cô đã chú tâm hoàn toàn,” Victor khô khan đồng tình. “Vậy, cô nói thật chứ?”

“Sao, tôi và Des ấy à?”

“À, đúng, nhưng cụ thể hơn cơ, điều cô nói về mẹ mình ấy.”

“Thực ra là thật đấy.”

Ông nghiền ngẫm điều đó một lát, cố lý giải nó. Nhưng không được.

“Vẫn còn muốn tìm ra tôi là ai và tôi từ đâu đến ư?’

“Phải.”

“Tại sao?”

Ông thở dài và lắc đầu. “Bởi vì tôi không thể đưa một người giả mạo lên bục nhân chứng.”

“Tôi không phải người giả mạo; tôi đã được tạo tác tỉ mỉ và thành thực nhất đấy.”

Đáng lẽ ông không nên cười. Ông thực sự không nên cười nhưng lại cười phá lên rồi không ngăn nổi mình nữa, ít nhất ông cũng dựa vào bàn và cố chặn âm thanh ấy. Khi cuối cùng cũng nhìn lên được, ông thấy cô đang cười với mình, lần này là một nụ cười thực sự, và ông cảm kích đáp lại.

"Đời thực chen vào, đúng không?" Cô gái khẽ hỏi và nụ cười của ông nhạt đi.

"Giữ cho tôi trung thực?"

"Ông đau lòng khi phải hỏi, đau lòng khi phải nghe, dù cho rất nhiều chuyện ông đã từng nghe trước đây. Tôi quý ông, Đặc vụ Victor Hanoverian. Các cô con gái rất may mới có được ông. Dù sao thì câu chuyện cũng sắp đến hồi kết. Sau đó, nó không thể làm ông đau lòng một thời gian nữa."

Thời điểm cuối hè mang đến một sự chuyển biến trong Vườn. Desmond dành nhiều thời gian với chúng tôi đến mức đã thành một thứ cố định, và mặc dù tôi là người duy nhất anh chạm tới, tôi không phải là người duy nhất làm quen với anh. Tereza nói chuyện với anh nhiều hơn cả tôi, bởi vì âm nhạc vượt qua các ranh giới trong chiếc lồng của chúng tôi và làm em ấy quên đi, dù chỉ trong chốc lát. Ngay cả Bliss dường như cũng thích Desmond, dù tôi cũng không dám chắc bao nhiêu phần trong đó là vì lợi ích của tôi.

Dần dà, các cô gái đều cảm thấy thoải mái bên anh theo cách mà họ không bao giờ cảm nhận được bên cha và anh trai anh ta, bởi anh ta không bao giờ đòi hỏi bất kì điều gì nơi họ. Hầu hết đã từ bỏ ý niềm hi vọng được

cứu thoát nên thậm chí họ còn không cay đắng là bao với câu hỏi tại sao anh ta vẫn không trình báo gì hết.

Còn Thợ Làm Vườn thì vui mừng khôn xiết.

Lần đầu tiên chúng tôi nói về Des, hắn đã bảo “Mẹ nó rất tự hào về nó”. Tôi đã tưởng như thế nghĩa là hắn thì không, nhưng giờ thì tôi hiểu hơn rồi. Lúc nào hắn cũng tự hào về Desmond, nhưng khi đối mặt với một cô gái chỉ biết Avery, hắn buộc phải thừa nhận thằng con trai công khai chia sẻ niềm vui giữ nguyên một dàn hậu cung bị bắt ép với hắn. Giờ đây khi Desmond đã trở thành một phần của Vườn, niềm hạnh phúc của cha anh ta đã trọn vẹn. Lần khủng hoảng của Tereza là lần duy nhất trong mùa hè đó. Không có thêm tai nạn nào, không có lễ sinh nhật hai mươi mốt tuổi nào, không có gì ép buộc chúng tôi nhớ rằng mình không thể có dù chỉ chút ít niềm vui.

Có lẽ chỉ trừ việc Thợ Làm Vườn và Avery vẫn còn cưỡng hiếp chúng tôi thỏa thích. Điều đó làm mọi việc u ám đi một chút.

Nhưng Thợ Làm Vườn đã thay đổi cách đối xử với tôi. Sau khi Desmond và tôi quan hệ với nhau, Thợ Làm Vườn không còn chạm vào tôi theo cách đó nữa. Hắn đối xử với tôi như kiểu… một cô trông trẻ, tôi đoán vậy. Hay một đứa con gái. Tôi không giống Lorraine, tôi không bị thất sủng, nhưng vì lí do nào đó hắn quyết định rằng giờ đây tôi đã thuộc về Desmond. Với Avery, hắn chia sẻ; với Desmond, hắn ban cho.

Điên loạn không?

Nhưng chỉ trong một thời gian, tôi sẵn sàng chấp nhận điều đó mà không thắc mắc gì. Nếu tôi muốn có một chút hi vọng lay chuyển Desmond, tôi không thể chỉ dựa vào sự si mê. Tôi cần anh ta thực sự yêu tôi, sẵn sàng chiến đấu vì tôi, và việc ấy sẽ không xảy ra nếu anh ta vẫn chia

sẻ tôi với cả cha lẫn anh trai mình.

Thợ Làm Vườn thậm chí còn tắt camera trong phòng tôi vì Des yêu cầu hắn làm vậy, bảo rằng thứ đó làm anh chột dạ khi nghĩ cha mình đang xem mình quan hệ tình dục, và chẳng lẽ cha anh không thể tin rằng anh sẽ không làm hại tôi, khi anh yêu tôi tha thiết như thế?

Thôi được, tôi chắc cuộc nói chuyện của hai cha con sẽ duyên dáng và nam tính hơn thế, nhưng Bliss làm các cô gái tin sái cổ phiên bản của em ấy.

Dù vậy Desmond vẫn là con trai của cha anh ta. Bất kể khi nào tôi cố tiễn anh ta ra cửa, anh ta đều lịch sự nhưng kiên quyết đẩy tôi vào để tôi không thể trông thấy anh bấm mã số. “Việc ấy sẽ hủy hoại mẹ anh,” anh ta bảo khi rốt cuộc tôi cũng nhắc đến nó. Hành động trực tiếp chống lại ông bố sẽ rất phức tạp, tôi hiểu điều đó, nhưng tại sao không trao cho chúng tôi cơ hội tự cứu chính mình? “Tên tuổi gia đình anh, danh dự, công ty nhà anh… anh không thể là người hủy hoại chúng.”

Bởi một cái tên thì quan trọng hơn một cuộc đời. Hơn tất cả cuộc đời của chúng tôi.

Cuối tuần trước khi kì học mùa thu bắt đầu, chúng tôi có một buổi hòa nhạc trong Vườn. Desmond mang tới mấy cặp loa tốt hơn và đặt chúng trên bờ đá. Chỉ trong tối đó, Thợ Làm Vườn cho phép tất cả chúng tôi ăn mặc lòe loẹt và ăn đồ ăn vặt. Khốn kiếp thay, thảm hại thay vì chúng tôi đều hạnh phúc biết mấy trong đêm đó. Chúng tôi vẫn là những tù nhân, chúng tôi vẫn bị cái chết đè nặng trên hai vai và đếm ngược tới sinh nhật thứ hai mươi mốt của mình, nhưng đêm đó vẫn là một phép màu. Tất cả mọi người đều cười nói và nhảy nhót và ca hát, dù có dở tệ đến đâu. Thợ Làm Vườn và Desmond nhảy cùng chúng tôi.

Avery thì ngồi ngoài lề mà dằn dỗi, vì toàn bộ chuyện này là ý tưởng của Desmond.

Sau khi chúng tôi đã lau dọn tất cả và các cô gái chia nhau về phòng đi ngủ, Des mang chiếc loa nhỏ nhất tới phòng tôi và chúng tôi khiêu vũ, lắc lư tại chỗ trong lúc hôn nhau. Thân mật với Des không phải là cảm xúc thật, không thật hơn với cha anh ta là bao, nhưng anh ta không nhận ra điều đó. Tôi không bao giờ nói ra, nhưng anh ta tưởng tôi cũng yêu anh ta. Anh ta nghĩ đây chính là hạnh phúc, rằng điều này lành mạnh và ổn định bằng cách nào đó, một thứ cốt lõi mà người ta gây dựng cuộc đời mình quanh nó. Anh ta bỏ lỡ hoặc lấp liếm những lời nhắc nhở thường xuyên của tôi rằng kiếp cá chậu chim lồng thường không thọ.

Des tha thiết mong làm người tốt, làm việc tốt, nhưng tình cảnh của chúng tôi đã không thay đổi và không có vẻ gì sẽ thay đổi.

Khi cuối cùng chúng tôi cũng ngã ra giường, tôi gần như bị chóng mặt vì những nụ hôn của anh ta, còn anh ta thì không thể ngừng cười. Bàn tay anh ở khắp mọi nơi, tiếp bước chúng là đôi môi, tiếng cười của anh mơn trớn làn da tôi. Quan hệ với Des không phải là sự thân mật, nhưng rất vui. Anh ta khiến tôi phát điên vì trò đùa của mình, cho đến khi tôi phải lăn người cả hai và ấn người anh xuống, cắn môi trong lúc hạ mình xuống người anh. Anh rên rỉ và lắc hông, rồi cười khi một bài hát cực kì không thích hợp bắt đầu xướng lên. Khi tôi vỗ vào bụng anh, anh ngồi dậy và hôn tôi đến choáng váng lần nữa, rồi đẩy tôi nằm ngửa ra ở chân giường.

Ấy là khi tôi trông thấy Avery, đứng trên ngưỡng cửa, vừa lườm nguýt vừa tự sướng.

Tôi la lên - không tự hào gì - và Desmond ngẩng đầu để xem điều gì làm tôi thảng thốt. “Avery! Ra ngoài!”

“Tao cũng có quyền với nó y như mày,” Avery gầm lên.

“Ra. Ngoài!”

Một phần nhỏ trong tôi sắp cười đến chết. Rất may, phần đó đã bị đè nén gần hết trong cảm xúc giận dữ và xấu hổ nói chung. Tôi định với lấy cái chăn, nhưng Avery đã trông thấy tất cả của tôi từ trước rồi, còn Desmond… mấy thứ của anh ta còn chưa lộ lắm trong lúc đó. Tôi nhắm chặt mắt lại trong lúc họ tranh cãi trên đầu tôi bởi tôi không muốn biết liệu Avery có còn nắm của quý trong tay khi cãi nhau với em trai hay không.

Và vì tiếng cười có nguy cơ chiến thắng.

Thợ Làm Vườn lao vào. Vì tất nhiên là thế rồi. “Cái quái gì đang diễn ra ở đây vậy? Avery, bỏ cái thứ ấy ra.”

Tôi mở mắt và trông thấy Avery kéo khóa quần còn Thợ Làm Vườn thì đang cố cài nút áo. Ôi, trông mà xem, cả nhà họ đang ở đây, ngoại trừ Eleanor. Vừa lẩm bẩm chửi thề, Desmond vừa tách khỏi tôi và đưa cho tôi chiếc váy trước khi với lấy quần của anh ta.

Đôi khi chỉ là những chi tiết nhỏ như thế.

“Các cậu có định giải thích tại sao tiếng cãi cọ của các cậu vang khắp cả Vườn hay không?” Thợ Làm Vườn hỏi, giọng trầm và nguy hiểm.

Hai anh em bắt đầu tranh nhau nói nhưng cha họ cắt ngang bằng một cử chỉ gay gắt.

“Maya?”

“Des và tôi đang ngủ với nhau, và Avery quyết định tự mời mình vào dự tiệc. Anh ta đứng ở cửa tự xử.”

Sau một cái nhăn mặt vì sự thô lỗ của tôi, Thợ Làm Vườn nhìn chằm chằm đứa con cả, cơn giận từ từ dâng lên đi kèm nỗi kinh hoàng rõ rệt.

"Mày nghĩ cái gì thế?"

"Tại sao nó lại được có con bé đó? Nó chưa bao giờ giúp bố mang ai về, chưa bao giờ cùng bố ra ngoài tìm chúng, nhưng bố lại đem con bé đó cho nó như một cô dâu chết tiệt và thậm chí tôi còn không được đụng vào cô ta?"

Mất một phút Thợ Làm Vườn mới tìm lại được giọng mình. "Maya, cô thứ lỗi cho chúng tôi nhé?"

"Tất nhiên rồi," tôi lịch sự trả lời. Bởi vì Lịch duyệt cũng khốn nạn không kém gì Khinh bỉ. "Ông có muốn tôi ra ngoài không?"

"Không, đây là phòng cô. Desmond, đi cùng bố và anh con. Avery. Đi."

Tôi nằm lại trên giường đến khi không thể nghe tiếng chân họ nữa, rồi mặc váy vào và chạy vội xuống phòng Bliss. Em đang ngồi trên sàn nhà với một chồng đất nặn bên cạnh và một thứ trông như cuộc thảm sát gấu Teddy trên các tờ giấy nướng trước mặt.

"Chuyện om sòm gì thế?"

Tôi nằm ườn ra giường em và kể chuyện, em ấy cười đến mức kích động.

"Chị nghĩ bao lâu nữa thì hắn sẽ cấm Avery hoàn toàn?"

"Chị không nghĩ hắn có làm thế hay không," tôi nói một cách tiếc nuối. "Avery khi ở trong này đã khó kiểm soát lắm rồi; sẽ còn khó đến đâu ở bên ngoài?"

"Chúng ta sẽ không bao giờ biết."

"Đúng."

Em đưa cho tôi một quả bóng đất nặn để nhồi. "Em hỏi chị một câu

riêng tư được không?”

“Riêng tư như thế nào?”

“Chị có yêu anh ta không?”

Tôi suýt thì hỏi anh nào - đặc biệt là vì chúng tôi chỉ vừa mới nói chuyện về Avery - nhưng tôi nhận ra ý em trong nửa giây trước khi tôi kịp làm mình trông như con ngốc. Tôi liếc nhìn ngọn đèn đỏ nhấp nháy của camera và chuồi xuống khỏi giường để chúng tôi ngồi tụm lại với nhau. “Không.”

“Vậy thì tại sao chị lại làm tất cả những việc này?”

“Em có tin vào chuyện một cô Bướm đã trốn thoát không?”

“Không. Có thể. Kiểu vậy? Chờ đã… khốn thật. Đột nhiên thế giới lại có nghĩa lý rồi. Chị nghĩ có hiệu quả không?”

“Chị không biết,” tôi thở dài, mân mê quả bóng đất nặn. “Anh ta sợ hãi vì là con trai của cha mình, nhưng anh ta cũng… rất tự hào? Lần đầu tiên trong đời, anh ta dễ dàng thấy rõ rằng cha mình tự hào về mình. Với anh ta, điều ấy vẫn còn có ý nghĩa to lớn hơn cả chị và anh ta quá sợ hãi, không dám nghĩ về đúng sai nữa.”

“Nếu chưa từng có Vườn, nếu chị đã gặp anh ta ở thư viện hay chỗ nào đó, liệu chị có yêu anh ta không?”

“Thành thực ư? Chị không nghĩ mình biết kiểu tình yêu đó. Chị từng thấy điều đó ở vài người khác, nhưng cho chính mình ư? Có lẽ chị chỉ không làm được.”

“Em không quyết định được thế là đáng buồn hay an toàn nữa.”

“Chị không thể nghĩ ra lí do gì để chối bỏ cả hai tính từ đó.”

Cặp vợ chồng bên kia đường yêu nhau gần như điên cuồng, và sự ra

đời của đứa con bằng cách nào đó khiến họ gắn bó hơn nữa, thay vì lạnh nhạt với nhau. Rebekah, tổ trưởng tổ hầu bàn ở Sao Hôm yêu chồng mình sâu sắc - người này vô tình lại là cháu trai của Guilian - và đôi khi trông thấy họ bên nhau ngọt ngào như thế khiến tất cả chúng tôi đều tan chảy ít nhiều.

Dù chúng tôi chỉ trêu chọc họ, tất nhiên.

Taki và Karen có điều đó, con gái họ và vợ cô ấy cũng có.

Nhưng mỗi lần chứng kiến, tôi biết mình đang bắt gặp một thứ gì đó phi thường, một thứ mà không phải tất cả mọi người đều tìm được hay có khả năng nhận ra và gìn giữ.

Và tôi là người đầu tiên thừa nhận rằng mình là một kẻ điên rồ.

"Cũng phải. Và trung thực." Em lấy lại đất nặn từ tay tôi và đưa cho tôi một quả bóng khác, cái này màu hồng tím làm các vệt màu dính lại khắp da tôi. "Bọn em chưa bao giờ thực sự cám ơn chị."

"Gì cơ?"

"Chị chăm sóc bọn em," em lặng lẽ nói, cặp mắt xanh sáng nhìn xoáy vào chú gấu Teddy trong tay em. "Không phải chị như mẹ bọn em hay gì, bởi vì thật sự thì, kệ mẹ chuyện đó, nhưng chị cho bọn em kiểu tình yêu cứng rắn, chị lắng nghe và lại còn can thiệp với Thợ Làm Vườn trong cái phòng riêng của hắn."

"Đó không phải là việc chúng ta cần nói."

"Được rồi. Đưa em cục đất nặn và đi rửa tay đi."

Vừa buồn cười, tôi vừa làm theo lời em nói, cọ hết những vệt màu hồng tím trên da mình. Em đưa cho tôi một quả bóng đất màu xanh ngọc. Lần này khi ngồi xuống cạnh em, tôi thực sự trông thấy tất cả các mảnh

ghép. Một nửa số bộ phận của gấu Teddy vương vãi - đầu, móng vuốt, đuôi - màu đen, còn nửa kia màu trắng. Vài con thực sự được lắp ráp với đồng phục, con nào màu đen thì mặc đồ đỏ còn con nào màu trắng thì mặc đồ xanh. Một nửa số gấu của mỗi màu hơi to hơn và đồng phục của chúng được trang trí nhiều hơn, một vài con còn có vẻ là một cặp. “Em đang làm cả bộ cờ đấy à?”

“Sinh nhật lần thứ hai mươi mốt của Nazira sẽ tới sau vài tuần nữa.”

Và sinh nhật lần thứ mười tám của tôi là sau đó vài tuần, nhưng nhìn chung các ngày sinh nhật không được chúc tụng trong Vườn này. Nó quá giống một lời chế nhạo, như là chúng tôi đang chúc mừng mình tiến gần đến cái chết hơn. Những người khác nhìn vào ngày sinh nhật và nói, “Chà! Già thêm một tuổi!” Chúng tôi đối mặt với những ngày sinh nhật của mình theo kiểu, “Chết tiệt. Bớt một năm.”

“Nó không phải là quà sinh nhật,” em chua chát nói. “Nó là món quà *Em rất tiếc vì cuộc đời của chị thảm thương đến thế.”*

“Quà hay đấy.”

“Và đúng lúc chết tiệt luôn,” em đồng tình. Em lăn một quả bóng bé xíu bằng đất nặn màu vàng thành sợi thừng, cắt nó làm đôi, bện lại với nhau, và vua đỏ đã có ngay sợi dây đeo vai trên bộ đồng phục của mình. “Và chị cũng ghét anh ta một chút chứ?”

“Nhiều hơn một chút.”

“Anh ta sẽ chống lại cả gia đình mình.”

“Trong khi bây giờ anh ta chỉ đang bất chấp luân thường đạo lý và cả luật pháp,” tôi thở dài. Tôi đưa ra một nhúm đất nặn đã mềm và em cho tôi quả bóng màu xanh hoàng gia. Tôi biết tốt hơn không nên đòi tự nặn một trong các chú gấu - tác phẩm đất nặn của tôi xấu tệ hại. “Bliss, chị đảm bảo

với em chưa có mặt nào trong chuyện này mà chị chưa nghiền ngẫm. Nó đã không còn có lý lẽ gì nữa từ lâu rồi, nếu từng có bao giờ.”

“Vậy nên cứ xuôi theo chiều gió và xem chuyện gì xảy ra.”

“Gần như vậy.”

“Anh ta đang đến.”

Tiếng bước chân vang lên dưới hành lang, trở nên to hơn. Một lát sau Desmond bước vào và ngồi thụp xuống sàn cạnh tôi, đưa cho chúng tôi mỗi người một quả cam. “Đó có phải là bộ cờ vua không?”

Bliss đảo mắt và không trả lời nên trong khi em ấy làm các chú lính tốt Teddy, tôi nhồi đất nặn, Desmond nghịch iPod và chiếc loa du lịch của anh để tiếp tục buổi hòa nhạc.

Còn quả cam đó? Lần đầu tiên và duy nhất tôi từng bóc được vỏ thành một hình xoắn ốc hoàn hảo.

Cuối cùng Eddison cũng trở lại, hai tay cầm hai chiếc túi, một bên đựng mấy chai soda và nước, túi kia hóa ra đựng những chiếc bánh mỳ kẹp thịt băm viên. Khi đưa một chiếc cho cô gái, cậu ta đồng thời lôi một túi nhựa nhỏ từ trong túi quần mình ra và đặt nó trên bàn trước mặt cô.

Cô cầm túi lên rồi nhìn chằm chằm vào nội dung bên trong. “Chú rồng xanh nhỏ của tôi!”

“Tôi đã nói chuyện với các kĩ thuật viên hiện trường; họ nói phòng cô được tảng đá bảo vệ.” Cậu ta ngồi đối diện cô gái, bận bịu lột vỏ chiếc bánh mỳ của mình. Vì lịch sự, Victor giả vờ không trông thấy cặp má đỏ bừng của cậu ta. “Họ sẽ đóng hộp tất cả cho cô khi xong việc, nhưng họ đã làm

trước và đưa tôi cái đó để chuyển cho cô.”

Cô gái mở túi ra và ôm ấp sinh vật nhỏ bé bằng đất nặn ấy trong hai tay, một ngón cái xoa khắp con gấu mặc pyjama nhỏ xíu bị nhét vào một cẳng tay của nó. “Cảm ơn anh,” cô thì thầm.

“Cô đã cởi mở hơn. Một chút.”

Cô gái cười.

“Vic, kĩ thuật viên hiện trường đang lục soát cả ngôi nhà. Họ sẽ cho chúng ta biết nếu tìm được các bức ảnh.”

Trong một khoảng thời gian, cuộc nói chuyện dừng lại khi họ ăn, mặc dù cô gái phải quấn hai bàn tay bị thương của mình trong khăn giấy để giữ chiếc bánh sandwich nóng. Khi bữa ăn đã xong và rác đã được ném đi, cô cầm chú rồng nhỏ buồn bã lên và vòng tay quanh nó.

Victor quyết định đã đến lượt mình bạo dạn. “Chuyện gì đã xảy ra với Avery?”

“Ý ông là gì?”

“Cha anh ta có trừng phạt anh ta không?”

“Không, bọn họ chỉ có một cuộc thảo luận rất lâu về chuyện tôn trọng riêng tư của nhau, rằng các cô Bướm không phải vật sở hữu để chuyền tay nhau mà là những cá nhân cần được trân quý. Theo lời Des kể thì còn có một lời cảnh báo nghiêm khắc là dù thế nào Avery không được phép chạm vào tôi, xét đến cái vụ đóng dấu kia. À, ‘xét đến sự việc lần trước’ và Des không bao giờ hỏi tôi về vết sẹo trên hông tôi. Nếu ông không hỏi, ông có thể vùi đầu mình trong cát.”

“Vậy là mọi chuyện lại trở về bình thường.”

“Cứ như từng bình thường vậy.”

"Nhưng thứ gì đó phải thay đổi chứ."

"Có thứ đã thay đổi. Tên của nó là Keely."

Hay nói đúng hơn, tên của nó là Avery và nạn nhân của nó là Keely.

Tôi gặp Desmond ít hơn nhiều kể từ khi học kì bắt đầu. Đó là năm cuối cùng của anh ta và anh ta phải gồng gánh cả một khóa đầy đủ, nhưng anh ta vào Vườn mỗi tối và mang theo cả sách vở để có thể học bài; cũng như tôi từng có lần giúp Whitney, Amber và Noémie hồi còn sống ở căn hộ, tôi giúp anh ta. Không kèm rượu. Bliss cũng giúp, bằng cách chế nhạo mỗi khi anh ta trả lời câu hỏi sai.

Hay chỉ là không trả lời đúng hoàn toàn.

Thực ra Bliss kiếm mọi cơ hội để cười nhạo anh ta.

Tâm trạng của Avery từ xấu đến tồi tệ khi hắn theo dõi em trai mình trở thành một phần của Vườn như thế. Như tôi đã nói, hầu hết các cô Bướm đều thích Desmond. Anh ta không đòi hỏi điều gì ở họ. Anh ta có hỏi họ vài câu, và để mặc họ thích trả lời hay không.

Đôi lần anh ta hỏi tên họ, nhưng bằng cách nào đó việc nói ra tên thật như lời tiễn biệt đã trở thành một truyền thống trong Vườn. Tuy nhiên, chúng tôi kể với anh Simone từng là Rachel Young và Lyonette từng là Cassidy Lawrence. Bất kì ai chúng tôi biết không thể bị tổn thương vì một lời nhắc nhở như thế nữa.

Desmond không phải một mối nguy hiểm đối với họ.

Mặt khác, Avery đã hành hạ Zara thậm tệ trong lúc quan hệ đến mức cha gã phải cấm tiệt gã một tháng và phải chuốc thuốc gã sau đó để tránh

cơn tam bành. Sau đấy Zara gần như không đi nổi, và phần nào trên người cô ấy cũng bầm dập. Ai đó phải ở bên cô suốt chỉ để giúp cô các chức năng đơn giản như tắm rửa, đi vệ sinh hay ăn uống.

Lorraine là một y tá thành thạo - dù có thể không tâm huyết - nhưng mụ không phải là người tạo nên kì tích.

Hông Zara bị viêm nặng, phải đưa cô đến bệnh viện hoặc cho cô vào bể kính.

Tôi nghĩ ông có thể đoán được Thợ Làm Vườn đã chọn cách nào.

Lần đầu tiên, hắn báo cho chúng tôi biết sáng hôm đó, cho chúng tôi có trọn một ngày bên cô ấy để tạm biệt.

Tôi liếc xéo hắn khi hắn báo cho tôi biết chuyện đó và nhận lại một nụ cười nhếch mép cùng một nụ hôn lên thái dương. “Kể cả khi đó chỉ là một cái ôm vội hay lời thì thầm vụng trộm, các em chia sẻ mọi điều với nhau trong những giờ phút như vậy. Nếu tôi có thể cho Zara - và những người còn lại - chút an ủi nào, tôi mong được trông thấy các em có nó.”

Tôi nói cảm ơn chỉ vì dường như hắn trông đợi điều đó, nhưng một phần trong tôi tự hỏi liệu có tốt hơn nếu hắn cứ để mọi thứ xảy ra bất ngờ, thay vì kéo dài nó thêm cả một ngày.

Trước khi đi học, Desmond mang tới một chiếc xe cút kít để chúng tôi đẩy Zara quanh Vườn. Anh ta mỉm cười khi mang nó tới, cười khi hôn lên má tôi và ra về để đi học. Bliss chửi thề trơn tru đến mức Tereza phải đỏ cả mặt.

“Anh ta không biết đúng không?” Em thở hổn hển khi có thể nói lại một thứ ngôn ngữ ngoài chửi tục. “Anh ta thực sự không biết gì.”

“Anh ta biết Zara bị ốm; anh ta nghĩ mình đang làm điều tử tế.”

"Đó… việc đó…"

Có những câu không cần tới một phiên dịch viên.

Chiều hôm đó, trong khi Thợ Làm Vườn đi bộ cùng vợ mình ở nhà kính bên ngoài vốn gần với chúng tôi hơn cả tưởng tượng, Zara đẩy mình ngồi dậy trên giường cô, mồ hôi làm bết hết mái tóc màu cam rực rỡ. "Maya? Bliss? Hai cô đẩy tôi đi vòng quanh một lát được không?"

Chúng tôi gập một cái chăn vào lòng xe cút kít, xếp thêm vài chiếc gối bên dưới và xung quanh cô, cố định hông cô hết mức có thể. Nó không phải là chỗ xương duy nhất bị gãy, nhưng chắc chắn là chỗ đau đớn nhất. "Chỉ một vòng qua hành lang thôi," cô chỉ dẫn.

"Tìm bất động sản hả?" Bliss hỏi và Zara gật đầu.

Đó là một điều ông không thể không tự hỏi. Khi ông chết đi, chiếc lồng nào sẽ chứa đựng ông? Tôi khá chắc tôi biết Thợ Làm Vườn đã chọn cái nào cho tôi; nó ở ngay bên cạnh Lyonette và được đặt sao cho ông có thể trông thấy nó từ trong hang. Bliss nghĩ em ấy sẽ nằm ở hộp bên kia của tôi, chỉ ba chúng tôi, mãi mãi đứng tụ lại đó trong bức tường khốn kiếp để các thế hệ Bướm tương lai chiêm nghiệm và sợ hãi.

Chúng tôi đi chậm rãi qua sảnh, tôi đẩy xe còn Bliss thì cố hết sức giữ thăng bằng ở đằng trước. Zara bảo chúng tôi dừng lại gần cửa trước, nơi hương hoa kim ngân lấp đầy không khí và trộn lẫn mùi hóa chất từ một trong các căn phòng chúng tôi chưa từng thấy mở cửa bao giờ. Giống như phòng xăm, phòng Lorraine và phòng chơi cũ của Avery, các bức tường mờ xỉn và chắc nịch, với một bàn phím số ở bên cạnh cánh cửa to tướng. Đáng lẽ chúng tôi không được ở đây.

Và tôi vẫn chưa từng trông thấy Des bấm mã mở cửa chính của mình.

"Các cô có nghĩ nếu tôi hỏi xin chỗ này, hắn sẽ cho tôi không?"

“Vì hoa kim ngân ấy à?”

“Không, vì tất cả chúng ta đều tránh đi về phía này. Nên tôi sẽ không bị trông thấy nhiều.”

“Cứ hỏi xem. Cùng lắm đến lúc đó hắn ta chỉ nói không thôi mà.”

“Nếu tôi bảo cô giết tôi ngay bây giờ, cô có làm không?”

Tôi quan sát chiếc bể kính rỗng vì không muốn nhìn xem cô ấy có nghiêm túc hay không. Zara có thể ác, chế nhạo những cô gái khác đến khi họ phải khóc, nhưng cô không hề có khiếu hài hước. “Tôi đoán mình không phải là một người bạn tốt đến thế,” cuối cùng tôi nói.

Bliss không nói gì.

“Cô nghĩ nó có đau không?”

“Hắn bảo là không đau.”

“Và cô tin hắn?”

“Không,” tôi thở dài, dựa người vào cánh cửa dẫn đến cuộc đời thực vật. “Tôi không nghĩ hắn biết thật đâu. Tôi nghĩ hắn chỉ muốn tin là không có đau đớn gì.”

“Cô nghĩ người ấy sẽ như thế nào?”

“Ai kia?”

“Cô Bướm tiếp theo ấy.” Cô ấy ngửa cổ ra sau để nhìn tôi chằm chằm, cặp mắt nâu sáng bừng. “Hắn đã không đi săn một thời gian dài rồi. Không thêm ai kể từ Tereza. Hắn hạnh phúc vì Desmond ở đây đến mức thậm chí không đi tìm thêm ai khác.”

“Hắn có thể không đi tìm.”

Cô ấy khịt mũi.

Mặc dù vậy, không phải lúc nào hắn cũng đi kiếm. Đôi khi một cô gái

chết và hắn không đi săn. Không cho đến khi một người khác lại mất. Đôi khi hắn mang về một cô, thi thoảng là hai cô, mặc dù hắn đã không làm thế kể từ thời tôi ở đây. Cố hiểu tại sao người đàn ông đó làm bất kì điều gì theo cách của hắn là một nỗ lực vô ích.

Chúng tôi vẫn đứng ở đó khi Lorraine ra khỏi phòng mình để đi làm bữa tối. Đầu tiên mụ ta có vẻ giật mình, một tay vụt lên mái tóc hạt dẻ tối màu, phần nào đã nhạt đi và vương nhiều lọn bạc, mái tóc mụ vẫn còn để dài và vấn cao, như cách Thợ Làm Vườn yêu thích. Dù hắn không bao giờ nhìn đến mụ, không bao giờ bình luận về nó, mụ vẫn còn để tóc như thế. Mụ liếc Zara băng gạc đầy người, nước da tái nhợt của cô ấy trừ môi hai chấm đỏ trên má, rồi nhìn cái bể trống.

Mắt Zara nheo lại. "Ước gì mình ở trong đó hả, Lorraine?"

"Tao không phải chấp nhặt với mày," mụ già đốp lại.

"Tôi biết cách bà có thể làm được đấy."

Nỗi nghi ngờ đấu tranh với niềm hi vọng trong cặp mắt xanh mờ đục. "Mày biết à?"

"Ừ. Trẻ lại ba mươi tuổi một cách kì diệu. Tôi chắc chắn khi đó hắn sẽ thích thú được giết và trưng bày bà."

Lorraine khịt mũi và bước qua chỗ chúng tôi, vỗ vào cổ chân Zara trong lúc đi. Cử động ấy làm giật chỗ hông đã bị gãy xương, viêm nhiễm và cô phải cắn môi ngăn tiếng thét.

Mắt Bliss dõi theo mụ đầu bếp - y tá. "Em sẽ bảo Danelle tới giúp chị quay về."

"Sao, em đi đâu…" Tôi nhìn lại biểu cảm của em ấy. "Được rồi. Đừng bận tâm. Danelle."

Cả Zara đang hổn hển thở và tôi cùng nhìn theo dáng Bliss chạy đi. “Cô cho là con bé định làm gì?” Cô ấy hỏi sau đó một phút.

“Tôi không hỏi và không muốn biết trước,” tôi nói tha thiết. “Tùy thuộc điều đó là gì, có khi tôi còn không muốn biết sau sự việc.”

Vài phút sau, không chỉ Danelle mà cả Marenka rất bối rối cũng bước xuống hành lang để gia nhập cùng chúng tôi. “Tôi có nên hỏi Bliss đang làm gì không?”

“Không,” chúng tôi đồng thanh trả lời.

“Vậy tôi không nên hỏi tại sao cô ấy lại mượn kéo của tôi à?” Marenka lẩm bẩm, một tay đưa lên cổ họng chỗ sợi ruy băng thường giữ chiếc kéo cắt chỉ thêu tí hon của cô ấy.

“Đúng vậy.”

Danelle ngẫm nghĩ về chuyện đó, chấp nhận và khẽ chạm vào gờ của chiếc xe cút kít. “Vào Vườn không? Hay quay lại phòng cô?”

“Phòng,” Zara rên rỉ. “Tôi nghĩ tôi sẽ uống thêm một viên thuốc giảm đau nữa.”

Nhờ sức ba người, Danelle, Marenka và tôi đưa được cô ấy trở lại giường mình với một cốc nước và một viên thuốc hạnh phúc. Rồi Bliss bước vào, hai tay giữ đằng sau lưng với một vẻ hài lòng to lớn trên mặt.

Ôi Chúa ơi, tôi không muốn biết.

“Em có quà cho chị đấy, Zara,” em vui vẻ tuyên bố.

“Đầu Avery trên một chiếc đĩa à?”

“Gần đúng.” Em ném một thứ gì đấy lên trên tấm chăn phủ.

Zara nhấc nó lên để nhìn, rồi phá ra cười. Nó lủng lẳng trên tay cô, chỗ đuôi tóc từ từ bị tung ra khỏi bím thắt. “Bím tóc của Lorraine?”

"Tận hưởng đi!"

"Em nghĩ chị mang theo nó có được không?"

Danelle xoa các ngọn tóc giữa hai ngón tay mình. "Chúng ta có thể bện lại một phần của nó thành nịt bít tất cho cô."

"Hoặc tết thêm vào tóc cô như phần nối dài."

"Một chiếc vương miện, chắc chắn rồi."

Tất cả những người đến căn phòng trong buổi chiều và tối hôm ấy đều có một gợi ý khác nhau, và đó là một chỉ dấu cho thấy chúng tôi đồng lòng căm ghét Lorraine đến mức không ai thể hiện chút buồn phiền hay cảm thông nào cho mụ đầu bếp - y tá của chúng tôi. Khi đã đến giờ ăn tối, tất cả chúng tôi đều lấy khay thức ăn và len chặt phòng Zara, hơn hai chục con người, quỳ gối trên sàn nhà và thậm chí cả trong buồng tắm.

Adara giơ một cốc nước táo ép lên. "Vì Zara, người có thể nhổ hạt xa hơn bất kì ai."

Chúng tôi đều cười, thậm chí cả Zara, cô ấy cũng giơ cốc nước của mình lên đáp lại lời chúc mừng.

Nazira đứng lên tiếp theo và tôi nghĩ tất cả chúng tôi đều khá e ngại người này; Nazira và Zara có mối quan hệ không khác nào Avery và Desmond. "Vì Zara, người có thể là một con khốn đích thực, nhưng là con khốn của chúng ta."

Zara thổi cho cô ấy một nụ hôn.

Thật là bệnh. Tôi không nghĩ có người nào trong phòng nghi ngờ chuyện đó. Thật là bệnh và sai trái và méo mó vô cùng, ấy vậy mà vì lí do gì đó, nó lại khiến chúng tôi cảm thấy khá hơn rất nhiều. Từng người một, chúng tôi đều đứng dậy và nâng cốc vì Zara, vài người trêu chọc, vài người

nghiêm túc và chắc chắn là đã có khá nhiều giọt nước mắt đổ xuống, kể cả khi chúng không phải là của tôi, nhưng có lẽ Thợ Làm Vườn đã nói đúng, có lẽ việc này giúp ích thật.

Đến lượt mình, tôi đứng dậy và nâng cốc nước lên. “Vì Zara, người bỏ chúng ta đi quá sớm, nhưng sẽ được nhớ đến theo một kiểu không có gì đáng sợ trong suốt phần đời còn lại của chúng ta.”

“Dù nó có ngắn ngủi đến đâu,” Bliss thêm vào.

Chúng tôi điên đến mức độ nào mà tất cả cùng phá lên cười?

Khi mọi người đều đã nói lượt của mình, Zara giơ cốc lên một lần nữa. “Vì Zara,” cô nói lặng lẽ, “vì khi cô ấy chết đi, Felicity Farrington cuối cùng cũng được an giấc vĩnh hằng.”

“Vì Zara,” tất cả chúng tôi lẩm bẩm cùng nhau, và uống cạn cốc của mình.

Khi Thợ Làm Vườn đến, hắn không mang theo chiếc váy nào mà đi cùng Desmond. Hắn mỉm cười khi thấy tất cả chúng tôi đang ở cùng nhau. “Đến giờ rồi, các cô gái.”

Từng người chậm rãi hôn Zara, thu dọn khay ăn của mình và ra khỏi phòng, Thợ Làm Vườn hôn lên má từng người và mỗi người. Tôi chờ cho đến cuối cùng, ngồi ghé lên một bên giường để có thể nắm bàn tay lạnh và ướt của cô ấy. Bím tóc lẫn sợi bạc của Lorraine đã được gắn quanh vòng tóc tết của cô như một chiếc vương miện nhỏ. “Tôi có thể làm được gì không?” Tôi thì thầm.

Cô ấy thò tay xuống dưới gối và đưa cho tôi một cuốn *Giấc mộng đêm hè* đã nhàu nhĩ, rách lởm chởm, được đánh dấu và ghi chép hết phân nửa chỗ trống. “Hồi đi học, tôi thực sự thích nhạc kịch,” cô ấy nói khẽ. “Lúc bị bắt cóc từ công viên, đáng lẽ tôi sẽ đến gặp các bạn mình để tổng duyệt. Tôi

đã dành ba năm để viết các ghi chú cho một tác phẩm mình không bao giờ làm. Cô có nghĩ cô và Bliss có thể tổ chức một buổi đọc kịch bản cho mọi người được không? Chỉ để… có gì đó nhớ về tôi?"

Tôi cầm lấy cuốn sách và giữ nó sát ngực mình. "Tôi hứa."

"Hãy chăm sóc cô gái tiếp theo nhé và cố đừng tới thăm tôi nhiều quá, được không?"

"Được."

Cô kéo tôi vào vòng ôm thật chặt, các ngón tay cô bấm vào vai tôi. Bất chấp đã tỏ ra bình tĩnh thế nào, tôi có thể thấy cô ấy đang run. Tôi để cô ôm tôi bao lâu cô muốn và khi cuối cùng cô cũng hít một hơi sâu và thả ra, tôi hôn lên má cô. "Tôi chỉ mới gặp chị, Felicity Farrrington nhưng tôi yêu chị, và tôi sẽ nhớ đến chị."

"Tôi đoán mình chỉ có thể yêu cầu đến chừng đó," cô cười gượng. "Cảm ơn cô, thực sự cảm ơn cô, vì mọi chuyện. Cô đã làm cho mọi chuyện dễ dàng hơn, đáng lẽ đã không thể như thế."

"Tôi ước gì mình có thể làm được nhiều hơn."

"Cô làm việc mình phải làm. Phần còn lại phụ thuộc vào bọn chúng." Cô hất đầu về phía hai người đàn ông trên ngưỡng cửa. "Tôi đoán cô sẽ gặp lại tôi trong vài ngày tới thôi."

"Bên cạnh bụi kim ngân, để chúng tôi gần như không bao giờ trông thấy chị nữa," tôi đồng tình, gần như không thốt ra tiếng. Tôi lại hôn cô và bước ra khỏi phòng, ôm chặt cuốn sách đến mức các khớp ngón tay tôi kêu răng rắc.

Thợ Làm Vườn liếc nhìn bím tóc rõ ràng không phải của Zara, rồi nhìn lại chỗ tôi. "Lorraine đang khóc," hắn lầm bầm. "Cô ta bảo Bliss đã

tấn công cô ta."

"Chỉ là tóc thôi mà." Tôi nhìn thẳng vào mắt hắn. "Mụ ta không phải là ông hay các con trai ông. Chúng tôi không phải chịu đựng chuyện mụ làm đau chúng tôi."

"Tôi sẽ nói chuyện với cô ta." Hắn hôn má tôi và đến bên Zara, nhưng Desmond chùn bước với cái cau mày khó hiểu, hơi lo ngại.

"Anh đã bỏ lỡ chuyện gì sao?" Anh ta khẽ hỏi tôi

"Quá nhiều."

"Anh biết các em sẽ nhớ cô ấy, nhưng nhà anh sẽ nhờ người chăm sóc cô ấy. Cô ấy sẽ ổn mà."

"Đừng."

"Maya…"

"Không. Anh không biết. Đáng lẽ anh nên biết, anh đã chứng kiến đủ rồi… Tôi biết. Anh không cần phải bảo tôi là cô ấy sẽ ổn. Ngay lúc này anh không cần bảo tôi gì cả."

Avery là con trai cả của Thợ Làm Vườn nhưng theo nhiều khía cạnh quan trọng, Desmond mới chính là người thừa kế của hắn.

Và chẳng bao lâu nữa, chúng tôi sẽ biết được anh ta giống cha mình đến mức độ nào.

Tôi nhìn lại Zara, nhưng Thợ Làm Vườn đã chắn lối. Phớt lờ cái nhìn tổn thương của Desmond, tôi bỏ đi.

Trả lại khay ăn của mình vào bếp - và tận hưởng niềm hân hoan độc địa trước những tiếng khụt khịt và mái tóc lởm chởm chỉ dài dăm ba phân của Lorraine - tôi từ chối lời đề nghị của vài cô gái mời tôi gia nhập cùng họ và quay lại phòng mình. Sau khoảng nửa giờ gì đó, các bức tường hạ

xuống. Rốt cuộc Zara đã bị thương quá nặng để cho một cuộc hẹn cuối cùng, và Desmond lại đang ở đó cùng họ. Tôi cuộn tròn trên giường cùng vở kịch, đọc tất cả các ghi chú bên lề sách và đã hiểu thêm về Felicity Farrington hơn một chút.

Quãng ba giờ sáng, bức tường chắn giữa tôi và hành lang nhấc lên. Chỉ có bức tường đó - các bức tường ở hai bên trông ra những bể kính trưng bày và vào phòng Marenka và Isra, nếu ông nheo mắt nhìn, đều ở nguyên tại chỗ. Họ đã ở đó được mấy tuần, và đó là một kiểu đáng yêu kì lạ khi không phải trông thấy thi thể mỗi lần mở mắt ra. Tôi gập cuốn sách trên ngón tay mình, gồng mình chờ đợi sẽ trông thấy Thợ Làm Vườn ở ngưỡng cửa, một tay đặt trên thắt lưng còn cặp mắt thì hau háu.

Nhưng đó lại là Desmond, cặp mắt xanh nhạt đau khổ và tổn thương theo cách tôi đã không thấy trong nhiều tháng qua. Anh ta vịn vào tường kính để giữ mình đứng được, hai đầu gối run rẩy và đung đưa với mỗi nỗ lực nâng đỡ trọng lượng của anh.

Tôi gập hẳn sách lại, trượt nó lên giá và ngồi thẳng trên giường.

Anh ta bước lảo đảo vào phòng và ngã uỵch xuống hai đầu gối. Anh vùi mặt trong hai bàn tay rồi giật thót, nhìn chằm chằm vào tay mình như thể chúng vừa bị tách rời ra khỏi phần thân còn lại. Một mùi hóa chất chua lòm bệnh hoạn vẫn lên quanh anh ta, cùng thứ mùi tôi vẫn để ý thấy mỗi lần lại gần bụi kim ngân ở cửa trước. Toàn bộ cơ thể anh ta run lên khi gập người xuống, tựa trán trên sàn kim loại lạnh toát.

Gần mười phút trôi qua trước khi anh ta nói nên lời, nhưng kể cả khi ấy giọng anh ta vẫn khàn đặc và vụn vỡ. “Ông ấy đã hứa bọn anh sẽ chăm sóc cô ấy.”

“Phải.”

“Nhưng ông ấy… ông ấy…”

“Giải phóng cô ấy khỏi nỗi đau, và ngăn cô ấy khỏi bị phân hủy,” tôi nói đều đều.

“… hạ sát cô ấy.”

Vậy là không hoàn toàn là con trai của cha anh ta.

Tôi lột quần áo của mình và quỳ trước mặt anh ta, cởi nút khuy áo. Anh ta bắn cho tôi cái nhìn muốn bệnh và gạt tay tôi đi. “Tôi đang đưa anh đi tắm - anh bốc mùi.”

“Formaldehyde,” anh ta lẩm bẩm. Lần này anh ta để tôi cởi đồ, và loạng choạng theo sau tôi khi tôi kéo anh ta qua phòng để ngồi vào buồng tắm. Tôi xoay cổ tay để xả nước ấm xuống người anh ta.

Không có chút gì dục vọng trong diễn biến tiếp theo. Nó rất giống với việc tắm cho hai con gái của Sophia khi chúng đang ngái ngủ. Khi tôi bảo anh ta cúi người tới, nhấc cánh tay lên hay nhắm mắt lại, anh ta tuân lệnh nhưng đờ đẫn, như thể việc này không hoàn toàn có nghĩa lý gì. Dầu gội đầu và sữa tắm của tôi đều sặc mùi hoa quả nhưng tôi vẫn tắm gội cho anh ta từ đầu đến chân cho đến khi mùi hóa chất chỉ còn lưu lại trên quần áo.

Tôi quấn khăn tắm quanh người anh ta và dùng một chiếc giày đẩy bộ quần áo ra ngoài hành lang, rồi quay lại để lau khô cho cả hai chúng tôi. Tôi đã phải liên tục lau mặt cho anh ta - khi ở dưới vòi sen tôi không thấy, nhưng hai dòng nước mắt đang tuôn như mưa trên mặt anh.

“Ông ấy tiêm cái gì đó làm cô ấy ngủ,” anh ta thì thầm. “Anh tưởng bọn anh sẽ đưa cô ấy ra ngoài tới chỗ ô tô, nhưng ông ấy mở cửa một căn phòng anh chưa từng trông thấy.” Một cơn rùng mình lan khắp người anh. “Khi cô ấy đã ngủ say, ông ấy mặc cho cô bộ váy vàng và cam rồi đặt cô lên trên một cái bàn ướp xác, rồi ông ấy… ông ấy gắn…”

“Xin đừng kể với tôi,” tôi khẽ nói.

“Không, anh phải kể, bởi vì ông ấy sẽ làm việc đó với em một ngày nào đó, đúng không? Đó là cách ông ấy, ông ấy giữ các em, bằng cách ướp xác em trong lúc em còn đang sống.” Thêm một cái rùng mình nữa, một tiếng khóc làm vỡ giọng nói của anh ta, nhưng anh ta vẫn tiếp tục. “Ông ấy đứng đó để mà giải thích mọi bước làm cho anh. Để anh có thể tự làm vào một ngày nào đó, ông ấy nói. Tình yêu không chỉ là khoái lạc, ông ấy bảo; chúng ta phải sẵn sàng làm cả những việc khó khăn nữa, ông ấy nói. Ông ấy nói… ông ấy nói…”

“Thôi nào, anh vẫn còn run này.”

Anh ta để tôi dẫn lên giường và kéo chăn đắp cho. Tôi ngồi xuống cạnh anh ta, trên tấm chăn, hai tay đặt lên đùi. “Ông ấy bảo rằng nếu anh thật sự yêu em, anh sẽ không để bàn tay kẻ nào ngoài chính mình chăm sóc em.”

“Des…”

“Ông ấy đã cho anh xem vài người khác. Anh đã tưởng… anh tưởng ông ấy chỉ để họ trở lại đường phố! Anh đã không nhận ra…” Anh ta suy sụp hoàn toàn, khóc nấc lên đến mức gần như làm rung cả giường. Tôi xoa tay thành vòng tròn trên lưng anh ta trong lúc anh nức nở, không thể cho anh ta thêm chút an ủi nào khác bởi anh ta vẫn không biết toàn bộ sự thật. Zara bị viêm xương, và anh ta tưởng tất cả những người bị bệnh đều tự tử hoặc buông thả mình hoàn toàn đến chỗ chết. Anh ta không hề biết về dáng vẻ hay độ tuổi của họ.

Và vào giây phút ấy, khi anh ta đã quá gần đến mức hủy hoại bản thân, tôi không nỡ lòng nào nói cho anh ta. Tôi không thể lợi dụng một kẻ đã sụp đổ. Tôi cần anh ta cứng cáp lên.

Tôi không nghĩ có bao giờ anh ta trở nên như thế.

“Cô ấy đã tự chọn bể kính của mình,” vài phút sau anh ta đã nói lại được. “Ông ấy bảo tôi bế cô ấy tới đó, chỉ cho tôi cách sắp đặt cô ấy, phải đóng kín bể kính như thế nào để đổ chất dẻo vào trong. Trước khi đóng bể kính, ông ấy… ông ấy.

“Hôn tạm biệt?”

Anh ta gật đầu giật cục, nấc lên vì cơn nức nở. “Ông ấy bảo cô ấy rằng ông yêu cô!”

“Theo chỗ ông ta hiểu thì ông ta có yêu.”

“Làm sao em có thể ở gần anh được chứ?”

“Đôi khi tôi không thể,” tôi thừa nhận. “Tôi không ngừng tự nhủ rằng anh không biết toàn bộ câu chuyện, rằng anh còn quá ngây thơ với quá nhiều chuyện mà cha và anh trai anh đã làm, và có những lúc đó là cách duy nhất tôi có thể nhìn anh. Nhưng anh…”

“Xin em nói đi.”

“Nhưng anh là một thằng hèn,” tôi thở dài. “Anh biết việc giam cầm chúng tôi ở đây là sai trái. Anh biết việc ấy vi phạm pháp luật, anh biết ông ta cưỡng hiếp chúng tôi, và giờ anh biết ông ta giết chúng tôi. Vài cô gái ở đây thậm chí còn có gia đình, những người đang tìm kiếm họ. Anh biết thế là sai, nhưng anh không đi trình báo. Anh bảo anh sẽ học cách dũng cảm hơn vì tôi, nhưng anh đã không làm. Và thật lòng tôi không biết anh có thể làm được không.”

“Phát hiện ra chuyện này… để tất cả bung bét ra… việc ấy sẽ giết chết mẹ anh mất.”

Tôi nhún vai. “Chần chừ đủ lâu thì nó cũng giết cả tôi nữa. Có lẽ hèn

nhát là trạng thái tự nhiên của chúng ta nhưng nó vẫn là một lựa chọn. Từng ngày anh biết về Vườn nhưng không gọi cảnh sát hay thả chúng tôi đi, anh đã chọn đi chọn lại cách đó. Chuyện là thế đấy, Desmond. Anh chỉ không thể giả vờ được nữa."

Anh ta lại bắt đầu khóc hay có lẽ là vẫn còn khóc từ nãy đến giờ, toàn bộ cú sốc kinh hoàng không ngừng vùi dập khả năng chịu đựng của anh ta.

Anh ta dành phần còn lại của buổi sáng đen tối ấy nằm lì trên giường tôi. Khi ánh mặt trời vươn tới Vườn, anh ta thu thập chỗ quần áo bốc mùi formaldehyde của mình và bỏ đi.

Anh ta không nói chuyện với tôi hàng tuần trời và chỉ vào Vườn một lần duy nhất: để ngắm Zara sau khi lớp chất dẻo đã cứng lại và bức tường kéo lên trên bể kính của cô ấy. Khi đó tất cả các bức tường đều đã được kéo lên và hiện thực vốn bị phủ bóng suốt cả mùa hè bỗng ụp xuống với sức mạnh to lớn của nó. Chúng tôi là các cô Bướm và cuộc đời ngắn ngủi của chúng tôi sẽ kết thúc trong bể kính.

"Chờ đã, tôi tưởng cô bảo mọi chuyện thay đổi với Keely," Eddison nói.

"Có, tôi đã nói vậy. Tôi đang kể đến đó."

"Ồ."

Cô xoay hai ngón cái trên cổ rồng màu xanh và hít một hơi dài. "Keely tới vào bốn ngày trước."

Phải mất một thời gian để tôi giữ lời hứa với Zara. Thợ Làm Vườn dễ dàng

đồng ý kiếm cho chúng tôi trọn bộ *Giấc mộng đêm hè* khi tôi kể với hắn nó dùng để làm gì, nhưng hắn muốn sự kiện phải được "làm đúng". Hắn đặt hàng đủ loại phục trang và cho Bliss một hộp đất nặn nặng gần bằng em ấy để làm cho chúng tôi những cái vương miện hoa. Chúng tôi phân vai và hướng dẫn các cô gái tập thoại. Một vài người trong số họ đã đọc một hai vở kịch bằng tiếng Anh, nhưng hầu hết đều không có nhiều kinh nghiệm thực tiễn.

Tôi đã sống hai năm cùng Noémie, người đi loăng quăng khắp căn hộ trong chiếc quần lót và đọc lớn những bài tự sự trong lúc đánh răng.

Vâng, lúc đánh răng ấy, cũng vì lí do ấy mà việc đó mất thời gian vô tận.

Khi buổi tối đó đến, Thợ Làm Vườn sai Lorraine sắp đặt một bữa tiệc trong chính Vườn, trải cả hai bên của dòng suối nhỏ. Chúng tôi có mấy chiếc ghế kì lạ nằm đâu đó giữa ghế bành và ghế lưới, tất cả đều sặc sỡ, và mỗi người chúng tôi có một bộ váy lụa bán xuyên thấu nhiều màu xinh đẹp, chỉ lần này không liên quan gì đến cặp cánh xăm lên lưng chúng tôi. Tôi sẽ đọc vai Helena và Thợ Làm Vườn đã cho tôi một chiếc váy mang màu xanh của rừng cây và rêu phong, với một lớp vải màu hồng đậm. Đó là màu mà Bliss làm đồng bộ cho chiếc vương miện hoa hồng bằng đất nặn của tôi.

Hầu hết chúng tôi đều thả tóc xuống bên dưới mũ vương miện, đơn giản vì chỉ một đêm đó chúng tôi có thể.

Trong tiếng cười của chúng tôi có đôi phần sắc bén khi tất cả chúng tôi chuẩn bị. Chúng tôi đang làm việc này vì Zara, nhưng Thợ Làm Vườn đã biến nó thành một sự kiện xa hoa. Thậm chí cả khi đã biết lí do đằng sau nó, tôi chắc hắn vẫn tin rằng đây là một cách đong đếm chúng tôi đã hạnh phúc biết bao dưới bàn tay chăm nom của hắn, đến mức chúng tôi còn muốn tổ

chức biểu diễn mua vui cho hắn. Người đàn ông này có một tài năng đáng kinh ngạc trong việc chỉ nhìn thấy những gì hắn muốn nhìn.

Hắn thậm chí còn không chú ý rằng Lorraine đã mua một bộ tóc giả để trông mụ như đang còn mái tóc dài được chăm nom cẩn thận và hắn vẫn muốn chơi đùa cùng mụ, đồ bệnh hoạn.

Và hắn đã thuyết phục được Desmond tham dự.

Tôi nghĩ hắn đã bị chưng hửng bởi phản ứng của con trai trước cái chết của Zara. Des là con trai của cha anh ta, nhưng anh ta không mang cùng một góc nhìn. Desmond không thể coi việc đó là gì khác ngoài giết người, nhưng nó vẫn không thôi thúc anh ta hành động.

Đến ngày cuối cùng của tuần đầu tiên cậu con trai câm lặng và vắng mặt, Thợ Làm Vườn đã đến phòng tôi trước bữa sáng. “Desmond có vẻ không ổn một chút nào,” hắn tuyên bố ngay khi tôi lờ mờ tỉnh táo. “Hai người cãi nhau à?”

Tôi ngáp. “Anh ta gặp khó khăn khi phải tiêu hóa chuyện đã xảy ra với Zara.”

“Nhưng Zara ổn rồi mà. Cô bé đã không còn đau đớn.” Hắn thực sự bối rối.

“Khi ông bảo ông sẽ chăm sóc cô ấy, anh ta đã nghĩ ông định đưa cô ấy đi viện.”

“Thế thì ngu ngốc quá; rồi người ta sẽ hỏi han chứ.”

“Tôi chỉ đang dịch lại thôi.”

“Phải, tất nhiên rồi. Cảm ơn em, Maya.”

Tôi chắc đã có cả tá cuộc trò chuyện cha-và-con-trai trong những tuần ấy mà tôi không hề can dự vào, nhưng Desmond xuất hiện trong buổi đọc

thoại trông như chưa ngủ nhiều ngày trời. Chắc hẳn trong buổi học hôm đó, anh ta có bài thuyết trình, bởi vì anh ta đang mặc một chiếc sơ mi nghiêm chỉnh cùng cà vạt và quần kaki. Mặc dù sơ mi thì mở khuy cổ, cà vạt lỏng lẻo, hai ống tay áo đã xắn lên, nhưng trông nó vẫn trịnh trọng hơn ngày thường, và tôi có phần ghê tởm bản thân vì một ý nghĩ thoáng qua rằng chiếc sơ mi màu xanh bọt biển rất hợp với màu mắt anh ta.

Anh ta không dám nhìn thẳng vào mắt ai trong chúng tôi, đặc biệt là tôi. Tôi đã kể cho Bliss nghe phần chính trong cuộc thảo luận cuối cùng của chúng tôi trong cái đêm cả hai ngồi làm những chiếc bánh quy sôcôla chip để lừa Lorraine. Em nhún vai và bảo tôi tử tế hơn em nhiều.

Nghĩ đến chuyện mấy cái bánh đất nặn là ý tưởng của em ấy, tôi đã không tranh cãi.

Buổi đọc thoại diễn ra rất tốt đẹp. Cho đến khi đọc các dòng ghi chú của Zara, tôi chưa bao giờ chú ý nhiều tới lời thoại - một khi ông phải nghe "sống hay không sống" qua cái miệng đầy kem đánh răng, hơi khó để tập trung vào nó - nhưng đó là một vở kịch thực sự hài hước và chúng tôi còn cường điệu mỗi khi có thể. Bliss đóng vai Hermia và trong một phân cảnh hai đứa tôi cãi nhau, em đã thực sự vồ lấy tôi từ bên kia suối, khiến Thợ Làm Vườn giật mình cười ha hả.

Ngay lúc Marenka đang đọc thoại của Puck, cánh cửa trước mở toang cho thấy Avery, với cái bọc bé tí vắt trên một bên vai gã. Marenka ngừng ngay và nhìn sang tôi, cặp mắt cô ấy mở lớn bên trong chiếc mặt nạ Công trắng. Tôi đứng dậy và tới bên cô, nhìn Avery vào trong Vườn. Một lát sau, Thợ Làm Vườn và Desmond đã đứng bên cạnh chúng tôi.

"Tôi mang tới một người mới cho chúng ta!" Avery tuyên bố, khuôn mặt gã nhăn nhở một nụ cười. Hắn hất cái bọc xuống, để nó rơi trên cát.

“Tôi đã tìm được nó, tôi bắt nó. Nhìn đi, bố! Xem tôi tìm được gì cho chúng ta này!”

Thợ Làm Vườn mải nhìn con trai mình nên tôi quỳ xuống và kéo tấm chăn đang quấn chặt sang một bên bằng hai bàn tay run rẩy. Vài cô gái hét lên. Ôi khốn nạn thật, khốn nạn thật.

Cô bé bên trong thậm chí còn chưa tới tuổi dậy thì. Máu đã đông lại ở một bên mặt em thành từng sọc chảy từ trên thái dương xuống, làn da trắng đã bắt đầu bầm tím và các vết bầm khác, vết cào, vết hằn có thể trông thấy được qua các lỗ rách trên quần áo em khi tôi kéo nốt phần còn lại của tấm chăn ra. Thêm nhiều máu đã chảy ướt sũng hai đùi em và lớp vải quanh đó. Khốn kiếp, quần lót của em có dòng chữ Saturdays uốn lượn màu hồng và tím, loại quần mà ông biết ngay là không sản xuất cho các cô gái lớn. Một bộ phận thực sự không thích đáng trong não tôi ghi nhận rằng hôm nay mới chỉ là thứ Năm.

Cô bé còn quá nhỏ, với tứ chi khẳng khiu và dấu vết đang lớn, giống như em đột nhiên cao lên vậy. Xinh đẹp theo kiểu một bé gái, với bím tóc đuôi ngựa xộc xệch trên mái đầu gần như màu đồng, nhưng em còn quá, quá nhỏ. Tôi quấn lại tấm chăn quanh em để che chỗ máu và bế em lại gần, không thốt nên lời.

“Avery,” Thợ Làm Vườn thì thào trong cơn kinh ngạc. “Mày đã làm cái quỷ gì thế?”

Tôi tuyệt đối không muốn tham dự vào cuộc nói chuyện đó. Danelle giúp tôi đứng dậy với cô bé trong tay, đỡ lấy đầu em. “Bliss, cái váy có lưng áo của em, chúng ta lấy nó được không?”

Em gật đầu và chạy vù về phòng.

Danelle và tôi đi vội tới phòng tôi, nơi chúng tôi lột quần áo cho em

bé, ném bộ quần áo đã rách nát của em vào dù giặt và lau rửa cho em. Tôi đã phải lau chỗ máu trên đùi và nhẹ nhàng xịt thêm nước vào em để rửa trong các chất dịch và mẩu da rách; Danelle còn bận nôn ọe ở bồn cầu. Cô ấy trở lại, quệt một bàn tay run rẩy ngang miệng. "Thậm chí con bé còn chưa lớn," cô thì thầm.

Không có cả lông dưới nách, không có ngực, không có hông, đây tuyệt đối chỉ là một em bé.

Danelle bế em lên để tôi có thể gội đầu cho em. Đến lúc đó Bliss đã tới cùng chiếc váy của em ấy - thứ duy nhất có thể vừa với cô bé và che chắn cho em hoàn toàn, thậm chí nếu nó có bị rộng đôi chút - nên chúng tôi lau khô người em, mặc váy và đưa em vào giường tôi nằm.

"Giờ con bé đã ở đây, chị có nghĩ…" Ngay cả Bliss cũng không dám kết thúc ý nghĩ ấy.

Tôi lắc đầu, ngắm nghía bàn tay có vài ngón đã gãy móng của cô bé. Chắc con bé đã chống cự. "Bọn chúng *không* được chạm vào cô bé."

"Maya…"

"Bọn chúng không được chạm vào cô bé."

Một tiếng gào đau đớn vang vọng trong Vườn và chúng tôi co rúm.

Nhưng nó không phải tiếng phụ nữ nên chúng tôi không nhúc nhích.

Các cô gái khác bỏ chạy khỏi tiếng động ấy, ùa hết vào phòng tôi, cho đến khi cuối cùng tôi phải bảo hầu hết bọn họ ra về. Chúng tôi không biết khi nào thì cô bé này sẽ tỉnh lại, và em sẽ sợ hãi cũng như đau đớn và không cần tới hơn hai mươi người nhìn chằm chằm vào mình. Chỉ có Danelle và Bliss ở lại, Danelle đứng đằng sau cô bé để mặt của cô ấy sẽ không bị nhìn thấy ngay lập tức.

Chỉ có điều cái giá sách cạnh bức tường bên phải tôi không che lấp được Lyonette hoàn toàn.

Bliss kéo tấm rèm che nhà vệ sinh của tôi hết mức có thể, nhấc phần vải bên dưới lên và nhét nó giữa vài cuốn sách để làm cái chặn. Nếu ông biết có gì đó ở đấy thì ông vẫn sẽ trông thấy tóc chị, đường cong ở sống lưng chị, nhưng nếu chỉ vô tình liếc qua thì không.

Và chúng tôi chờ đợi.

Bliss chạy ù đi để lấy vài chai nước, cũng như cướp mấy viên aspirin ở chỗ Lorraine. Aspirin không tốt về lâu về dài - để chống các cơn đau đầu do thuốc thì rất tốt, nhưng đó không phải thứ mà cô bé sẽ có - dù sao thì có còn hơn không.

Rồi Thợ Làm Vườn xuất hiện trên ngưỡng cửa phòng tôi. Hắn liếc sang bức tường và cách sắp đặt tấm rèm, rồi nhìn em bé trên giường, và gật đầu, thò tay vào túi. Hắn lôi ra một chiếc điều khiển nhỏ, và sau khoảng một hai phút chọc ngoáy nó, các bức tường ở cả hai bên hạ xuống, chỉ để lại cửa chính mở. “Cô bé thế nào rồi?”

“Bất tỉnh,” tôi nói ngắn gọn. “Con bé đã bị hiếp, nó bị đánh rất mạnh vào đầu, còn cả đống các vết thương khác nữa.”

“Có cái gì cho thấy tên cô bé? Hay cô bé từ đâu tới không?”

“Không.” Tôi đưa tay em cho Bliss để có thể băng qua phòng, đứng ngay bên cạnh gã đàn ông nhợt nhạt, đột nhiên có vẻ kiệt sức. “Không ai chạm vào con bé.”

“Maya…”

“Không, không ai chạm vào nó hết. Không cánh, không sex, không gì hết. Nó chỉ là *một đứa bé.”*

Trước sự kinh ngạc của tôi, hắn đã thực sự gật đầu. “Tôi để con bé cho em chăm sóc.”

Danelle hắng giọng. “Thưa ông? Con bé còn chưa thực sự tỉnh lại; chẳng lẽ không thể đưa nó đến đâu đó ư? Bỏ lại ở một bệnh viện hay gì đó? Nó sẽ không biết gì cả đâu.”

“Tôi không thể tin là nó chưa nhìn thấy Avery,” hắn nặng nề nói. “Cô bé phải ở lại thôi.”

Danelle cắn môi và nhìn đi nơi khác, hai bàn tay vuốt tóc cô bé.

“Tôi nghĩ tốt nhất ông nên đi,” tôi nói thẳng với hắn. “Chúng tôi không biết khi nào con bé sẽ tỉnh lại. Tốt nhất không nên có người đàn ông nào hiện diện.”

“Tất nhiên rồi, phải. Em sẽ nói cho tôi biết nếu… nếu cô bé cần gì chứ?”

“Nó cần mẹ và sự trinh trắng của nó,” Bliss quát lên. “Nó cần được an toàn ở nhà.”

“Bliss.”

Em khịt mũi, nhưng câm lặng trước giọng cảnh cáo của hắn.

“Báo tôi biết nhé,” hắn lại nói, và tôi gật đầu. Tôi không buồn nhìn hắn ra về.

Hắn đi chưa lâu thì Desmond đến, cái nhìn đau đớn trong mắt anh ta càng hiện rõ hơn. “Con bé sẽ ổn chứ?”

“Không,” tôi cứng nhắc nói. “Nhưng tôi nghĩ nó sẽ sống.”

“Tiếng hét kia? Bố đã đánh Avery à?”

“Phải, bởi vì việc ấy sẽ làm con bé cảm thấy khá hơn rất nhiều,” Bliss nhẹ giọng nói. “Đi chết đi.”

"Anh ta đã làm gì con bé?"

"Thế anh nghĩ hắn làm gì? Bắt tay nó chắc?"

"Desmond." Tôi không nói tiếp cho đến khi anh ta phải nhìn sang mình, gặp ánh mắt mình. "Đây là bản chất của anh trai anh, nhưng nó là việc mà cả ba người nhà anh đã làm nên ngay lúc này anh cần phải biến khỏi đây. Tôi biết lúc này anh đang than thân trách phận và tự khinh bỉ, nhưng tôi sẽ không chấp nhận bất kì gã đàn ông nào lởn vởn quanh đứa bé này. Anh cần phải đi."

"Tôi không phải người đã làm hại con bé!"

"Có, là anh đấy," tôi quát. "Đáng lẽ anh đã có thể ngăn cản chuyện này! Nếu anh đến gặp cảnh sát ngay, hay để một trong số chúng tôi chạy để *chúng tôi* có thể tới gặp cảnh sát, Avery đã không thể tự do đi bắt cóc con bé, hãm hại nó, cưỡng hiếp nó, rồi mang nó về đây để chuyện ấy sẽ tiếp diễn với nó hết lần này đến lần khác cho đến khi cả nó cũng chết yểu. Anh đã để cho việc này xảy ra, Desmond, chủ động cho phép nó xảy ra, nên có đấy, anh cũng đã hãm hại con bé. Nếu anh không định làm bất kì điều gì để giúp nó thì anh cần tránh nó càng xa càng tốt."

Anh ta nhìn chằm chằm vào tôi, khuôn mặt tái nhợt và kinh hoàng. Rồi anh ta quay người bỏ đi.

Làm sao một đứa trẻ lại không giá trị bằng một cái tên? Làm sao mạng sống của tất cả chúng tôi lại không bằng danh tiếng?

Bliss nhìn theo anh ta rồi vươn tay ra chạm vào tay tôi. "Chị nghĩ anh ta có quay lại không?"

Điều đó thậm chí gần với sự thật. Tôi đã mệt mỏi tới tận xương tủy. Tôi đơn giản là không còn chút năng lượng nào để nghĩ về sự vô dụng không ngừng của Desmond.

Cuối cùng cô bé cũng hồi tỉnh vào khoảng hai giờ sáng, rên rỉ khi em bắt đầu cảm nhận được vô số chỗ đau ê ẩm khắp người. Tôi ngồi lên giường và khẽ siết tay em. “Em cứ nhắm mắt lại nhé,” tôi nói khẽ, hạ giọng thật thấp và ra chiều an ủi như Lyonette đã dạy. Tôi gần như chưa từng làm việc này trước đây, nhưng em bé này cần tôi phải dịu dàng hơn, chiến đấu quyết liệt hơn cho em. Tôi nghĩ Sophia sẽ nhận ra bản năng ấy. “Chị sắp đắp một cái khăn ẩm lên mặt để giúp em bớt đau một chút.”

Danelle giũ tấm khăn và đưa nó cho tôi.

“Đau… sao?”

“Một lát nữa ta sẽ nói về chuyện đó, chị hứa. Em nuốt thuốc có được không?”

Cô bé bắt đầu khóc. “Xin đừng ép em uống thuốc! Em sẽ ngoan mà, em hứa, em sẽ không chống cự nữa!”

“Chỉ là aspirin thôi, không có gì đâu em. Chị hứa với em. Nó chỉ giúp em đỡ đau chút thôi.”

Cô bé để tôi vực em dậy đủ để đặt thuốc lên lưỡi em và uống chút nước. “Chị là ai?”

“Tên chị là Maya. Chị cũng bị bắt cóc, nhưng chị sẽ không để chúng làm đau em thêm nữa. Chúng sẽ không được chạm vào em.”

“Em muốn về nhà.”

“Chị biết,” tôi thì thầm, chỉnh lại chiếc khăn trên mắt em. “Chị biết là em muốn thế. Chị rất tiếc.”

“Em không muốn bị mù nữa, xin để em nhìn đi!”

Tôi che mắt em và lấy cái khăn ra, nhìn em chớp mắt ngăn nguồn sáng yếu ớt đến thế. Mắt em có hai màu khác nhau, một bên xanh và một bên

xám, bên xanh có hai vệt màu trong đồng tử. Tôi chỉnh lại góc đặt bàn tay để em trông thấy mặt tôi mà không phải nhìn thẳng vào ngọn đèn trên đầu. “Khá hơn chưa?”

“Em đau,” cô bé khóc thút thít. Nước mắt lăn dài từ khóe mắt xuống tóc em.

“Chị biết, cưng à. Chị biết mà.”

Cô bé lăn người và úp mặt lên đùi tôi, hai cánh tay khẳng khiu vòng quanh hông tôi. “Em muốn gặp mẹ!”

“Chị biết, bé cưng.” Tôi gập người xuống với em, tóc tôi thả quanh em như một loại khiên và tôi ôm em chặt hết mức có thể mà không làm em đau. “Chị rất tiếc.” Năm nay Jillie của chị Sophia sẽ lên mười một; cô bé này có vẻ cũng tầm tuổi đó, hoặc nhỉnh hơn một năm. Nhưng nghĩ về Jillie như thế thật đau lòng. Cô bé này trông quá nhỏ và mong manh, quá khổ sở. Tôi không muốn nghĩ về Jillie bé nhỏ bạo dạn như thế.

Em khóc cho tới lúc ngủ lại và khi em tỉnh dậy lần nữa vài tiếng sau đó, Bliss mang cho chúng tôi toàn hoa quả. “Lorraine không làm bữa sáng,” em ấy thì thầm với tôi và Danelle. “Mụ ta đã ngồi trong bếp và nhìn chằm chằm vào tường suốt đêm, theo lời Zulema và Willa.”

Tôi gật đầu và lấy một quả chuối, trở về chỗ ngồi của mình cạnh đứa trẻ. “Đây, chắc em đói lắm.”

“Không hẳn,” con bé đau đớn nói.

“Một phần là do bị sốc, nhưng em cứ cố ăn đi. Kali sẽ giúp ích cho cơ bắp của em, giúp chúng không bị căng và đau nữa.”

Cô bé thở dài run rẩy nhưng vẫn cầm quả chuối và cắn một miếng.

“Đây là chị Bliss,” tôi nói, chỉ vào người bạn bé tí của mình. “Đây là

chị Danelle. Em nói cho bọn chị biết tên em được không?"

"Keely Rudolph," cô bé trả lời. "Em sống ở Sharpsburg, Maryland."

Biết bao nhiêu năm về trước, Guilian từng nói gì đó về Maryland.

"Keely, em nghĩ em có thể dũng cảm lên vì chị được không?"

Lệ lại dâng đầy mắt em, nhưng Chúa phù hộ cô bé, em gật đầu.

"Keely, nơi này được gọi là Vườn. Có một người đàn ông và hai con trai của hắn, những kẻ đã bắt cóc và giam chúng ta ở đây. Bọn họ đảm bảo chúng ta có thức ăn và áo mặc, có những thứ chúng ta cần, nhưng không để chúng ta đi. Chị rất tiếc vì em đã bị bắt cóc đến đây, nhưng chị không thể thay đổi điều đó. Chị không thể hứa có bao giờ em được về nhà hay gặp lại gia đình em nữa không."

Em sụt sịt và tôi vòng một cánh tay lên vai, ôm em vào bên người mình.

"Chị biết là rất khó khăn. Chị không chỉ nói thôi đâu, chị thực sự hiểu. Nhưng chị hứa với em là chị sẽ chăm sóc em. Chị sẽ không để bọn chúng làm đau em. Những người bị giam ở đây đã tạo thành một kiểu gia đình. Đôi khi bọn chị cãi nhau, và không phải lúc nào cũng thích nhau cho lắm, nhưng bọn chị là một gia đình, và gia đình thì trông chừng cho nhau."

Bliss dành cho tôi một nụ cười nhếch mép; dù em ấy không biết nhiều lắm, nhưng em biết đó không phải cách tôi đã được nuôi dạy.

Nhưng tôi đã được nếm thử điều đó trong căn hộ và tôi học phần còn lại ở đây. Chúng tôi là một gia đình, dù điên rồ đến đâu đi nữa thì vẫn là gia đình.

Keely ngước nhìn Danelle và rúm người vào tôi. "Tại sao chị ấy lại có hình xăm trên mặt?" Cô bé thì thào.

Danelle quỳ xuống trước giường, nắm lấy cả hai tay Keely. "Đây lại là một việc nữa mà em phải cứng rắn đối mặt," cô ấy khẽ nói. "Em có muốn nghe ngay bây giờ không, hay muốn chờ một thời gian nữa?"

Cô bé cắn môi, nhìn sang tôi bất an.

"Là lựa chọn của em," tôi bảo em. "Bây giờ hoặc sau này, em có thể chọn. Nếu nói điều này làm em dễ thở hơn, chị hứa với em là nó sẽ không xảy ra với em đâu."

Với một hơi thở sâu, run rẩy, cô bé gật đầu. "Vậy thì nói luôn đi ạ."

"Kẻ giam giữ chúng ta ấy? Bọn chị gọi hắn là Thợ Làm Vườn," Danelle nói đơn giản. "Hắn thích nghĩ về bọn chị như những cô Bướm trong Vườn của hắn, hắn xăm cánh lên lưng bọn chị bởi việc ấy giúp hắn giả vờ. Khi mới bị bắt tới đây, chị đã nghĩ nếu chị làm cho hắn thích chị hơn bất kì ai khác, hắn sẽ để chị đi và chị có thể quay về nhà. Chị đã sai, nhưng chị không biết điều đó sớm hơn, và hắn đã xăm cặp cánh lên mặt chị để những người khác thấy hắn tưởng rằng chị hạnh phúc với những gì hắn đã làm."

Keely lại nhìn lên tôi. "Chị cũng có cánh ạ?"

"Trên lưng, có."

Mắt cô bé lại đảo sang Bliss, em ấy gật đầu. "Nhưng chị sẽ không để ông ta làm điều đó với em?"

"Chị sẽ không cho phép hắn chạm vào em."

Chúng tôi đưa cô bé vào Vườn đầu giờ chiều hôm đó, Bliss đã đi trước để cảnh báo các cô gái khác. Bình thường hầu hết mọi người đều tránh xa một cô gái mới cho đến khi cô ta đã hòa nhập. Keely thì khác. Dù đi một mình hay thành đôi, tỏ ra nhũn nhặn hết sức có thể, mọi cô gái trừ Sirvat

đều tới chào, tự giới thiệu và có lẽ quan trọng nhất là đến để hứa rằng họ cũng sẽ giúp bảo vệ em. Tôi không có vấn đề gì với việc Sirvat tách mình ra khỏi việc đó.

Marenka quỳ xuống và để Keely lần tay theo vạch màu trắng, nâu và đen của cặp cánh trên mặt cô ấy để cô bé không còn sợ nữa. "Chị sẽ chuyển đồ đi để em ở ngay bên cạnh Maya," cô ấy nói với Keely. "Như thế nếu em sợ hoặc không muốn ở một mình, em sẽ không cần lo bị đi lạc. Em ở ngay kế bên cô ấy thôi."

"Cảm… cảm ơn chị." Cô bé gắng nói.

Lorraine đã phấn chấn đủ để sắp một bữa trưa nguội lạnh cho chúng tôi, mặc dù suốt cả lúc ấy mụ cứ khóc mãi. Tôi muốn tin rằng có lẽ cuối cùng mụ đã nhận ra Thợ Làm Vườn là kẻ thế nào, rằng mụ sợ chết khiếp khi một đứa trẻ nhỏ như thế lại bị bắt, mụ hổ thẹn vì đã thèm khát và ghen tị với những cô gái đã chết như thế nào. Tôi thực sự muốn tin vào mẩu tốt lành nhỏ bé đó trong mụ. Mặc dù vậy tôi không tin. Tôi không biết tại sao mụ lại bị sốc và buồn bã đến thế, nhưng tôi không nghĩ đó là vì tình cảnh của bất kì ai ngoài mụ. Có lẽ việc mua tóc giả - hay đúng hơn, việc Bliss không hề bị trừng phạt vì cuộc tấn công - rốt cuộc đã khiến mụ hiểu rằng Thợ Làm Vườn sẽ không bao giờ yêu mụ lần nữa.

Chúng tôi mang bữa trưa lên tảng đá, nơi mặt trời còn ấm và không gian xung quanh chúng tôi mở ra. Keely vẫn chưa muốn ăn gì, nhưng cô bé ăn để làm vừa lòng chúng tôi. Rồi em trông thấy Desmond đi dạo trên lối lên và vùi mặt vào tôi. Bliss và Danelle cũng xích lại gần, bảo vệ em từ mọi phía.

Desmond không phải là mối đe dọa, nhưng anh ta vẫn là đàn ông. Tôi hiểu được thôi thúc ấy.

Anh ta dừng ở một khoảng cách an toàn, quỳ xuống trên đá và xòe rộng hai cánh tay. “Anh sẽ không làm đau em,” anh ta nói khẽ. “Anh sẽ không chạm vào em, hay thậm chí là đến gần hơn thế này.”

Tôi lắc đầu. “Tại sao anh lại ở đây?”

“Để hỏi cô bé tên em ấy là gì và em ấy từ đâu đến, để anh có thể làm việc đúng đắn.”

Tôi định trèo xuống tảng đá, nhưng hai tay Keely siết chặt quanh eo tôi. “Không sao đâu,” tôi thì thầm và ôm lại em. “Chị chỉ đi nói chuyện với anh ta thôi. Em có thể ở đây cùng Bliss và Danelle.”

“Lỡ anh ta làm đau chị thì sao?” Con bé mấp máy nói.

“Không đâu. Người này thì không. Chị sẽ quay lại ngay. Em sẽ trông thấy chị suốt lúc đó.”

Cô bé từ từ thả tôi ra và chuyển sang ôm Danelle. Bliss mềm mại và nữ tính, nhưng em ấy không thích ôm ấp.

Tôi đi qua chỗ Desmond ra tới mép ngoài cùng của tảng đá, một lát sau, anh ta đi theo tôi. Anh ta đứng cách tôi khoảng ba mươi phân gì đó, hai tay thọc sâu trong túi quần. “Anh đang làm gì vậy?”

“Làm điều đúng đắn,” anh ta trả lời. “Anh sẽ gọi cảnh sát, nhưng anh cần biết tên cô bé. Chắc hẳn người ta đã phát bản Thông báo AMBER cho cô bé rồi.”

“Tại sao lại là bây giờ? Anh đã biết về Vườn được sáu tháng rồi.”

“Cô bé bao nhiêu tuổi?”

Tôi liếc qua vai nhìn em. “Em ấy và các bạn đang chơi ở trung tâm thương mại để kỉ niệm sinh nhật lần thứ mười hai của em.”

Anh ta chửi thề và nhìn chằm chằm xuống chân, mũi giày của anh ta

đang chìa ra ngoài gờ đá một chút. “Anh đã gắng hết sức tự thuyết phục mình rằng những gì bố anh kể là đúng, rằng thậm chí nếu các em không tự nguyện ở đây thì ít nhất cũng đến từ một nơi mà ông ấy phải giải cứu các em.”

Ấy vậy mà trước mặt đứa bé mười hai tuổi này, anh ta vẫn đang tự lừa dối mình.

“Có thể là từ đường phố hay các gia đình xấu xa,” anh ta nói tiếp. “Một thứ gì đó khiến nơi này trở nên tốt đẹp hơn đôi chút, nhưng anh không thể… anh biết Avery mới là người bắt cóc cô bé, không phải bố, nhưng việc này phải dừng lại. Em nói đúng: *Anh* là một thằng hèn. Và anh ích kỷ, vì anh không muốn tổn thương gia đình mình, và anh không muốn đi tù, nhưng cô bé ấy…” Anh ta ngừng lời, hổn hển vì sức nặng từ những lời nói của mình và cảm xúc hỗn độn đằng sau chúng. “Anh cứ tự nhủ mãi rằng anh cần phải học cách dũng cảm hơn, và Chúa ơi, một việc mới ngu ngốc làm sao. Em không cần học cách dũng cảm. Em chỉ cần làm điều gì đúng, kể cả khi nó làm em sợ. Vì thế anh sẽ gọi cảnh sát và báo hết những cái tên anh biết và kể với họ về Vườn.”

“Anh thực sự sẽ gọi ư?” Tôi hỏi.

Anh ta lườm tôi giận dữ.

“Phải, tôi đang hỏi, bởi vì tôi không thể bảo với em ấy rằng người trợ giúp đang đến nếu anh lại lùi bước hoặc vùi đầu trong cát. Anh có làm việc này thật không?”

Anh ta hít một hơi dài. “Có, anh sẽ làm thật.”

Tôi đưa tay ra và khẽ chạm vào má anh ta để đưa mắt anh tới gặp mắt tôi. “Tên cô bé là Keely Rudolph và em ấy sống ở Sharpsburg.”

“Cảm ơn em.” Anh ta quay người định bỏ đi, rồi dừng bước, quay lại

và kéo tôi vào một nụ hôn nồng cháy.

Rồi bỏ đi mà không nói thêm lời nào.

Tôi quay lại tảng đá. “Chúng ta cần ở trong phòng tôi hết hôm nay,” tôi bảo các cô gái. “Cứ đi trước đi, tôi sẽ đi bảo những người khác.”

“Chị có nghĩ anh ta thực sự làm vậy không?” Bliss hỏi.

“Chị nghĩ cuối cùng anh ta sẽ thử và Chúa giúp anh ta nếu không làm được. Đi nhanh đi.”

Việc của tôi giống như chơi trò trốn tìm cuối cùng, lần theo từng cô gái và bảo họ ở yên trong phòng. Tôi không quan tâm nếu họ ở lại phòng mình, chỉ cần tránh xa Vườn, bởi vì ngay khi Thợ Làm Vườn biết về cuộc gọi đó, các bức tường sẽ hạ xuống và tôi thậm chí không muốn nghĩ đến chuyện gì sẽ xảy ra với bất kì cô gái nào hắn tìm được bên ngoài tường. Mỗi lời nói ra đều là tiếng thì thầm vì tôi không biết các micro ở đây mạnh đến đâu và liệu Thợ Làm Vườn có nghe nói về ý định của con trai mình chưa.

Tôi tìm thấy Eleni và Isra trong hang, Tereza trong phòng nhạc, Marenka trong căn phòng sẽ không còn là của cô ấy, cùng Ravenna và Nazira đang giúp cô thu dọn mấy món đồ thêu. Willa và Zulema đang ở trong bếp nhìn Lorraine khóc to đến nỗi lệch cả tóc giả, Pia đang ngồi cạnh ao để nghiên cứu những cảm biến mực nước. Từng người một, tôi tìm được họ và truyền tin, họ vội vã bước đi.

Sirvat là người cuối cùng tôi tìm được, cả phần trước người cô ta đang ấn vào bể kính trưng bày Zara. Những chiếc cánh tinh tế màu đen, trắng và vàng cam của một chú Pearl Crescent lấp đầy lưng cô, mắt cô nhắm tịt lại trong lúc đứng bất động.

“Sirvat, cô đang làm cái quái gì thế?”

Cô ta mở một mắt ra nhìn tôi. “Cố tưởng tượng xem ở trong đó thì như thế nào.”

“Xét đến chuyện cô ấy đã chết, tôi không nghĩ cô ấy giúp gì được cô đâu. Cô ấy cũng không biết.”

“Cô có ngửi thấy không?”

“Mùi hoa kim ngân á?”

Cô ta lắc đầu và lùi lại khỏi bể kính. “Mùi formaldehyde. Thầy giáo sinh học của tôi từng dùng nó để bảo quản các mẫu vật giải phẫu. Chắc bọn họ phải có cả tấn trong căn phòng đó, vì từ đây đã ngửi thấy mùi mạnh như thế.”

“Đó là nơi hắn chuẩn bị chúng ta cho mấy cái bể,” tôi thở dài. “Sirvat, chúng ta cần ở nguyên trong phòng mình. Mọi chuyện sắp bung bét rồi.”

“Vì Keely à?”

“Và Desmond nữa.”

Cô ta chạm vào cánh cửa bị khóa, được bảo vệ bằng bảng mật mã. “Chúng ta luôn luôn phải thực sự cẩn trọng với formaldehyde. Kể cả khi đã được hòa tan trong cồn, nó không phải luôn ổn định đâu.”

Tôi không bao giờ cảm thấy tệ vì không gần gũi hơn với Sirvat. Cô ta là một chú vịt lạc loài.

Nhưng cô ta vẫn để tôi lôi đi và ném vào phòng cô ta. Tôi chạy trở lại mỏm đá và trèo lên một trong mấy cái cây để cố nhìn xem có chuyện gì xảy ra không, nhưng tôi thậm chí không trông thấy ngôi nhà, nói gì đến cổng trước. Thợ Làm Vườn có khá nhiều tiền và khá nhiều đất, một sự kết hợp tồi tệ khi có liên quan đến xu hướng tâm thần phản xã hội.

Đèn bỗng nhấp nháy liên hồi và tôi nhảy qua gờ đá, bị cào xước và va

đập trong lúc trèo xuống các mỏm cứng và chạy qua thác nước để về được phòng mình trước khi các bức tường hạ xuống.

Bliss đưa cho tôi cái khăn. “Em chỉ vừa nhận ra, trễ mất nửa giờ, rằng có lẽ tốt hơn chúng ta nên tụ tập một chỗ nào đó ở trong Vườn. Nếu Desmond báo với cảnh sát là chúng ta ở trong nhà kính này, họ chắc sẽ đòi kiểm tra nó, đúng chưa? Nếu chúng ta ở ngoài đó, họ sẽ trông thấy chúng ta.”

“Em tin hay không thì tùy, chị đã nghĩ đến việc đó rồi.” Tôi lột bộ quần áo ướt sũng và mặc vào bộ váy tôi đã được cho khi Desmond đến, nó có lưng áo. Nó không phải là chiếc váy yêu thích của Thợ Làm Vườn vì nó chắn mất cặp cánh, nhưng vào lúc này tôi không quan tâm. Tôi muốn chạy, muốn chiến đấu, muốn làm gần như bất cứ điều gì ngoài việc ngồi trong cái phòng bé tí này và chờ đợi. Nếu hắn ta có thể thuyết phục cảnh sát ngừng điều tra hoặc thuyết phục Desmond không gọi, em nghĩ hắn sẽ làm gì với kẻ nào bất tuân tín hiệu về phòng?”

“Chết tiệt.”

“Bliss… chị sợ,” tôi thì thào. Tôi ngồi sụp xuống giường và nắm tay Keely. Em cầm lấy và cuộn tròn ôm tôi, tìm kiếm sự an ủi. “Chị ghét việc không thể nghe thấy gì.”

Marenka và tôi đã từng thử nghiệm việc gào thét đến nổ phổi trong một lần bảo dưỡng định kì. Phòng của chúng tôi ở ngay cạnh nhau mà chúng tôi còn không thể nghe thấy gì. Ngay cả các ống thông hơi cũng bị đóng khi các bức tường hạ xuống.

Nhiều giờ trôi qua trước khi các bức tường được kéo lên. Đầu tiên chúng tôi ở trong phòng, quá sợ hãi để đi đâu, dù căm ghét ngồi yên đến mấy. Rồi sau đó chúng tôi không thể chịu nổi nữa và đi ra Vườn để xem thế

giới của mình đã thay đổi thế nào.

Có lẽ, rốt cuộc sự thay đổi này cũng tốt hơn.

"Có không?" Eddison hỏi khi rõ ràng cô gái sẽ không nói tiếp nữa.

"Không."

CHƯƠNG 3

Inara xoa hai ngón tay lên chú rồng nhỏ buồn bã, một trong mấy cái vẩy sẹo của cô bị mắc vào lông mày chú ta và rách ra.

Victor trao đổi ánh mắt với đồng sự. "Lấy áo khoác đi," ông bảo và đẩy người lùi khỏi bàn.

"Cái gì kia?"

"Chúng ta sẽ đi một đoạn."

"Chúng ta làm gì kia?" Eddison lẩm bẩm.

Cô gái không hỏi gì cả, đơn giản cầm lấy áo của ông và mặc vào. Chú rồng nhỏ vẫn nằm trong một tay.

Ông dẫn họ xuống ga ra, mở cửa hành khách phía trước cho cô gái. Cô nhìn vào chiếc xe một lúc, miệng cong lên một biểu cảm mà ông không thể thực sự gọi là cười. "Có chuyện gì không ổn à?"

"Trừ lần tới đây và bệnh viện, và có lẽ chuyến đi từ New York tới Vườn, tôi đã không ngồi vào một chiếc ô tô nào kể từ cuốc taxi đến nhà bà."

"Vậy cô sẽ thông cảm nếu tôi không mời cô lái nhỉ."

Môi cô nhếch lên. Tiếng cười dễ dàng và bầu không khí thoải mái cuối cùng họ cũng gợi được trong phòng thẩm vấn đã không biến mất trước sự thật mà suốt từ đầu họ đã nhắm đến.

"Có lí do nào khiến tôi phải ngồi ghế sau không?" Eddison phàn nàn.

"Cậu muốn tôi nghĩ ra một cái cớ không?"

"Thôi được rồi, nhưng tôi được chọn nhạc đấy."

"Không."

Cô gái nhướn một bên chân mày, và Victor nhăn nhó.

"Cậu ta thích nhạc đồng quê."

"Xin đừng để anh ta chọn," cô thoải mái nói trong lúc chui vào ghế ngồi.

Vừa cười, ông vừa chờ cho chân cô rút hẳn vào rồi đóng cửa.

"Chúng ta sẽ đi đâu trong chuyến thực địa ngắn này?" Eddison hỏi khi hai người đàn ông sang phía bên kia của chiếc xe.

"Trạm dừng đầu tiên là quán cà phê, rồi chúng ta sẽ tới bệnh viện."

"Để cô ấy kiểm tra các cô gái à?"

"Cả việc đó nữa."

Eddison đảo mắt và bỏ qua, chui vào ghế sau.

Khi họ tới bệnh viện, với mấy cốc cà phê trên tay - và trà cho Inara - toàn bộ ngôi nhà bị bao vây bởi các xe tải lấy tin và kẻ tò mò. Một phần tâm trí ông đã làm việc này quá lâu tự hỏi phải chăng tất cả các cặp phụ huynh từng mất con gái ở độ tuổi 16-18 đều đang ở ngoài kia với một cây nến và một bức ảnh phóng to, hi vọng điều tốt đẹp nhất hay thậm chí là tồi tệ nhất, miễn sao cơn ác mộng bất định này cuối cùng cũng qua đi. Vài người nhìn đăm đăm vào điện thoại di động, chờ đợi một cuộc gọi mà với rất nhiều người, sẽ không bao giờ đến.

"Các căn phòng đã được chặn cửa cho các cô gái chưa?" Inara hỏi khi quay mặt tránh khỏi cửa hành khách và thả tóc rơi xuống để che mình kĩ hơn.

"Có, cả vệ sĩ canh gác nữa." Ông nheo mắt nhìn cửa vào cho xe cấp

cứu trước mặt để xem liệu mình có thể né được bằng cách đưa cô gái vào bằng lối đó không, nhưng bốn chiếc xe cấp cứu đã đỗ kín với hoạt động tấp nập quanh chúng.

“Tôi có thể đi qua vài phóng viên nếu tôi cần làm. Họ không thể thực sự trông mong tôi nói gì về chuyện đó được.”

“Cô đã bao giờ xem tin tức trong thành phố chưa?”

“Thỉnh thoảng chúng tôi vẫn bắt gặp trong quán Taki khi tới mua đồ ăn,” cô trả lời với một cái nhún vai. “Chúng tôi không có ti-vi, và hầu hết những người chúng tôi giao du chỉ có các màn hình cắm vào đầu chơi game hay đầu đĩa DVD. Tại sao?”

“Bởi vì họ vẫn trông đợi cô nói gì đó, kể cả khi họ đã biết cô không được phép. Họ sẽ dí micro vào mặt cô và hỏi cô những câu riêng tư không hề nể hà gì và chia sẻ câu trả lời của cô với bất kì ai muốn nghe.”

“Vậy là… bọn họ cũng giống FBI?”

“Đầu tiên là Hitler, giờ tới phóng viên.” Eddison nói. “Tôi mừng phát khóc vì cô đánh giá cao chúng tôi như vậy đấy.”

“Tôi thực sự không biết đủ nhiều về cánh phóng viên để thấy việc họ làm là xúc phạm nên tôi không biết chuyện ấy lại kinh khủng như thế.”

“Nếu cô không phiền đi xuyên qua bọn họ, chúng ta có thể vào trong,” Victor nói trước khi cả hai kịp bồi thêm điều gì. Ông đỗ xe lại và đi vòng qua mở cửa cho cô gái. “Bọn họ sẽ gào lên đấy,” ông cảnh báo cô. “Họ sẽ nói to và chặn đường cô, đèn camera sẽ nháng lên khắp nơi. Sẽ có những cặp bố mẹ hỏi về con gái họ, muốn biết liệu cô có trông thấy họ không. Và cả những kẻ sỉ nhục cô nữa.”

“Sỉ nhục tôi ư?”

“Lúc nào cũng có những kẻ cảm thấy các nạn nhân bị như vậy là đáng đời,” ông giải thích. “Bọn chúng là đồ ngốc, nhưng lại thường to mồm nhất. Tất nhiên cô không đáng bị thế, không ai lại *đáng* bị bắt cóc, cưỡng hiếp hay bị giết cả, nhưng bọn họ vẫn nói thế vì tin thế hoặc muốn có được vài giây chú ý, và vì chúng ta bảo hộ quyền tự do ngôn luận, chúng ta bó tay trước chuyện đó.”

“Tôi đoán tôi đã quá quen với những nỗi kinh dị trong Vườn. Tôi đã quên mất thế giới Bên ngoài có thể kinh khủng đến đâu.”

Ông sẵn sàng cho đi bất kì điều gì để nói với cô rằng điều đó không đúng.

Nhưng nó là sự thật, vì vậy ông im lặng.

Họ bước ra khỏi gara để vào cổng chính, hai điệp viên đi hai bên cô gái để bảo vệ, ánh đèn và âm thanh lập tức vọt lên đỉnh cao. Cô gái lờ tịt họ với phẩm giá vững vàng, mắt nhìn thẳng phía trước, từ chối nghe câu hỏi chứ đừng nói đến chuyện trả lời chúng. Có các rào chắn để ngăn mọi người khỏi chắn lối vào bệnh viện, với các cảnh sát địa phương đứng canh. Họ đã gần tới cửa thì một phụ nữ bạo dạn chuồi xuống dưới rào chắn và giữa hai chân một cảnh sát, đoạn dây micro thòng lòng đằng sau cô ta.

“Tên cô là gì? Cô có phải là một trong các nạn nhân không?” Cô ta hỏi, vẫy vẫy micro trước mặt Inara.

Cô gái không trả lời, thậm chí không nhìn cô ta, và Victor ra hiệu cho một cảnh sát tới dẫn người phụ nữ đi.

“Với một thảm kịch cỡ này, cô nợ công chúng một câu chuyện hoàn chỉnh!”

Ngón tay cái của cô còn đang đăm chiêu xoa chú rồng xanh nhỏ nhưng cô đã quay lại nhìn nữ phóng viên, người đang vật lộn với nắm tay

của cảnh sát. "Tôi nghĩ nếu cô thật sự biết bất kì điều gì về vụ việc mà cô đang làm tin này," cô gái khẽ nói, "thì cô đã biết điều hơn là gợi ý tôi nợ *bất kì* ai một thứ gì." Cô gật đầu với viên cảnh sát và tiếp tục bước đến cánh cửa trượt. Những tiếng gọi theo chân cô, những người đứng gần cửa nhất hỏi về các cô gái bị mất tích, nhưng mọi thứ nhòa đi thành những âm thanh mơ hồ khi cánh cửa đóng xịch lại sau lưng họ.

Eddison đã thực sự cười với cô. "Tôi lại tưởng cô sắp bảo cô ta xéo đi."

"Tôi đã nghĩ đến," cô thừa nhận. "Rồi tôi nhớ ra là rất có thể hai người sẽ bị đứng chung khuôn hình và tôi không muốn mẹ ông Hanoverian rửa tai ông ấy vì đã nghe phải thứ ngôn ngữ tục tĩu ấy."

"Ừ ừ, đi thôi, cô cậu."

So với một bệnh viện, ở đây có sự hiện diện của nhiều cảnh sát hơn đáng kể, thậm chí cả trong sảnh chính. FBI, cảnh sát địa phương, đại diện của những sở cảnh sát khác, dịch vụ trẻ em, tất cả bọn họ đều đang nói chuyện điện thoại hay gõ lia lịa trên máy tính xách tay hoặc máy tính bảng. Những người không bị bó buộc với công nghệ thì phải xử lý một thứ khó khăn hơn nhiều: các gia đình.

Khi Eddison thả chiếc cốc rỗng vào thùng rác cạnh cửa, Victor vẫy tay gọi thành viên thứ ba trong đội của họ, người đang ngồi cùng một cặp vợ chồng trạc ba mươi tuổi. Ramirez gật đầu nhưng không cất cánh tay quanh vai người phụ nữ trông có vẻ kiệt sức ngồi cạnh mình. "Inara, đây là…"

"Đặc vụ Ramirez," Inara nói nốt hộ ông. "Chúng tôi đã gặp nhau trước khi tôi được mang đi. Chị ấy đã hứa sẽ ngăn các bác sĩ không thành bọn khốn."

Victor nhăn nhó.

Ramirez mỉm cười. “Độc đoán,” cô chữa lại. “Tôi đã hứa sẽ cố ngăn họ khỏi *độc đoán*. Mặc dù khi ấy tôi cũng nghĩ cô là Maya.”

“Từng là. Vẫn là.” Cô gái lắc đầu. “Chuyện phức tạp lắm.”

“Đây là bố mẹ của Keely,” Ramirez nói và chỉ vào cặp đôi.

“Con bé cứ hỏi cô mãi,” cha Keely nói. Mặt anh ta tái nhợt và mắt đỏ ngầu nhưng vẫn đưa tay ra để bắt. Cô đưa hai bàn tay bị bỏng, quấn trong băng gạc lên trong lời xin lỗi thầm lặng. “Tôi hiểu là cô đã giúp bảo vệ con bé khi nó bị đưa vào đó?”

“Tôi đã cố,” cô nói ngập ngừng. “Không phải em ấy may mắn vì đã ở đó, nhưng thật may vì không phải ở lại lâu.”

“Chúng tôi đã cho chuyển con bé tới một phòng riêng,” vợ anh ta nói thêm qua tiếng sụt sịt. Chị ta bám chặt chiếc ba lô Hello Kitty và một nắm khăn giấy. “Con bé còn quá nhỏ và các câu hỏi của bác sĩ thì riêng tư quá.” Chị nghẹn lời trong đám khăn và chồng chị phải nói tiếp:

“Nó bị hoảng, nói rằng nếu nó không gặp được cô, thì nó muốn ở với… với.”

“Danelle và Bliss?”

“Phải. Tôi không… tôi không hiểu sao nó lại…”

“Chuyện dài và kinh khủng lắm,” Inara nhẹ nhàng bảo họ. “Rất đáng sợ. Keely đã không ở đó lâu, nhưng trong vài ngày ngắn ngủi, em ấy không phải ở một mình. Ba người chúng tôi đã ở bên em suốt và thường là với một vài cô gái khác nữa. Cảm giác ở bên người biết chính xác anh đang phải trải qua những gì sẽ an tâm hơn. Rồi mọi chuyện sẽ khá hơn.” Cô liếc nhìn chú rồng trong tay mình. “Không phải là cô bé không vui sướng tột độ khi gặp anh chị đâu; em ấy vui lắm. Em ấy nhớ anh chị kinh khủng. Nhưng ở một

mình một phòng ngay lúc này… chắc chắn sẽ làm em ấy hoảng sợ. Xin hãy kiên nhẫn với cô bé.”

“Bọn chúng đã làm gì với con gái nhỏ của chúng tôi?”

“Cô bé sẽ kể cho anh chị nghe những gì có thể. Cứ kiên nhẫn đã,” cô nhắc lại. “Và tôi xin lỗi, tôi biết hẳn anh chị có cả triệu câu hỏi và lo ngại, nhưng tôi thực sự cần đi xem các cô khác, bao gồm cả Keely.”

“Vâng, vâng, tất nhiên rồi.” Cha Keely hắng giọng vài lần. “Cảm ơn cô vì đã giúp con bé.”

Vợ anh ta đứng lên và ôm chầm cô gái thảng thốt, làm cô bắn một cái nhìn lo lắng vào Victor đang cười toe toét. Khi ông không hành động gì để giúp, cô nhăn nhó và khẽ kéo tay người phụ nữ ra. “Ở đây còn có bao nhiêu bố mẹ nữa?” Cô lẩm bẩm trong lúc họ bước đi.

“Khoảng nửa số người sống sót, vài nhà nữa đang trên đường,” Ramirez trả lời, chạy theo để bắt kịp họ trong thang máy. “Họ chưa báo với bất kì phụ huynh nào của các cô gái đã chết; họ muốn hoàn toàn chắc chắn nhân thân của họ.”

“Như thế cũng tốt, phải.”

“Đặc vụ Ramirez!” Một giọng the thé cất lên, tiếp theo là tiếng lộp cộp của giày cao gót trên nền đá.

Victor rên lên. Họ đã suýt thoát được mà không bị chú ý.

Nhưng ông vẫn quay lại, cùng đồng sự của mình đối diện với người phụ nữ đang tiến đến. Inara chỉ tiếp tục nhìn màn hình bên trên thang máy, theo dõi các con số đang hạ dần.

Thượng nghị sĩ Kingsley là một người đàn bà lịch lãm trong độ tuổi ngũ tuần, mái tóc đen của bà được sắp xếp quanh khuôn mặt mang lại ấn

tượng mềm mại đối lập với biểu cảm căng thẳng của bà. Trông bà vẫn còn chỉn chu bất chấp việc đã có mặt ở bệnh viện từ đêm qua. Bộ vest đỏ là thẳng đơ của bà đối chọi chan chát với làn da sẫm màu, ngọn cờ Mỹ nhỏ gắn trên ve áo gần như đã bị lấp bởi màu đỏ ấy. "Vậy ra đây là cô ta?" Bà ta hỏi khi dừng chân trước mặt họ. "Cô gái các ông đã che giấu?"

"Chúng tôi vẫn đang thẩm vấn cô ấy, Thượng nghị sĩ, chứ không giấu," Victor nhẹ nhàng nói. Ông vươn tay ra nắm vai Inara, dịu dàng nhưng kiên quyết xoay cô quay lại.

Mắt Inara lướt qua người đàn bà. Cô nặn ra một nụ cười giả tạo rành rành đến nỗi Victor phải nhăn mặt. "Chắc hẳn bà là mẹ của Ravenna."

"Tên con bé," bà thượng nghị sĩ nghiến răng nói, "là Patrice."

"Đã từng là," Inara đồng ý. "Và sẽ là. Ngay bây giờ thì tên cô ấy vẫn là Ravenna. Thế giới Bên ngoài vẫn còn chưa phải là thật."

"Và câu đó có ý nghĩa quỷ quái gì hả?"

Nụ cười biến mất. Ngón tay Inara lại xoa lên chú rồng buồn bã. Một lát sau, cô đứng thẳng lưng và nhìn vào mắt người phụ nữ. "Nó có nghĩa là bà quá thực để cô ấy phải đối mặt lúc này. Hai ngày vừa qua là quá nhiều. Chúng tôi đã sống trong cơn mộng mị khủng khiếp của kẻ khác quá lâu đến mức không biết đâu là thực nữa. Theo thời gian, ngày đó cũng đến, nhưng hiện thực của bà thật sự là…" Cô liếc vào đám trợ lý và nhân viên đang lởn vởn cách đó một khoảng tôn trọng. "Quá sức công khai," cuối cùng cô nói. "Nếu bà có thể rũ bỏ được đám tùy tùng, có lẽ sẽ dễ dàng hơn cho cô ấy."

"Chúng tôi chỉ đang cố làm cho ra lẽ chuyện này."

"Đó chẳng phải là việc của FBI sao?"

Thượng nghị sĩ lừ mắt với cô. "Con bé là con gái tôi. Tôi sẽ không chỉ

ngồi một chỗ mà xem…”

“Như tất cả những cặp bố mẹ khác?”

Victor lại nhăn mặt.

“Bà đại diện cho luật pháp, Thượng nghị sĩ ạ. Đôi khi điều đó có nghĩa là lùi lại để cho nó làm việc.”

Eddison quay lại để bấm nút gọi thang một lần nữa. Victor có thể thấy hai vai cậu ta đang run lên.

Nhưng Inara còn chưa nói xong. “Đôi khi điều đó có nghĩa là làm mẹ hoặc thượng nghị sĩ, chứ không phải cả hai. Tôi nghĩ cô ấy muốn gặp mẹ mình, nhưng với những gì cô ấy đã trải qua, sự điều chỉnh cô ấy đã phải làm, tôi không nghĩ cô ấy có thể xử lý vế thượng nghị sĩ đâu. Bây giờ, nếu bà thứ lỗi, chúng tôi cần kiểm tra Ravenna và các cô gái khác.” Thang máy kêu và cô bước vào ngay khi cửa mở. Ramirez và Eddison đi theo cô.

Victor vẫy họ đi lên. Có thể ngay lúc này Thượng nghị sĩ đang cạn lời, nhưng việc ấy chưa bao giờ kéo dài lâu.

Và quả nhiên. “Tôi đã được báo cáo rằng mụ già đó, Lorraine, đồng lõa với những gì con gái tôi đã phải chịu. Tôi hứa với ông, Đặc vụ ạ, nếu tôi nghe nói chỉ một mảy may là cô gái kia cũng dự phần, tôi sẽ bằng mọi giá…”

“Thượng nghị sĩ. Hãy để chúng tôi làm việc của mình. Nếu bà muốn biết chuyện gì đã xảy ra với con gái mình, nếu bà muốn biết sự thật, bà phải để chúng tôi làm việc của mình.” Ông đưa tay ra chạm vào cùi chỏ của bà ta. “Tôi có một đứa con gái chỉ nhỏ hơn Patrice một chút. Tôi hứa với bà, đây không phải là việc tôi coi nhẹ. Họ là những cô gái trẻ mạnh mẽ vô song, họ đã phải bước qua địa ngục. Tôi sẽ trân trọng họ bằng cách cố gắng hết sức mình, nhưng bà phải lánh đi đã.”

“Ông làm được không?” Bà ta hỏi một cách sắc bén.

“Tôi hi vọng mình không bao giờ biết.”

“Chúa phù hộ ông, Đặc vụ ạ, nếu ông mà làm hỏng bét chuyện này.”

Victor nhìn bà ta bỏ đi, rồi bấm nút đi lên. Trong lúc chờ thang, ông có thể thấy bà ta đã lại hội họp với đám người của mình, đưa ra các chỉ thị và đặt các câu hỏi, những nhân viên trẻ của bà ta lập cập đáp lời. Những người lớn tuổi thì vững vàng hơn, ít bị đàn áp hơn.

Ông cho thang lên tầng bốn và bước ra một bầu không khí im ắng đáng kể, khác hẳn sảnh trước chật chội và điên cuồng bên dưới. Những người khác đang chờ ông. Một nhóm bác sĩ và y tá đang nói chuyện ở quầy y tá, nhưng sự hiện diện của các vệ sĩ có vũ khí cạnh cửa làm âm lượng của họ phải giảm xuống.

Một trong các nhân viên y tế vẫy tay với Ramirez. “Cần nói chuyện với các cô gái lần nữa à?”

“Chúng tôi có một người khác ở đây cần gặp họ.” Cô chỉ vào Inara và cô y tá nhìn theo cử chỉ ấy với một nụ cười dễ dãi.

“À vâng, tôi nhớ cô rồi. Tay cô sao rồi?”

Cô đưa chúng lên cho y tá xem.

“Các vết khâu sạch sẽ, và không bị sưng,” cô ta lẩm bẩm. “Thế là tốt rồi. Cô có cậy vảy ở các vết thương nhỏ hơn không đấy?”

“Một chút?”

“À, đừng làm vậy nữa nhé. Cô muốn chúng lành mà. Hãy dán thêm băng vào các chỗ đó để phòng hờ.”

Vài phút sau, hai bàn tay cô gái đã lại được quấn băng gạc, quanh các ngón tay cô đã được dán cẩn thận để cho phép chút cử động. Dù thế ngay

khi cô y tá có đồ nghề, cô ấy đã kiểm tra nhanh các vết thương nhỏ hơn ở sườn và cánh tay Inara.

“Cô có vẻ ổn rồi, cưng ạ,” người phụ nữ kết luận, đặt một tay lên vai cô. “Đặc vụ, giờ các anh mang cô ấy đi được rồi.”

Cô gái nói lời chào, và y tá tạm biệt cô với một nụ cười.

Khi họ đi tới cánh cửa đầu tiên, Inara đã hít một hơi chậm rãi, lôi chú rồng nhỏ màu xanh ra để tìm an ủi. “Tôi không đoán nổi họ sẽ sôi nổi thế nào,” cô thú nhận.

Victor vỗ vào vai cô. “Cứ đi và tìm hiểu xem.”

Viên cảnh sát địa phương đang đứng gác lúng túng đổi chân. “Họ còn cách hai cánh cửa.”

“Tất cả ư?” Eddison gặng hỏi.

“Họ khăng khăng như vậy.”

“Họ tức là các cô gái trẻ đang sợ hãi sao?”

“Vâng, thưa anh.” Anh ta lột mũ xuống để gãi mái tóc đang thưa dần. “Một trong số họ dạy tôi vài cụm từ thậm chí tôi còn chưa từng nghe trong các vụ bắt con nghiện.”

“Có lẽ là Bliss,” cô gái lẩm bẩm. Thay vì tranh cãi với anh chàng, cô chỉ bước qua hai cánh cửa nữa, ba đặc vụ vội vàng theo chân cô, và gật đầu với cảnh sát đứng ở vị trí đó. “Tôi vào trong được không?”

Anh ta liếc các đặc vụ, tất cả cùng gật đầu. “Vâng, thưa cô.”

Mặc dù không phân biệt được từng lời nói và giọng nói, họ đều có thể nghe thấy tiếng chuyện trò qua bức tường. Nó ngừng bặt ngay khi cánh cửa mở ra, rồi lại lên tới cao trào khi những người bên trong phòng trông thấy cô gái.

“Maya!” Một bóng mờ đen và trắng hở mông băng ngang căn phòng và lao vào tay cô gái. “Chị đã ở chỗ quỷ nào thế hả?”

“Chào Bliss.” Vỗ về mái tóc xoăn đen rối bù của cô gái nhỏ hơn, Inara nhìn quanh phòng. Bằng cách nào đó căn phòng hai giường giờ đã có bốn. Tất cả những người bị thương còn đi lại được đang tụ tập quanh giường những ai bị nặng hơn, nắm tay nhau hay ngồi quàng tay ôm vai hoặc eo nhau. Vài cặp cha mẹ dũng cảm hơn đang ngồi trên những chiếc ghế cứng cạnh giường, nhưng hầu hết các phụ huynh đều đang tụ lại ở bức tường cuối phòng, nói chuyện với nhau trong lúc vẫn để mắt đến con gái của họ.

Victor dựa người vào tường với một nụ cười, ngắm cái bóng nhỏ nhất len vào giữa hai chiếc giường để tiến đến chỗ hai cô gái trẻ. Thật vui khi được trông thấy nụ cười dịu dàng của Inara, cách cô ôm chặt đứa em nhỏ vào mình.

“Chào em, Keely. Chị đã gặp bố mẹ em.”

“Em nghĩ em đã làm họ tổn thương,” Keely thì thầm, nhưng Inara lắc đầu.

“Họ chỉ sợ thôi. Hãy kiên nhẫn với họ, và kiên nhẫn với chính mình.”

Victor cùng hai đồng sự của mình lởn vởn gần cửa suốt gần một tiếng, nhìn theo các cô gái cười nói và đùa cợt và chế giễu lẫn nhau, trong lúc họ an ủi những người suy sụp hay òa khóc. Bất chấp vẻ khó chịu hiển nhiên, cô gái cho phép mình giới thiệu với các cặp cha mẹ. Cô kiên nhẫn lắng nghe họ kể lể với cô về quá trình tìm kiếm các cô con gái của họ, họ đã không bao giờ từ bỏ hi vọng ra sao, và dấu hiệu nhạo báng duy nhất của cô chỉ là một cái nhướn mày khiến Danelle phải cười khúc khích lâu đến mức làm máy đo nhịp tim báo động.

Ông có thể nhận ra Ravenna - cô gái như thể phiên bản trẻ hơn của mẹ

mình - và ông chăm chú quan sát cuộc nói chuyện ngắn của họ, ước gì mình nghe được bất kì câu nào trong đó. Con gái của thượng nghị sĩ bị quấn băng gần kín một bên chân. Ravenna cô gái vũ công, như ông còn nhớ. Trong khi Inara khẽ chạm vào lớp băng, ông tự hỏi liệu điều đó sẽ bị ảnh hưởng ra sao.

Ông có thể kể vài cái tên của các cô Bướm từ câu chuyện của Inara. Với những người khác, ông phải lắng nghe tên họ được xướng qua lại, cố gắn cái tên với chủ nhân của chúng. Ngoại trừ Keely, người chưa từng bị đặt lại tên, không ai trong số họ dùng tên thật. Bật ra trên lưỡi họ, trong đầu họ, vẫn là những cái tên từ Vườn, và ông có thể thấy các bậc phụ huynh rúm người mỗi lần như vậy. Inara nói rằng đôi lúc quên đi sẽ dễ dàng hơn; lần đầu tiên, ông thắc mắc liệu có ai trong số họ quên không. Hay có lẽ cô ấy đã nói đúng, và họ còn chưa sẵn sàng để chấp nhận rằng chuyện này là thật.

Ông rất muốn ở lại đây thêm, để đắm mình trong cảnh này hòng gạt đi những chuyện kinh hoàng của mấy ngày vừa qua, nhưng ông không thể hoàn toàn thả lỏng ở đây. Cô gái còn phải xem nhiều nữa và còn chưa kể với họ nhiều điều nữa.

Họ còn cần biết thêm nữa.

Ông đưa cổ tay lên để xem giờ và ngay lập tức mắt Inara đã chuyển sang nhìn ông, một câu hỏi không cần cất lời. Ông gật đầu. Cô thở dài, nhắm mắt lại một lát để bình tâm, rồi bắt đầu tiến trình trấn an mọi người một lần nữa rằng cô sẽ trở lại. Cô ra gần đến cửa thì Bliss tóm lấy tay cô.

“Chị đã kể cho họ đến đâu rồi?” Cô gái hỏi thẳng.

“Hầu hết những gì quan trọng.”

“Và họ đã bảo gì với chị?”

“Avery đã chết. Thợ Làm Vườn chắc sẽ sống để dự phiên tòa.”

“Vậy là tất cả bọn em đều phải nói.”

“Đến lúc rồi, và hãy nhìn sự việc như thế này: có lẽ kể với FBI sẽ dễ dàng hơn là kể với bố mẹ em.”

Bliss nhăn mặt.

“Bố mẹ cô ấy đang trên đường đến,” Ramirez thì thào với Victor, “băng qua Đại Tây Dương từ nơi dạy học mới của ông bố ở Paris. Rất khó nói là họ đã từ bỏ hi vọng tìm thấy cô ấy hay chỉ đơn giản là họ phải làm điều tốt nhất cho những đứa con còn lại.”

Từ biểu cảm trên mặt, rõ ràng là Bliss không sẵn lòng dành cho họ chút thông cảm nào.

Với cái ôm cuối cùng dành cho Keely, Inara rời khỏi phòng cùng Victor và Eddison; Ramirez ở lại để nói chuyện với các phụ huynh. Họ đi qua một dãy phòng trống có lính gác ở cửa, đáng lẽ những cô gái kia phải lưu lại đó nhưng họ không chịu, rồi đi qua một dãy phòng trống dùng để ngăn cách các cô gái với nhóm phòng bệnh cuối dãy, cũng có cảnh sát canh gác.

Khi họ dừng bước, Eddison nhìn vào khung cửa nhỏ trên cánh cửa và tỏ vẻ khó hiểu với đồng sự. Victor chỉ gật đầu. “Tôi sẽ chờ ở ngoài này,” đặc vụ trẻ hơn nói.

Victor mở cửa, đẩy cô gái qua ngưỡng cửa và cẩn thận đóng nó lại sau lưng họ.

Người đàn ông trên giường đang bị gắn đủ các loại máy móc, tất cả đều khẽ phát ra âm thanh rù rì và nhịp điệu riêng của chúng. Một ống thông khí đưa ô xy vào cơ thể ông ta, nhưng một bộ luồn khí quản lại đang đứng

bên cạnh phòng khi cần ngay. Bộ áo bệnh nhân che gần hết những gì tấm chăn không che được, một số là băng gạc, một số là những chỗ bôi sáp mỡ và vật liệu tổng hợp để rút bớt nhiệt từ các vết bỏng và ngăn nhiễm trùng. Các vết bỏng lan đến tận một bên sọ ông ta, một đám hỗn độn phồng rộp của lóp da bị tẩy màu.

Cô gái trợn tròn mắt nhìn ông ta, chân cô không bước vào phòng quá một mét.

“Tên ông ta là Geoffrey Macintosh,” Victor khẽ nói với cô. “Ông ta không còn là Thợ Làm Vườn nữa. Ông ta đã có một cái tên và mang trên mình đủ loại vết thương biến dạng, ông ta không còn là Chúa Vườn nữa. Ông ta sẽ không bao giờ quay lại được. Tên ông ta là Geoffrey Macintosh, và ông ta sẽ bị đưa ra tòa vì mọi việc từng làm. Người đàn ông này *không còn làm hại cô được nữa.”*

“Thế còn Eleanor? Vợ ông ta?” Cô thì thầm.

“Bà ta đang ở phòng bên cạnh để họ canh chừng nhịp tim; bà ta đã đột quỵ ngay tại nhà. Theo chúng tôi biết, bà ta chưa từng biết gì về những chuyện này.”

“Còn Lorraine?”

“Cách đây vài cánh cửa. Bà ta đang bị thẩm vấn để quyết định phạm vi cáo buộc đối với những gì bà ta đã làm. Sẽ có một loạt các đánh giá về tâm lý học trước khi việc ấy được định đoạt.”

Ông có thể thấy cái tên đang hình thành trên môi cô gái, nhưng cô không hỏi. Cô sụp xuống một chiếc ghế cứng cạnh tường, cúi người tới trước, phủ phục để nhìn người đàn ông bất tỉnh trên giường bệnh. “Không ai trong chúng tôi từng thấy hắn giận dữ đến thế,” cô nói nhỏ xíu. “Thậm chí là không, sau tất cả những thiệt hại mà Avery đã gây ra. *Hắn đã tức điên*

lên.”

Ông đưa tay cho cô và cố giấu sự ngạc nhiên khi cô thực sự nắm lấy nó, lớp băng cọ vào da bàn tay ông.

“Không ai trong chúng tôi từng trông thấy hắn như vậy.”

Ba cha con nhà họ đứng ở mãi cuối vườn, gần cửa ra vào nhất, và Thợ Làm Vườn rõ ràng là đã mất hết lý trí. Hắn đang gào thét với Desmond, còn Avery thì đứng đó, khinh khỉnh ra mặt. Tôi đoán gã đã biết là cha mình không còn quá buồn bực về Keely nữa.

Thay vì mò đến gần hơn, tôi xem xét những gì có thể trong Vườn. Đã có nhiều người ở đó, chuyện này thì rõ rồi. Các dấu giày hiện diện trên mặt cát và vài cái cây đã bị giẫm lên. Ai đó thậm chí còn thả cả giấy gói kẹo cao su trên bờ suối. Chẳng lẽ cảnh sát không tò mò gì ư? Hay Thợ Làm Vườn đã cho họ một lời giải thích hợp lý?

“Các chiều không gian,” Bliss thì thầm. “Nếu hắn đã cho hạ *mọi* bức tường xuống, có khi họ còn không nhận ra ở đây có hành lang. Có rãnh ở cả hai bên cửa chính mà.”

Vậy là có thể họ đã xem, nhưng không tìm được chúng tôi.

Desmond rõ ràng đã gọi.

Trái tim tôi đau đớn bởi tôi muốn tự hào về anh ta, nhưng thực sự, tất cả những gì tôi nghĩ được chỉ là đã đến lúc rồi đấy. Chuyện biết chúng tôi bị bắt cóc, bị xâm hại, bị giết và bị trưng bày còn chưa đủ, nhưng ít ra chuyện cưỡng hiếp và tra tấn một đứa trẻ mười hai tuổi cuối cùng cũng đủ.

“Việc này sai trái!” Anh ta kêu lên khi cuối cùng cha anh ta cũng

ngừng lấy hơi. “Bắt cóc họ là sai, giữ họ cũng sai, và giết họ càng sai!”

“Đây không phải là việc mày có quyền quyết!”

“Có đấy! Bởi vì nó là việc phạm pháp!”

Cha anh ta tát mạnh đến nỗi anh ta phải lảo đảo lùi lại và ngã ra. “Đây là nhà tao, vườn của tao. Ở đây, tao là luật và mày đã phạm luật đó.”

Cười như một cậu bé trong ngày Giáng sinh, Avery biến mất và vài giây sau quay lại với một cái gậy tre, có lẽ là cái gậy đã được dùng với gã ngày hôm trước. Thật ư, một cây gậy? Kẻ quái nào lại dạy con khôn lớn bằng gậy cơ chứ? Thực ra, kiểu người gì mà lại dùng gậy dạy con ở bất kì độ tuổi nào? Nhưng Avery đưa gậy cho cha mình và ghì chặt em trai mình, xé quần áo anh ta cho đến khi lưng và một phần mông anh ta đã lộ ra.

“Đây là vì lợi ích của chính mày, Desmond,” Thợ Làm Vườn nói khi hắn xắn tay áo lên. Desmond vật lộn nhưng Avery đã ghì chặt đầu anh ta.

Úp mặt Keely vào bụng tôi để cô bé không trông thấy, chúng tôi đứng nhìn Thợ Làm Vườn đánh con trai hắn bằng gậy. Việc đó để lại những vết đỏ lừ nhanh chóng tấy lên thành sưng tím và Avery, đồ khốn bệnh hoạn, vui sướng trước mọi cú đập. Desmond tiếp tục vật lộn nhưng không kêu, bất chấp bị đau đến đâu. Thợ Làm Vườn đếm từng lần, và sau lần thứ hai mươi, hắn ném cái gậy tre ra xa.

Tiếng reo hò của Avery dừng lại. “Thế thôi á?” Gã hỏi. “Bố cũng đã đánh tôi chừng đó vì đóng dấu con khốn kia!”

Tôi ấn một bàn tay trên hông và cảm nhận cái sẹo dày để lại từ lần đóng dấu ấy. Chẳng lẽ hai mươi gậy là tương xứng ư?

“Avery, đừng có xía vào chuyện này.”

“Không! Nó đã có thể đẩy cả hai bố con ta vào tù, thậm chí lãnh án tử,

thế mà bố tha cho nó chỉ với hai mươi gậy?" Gã thả thằng em lên con đường phủ cát và đứng thẳng lại. "Nó đã suýt hủy hoại mọi thứ mà bố vất vả gây dựng suốt ba mươi năm qua. Nó đã quay lưng lại với ý nghĩa của việc làm con trai bố. Nó đã quay lưng lại với bố!"

"Avery, tao đã bảo…"

Avery rút thứ gì đó từ lưng quần ra và đột nhiên điều cha gã đã nói với gã không còn quan trọng nữa. Avery đã nắm quyền.

Một khẩu súng thường khẳng định chuyện đó.

"Bố cho nó tất cả mọi thứ!" Gã gào lên, chĩa khẩu súng vào em trai. "Thằng Desmond quý giá của bố, kẻ không bao giờ làm một việc gì để giúp bố gây dựng Vườn này, vậy mà bố vẫn tự hào về nó đến chết dẫm. *Các cô Bướm thích nó. Nó không làm đau họ. Nó hiểu họ hơn.* Ai mà thèm quan tâm hả? Tôi cũng là con trai bố, là đứa con đầu lòng. Tôi mới là người mà đáng lẽ bố phải biết tự hào."

Cha gã giơ hai tay lên, nhìn đăm đăm vào khẩu súng. "Avery, ta luôn luôn tự hào về con…"

"Không, bố sợ tôi. Đến cả tôi cũng biết sự khác biệt đó, bố ạ."

"Avery, làm ơn bỏ súng xuống. Không có chỗ cho nó ở đây."

"Không có chỗ cho nó ở đây," gã lặp lại với một nụ cười khỉnh. "Bố luôn luôn nói như thế về mọi thứ tôi muốn!"

Với một tiếng rên rỉ đau đớn, Desmond lăn người nằm ngửa và chống hai khuỷu tay đẩy người lên.

Khẩu súng cướp cò.

Desmond ngã ngửa ra đường với một tiếng kêu, máu loang rộng ra trên ngực áo sơ mi rách te tua của anh ta. Thợ Làm Vườn lao tới với một

tiếng kêu thất thanh và khẩu súng vang lên lần nữa, Thợ Làm Vườn ngã quỵ gối, tóm chặt một bên sườn.

Tôi đẩy Keely vào Danelle và đẩy cả hai xuống sau một gò đất. “Ở đây,” tôi rít lên.

Bliss tóm lấy tay tôi. “Anh ta có đáng không?”

“Có thể là không,” tôi thừa nhận. “Nhưng anh ta đã gọi điện.”

Với một cái lắc đầu buồn bã, em ấy thả tay, và tôi lao tới trước từ vòng ôm của các cô gái. Tôi gần tới chỗ Desmond thì Avery tóm được tóc tôi và giật tôi ngã ra.

“Còn đây chính là con khốn ấy, nữ hoàng bé nhỏ của Vườn.” Gã dùng báng súng đánh tôi mạnh đến mức tai tôi ong ong, một phần khẩu súng bào cả mảng da đầu tôi. Thả rơi khẩu súng, gã đá vào đầu gối tôi và dùng dằng với cái thắt lưng của mình. “Chà, giờ thì tao đã là Chúa Vườn rồi nên tốt nhất mày nên học chút tôn trọng.”

“Mày mà đưa cái đó lại gần miệng tao là tao sẽ cắn cụt nó,” tôi gầm gừ, và từ đằng sau gờ đất, Bliss reo lên.

Gã lại đánh tôi lần nữa, lần nữa, và đang giơ tay định đánh tiếp thì giọng Nazira làm gã ngưng lại.

“Tôi nghe thấy tiếng còi hụ rồi!”

Tôi chẳng nghe thấy gì hết ngoài tiếng chuông vẫn đổ bên trong hộp sọ tôi, nhưng một số cô gái khác cũng bảo rằng họ nghe thấy. Tôi không chắc họ đang cố làm gã phân tâm hay tiếng còi là thật nữa.

Avery thả tôi ra và chạy qua Vườn để trèo lên mỏm đá hòng tự nhìn. Tôi bò tới chỗ Desmond, người đang cố giữ áp lực trên ngực bằng một tay. Tôi gạt hai tay anh ra và tự mình giữ chỗ đó, máu anh ấm và dinh dính khi

nó tuôn ra lòng bàn tay tôi. “Xin anh đừng chết,” tôi thì thào.

Anh siết tay tôi yếu ớt nhưng ngoài ra không cố trả lời gì.

Thợ Làm Vườn rên rỉ và lê mình tới phía bên kia của con trai. “Desmond? Desmond, trả lời bố!”

Cặp mắt xanh nhạt - cặp mắt của cha anh ta - hấp háy mở. “Cách duy nhất để bảo vệ họ khỏi anh ta là để họ đi,” anh hổn hển nói. Mồ hôi vã ra mặt anh. “Anh ta sẽ giết hết họ mất và họ sẽ chịu đau đớn từng phút một.”

“Giữ tỉnh táo, Desmond,” cha anh ta cầu xin. “Chúng ta sẽ đưa con đến bệnh viện và tìm ra cách. Maya, cứ giữ nguyên áp lực ở đó!”

Tôi đã không dừng lại.

Nhưng giờ thì tôi đã nghe được tiếng còi hụ.

Avery nhảy chồm chồm và chửi thề trên mỏm đá. Các cô gái bổ nhào tới quanh chúng tôi, có lẽ họ cho rằng Thợ Làm Vườn và Desmond là một ván cược an toàn hơn Avery-đã-điên-loạn. Ngay cả Lorraine cũng tụ lại với chúng tôi và không ai cố đẩy mụ ra. Bliss nhặt khẩu súng lên với hai bàn tay run rẩy, nhưng ánh mắt em vẫn còn nhắm đến Avery.

Và tiếng còi hụ ngày một to hơn.

“Tôi vẫn không hiểu tại sao họ quay lại,” cô gái thì thầm, tóm chặt bàn tay ông như tìm nơi bấu víu. “Họ đã không tìm thấy gì lần đầu đến đúng không? Nếu không Thợ Làm Vườn đã không cho nâng các bức tường lên.”

“Một trong các cảnh sát ở đồn đã cho kiểm tra những cái tên mà Desmond báo cáo trên điện thoại. Họ nhận ra tên Keely ngay vì cô bé chỉ vừa mất tích gần đây, nhưng khi anh ta cho chạy những cái tên khác, cờ báo

động của FBI đã bật lên lượt tìm kiếm ấy. Sĩ quan cấp trên của anh ta đã liên hệ với chúng tôi và chúng tôi gặp họ ngoài đó, Cassidy Lawrence chẳng hạn. Cô ấy đã mất tích gần bảy năm trước ở Connecticut. Không có lí do gì để nói tên cô ấy cùng tên Keely trừ phi thực sự có một mối liên hệ giữa họ."

"Vậy ra Lyonette là một phần lí do mà cuối cùng chúng tôi cũng được tìm ra?" Cô hỏi với nụ cười nhẹ.

"Đúng, chính là cô ấy."

Họ ngồi im lặng một vài phút, nhìn người đàn ông trên giường hít vào và thở ra.

"Inara…"

"Phần còn lại của câu chuyện."

"Hi vọng rằng đây là điều khó khăn cuối cùng tôi phải hỏi cô."

"Cho đến khi ông yêu cầu tôi lên bục nhân chứng," cô thở dài.

"Tôi rất tiếc, thực sự đấy, nhưng chuyện gì đã xảy ra tiếp theo?"

Sirvat chết tiệt.

Thợ Làm Vườn rút điều khiển từ xa trong túi quần ra và bấm một loạt mã số trên bảng số nhỏ xíu của nó. "Sirvat, làm ơn vào phòng ngay cạnh cửa ra vào, lấy vài cái khăn và ống cao su ra đây."

"Phòng cạnh Zara à?" Cô ta hỏi.

"Đúng rồi, phòng đó đấy."

Một nụ cười chậm rãi giãn ra trên mặt cô ta và cô ta quay ngoắt bỏ đi

với một tiếng cười. Sirvat đã ở đó khoảng một năm rưỡi và từ những gì tôi biết thì cô ta chỉ cô độc và… kì quặc thôi.

Thợ Làm Vườn chỉnh lại thắt lưng để tăng áp lực lên vết thương bên sườn hắn và vuốt tóc con trai, bảo anh phải giữ tỉnh táo, hỏi anh nhiều câu và cầu xin anh trả lời. Des siết chặt tay tôi để phản ứng với vài thứ và anh còn đang thở, nhưng anh không cố nói, tôi nghĩ như vậy tốt hơn.

"Sau khi đã buộc khăn quanh người anh ấy, ông có cho chúng tôi đưa anh ấy ra cửa trước không?" Tôi hỏi.

Thợ Làm Vườn chỉ nhìn thẳng vào tôi, gần như nhìn xuyên qua tôi, có vẻ đang cân nhắc các cô Bướm với tính mạng con trai mình, kể cả vào lúc này. Cuối cùng, hắn gật đầu.

Rồi tôi ngửi thấy mùi và cứng đờ người.

Danelle là người tiếp theo ngửi thấy và mũi cô ấy chun lại. "Cái gì đấy?"

"Formaldehyde," tôi rít lên. "Chúng ta phải chạy xa khỏi căn phòng đó."

"Phòng nào?"

Thợ Làm Vườn càng tái nhợt. "Không hỏi han gì nữa, các cô, đi thôi."

Chúng tôi phải kéo Desmond trên cát, Thợ Làm Vườn lảo đảo và chậm lại đằng sau chúng tôi. Chúng tôi lao qua thác nước - bất kì ai cố nán lại cho khô ráo đều bị Bliss đẩy tới - và chen chật cả hang.

Vượt qua tiếng thác nước, chúng tôi nghe thấy Sirvat cười sằng sặc, và rồi…

Cô gái lắc đầu. “Tôi không biết phải mô tả vụ nổ như thế nào,” cô kể với ông. “Nó chỉ siêu to, cả âm thanh lẫn sức nóng. Vài tảng đá rơi từ trên đỉnh mỏm đá xuống, nhưng cái hang không sập như tôi đã có phần sợ hãi. Lửa và kính vỡ ở khắp mọi nơi và tất cả những đám tro nhỏ ngu ngốc ấy bốc thẳng lên thành hơi nước nóng. Không khí ùa vào từ trần nhà đã vỡ và ngọn lửa bốc về phía đó. Khói tỏa ra, cùng với những con bướm thật, nhưng kể cả khi đó, khói vẫn còn quá dày đến mức chúng tôi không thở nổi. Chúng tôi phải thoát khỏi đó.”

“Cô trèo qua suối à?”

“Cho đến khi tới được cái ao. Chân chúng tôi đã bị đám kính cắt xẻ khá tệ, nhưng lửa đang lan ra và nước dường như là một lựa chọn tốt hơn. Phần phía trước của Vườn biến thành một đám lửa khổng lồ. Tôi hỏi Thợ Làm Vườn…” Cô nuốt khan thật mạnh, nhìn sang gã đàn ông trên giường. “Tôi đã hỏi ông Macintosh liệu có lối thoát hiểm nào không, có bất kì cách nào thoát ra ngoài không, nhưng hắn nói… hắn chưa từng nghĩ sẽ có bất kì chuyện gì xảy ra.”

Cô xoay bàn tay trong tay ông đến khi tay kia có thể thò xuống dưới lớp băng để chạm vào mấy cái vảy. Ông khẽ gạt nó đi.

Lửa lan ra quá nhanh. Từng mảng kính vỡ ra trên đầu, rơi ào ào xuống chúng tôi thành từng miếng sắc nhọn. Willa né một cái nhưng lại bước thẳng vào cái khác làm đầu cô bị xẻ thành hai nửa. Chúng tôi có thể thấy cả lửa bên trên kính, đang lan ra nhà kính bên ngoài.

Thợ Làm Vườn lắc đầu, dựa vào Hailee tìm trợ giúp. “Nếu nó lan tới

phòng để phân bón thì sẽ có vụ nổ thứ hai mất," hắn vừa nói vừa ho.

Nhưng giờ thì hầu hết các cô gái đều đang khóc.

Tôi nghĩ ra một cách khả dĩ để chúng tôi không bị kẹt lại và tiêu đời. "Mỏm đá," tôi nói. "Nếu chúng ta đập vỡ được vài mảng kính trên tường, chúng ta có thể trèo ra ngoài mái của hành lang."

"Và thế nào nữa, trượt xuống đống kính đang hay đã vỡ để ra vườn ngoài chắc?" Bliss lẩm bẩm. "Và vẫn còn có thể bị gãy cổ chân, chân, xương sống khi hạ cánh?"

"Tốt thôi. Đến lượt em đó."

"Chả biết mẹ gì. Đến lượt chị."

Desmond cười khùng khục rồi rên rỉ.

Pia hét lên và chúng tôi đồng loạt quay lại để thấy Avery đằng sau cô ấy, cánh tay bị bỏng và phồng rộp đang chẹn ngang cổ họng cô. Một mẩu kính rung rinh trên vai gã, bồ hóng và những vết cắt dài chằng chịt trên má gã. Gã cười lớn và cắn vào cổ cô gái trong lúc cô chống cự.

"Avery, thả cô ấy ra," Thợ Làm Vườn rên lên.

Bất chấp ngọn lửa gào rú, chúng tôi vẫn nghe thấy tiếng cổ cô ấy bị bẻ gãy.

Hắn ném thi thể cô ấy sang bên rồi giật lùi trước một tiếng nổ lớn. Tôi quay sang và thấy Bliss cùng khẩu súng, hai chân em đứng tấn, và em bắn gã thêm lần nữa. Gã gào lên vì đau đớn và đổ nhào tới trước, em siết cò thêm hai lần cho đến khi cuối cùng gã cũng ngã úp mặt xuống một bụi hoa.

Một trong những cái cây to hơn bị cháy sạch cành nhánh đã nứt ra ở gần gốc và đổ sầm vào tường tạo ra một tiếng động kinh hoàng. Kính vỡ vụn, tấm kim loại rạn ra dưới sức nặng của nó, mái nhà màu đen ngăn cách

giữa hai phần của tòa nhà kính đổ sụp bên dưới nó. Chúng tôi có thể trông thấy phần nhà kính bên ngoài qua ngọn lửa đang nhảy múa.

“Em vẫn chưa nghĩ ra cái gì,” Bliss nói và sặc vì khói. “Thật đấy, vẫn đến lượt chị nghĩ kế đấy.”

“Xéo đi,” tôi lẩm bẩm và em dành cho tôi nụ cười yếu ớt.

Tôi móc cổ chân mình vào đầu gối Ravenna và kéo cô tới thế chỗ tôi ấn vào ngực Desmond. Với từng ấy cử động khi chúng tôi di chuyển anh, tôi không nghĩ việc ấy giúp ích gì cho anh nữa, nhưng tôi không thể chịu nổi nếu ít nhất không thử làm. Anh đã cố, kể cả khi không thành công lắm. Chúng tôi có thể cố.

Và tôi không muốn anh chết. Không, khi cuối cùng anh đã cho chúng tôi một cơ hội sống.

Tôi chạy đến chỗ cái cây bị đổ, gạt những mẩu kính lớn hơn và các cành nhánh lởm chởm. Cơn đau buốt nhói trong tay tôi, nhưng nếu chỉ có một phần cơ hội để thoát ra ngoài, tôi cần phải thử. Glenys và Marenka tới giúp tôi, rồi đến Isra gia nhập, và chúng tôi cố tìm lối ra quanh thân cây. Chúng tôi đã dọn được một bên của nó, với sức của bốn người đẩy và xô từ phía bên kia, cuối cùng chúng tôi đã gạt được thân cây đủ xa đến nhà kính bên ngoài.

Marenka nhặt một mẩu kính từ cánh tay tôi và ném nó đi. “Tôi nghĩ tôi biết một cách để mang anh ta qua đây.”

“Thử xem nào.”

Cô ấy nhấc hai vai Desmond bằng cách xốc nách anh. Tôi đứng giữa hai chân anh và luồn tay xuống dưới hai đầu gối. Trông không đẹp đẽ gì, và chắc chắn là không dễ, nhưng chúng tôi cũng đã xếp thành một hàng dọc.

Bliss dẫn đường, Danelle và Keely đi sát sau lưng em, Isra ở lại, gạt sang bên các vụn gạch đá khi chúng rơi xuống, Thợ Làm Vườn ở sau lưng cô. Không giúp được gì, vì hắn không làm được gì thật, nhưng hắn khiến những cô gái đang sợ hơn - hay đang sợ đến đờ cả ra - đi theo chúng tôi. Khói ngày càng dày và tất cả chúng tôi ho sặc sụa. Nhiều hình dáng di chuyển bên trên nhà kính ngoài và đột nhiên một tiếng vỡ lớn chạy dọc tấm kính dài 1,8m chặn ở mặt sàn. Ai đó đang vung rìu vào nó. Chúng tôi lùi lại, chờ xem họ có đi qua được không, và sau vài cú bổ nữa, phần giữa tấm kính nát ra. Dùng đầu rìu, một lính cứu hỏa đập vỡ phần kính còn lại trên khung và ném xuống một chiếc thang dù vắt qua các cành cây.

"Lên nào," anh ta - hay cô ta - kêu gọi qua chiếc mặt nạ.

Các lính cứu hỏa khác theo sau và hai người họ đỡ Desmond từ tay chúng tôi. Dù không khí chưa hẳn đã sạch, nhưng chúng tôi hít thở được hơi đầu tiên kể từ rất lâu rồi, và vài cô gái còn chưa khóc thì lúc này đã bắt đầu nức nở khi họ bước ra lớp cỏ mùa thu khô giòn và cảm nhận không khí lạnh bao bọc xung quanh. Vài người trong số họ quỳ gối trong cơn kinh ngạc và phải có người kéo đi.

Tôi cố đếm đầu người sau khi họ đã mang Desmond đi, và tôi có thể thấy Isra cũng đang làm việc tương tự ở nhà kính bên ngoài, cả hai chúng tôi đều cố tìm hiểu xem chúng tôi đã để mất bao nhiêu người trước khi đến được thời điểm này. Rồi đến… đến… tiếng uỳnh này và thêm một vụ nổ khác bùng ra từ một trong mấy căn phòng và lần cuối tôi trông thấy Isra, cô đang bay nghiêng vào một quả bóng lửa, ba người khác còn đang bám vào cô, Thợ Làm Vườn nằm trên mặt đất, lửa nhảy múa khắp người hắn. Tôi cố chạy đến chỗ mấy cô gái, nhưng một người lính cứu hỏa đã tóm chặt cổ tay tôi và giật tôi tránh ra.

“Rồi sau đó đến xe cứu thương, bệnh viện và căn phòng nơi tôi gặp ông,” cô gái thở dài. “Thế là hết. Toàn bộ câu chuyện.”

“Chưa hẳn.”

Cô gái nhắm mắt lại, đưa bàn tay đang cầm chú rồng xanh nhỏ lên má. “Tên tôi.”

“Thợ Làm Vườn giờ đã có tên hắn. Tên cô thật sự kinh khủng đến thế sao?”

Cô gái không trả lời.

Ông đứng dậy và đỡ cô lên. “Đi nào. Xem thêm một điều này nữa.”

Cô theo ông ra ngoài cửa, bước qua Eddison đang cau có nói chuyện với một kĩ thuật viên hiện trường trong chiếc áo gió và bước vào cánh cửa ở bên kia hành lang. Lần này ông dẫn cô đi hết đường tới tận bên giường trước khi cô có thể trông thấy ai nằm đó và ông trông thấy hơi thở của cô gấp gáp lên.

Desmond từ từ mở mắt ra, không tập trung vì còn thuốc nhưng khi trông thấy cô, một nụ cười nhẹ làm vành môi anh cong lên. “Chào,” anh thì thào.

Cô phải mấp máy mấy lần thì giọng nói mói tìm được nhịp. “Chào.”

“Anh xin lỗi.”

“Không… không, anh… anh đã làm việc đúng đắn.”

“Nhưng đáng lẽ anh phải làm việc đó sớm hơn nhiều.” Bàn tay anh đưa lên trên tấm chăn, chiếc ống nhựa cuộn tròn bên dưới lớp băng dính gắn chặt mũi kim dưới da anh.

Cô cử động như thể sẽ nắm tay anh, nhưng những ngón tay cô cuộn lại thành nắm đấm trước khi chúng chạm tới anh. Cô nhìn anh đăm đăm, miệng khẽ há ra, môi dưới run run vì sốc.

Mắt anh từ từ nhắm lại khi anh trở nên bất động. Ngủ hay bất tỉnh thì không ai biết.

"Cậu ta vẫn còn yếu," Victor khẽ nói. "Cậu ta cần thời gian dài để bình phục, nhưng các bác sĩ nói có lẽ cậu ta đã qua cơn nguy kịch."

"Anh ấy sẽ sống chứ?" Cô thì thầm. Mắt cô đã ươn ướt, nhưng không có giọt lệ nào rơi. Một tay tóm chặt chú rồng xanh nhỏ, cô vòng cánh tay còn lại trước bụng, một cử chỉ bảo vệ mà đáng lẽ cô không còn cần tới nữa. "Rồi anh ấy sẽ bị xử tội đồng lõa," cuối cùng cô nói.

"Việc đó không phụ thuộc vào chúng tôi. Có thể người ta sẽ đưa ra một thỏa thuận nào đó với cậu ta, nhưng…"

"Nhưng đáng lẽ anh ấy phải báo cảnh sát từ sáu tháng trước và chẳng bao lâu nữa, tất cả mọi người sẽ biết điều đó."

Victor gãi đầu. "Tôi thừa nhận, tôi đã tưởng là cô sẽ nhẹ nhõm hơn khi thấy cậu ta còn sống."

"Tôi có chứ. Chỉ là chuyện này…

"Phức tạp?"

Cô gật đầu. "Có lẽ sẽ tử tế hơn khi để mặc anh ấy không phải chịu hậu quả cho sự hèn nhát của mình. Anh ấy chỉ làm được quá ít và quá muộn, nhưng rốt cuộc anh đã làm điều đúng đắn, và giờ anh sẽ bị trừng phạt vì phải mất quá nhiều thời gian. Đáng lẽ ra anh ấy đã có thể chết một cách kiên cường, nhưng giờ lại sống như một kẻ hèn nhát."

"Vậy là chuyện chưa bao giờ thành sự thật?"

“Đủ thật để những vết sẹo còn lại. Nên không thật lắm đâu. Làm sao có thể hơn thế được?”

“Gần như chắc chắn cậu ta sẽ phải hầu tòa ở một mức độ nào đó. Có khi cô còn được gọi để làm chứng chống lại cậu ta.”

Vẫn còn nhìn chàng trai trẻ nằm trên giường, cô gái không trả lời.

Ông không chắc phải nói gì khác. “Inara…”

“Inara!” Giọng phụ nữ từ hành lang vẳng lại. “Ina… đúng, tôi thấy thẻ của anh rồi, đồ khốn kiêu ngạo, nhưng trong kia là gia đình tôi! Inara!” Có tiếng ẩu đả, rồi cánh cửa mở đánh rầm một cái cho thấy một phụ nữ có chiều cao trung bình, cỡ ngoài ba mươi tuổi, mái tóc nâu đỏ đã nhạt màu có nguy cơ xổ tung từ cái búi tạm bợ.

Inara đông cứng khi mới quay được nửa người sang, hai mắt cô trợn trừng. Giọng cô thoát ra còn khẽ hơn cả một hơi thở. “Sophia?”

Sophia chạy vào phòng, nhưng Inara đã gặp cô ta ở giữa đường, và hai người họ ôm chầm lấy nhau chặt tới mức ngón tay trắng bệch ra. Họ khẽ đung đưa từ bên này sang bên kia vì sức mạnh trong vòng ôm ấy.

Sophia đó ư? Người mẹ trong căn hộ? Làm thế nào mà cô ta lại biết Inara đang ở đây?

Eddison với gương mặt bừng bừng giận dữ bước vào phòng, lừ mắt với người phụ nữ trong lúc cậu ta đi ngang. Cậu ta dúi một cuốn sổ tay màu đen tuyền, với những trang giấy dày cộm vào tay Victor. “Nó nằm trong một ngăn kéo bí mật bị khóa trái ở bàn làm việc của hắn. Kỹ thuật viên đang cho chạy một loạt tên thì tìm được một thứ thú vị.”

Victor gần như không muốn biết, nhưng đây là công việc của ông. Rời mắt khỏi hai người phụ nữ, ông nhìn tấm giấy nhớ màu xanh lá đang phấp

phới bên mép sổ ở vào khoảng hai phần ba cuốn sổ. Ông mở ra vài trang trước nó.

Trong ảnh là một phụ nữ trẻ sợ hãi, cặp mắt ậng nước đang nhìn ông chằm chằm, hai vai so lại và hai bàn tay giơ lên một phần như thể bị bắt gặp đúng lúc đang cố che bầu ngực trần của mình khỏi ống kính. Bên cạnh đó, một bức ảnh chụp từ sau lưng, cho thấy cặp cánh mới tinh. Bên dưới nó, lại là cặp cánh ấy trong một bể kính trưng bày mới, những đường viền cánh mờ đi bởi lớp kính và chất dẻo không màu. Trong khoảng trống có hai cái tên - Lydia Anderson, bên trên và Siobhan, bên dưới - được viết bằng nét chữ đàn ông chắc nịch, tiếp theo là “Gulf Fritillary” và thời gian cách nhau bốn năm.

Trang tiếp theo là một cô gái khác, và một cô khác nữa, cô gái trong trang giấy có giấy nhớ chỉ có hai bức ảnh. Và chỉ có một ngày. Bên dưới bức ảnh một mỹ nhân tóc đỏ với cặp mắt nâu sợ sệt là dòng chữ viết…

“Sophia Madsen,” Victor đọc lớn lên, choáng váng.

Người phụ nữ nhìn vào ông qua vai Inara. Cô ta đọc nốt dòng chữ cho ông. “Lara.”

“Làm thế nào…”

“Sẽ không ai có thể nói về một cô Bướm đã trốn thoát nếu chưa từng có,” Inara lẩm bẩm trong tóc Sophia. “Như thế sẽ đau đớn lắm.”

“Vụ trốn thoát là thật. Cô… cô đã trốn thoát?”

Cả hai cùng gật đầu.

Eddison cau có. “Các chuyên viên phân tích đã gõ cái tên ấy ra và nó hiện ra lần nữa trong danh sách nhân viên của nhà hàng Sao Hôm. Họ đã cử ai đó tới nhà hàng và cả hai địa chỉ trong giấy tờ, nhưng cô ta đã không còn

ở đó.”

“Tất nhiên là không rồi,” Sophia đốp lại. “Làm sao tôi có thể ở đó khi đang trên đường đến đây?” Cô ta lùi lại khỏi Inara. Không thả tay ra mà chỉ lùi vài bước đủ để ngắm nhìn cả người cô gái. Chiếc áo sơ mi của Sophia đã sờn và quá rộng, phần cổ hở hoác trượt xuống một bên vai hé lộ sợi dây áo ngực và đường mép cánh đã mờ, bị kéo căng ra khi cân nặng tăng lên. “Taki đã trông thấy em trên bản tin, khi em được mang tới bệnh viện, ông ta đã chạy lên tận căn hộ để gọi tất cả mọi người. Họ đã gọi cho chị và ôi, Inara!”

Inara hụt cả hơi trong vòng ôm mới của Sophia, nhưng không bảo cô ta buông ra.

“Em có ổn không?” Sophia hỏi.

“Rồi em sẽ ổn,” Inara lặng lẽ trả lời, gần như ngại ngần. “Tay em là tệ nhất, nhưng nếu em cẩn thận một chút thì chúng sẽ lành thôi.”

“Đó không phải chuyện chị hỏi, và chị đang hỏi đây. Giờ chị đã có chỗ ở riêng, chị có thể phá vỡ quy tắc của căn hộ.”

Khuôn mặt Inara sáng lên, mọi sự bất an và hoảng hốt đã biến mất. “Chị đã đòi lại được các con rồi!”

“Chị đã làm được và chúng sẽ rất vui được gặp em. Chúng nhớ em y như bọn chị nhớ em. Chúng bảo không ai đọc sách cho chúng hay như em cả.”

Eddison còn chưa chuyển hẳn được tiếng cười của mình thành tiếng ho.

Inara ném cho cậu ta cái nhìn chua chát.

Về phần mình, Victor gần như nhẹ cả người khi thấy cô gái né tránh câu hỏi thúc bách hơn. Ít nhất cô vẫn làm thế với tất cả mọi người. Ông

hắng giọng để thu hút sự chú ý của họ. "Tôi xin lỗi phải cắt ngang, nhưng tôi buộc phải đòi hỏi một lời giải thích."

"Ông ấy vẫn thường thế đó," Inara lẩm bẩm.

Sophia chỉ cười. "Việc của ông ấy là thế. Nhưng có lẽ…" Cô ta liếc vào chàng trai đang nằm trên giường, mắt Victor dõi theo. Desmond không hề động đậy gì khi lắng nghe tất cả những tiếng ồn này. "Ở chỗ khác nhé?"

Victor gật đầu và dẫn họ ra khỏi phòng. Trên hành lang, ông có thể trông thấy Thượng nghị sĩ Kingsley đang đứng một mình trước cánh cửa dẫn vào phòng các cô Bướm, hít nhiều hơi dài. Đáng lẽ bà ta phải có vẻ mềm mỏng hơn trong chiếc áo sơ mi và chân váy nhưng thay vào đó, trông bà chỉ có vẻ sợ hãi. Victor tự hỏi liệu bộ vest của bà ta có giống như son môi của Inara không, chỉ là một bộ giáp chống lại cả thế giới.

"Ông có nghĩ bà ta sẽ đi vào không?" Inara hỏi.

"Cuối cùng sẽ vào," ông trả lời. "Một khi bà ta nhận ra đây không phải là việc mà bà ta có thể chuẩn bị tâm lý trước."

Ông dẫn họ vào một căn phòng trong vùng ngăn cách giữa các cô Bướm và gia đình Macintosh. Ít nhất nó cũng riêng tư, và một trong các lính gác đã lui đi để đảm bảo họ không bị làm phiền. Inara và Sophia ngồi cạnh nhau trên một trong mấy chiếc giường đã bị lột đệm, đối diện với cánh cửa và bất kì ai có thể cố đi vào. Victor ngồi trên chiếc giường đối diện. Ông không ngạc nhiên khi Eddison quyết định đi đi lại lại thay vì ngồi.

"Cô Madsen?" Victor giục. "Nếu cô vui lòng?"

"Ông đúng là thích đi thẳng vào vấn đề đấy nhỉ?" Sophia lắc đầu. "Tôi rất tiếc, nhưng không, chưa được. Tôi đã chờ lâu hơn các ông rồi."

Victor chớp mắt, nhưng gật đầu.

Sophia bao cả hai tay mình quanh tay Inara, giữ thật chặt. “Bọn chị tưởng điều gì đó trong quá khứ đã bắt kịp em,” cô ta bảo. “Bọn chị tưởng em đã bỏ chạy.”

“Đó là một giả định hợp lý,” Inara khẽ nói với cô ta.

“Nhưng tất cả quần áo của em…”

“Chỉ là quần áo thôi.”

Sophia lắc đầu. “Nếu em định bỏ chạy thì em phải cầm theo tiền. Nhân tiện, Whitney và chị đã mở một tài khoản cho em. Bọn chị không thấy thoải mái với chừng ấy tiền mặt bên mình.”

“Sophia, nếu chị đang cố tìm cách để đổ một phần lỗi cho mình, chị sẽ không tìm được từ em đâu. Tất cả chúng ta đều đang chạy trốn khỏi thứ gì đó. Ai cũng biết như thế. Tất cả chúng ta đều biết không nên hỏi nếu ai đó biến mất.”

“Đáng lẽ bọn chị phải thắc mắc. Lại còn vấn đề thời điểm…”

“Không cách nào biết trước được đâu.”

“Thời điểm ư?” Victor hỏi.

“Sự kiện mà Thợ Làm Vườn… ông Macintosh…”

Sophia bỗng cười phá lên. “Hắn có một cái tên. Ý tôi là, tất nhiên hắn có, nhưng… thật lạ lẫm làm sao.”

“Sự kiện ở nhà hàng Sao Hôm,” Inara nói tiếp. “Tôi đã không nói gì về chuyện ông Macintosh cha đáng sợ, chỉ kể về vụ chạm trán với Avery. Nhưng rồi chúng tôi về nhà cùng cả đống cánh bướm giả ấy.”

“Tôi đã uống say bí tỉ,” Sophia buồn bã nói. “Cảm giác như bị kéo lại địa ngục vậy.”

“Tôi đã đưa chị ấy ra cầu thang thoát hiểm để hít thở chút không khí

và rốt cuộc chị đã kể hết về Vườn cho tôi nghe."

"Tôi chưa bao giờ kể với bất kì ai trước đó."

"Tại sao lại không?" Victor hỏi. Từ khóe mắt mình, ông trông thấy bước chân Eddison đã ngừng lại.

"Đầu tiên là vì dường như không có gì để kể. Tôi không biết tên hắn, tôi đã quá hoảng loạn trong lúc bỏ đi đến mức không chú ý gì đến xung quanh. Tôi không biết dinh thự đó nằm ở đâu. Tất cả những gì tôi có là một hình xăm, một bào thai đang thành hình và một câu chuyện điên rồ. Tôi đã nghĩ nếu tôi tới gặp cảnh sát, họ cũng sẽ như cha mẹ tôi: cho rằng tôi say xỉn hoặc phê thuốc hoặc đi lang chạ khắp nơi và đang nói dối để tránh hậu quả."

"Cô đã quay về gặp bố mẹ ư?"

Cô ta nhăn nhó. "Họ đã đá tôi ra khỏi nhà. Bảo rằng tôi là một nỗi ô nhục. Tôi không còn nơi nào để đi. Tôi mới mười chín tuổi, mang thai và không có bất kì ai giúp đỡ."

Eddison ghé lên mép giường Victor đang ngồi. "Vậy ra Jillie là của Thợ Làm Vườn?"

"Jillie là con tôi," cô ta đáp lại và gầm gừ với Eddison.

Eddison giơ cả hai tay lên trong một cử chỉ xoa dịu. "Nhưng hắn là cha."

Sophia xìu xuống và Inara dựa vào người cô an ủi. "Đó lại là một lí do nữa để không nói gì cả. Nếu hắn phát hiện ra con bé, tôi có thể đã mất nó. Không có tòa án nào trên đời để nó ở với một gái điếm nghiện ma túy trong khi nó có thể sống với một gia đình giàu có, danh giá. Ít nhất khi dịch vụ xã hội đón các con tôi đi, tôi còn có thể cố gắng mà giành lại chúng. Nếu hắn

cướp Jillie đi, tôi sẽ không bao giờ trông thấy con bé nữa, và tôi không nghĩ Lotte sẽ vượt qua được chuyện đó. Chúng là con tôi. Tôi phải bảo vệ chúng."

Victor nhìn Inara. "Đó chẳng phải là việc Desmond đã làm sao? Bảo vệ gia đình cậu ta? Cô đã không đánh giá cao cậu ta vì thế."

"Việc này không giống."

"Không ư?"

"Ông biết là không mà," cô nói khô khốc. "Sophia đang bảo vệ các con mình. Những đứa trẻ vô tội không đáng phải chịu khổ vì mọi chuyện đã xảy ra. Desmond chỉ bảo vệ lũ tội phạm. Lũ sát nhân."

"Làm sao cô thoát được?" Eddison hỏi.

"Tôi sắp phải thử thai," Sophia trả lời. "Tôi đã bắt đầu tăng cân, và tôi bị nôn vài lần sau bữa trưa. Lorr… y tá của chúng tôi mang que thử tới nhưng lại bị gọi đi để xử lý một vết thương trước khi mụ ta kịp xem tôi làm việc đó. Tôi hoảng lên. Tôi chạy vòng quanh tìm bất kì một lối ra nào mà có thể tôi đã bỏ lỡ trong hai năm rưỡi ở đó. Rồi tôi trông thấy Avery."

"Avery đã ở trong Vườn rồi."

"Hắn chỉ vừa khám phá ra nó vài tuần trước. Cha hắn đã cho hắn mật mã nhưng hắn lại gặp rắc rối với việc nhớ nó. Hắn làm rất chậm khi bấm mật khẩu. Hôm đó, tôi đã trốn sau bụi kim ngân và nhìn hắn lúng túng mở cửa. Thậm chí hắn còn đọc thầm dãy số trong lúc bấm. Tôi chờ một lát, rồi tự bấm số cho mình. Tôi đã gần quên mất rằng các cánh cửa có thể mở bình thường."

Victor xoa má. "Cô có kể với bất kì ai khác không?"

Cô đã định xù lông lên, nhưng rồi hai vai cô so lại. "Tôi đoán tôi có

thể thấy tại sao đó lại là một câu hỏi," cô ta thừa nhận. "Rốt cuộc, vì không tới gặp cảnh sát, tôi đã bỏ mặc họ ở đó đến chết, đúng không? Nhưng tôi đã thử." Cô ta nhìn thẳng vào ông. "Tôi thề với ông, tôi đã thử. Họ thì quá sợ ra đi. Còn tôi quá sợ phải ở lại."

"Sợ ư?"

"Điều gì sẽ xảy ra nếu ông chỉ suýt trốn thoát?" Inara hỏi, nhưng cảm giác câu đó như một lời nhắc hơn là câu hỏi.

"Lúc ấy mới chưa đầy một tháng kể từ khi một cô gái tên là Emiline nấn ná bên ngoài trong lúc bảo dưỡng vườn," Sophia kể. "Cô ấy đã cố kể với các Thợ Làm Vườn về chuyện đang diễn ra, nhưng chắc hẳn Thợ Làm Vườn đã dẹp bỏ nó bằng cách nào đó. Lần tiếp theo tôi trông thấy, cô ấy đã nằm trong bể kính. Trốn thoát là một nỗ lực rất khó khăn khi ông trông thấy sự trừng phạt dành cho nó. Nhưng ông lại trách tôi vì bỏ lại họ phía sau."

"Không," Victor lắc đầu. "Cô đã cho họ cơ hội. Cô không thể cứu người bất chấp ý chí của họ."

"Nhân nói đến chuyện đó, Lorraine đang ở đây."

Sophia quay sang nhìn Inara sợ hãi. "Ôi không, vẫn còn ư?"

Inara gật đầu.

"Người đàn bà đáng thương," cô ta lẩm bẩm. Inara liếc xéo cô nhưng không nói gì. "Chị đã đứng đường cùng các cô gái điếm khác còn lâu hơn sống trong Vườn, nhưng chị chưa từng gặp người đàn bà nào hoàn toàn sụp đổ như Lorraine. Hắn từng yêu mụ ta rồi không yêu nữa và đó chưa bao giờ là lỗi của mụ ta. Cứ ghét mụ nếu em phải ghét, nhưng chị chỉ cảm thấy thương. Có lẽ hơn bất kì ai trong số chúng ta, mụ chưa bao giờ có một cơ hội."

"Giờ thì mụ sẽ không bao giờ được vào bể kính nữa."

"Mụ sẽ không bao giờ được vào bể kể từ hồi chị biết mụ kia. Điều đó có thay đổi được gì không?"

"Inara?" Tất cả cùng quay sang nhìn Eddison; theo Victor còn nhớ, đây là lần đầu tiên Eddison gọi cô gái bằng tên. "Có phải cô đã cố ý bị bắt cóc không? Đó có phải việc cô đang giấu giếm?"

"Cố tình ư?" Sophia thở hổn hển, nhảy ra khỏi giường.

"Không, tôi…"

"Em đã cố tình làm việc đó ư?"

"Không! Em…"

Victor cản bớt bài giáo huấn khá ấn tượng của Sophia, quay nửa người sang nhìn đồng sự của mình. "Làm thế nào cậu nhảy từ chỗ đồng lõa sang cố ý bị bắt cóc thế?" Ông hỏi, tâm trí chạy đua. Nếu Eddison nói đúng, việc này có thể thay đổi tất cả. Sẽ không còn cách nào cứu cô gái thoát khỏi thượng nghị sĩ hay các phiên tòa nữa. Đi xa đến mức đó mà không hề báo cảnh sát? Cố ý lao vào giữa chốn hiểm nguy là một chuyện, nhưng lựa chọn đến đó? Chủ động mạo hiểm chính mình, và có lẽ là cả các cô gái khác nữa ư?

"Nếu không phải cô ta đang giấu chuyện mình là một phần trong vụ này thì còn giấu gì nữa?"

"Tôi đang che giấu Sophia!" Inara quát lên, tóm lấy cánh tay bạn mình và giật cô ta thật mạnh. Với một tiếng "ối" thảng thốt, Sophia ngã ngồi trên giường. "Cố ý ư, thật sao, trông em ngu đến vậy hả?"

"Cô có muốn tôi trả lời câu đó không?" Eddison hỏi với nụ cười toe toét.

Cô lừ mắt nhìn cậu ta. “Tôi đang che giấu Sophia,” Inara nhắc lại có phần nhẹ nhàng hơn. Cô liếc sang Victor. “Tôi biết ơn vì lời nói của mình không có trọng lượng nhiều lắm, nhưng tôi thề với ông, đó là sự thật. Tôi biết nếu tên chị Sophia hiện lên thì cả sự thật về Jillie cũng thế và tôi không thể… Sophia đã cố gắng biết bao để lấy lại cuộc đời mình. Tôi không thể làm đảo lộn mọi chuyện. Tôi không thể là lí do chị để mất hai đứa con gái. Tôi cần thời gian để suy tính.”

“Về chuyện gì?” Victor hỏi.

Cô nhún vai. “Tôi cần xem xem có cách nào tránh kết nối chị với Vườn lần nữa hay không. Giấu cuốn sổ đi là cách dễ nhất, nhưng nó… chà. Rồi sau đó tôi nghĩ, nếu tôi có thể trì hoãn đủ lâu, tôi có thể gọi cho chị, cảnh báo chị, nhưng chị ấy…”

“Cô đã không ngờ là cô ấy tới.”

Inara lắc đầu.

“Nhưng cô đã biết về Vườn,” Eddison khăng khăng.

“Không có nghĩa tôi biết đó chính là bọn chúng.” Inara ôm chú rồng nhỏ buồn bã trong cả hai tay. “Khi kí ức về Vườn của chị ấy bắt đầu nhỏ máu, đó là vì hình ảnh cặp cánh giả chứ không vì gì khác. Không ai trong chúng tôi làm ca đêm đó kể ra hình dáng của các vị khách cả; tại sao chúng tôi phải kể? Và bọn họ đang gây quỹ cho Quý bà Bướm, chủ đề ấy làm câu chuyện có lý. Tôi đã không biết.”

Victor chậm rãi gật đầu. “Mặc dù vậy cô đã biết về Vườn nên khi tỉnh dậy trong đó cô đã không hoảng sợ.”

“Chính xác. Tôi đã cố theo dõi mã số của Avery, nhưng gã đã cẩn thận hơn. Rốt cuộc, đã mười năm rồi còn gì. Tôi tìm khắp mọi nơi nhưng không thể kiếm được đường nào thoát ra. Thậm chí tôi từng cố đập vỡ lớp kính

bên trên mấy cái cây. Nó còn không buồn nứt.”

“Và rồi Desmond.”

“Desmond?” Sophia hỏi.

“Con trai út của Thợ Làm Vườn. Em đã cố…” Inara lắc đầu, gạt tóc ra khỏi mặt. “Chị biết Hope có thể khiến tụi con trai mà cô ấy ngủ cùng làm bất kì điều gì cho cô ấy như thế nào rồi đấy? Kiểu như bọn họ có thể đi vào một tòa nhà đang cháy nếu cô ấy nhắc tới sợi dây chuyền yêu thích đang ở trong đó ấy?”

“Ừ…”

“Em đã thử làm vậy.”

“Ôi trời ơi.” Sophia huých vai mình vào vai Inara, một nụ cười thắp sáng các đường nét mệt mỏi trên mặt cô. “Em vẫn là em, chị không thể tưởng tượng việc ấy lại tốt đẹp được.”

“Không thật sự.”

“Cậu ta vẫn gọi báo đấy thôi,” Victor nhắc nhở cô.

“Tôi không nghĩ ấy là vì bất kì điều gì tôi đã làm,” cô thú nhận.

“Tôi nghĩ đó chủ yếu là vì Avery thôi.”

“Chờ đã, giờ lại là gì nữa?”

“Họ không thể cùng tồn tại trong Vườn. Có lẽ là không ở đâu, nhưng đặc biệt là trong đó, và với phần thưởng là lòng tự hào của cha họ thì càng không. Bọn họ tranh giành tình yêu của hắn. Avery làm việc gì đó quyết liệt và Desmond cũng làm việc gì đó quyết liệt để đáp lại. Cả hai đều thua.”

“Nhưng cô đã thắng.”

“Tôi không nghĩ có ai thắng ở đây,” cô gái nói. “Hai ngày trước, chúng tôi có hai mươi ba người, bao gồm cả Keely. Giờ chỉ còn mười ba.

Ông nghĩ có bao nhiêu người thực sự thích ứng được với Bên ngoài?"

"Cô nghĩ sẽ có những vụ tự tử ư?"

"Tôi nghĩ một cơn khủng hoảng không dừng lại chỉ vì ông đã được cứu."

Eddison đứng dậy và cầm cuốn sổ tay từ chỗ Victor. "Tôi cần đưa cái này lại cho các kĩ thuật viên," cậu ta bảo ông. "Có cần gì trong lúc tôi ra ngoài đó không?"

"Kiểm tra xem đã có ai liên hệ với luật sư riêng của nhà Macintosh chưa. Geoffrey và Desmond còn chưa rơi vào tình trạng cần đến người nào, nhưng Eleanor nên tham vấn. Kiểm tra cả Lorraine nữa. Xem xem các nhà tâm lý học đã có đánh giá sơ bộ chưa."

"Rõ." Cậu ta gật đầu với Inara và rời khỏi phòng.

Inara nhướn một bên mày. "Ông biết không, thêm vài ngày nữa bị kẹt trong một căn phòng bé tí cùng anh ta, có khi tôi còn bắt đầu coi anh ta là bạn bè cũng nên." Cô mỉm cười với Victor, ngọt ngào và có phần giả dối, nhưng vẫn thật. Nó nhanh chóng phai mờ. "Vậy chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo?"

"Còn có các buổi thẩm vấn nữa. Rất nhiều. Cô cũng sẽ phải tham dự, cô Madsen."

"Tôi đoán vậy. Tôi đã mang cho mỗi người một va-ly."

"Va-ly ư?" Inara hỏi lại.

"Nó nằm trong cốp xe; chị đã mượn xe của Guilian." Cô mỉm cười và khẽ bắt tay Inara. "Em tưởng chị sẽ từ bỏ em sao? Bọn chị giữ tất cả đồ đạc của em, chiếc giường của em vẫn ở đó. Chị đã bảo em là Whitney và chị đã mở một tài khoản với số tiền mặt lố bịch mà em bỏ lại. Chắc nó cũng đẻ ra

kha khá lãi. Và Guilian bảo anh ấy sẵn lòng đón em về nhà hàng."

"Chị… chị giữ đồ cho em ư?" Cô yếu ớt hỏi.

Sophia khẽ véo mũi Inara. "Em cũng là một cô gái của chị mà."

Inara chớp mắt lia lịa, mắt cô rực sáng nhưng rồi những giọt lệ tuôn rơi trên hàng mi và lăn xuống má cô. Cô kinh ngạc chạm một đầu ngón tay vào làn da ẩm ướt.

Victor hắng giọng. "Vòng quay đã kết thúc," ông lặng lẽ bảo cô. "Lần này gia đình cô đang chờ."

Inara hít vào một hơi thật sâu, run rẩy, cố bình tĩnh lại, nhưng hai cánh tay Sophia đã vòng quanh người cô, cẩn thận kéo cô xuống đùi mình. Cô gái bật khóc tức tưởi không thành tiếng. Chỉ có những đợt run rẩy khắp người và hơi thở dồn dập tố cáo cô. Sophia không vuốt mái tóc đen bóng. Như thế quá giống Thợ Làm Vườn, Victor tưởng tượng như vậy. Thay vào đó, cô ta di một ngón tay dọc theo vành tai Inara, hết lần này đến lần khác, cho đến khi Inara nở nụ cười đẫm nước mắt và kéo người ngồi dậy.

Victor đưa khăn tay ra khoảng giữa hai chiếc giường. Cô cầm lấy nó và chấm lên mặt. "Có người vẫn trở lại nhỉ?" Ông gợi ý.

Giọng cô nhẹ bẫng vì vui sướng. "Và cũng có người mong đợi họ trở về."

"Cô biết là vẫn còn một chuyện nữa."

Ngón tay cái của cô xoa lên chú rồng xanh nhỏ buồn bã. "Ông phải hiểu, cô ta không có thật. Chưa bao giờ là thật. Tôi đã không phải là một con người thật sự cho đến khi trở thành Inara."

"Và Inara có thể là một con người thật. Giờ cô đã mười tám tuổi, nếu cô nói thật."

Cô lườm ông.

Ông mỉm cười rồi nói tiếp. "Cô có thể đường hoàng đổi tên thành Inara Morrisey, nhưng chỉ khi chúng tôi được biết cái tên hợp pháp hiện nay của cô."

"Em đã sống sót thoát được Thợ Làm Vườn và hai con trai hắn," Sophia chỉ ra. "Kể cả nếu bố mẹ em có tới đây thật, em cũng không nợ họ gì cả. Gia đình em đã ở đây trong bệnh viện này, và ở New York. Bố mẹ em chẳng là gì cả."

Cô gái hít một hơi chậm rãi, thở ra thậm chí còn chậm hơn, rồi lặp lại. "Samira," cuối cùng cô nói, giọng run rẩy. "Tên trên giấy khai sinh của tôi là Samira Grantaire."

Ông chìa tay ra. Cô nhìn nó một lát rồi đặt chú rồng bằng đất nặn lên đùi mình để có thể vươn người tới chấp nhận cái bắt tay. Sophia nắm bàn tay kia. "Cảm ơn cô, Samira Grantaire. Cảm ơn vì đã kể với chúng tôi sự thật. Cảm ơn cô vì đã chăm sóc những cô gái kia. Cảm ơn cô vì lòng dũng cảm phi thường."

"Và sự cứng đầu phi thường," Sophia nói thêm.

Cô gái cười lớn, khuôn mặt cô sáng bừng, cởi mở và đẫm nước mắt. Victor quyết định rằng hôm nay là một ngày tốt lành. Ông không ngây thơ đến mức nghĩ mọi chuyện đều sẽ ổn. Sẽ còn nhiều đau đớn và khổ sở nữa, mọi vết thương do cuộc điều tra và phiên tòa mang lại. Có những sự ra đi phải tiếc thương và những cô gái còn sống sẽ còn chật vật nhiều năm nữa để thích ứng với cuộc đời bên ngoài Vườn, ấy là nếu họ có thể.

Ông vẫn coi hôm nay là một ngày tốt lành.

LỜI CÁM ƠN

Đôi khi tôi nghĩ phần này còn khó viết hơn cả toàn bộ cuốn sách.

Nhưng có quá nhiều người mà tôi hàm ơn sâu sắc cho sự tồn tại của cuốn sách này. Cảm ơn mẹ và Deb vì đã trả lời những câu hỏi về y tế hóc búa và kì lạ trong lúc con nghiên cứu, nhờ đó mà con không bị đưa vào Danh sách những người tra cứu nhiều điều khủng khiếp trên Google. Cảm ơn bố và các anh em trai vì đã không ngừng chắp cánh cho giấc mơ kì lạ và khó khăn này của con. Cảm ơn Sandy vì đã không từ bỏ con quái vật bé nhỏ lặng lẽ và đáng sợ dường như không có một ngôi nhà để về. Cảm ơn Isabel và Chelsea vì đã là những độc giả đầu tiên và có phản ứng khác ngoài câu "Cô bị làm sao thế?" Cảm ơn Tessa vì đã có đủ kiên nhẫn và tài năng thuyết phục tôi tránh xa các bờ vực mà tôi liên tục đâm đầu vào. Cảm ơn Alison và JoVon vì đã cho nó một cơ hội, và Caitlin, vì đã hỏi biết bao câu tuyệt vời và dồn ép tôi - dù tôi có kích động thế nào đi chăng nữa - để tìm ra những con đường hoàn thiện cuốn sách này tốt hơn.

Cảm ơn những người bạn đã tha thứ cho tôi vì tôi hoàn toàn lánh đời trong lúc làm việc với dự án này và những đồng nghiệp có lẽ đã phát ốm lên vì phải nghe tôi nói về nó, cùng những quản lý đã rất háo hức được xuất bản nó.

Cảm ơn bạn vì đã cùng tôi đi đến tận đây.

HẾT